

VIÊN GIÁC



SỐ NR 207 TẠP CHÍ CỦA KIỆU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.559 NĂM THỨ 36 - THÁNG 6 NĂM 2015 JAHRGANG 36. JUNI 2015 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH



Cát Đơn Sa



Thư tòa soạn

Thế giới kinh hoàng khi nhìn thấy cảnh tang thương đổ nát sau trận động đất vào cuối tháng 4 năm 2015 vừa qua tại Népal; nơi kết tụ tinh hoa của đất trời qua dãy Hy Mã Lạp Sơn cao nhất thế giới. Thế nhưng đất đã chuyển động, nhà cửa sụp đổ, lâu đài, chùa viện, tháp miếu cũng không còn. Con người vốn là chủ nhân ông của những công trình này, nhưng cũng phải chịu bó tay trước sự tàn phá không khoan nhượng của tạo hóa, đã khiến cho cả 10.000 người thiệt mạng, hàng trăm ngàn người bị mất mát tài sản và thương đau. Thế giới đã không làm ngơ và thế giới đã vào cuộc để khơi dậy lòng từ, nên đã cứu trợ khẩn cấp, dầu cho khi sống, con người có theo tôn giáo nào đi nữa, nhưng khi lâm nguy, mọi vấn đề tín lý của tôn giáo đều được dành cho sự ưu tiên của tình người và lòng từ bi.

Nước, xưa nay vốn là một trong những yếu tố quan trọng nhất của muôn loài, nhằm giúp cho sự sống được tồn tại và phát triển. Thế mà ngày nay đâu đâu cũng nghe kêu gào về sự thiếu nguồn nước sạch một cách trầm trọng, khiến nhân loại có thể đi đến chỗ diệt vong sớm hơn dự tưởng. Từ Úc Châu đến Phi Châu, từ Trung Đông đến Ấn Độ v.v... bất cứ ở hội nghị nào hay trên màn ảnh truyền hình nào chúng ta cũng luôn được nghe thấy những loại kêu cứu giống nhau như thế, rằng: chúng ta phải tiết kiệm nước, dân chúng hãy bớt dùng nước vào các mục tiêu công cộng như tưới tắm, rửa xe v.v... Có nước thì muốn biến nước biển thành nước ngọt như Do Thái, Jordan, Úc v.v... Chính quyền các nước sở tại này đang thử nghiệm dùng nước biển của Hồng Hải trộn với nước của Biển Chết ở Trung Đông rồi trung hòa để trở thành một loại nước ngọt cho con người sử dụng. Nếu không khéo thương lượng với nhau, các nước này cũng có thể có một loại chiến tranh mới. Đó là chiến tranh vì Nước.

Bên lục địa Úc Châu xa xôi kia, đất nước này khá lớn so với Âu Châu, nhưng nguồn nước mưa vốn dĩ ít ỏi, nên chính phủ tại đây cũng đang nghiên cứu chuyển tải từ nước biển để trở thành nước uống cho người dân. Nếu được như vậy, cũng là một điều quý hóa cho loài người và muôn vật, nhưng Biển Chết ở Trung Đông cũng sẽ chết thật, khi không còn nguồn nước mặn ở đó nữa. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương nước cũng sẽ cạn dần và những sinh vật đang tồn tại dưới biển, không có nước để mà sống. Rõ ràng là cái này được thì cái kia sẽ biến đổi, cái này hiện hữu thì cái kia sẽ mất đi. Đây chính là pháp nhân duyên, trùng trùng duyên khởi của Đạo Phật vậy.

Trung Quốc ngày hôm nay vì ham lợi nhuận nên đã đánh mất tư cách đạo đức của mình khi sản xuất hàng loạt hàng hóa độc hại từ rau quả đến điện tử... con người khi dùng đến, khiến cho ai đó cũng phải lo âu, sợ hãi cho sức khỏe của mình. Trong khi đó quốc gia này đang đối diện với nạn khan hiếm "không khí sạch". Nếu ai bảo rằng "tiền bạc, kim cương hột xoàn là

quý “thì cũng nên hiểu rằng có một loại quý hơn như thế nữa, mà chúng ta không thể mua bằng tiền: đó là “không khí”. Hằng ngày ta hít thở khí trời một cách tự nhiên, nhưng ít ai trong chúng ta quan tâm đến sự hiện hữu của nó và bây giờ ở những nước kỹ nghệ đang phát triển, thì đây là vấn đề chính vậy. Phải lập nên một nguyên tắc là “trong sự tồn tại của cái này, cái kia phải được tồn tại và phát triển”; chứ không phải, “nếu tôi mạnh, tôi sẽ sống, còn anh yếu thua, tự phải diệt vong”. Cách xử sự như vậy, gọi là tương tác với nhau để tự tồn.

Lửa đang chờ sẵn trong lòng đất, nó ở không xa mà cũng không gần chúng ta lắm. Lửa sẽ hiện hữu khi cơn giận dữ của đất trời đã đến thời kỳ mà thiên nhiên không chịu đựng được nổi nữa, nên lửa sẽ bộc phát. Đây là lửa của tham, sân, si, của cuồng nộ và của sự xử dụng thiên nhiên thái quá của con người. Muốn dập tắt hay chặn đứng những ngọn lửa này, điều quan trọng là chúng ta làm sao cho lửa đừng bộc phát. Khi cái nhân chưa chín muồi thì cái quả sẽ chưa kịp phát sanh. Thời gian này lâu hay mau lệ thuộc vào nơi mỗi cá nhân của chúng ta, chứ không phải lệ thuộc vào những yếu tố vật lý bên ngoài, đó chính là sự thể hiện lòng từ của chúng ta bên trong vậy.

Thế giới này đã đến hồi điên đảo vọng tưởng như vậy, nhưng con người vẫn còn mãi mê với sanh tử, vui với dục lạc, lại càng mau quên những gì đã xảy ra trên quả địa cầu này, dầu cho việc ấy mới chỉ xảy ra vào ngày hôm qua đây mà thôi. Có lẽ con người đa phần vì “chưa thấy quan tài, nên chưa đổ lệ” thì phải. Khi mà đã đối diện với quan tài rồi, thì chúng ta đâu cần phải nói gì nữa, chỉ phải chấp nhận một sự việc đã rồi, mà việc ấy vốn dĩ ta không chờ đợi nó đến. Như vậy chúng ta chỉ còn một cách duy nhất là tu thân mà thôi. Nếu tự thân mỗi người không lo vun bồi giới đức, mỗi chúng ta không lo tự nhìn vào bên trong mình để kiện toàn tâm thức và sửa đổi những hành vi sai quấy của chính mình, mà cứ mãi lo đi tìm lỗi của đối phương để chứng minh là người kia mới có lỗi, còn quả nhân đây thì không phải vậy. Thiết nghĩ ngay từ giờ phút này chúng ta phải tự hạ thủ công phu là vừa rồi.

Những khóa tu Bát Quan Trai tại các chùa hay những khóa tu ngắn hạn ở bất cứ nơi nào trên thế giới, chúng ta nên tham gia, vì lẽ cơ hội tốt sẽ ít đến với mình, nếu mình bỏ lỡ đi một cơ hội, thì dòng đời cũng sẽ không chờ ta, mà chính ta đã đánh mất đi một niềm tin mới, một sự sống khác, lẽ ra phải được trân quý ngay từ thuở ban đầu. Năm nay Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu sẽ tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 27 tại Neuss Đức Quốc cũng là một cơ hội để cho mọi người cùng về đây trong 10 ngày (từ ngày 20 đến ngày 30 tháng 7 năm 2015) để Tu và Học. Đây cũng là một cơ hội, mà chẳng biết rằng cơ hội tốt khác có đến với chúng ta lần thứ hai không? Do vậy quý vị hãy chuẩn bị lên đường để bước vào hành trình thiền lý ấy.

Từ ngày 13 đến ngày 16 tháng 8 năm 2015 này tại chùa Khánh Anh Pháp Quốc cũng sẽ diễn ra những sự kiện quan trọng như: Đại lễ khánh thành chùa Khánh Anh, lễ Hiệp Kỳ chư Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn lần thứ 9), Đại Giới Đàn Khánh Anh và lễ Đại Tường Cổ Hòa Thượng Thích Minh Tâm. Đây cũng chính là một cơ hội để quay về nương tựa, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi với nhau những điều cần thể hiện trong cuộc sống vốn đầy bon chen thử thách này, nhằm củng cố nội tâm của người con Phật, cốt làm sao cho Phật Chất càng ngày càng thăng tiến hơn trong hoàn cảnh như thế này.

Mong sẽ được đón tiếp và gặp gỡ tất cả quý vị trong hai trường hợp vừa nêu trên.

• **BAN BIÊN TẬP BÁO VIÊN GIÁC**

Bhàvanà Thiền Phật Giáo toát yếu

Tác giả: **Bhikkhu Talgaswewe Seelananda**
Chuyển ngữ: **Liễu Pháp**

Sơ lược về tiểu sử tác giả (1)

Bhikkhu Talgaswewe Seelananda (2), tác giả của cuốn sách này, là một vị Sư Nam Tông kỳ cựu người nước Tích Lan (Sri Lanka). Năm 2002, ngài đến Bắc Mỹ để giảng dạy Phật Pháp và phương pháp thiền tập. Hiện nay ngài trú trì tại Trung Tâm Thiền Samatha-Vipassana, Edmonton, Canada.

Vào tuổi 11, ngài xuất gia ở Sri Lanka. Năm 1984, ngài thọ giới Tỳ Kheo ở Malwatte Chapter, Kandy. Ngài rất được tôn trọng và có tài giảng dạy Phật Pháp và thiền tập. Ngài Seelananda theo lời khuyên của Đức Phật: "Này các Vị Sư, hãy du hành để mang lại lợi ích và hạnh phúc cho mọi tầng lớp nhân loại trên quả địa cầu".

Mong rằng ngài Seelananda Maha Thera tiếp tục việc phụng sự nhân loại cao quý của ngài để đáp lại sự khao khát học hỏi Phật Pháp của người muốn học và hành Phật Pháp.

(1): *Phần sơ lược tiểu sử này do Dr. Ajantha Herath viết, Richard Stockton University, NJ, USA, 6.09.2009.*

(2): *Danh tính của tác giả Talgaswewe Seelananda có phần trùng hợp với một vị thiền sư Miến Điện tên là U Silananda Sayadaw. Ngài U Silananda là đệ tử của vị cao tăng nổi tiếng Mahasi Sayadaw, người đã du hành quanh thế giới để phổ biến thiền Minh Sát Niệm Xứ từ hơn 60 năm trước. Tiếng Pali "sila" có nghĩa là "giới". Người Tích Lan viết "sila" thành "seela" và đọc âm "ee" dài hơn âm "i", nhưng có cùng một nghĩa (Chú thích của người dịch).*

Bhàvanà hay Thiền Phật Giáo

Nói cho chính xác thì Bhàvanà không phải là Thiền nhưng đó là một tiến trình thiện xảo để phát triển tâm. Theo các cuốn từ điển hiện đại thì thiền có nghĩa là suy nghĩ một điều gì nhiều lần; đặc biệt là với mục đích tôn giáo. Tuy nhiên Thiền Phật Giáo thực sự không phải là suy nghĩ hay tụng niệm một chữ hay một câu giống như một thần chú. Thiền Phật Giáo phải được thực tập bằng cách ngưng nghĩ những lời từ trong tâm, những phê phán của nội tâm. Một người mà ngưng được tất cả các lời của nội tâm sẽ thấy được thực tại.

Một khi mà bạn không còn suy nghĩ hay tư duy, bạn có thể thấy được đối tượng của thiền, thấy được rõ ràng sự vật y như chúng là (*nghĩa là thấy thực tại*). Đó là Thiền Phật Giáo. Thiền Phật Giáo có thể được phân ra thành hai loại (khi đã thông thạo trong sự thiền tập, sự phân biệt không sẽ không còn đáng kể):

- 1- Thiền Chỉ (Samatha)
- 2- Thiền Quán (Vipassanà; còn gọi là Thiền Minh Sát)

Cả hai loại ta đều phải tự mình thực tập. Khi thực tập Thiền Chỉ, thiền sinh được phép lặp đi lặp lại vài lời. Nhưng khi thực sự thực tập Thiền Quán (để thấy sự vật như nó là), bạn không được tụng đọc bất cứ thần chú nào hay một lời nào. Khi ta thấy sự vật như chúng là, ta thấy được bản chất thay đổi của mọi hiện tượng trên thế giới. Ta thấy rằng bất cứ cái gì có bản chất thay đổi (*còn gọi Vô Thường*) thì nó cũng có bản chất bất toại nguyện (*còn gọi là Khổ*), rồi thì xa hơn nữa ta thấy rằng bất cứ cái gì có bản chất thay đổi và bất toại nguyện thì nó cũng có bản chất không có tự ngã (*còn gọi là Vô Ngã*). Thấy được ba đặc tính Vô Thường, Khổ và Vô Ngã của đời sống thì được gọi là Minh Sát (Vipassana). Đó là thiền Phật Giáo, chẳng phải là thiền trong ý nghĩa tôn giáo hay thiền định mà là một tiến trình phát triển tâm. Một khi tâm được phát triển, nó sẽ đem lại hạnh phúc vĩnh cửu độc nhất, sự sung sướng tột đỉnh của Nibbàna (Niết Bàn).

Mục đích và Lợi ích của Bhàvanà

Dường như con người trong xã hội này tham muốn càng ngày càng nhiều hơn những thứ vật chất (trong đó có sự giàu có, quyền lực, danh vọng, v.v...); họ tin rằng những thứ vật chất này sẽ làm cho họ sung sướng hạnh phúc. Tuy nhiên, khi ta nhìn chung quanh, ta thấy thật rõ ràng, mặc dù họ sở hữu những thứ đó, họ vẫn không có hạnh phúc. Hầu hết chúng ta đều biết rằng, bất cứ cái gì họ bám vào hy vọng sẽ làm họ hạnh phúc cuối cùng lại làm họ khổ sở. Tương tự, bất cứ cái gì họ bám vào, nghĩ rằng là thường còn, cuối cùng chỉ là vô thường. Kết quả thì khổ sở tràn ngập khắp thế giới, không kể những biên giới về văn hóa hay biên giới nào khác. Đó là tại sao khổ đau (dukkha) có khắp nơi trên thế giới ngày nay. Nguyên nhân của khổ đau chẳng là gì khác ngoài sự khao khát, mong mỏi, tham muốn (tanhà) những thứ vật chất. Để có sự bằng lòng, an bình trong đời sống, nguyên nhân, gốc rễ của đau khổ phải được hiểu rõ, giảm bớt và cuối cùng phải được loại bỏ bằng sự thiền tập trực tiếp và đúng cách, bằng cách quán niệm hoặc phát triển tâm (bhàvanà).

Đòi hỏi càng ngày càng nhiều những thú vui nhục dục là bản chất của cái tâm không bao giờ thỏa mãn. Tâm là năng lực mạnh mẽ nhất trên thế giới. Nếu được hướng dẫn đúng cách, tâm cũng là nguồn gốc của nhiều hạnh phúc thực sự, sự sung sướng tối hậu. Một mặt khác, nếu bị hướng dẫn sai lầm, cũng chính tâm đó sẽ trở nên kẻ thù xấu nhất của ta và nó sẽ tiêu diệt ta ở đây và về sau nữa. Với một tâm chưa thuần thực, sự đòi hỏi thú vui nhục dục liên tục là một tiến trình không bao giờ chấm dứt và chẳng phải là cái gì mới mẻ. Một lần bậc Chánh Giác có dạy:

**"Dầu mưa vàng, mưa bạc
khó thỏa mãn dục tình
dục khổ nhiều vui ít
kẻ trí hiểu như vậy".**

(*Kinh Lời Vàng, Dhammapada, câu 186*)

và câu khác:

"Đệ tử bậc chánh giác

**không tìm cầu dục lạc
đâu là dục chư thiên
chỉ ưa thích ái diệt”.**

(*Câu 187 này và câu 186 trên đây đều do Tỳ Kheo Thích Minh Châu dịch Kinh Dhammapada, từ tiếng Pali*”).

Thực sự, tâm này rất trong sáng, nhưng vì những ô nhiễm chất chứa trong các thói quen xấu do vô minh diễn đi diễn lại qua nhiều niên kỷ nên tâm trở nên ô nhiễm và mất cân bằng. Chính vì những ô nhiễm này mà chúng ta muốn thử nhiều thứ hơn nữa, mong rằng tiến trình chất chứa những thứ vật chất sẽ đem lại sự cân bằng cho tâm. Tuy nhiên, để được cân bằng, ta phải làm cho tâm trống rỗng. Không phải chất chứa vật chất mà chỉ xóa bỏ và ngưng nghỉ sự khởi sinh ô nhiễm trong tâm thì ta mới thực sự hạnh phúc, an bình và hoàn toàn mất mẽ. Nói một cách khác, đây là cách duy nhất để đạt trạng thái trong sáng của cái tâm tự nhiên, không có gì khác hơn nữa.

Tâm này thay đổi nhanh chóng và bám vào nhiều đối tượng như là một con khỉ. Nói về tốc độ của tâm, bậc Chánh Giác đã có lần nói rằng thật không dễ gì mà cho một ví dụ về cái tâm này: **“Này các Vị Sư, ta chẳng biết cái gì khác mà thay đổi nhanh chóng như tâm”**. Tuy nhiên bậc Chánh Giác đã nói rất rõ rằng tâm này có thể được kè trí huấn luyện thuần thực. Nhưng chỉ bằng cách duy nhất là sự phát triển tâm thiện xảo.

Thật bất hạnh thay nếu không hiểu được những tính chất tuyệt vời của thiền, đa số con người đang đua chen quyết liệt đi tìm hạnh phúc qua gia đình, công việc, kẻ hợp tác, bạn bè, nhà cửa sang trọng, xe cộ đắt tiền, máy điện toán, những món sành điệu, dụng cụ tối tân và các thứ vật chất. Do các đặc tính cố hữu của vật chất (vô thường, khổ và vô ngã), mọi sự theo đuổi hạnh phúc như thế bao giờ cũng mang lại bất hạnh. Kết quả là sự căng thẳng, sầu muộn và trầm cảm tăng dần ngày qua ngày trong xã hội của chúng ta một cách chưa từng có từ trước. Thực tế thì con người vô tình bị mắc bẫy trong một sự ganh đua. Như có một lần một vị thần nọ đến hỏi bậc Chánh Giác: **“Rồi rắm bên trong, rồi rắm bên ngoài, và rồi rắm trên các thứ rồi rắm. Rồi thì ai sẽ gỡ rồi rắm này đây?”**. Đây chính là câu hỏi được đặt ra trong xã hội ngày nay.

Theo quan điểm chung ở đời, hạnh phúc để đạt cho được là qua sự giàu có, quyền lực hay địa vị trong xã hội... Tuy nhiên hạnh phúc thực sự khởi sinh trong tâm trong sáng; tâm dẫn đầu mọi hành động của ta. Vì thế ta phải thanh lọc tâm của mình để nuôi dưỡng hạnh phúc. Hạnh phúc không phải cái gì bên ngoài mà chính là ở trong ta. Bậc Chánh Giác có dạy **“Tâm được bảo vệ thì mang lại an lạc”**. Hạnh phúc và khổ đau cả hai đều liên hệ và tùy thuộc vào nhau. Tuy nhiên, đó là hai trạng thái đối nghịch của tâm. Nơi nào mà có hạnh phúc thì không có khổ đau và ngược lại. Tâm không thể có cả hai thứ cùng một lúc.

Trước tiên, ta phải hiểu rằng con người, đàn ông hay đàn bà, gồm có tâm và vật chất (nàmarūpa). Một

lần nữa, tâm và vật chất tùy thuộc vào nhau và nối liền với nhau. Khi nào ta nói đến tâm, đó không phải là một thực thể đơn thuần mà luôn luôn đi chung với **thọ, tưởng, hành và thức** (*thuộc về Danh*). Vật chất ở đây có nghĩa là Sắc hay Thân. Như thế, ta phải hiểu rằng vật chất như là bốn nguyên tố **đất, nước, lửa, gió**. Điều quan trọng nhất để hiểu rõ ở đây là không có gì thường còn trong con người dù là tâm hoặc vật chất.

Bậc Chánh Giác mổ xẻ con người qua trí huệ trực giác của ngài và nhận thức rằng con người chẳng là cái gì khác hơn là tâm và vật chất. Lại nữa, bậc Chánh Giác mổ xẻ vũ trụ qua tâm của ngài và nhận thức rằng vũ trụ chẳng là gì ngoài tâm và vật chất. Như thế, toàn thể hệ thống vũ trụ, cho dù là động vật hay giống vô tri, cũng chẳng có gì ngoài tâm và vật chất. Vì thế cho nên chẳng có gì đáng để bám víu vào (*naca kinci loke upādiyati*). Tuy nhiên bản chất của chúng sinh là bám víu vào ngũ uẩn, nghĩ rằng *“Cái này là của ta, ta là thứ này, đây chính là ta”*. Chính vì sự bám víu hay sự dính mắc mà ta phải khổ đau. **Tất cả chúng sinh ở mọi thế giới phải khổ đau vì dính mắc**. Đây là đế (*sự thực*) mà bậc Chánh Giác đã nhận thức như là đế thứ nhất trong kinh Tứ Diệu Đế; và sự khổ đau đó có nguyên nhân là **tham ái**. Tham ái phải được tận diệt. Với mục đích đó ta nên tu tập và phát triển tâm của mình. Đó chính là bhàvanā.

Khi ta tu tập, ta có thể chấm dứt tham ái và sự đoạn diệt tham ái đó là giải thoát khỏi mọi thứ bệnh. Để diệt tham ái có con đường giải thoát gọi là Bát Chánh Đạo đặt nền tảng trên **Giới, Định và Huệ**. Ba bước Giới, Định, Huệ này phải được từ từ tu tập, gọi là tu tập dần dần (*anupubba sikkhā*).

Khi ta thiền tập thì giới hạnh rất là quan trọng. Đó là nền tảng của đời sống tu hành. Sống đời đạo hạnh như thế, ta phát triển đức tin nơi sự giác ngộ của bậc Chánh Giác; đức tin này gọi là ‘saddhā’ trong tiếng Pali. Đức tin có thể coi như là yếu tố đáng kể nhất để đi vào dòng thánh, con đường dẫn đến Nibbāna (*Niết bàn*). Bất cứ người nào tu tập và phát triển tâm cũng sẽ đến được bước thứ nhất của đời sống thiêng liêng; đó là trạng thái **bước vào dòng thánh** (*Stream Enterer*). Để bước vào dòng thánh, ta phải phát triển bốn đức tính. Đó là:

1. Đức tin không suy chuyển vào bậc Chánh Giác
2. Đức tin không suy chuyển vào Phật Pháp
3. Đức tin không suy chuyển vào Tăng đoàn
4. Đức hạnh thiết yếu với quý vị tu hành cao thượng (không phạm giới, không thiếu sót, không hư hỏng, hoàn toàn trong sạch và giúp hành định).

Để phát triển đức tin, ta phải thực tập hồi tưởng lại những đức tính của bậc Chánh Giác. Với nền tảng đó ta nên thực tập chánh niệm trên hơi thở hay một phương pháp thiền khác để ta có thể thấy được bản chất thực sự của đời sống. Bản chất của đời sống là mọi sự vật luôn luôn thay đổi. Toàn thể vũ trụ là một khối rung động, một luồng năng lực không ổn định. Giống y như một dòng sông. Chẳng có gì trong đó mà không thay đổi. Vì thế không có lý do gì mà phải bị căng thẳng, buồn khổ vì sự vật. Sự vật chẳng là của

mình, ta chẳng là sự vật và chúng chẳng phải là ta. Mọi sự vật đều tùy thuộc lẫn nhau. Ta phải thấy sự vật như chúng là và để chúng ra đi như là khi chúng đến. Hãy đừng bám víu vào sự vật.

Có lần bậc Chánh Giác đã dạy:

"Này các bạn, bất cứ cái gì không phải của bạn, hãy vứt bỏ đi. Sự vứt bỏ đó sẽ mang lại sức khỏe và hạnh phúc cho bạn".

Như vậy, cái gì là không phải của bạn? Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, và tâm không phải của bạn. Hãy buông thả lòng tham ái về các thứ đó. Đây là lý tại sao ta cần bhàvanà. Như đã nói trên đây, kẻ trần tục, thiếu trí, bị hướng dẫn sai lầm coi sự vật như là "Cái này là của tôi, tôi là cái này, đây chính là tôi". Nhưng khi mà ta thấy sự vật như chúng thực sự là gì qua tiến trình phát triển tâm một cách thiện xảo, ta có thể thấy sự vật như là "Cái này không phải của tôi, tôi không phải là cái này, đây không phải là chính tôi". Nếu sự vật không phải là của bạn, tại sao bạn lại bám víu vào chúng? Hãy buông bỏ đi, không phải sự vật, mà buông bỏ đi lòng tham ái.

Thiền Phật Giáo (bhàvanà) có thể hấp dẫn mọi người ở mọi tầng lớp. Đặc biệt khi áp dụng cho sinh viên, học sinh, chúng có thể gạt hái được nhiều kết quả tốt, như trong việc thi cử, thu nhập kiến thức hay ho, có tâm và thân lành mạnh. Sinh viên có thể phát triển sức mạnh của trí nhớ. Rồi họ không còn sự căng thẳng hay trầm cảm nữa. Rồi thì họ có thể dễ dàng giảm bớt sự tức giận, ganh ghét, đố kỵ, kiêu căng... Họ chắc chắn sẽ hiểu được bản chất thực sự của đời sống và mục đích của đời sống.

Điểm chính yếu là Thiền Phật Giáo giúp rất nhiều về sự hợp tác và sự hòa hợp của sinh viên, học sinh cũng như các phần tử trong gia đình. Tham, sân và si là gốc rễ của các hành động bất thiện của con người. Thiền Phật Giáo dần dần xua tan tham, sân và si như là một kết quả tích cực; nó phát triển lòng quảng đại, tâm từ và trí huệ đem lại an bình và hạnh phúc thực sự. Đó là mục đích của Thiền Phật Giáo, sống đời hạnh phúc an bình với một tâm bằng lòng và dẫn đến trạng thái tự tại (Nibbàna).

Một vài lợi ích của Thiền Phật Giáo

1. Nếu bạn là người bận rộn, thiền này giúp bạn bỏ đi sự căng thẳng và tìm thấy một ít thư giãn.
2. Nếu bạn là hay lo lắng, thiền này giúp bạn bình tĩnh và tìm thấy an bình tạm thời hay lâu dài.
3. Nếu bạn có quá nhiều vấn đề, thiền này giúp bạn phát triển sự can đảm và sức mạnh để đối đầu và vượt qua chúng.
4. Nếu bạn thiếu tự tin, thiền này giúp bạn lấy lại lòng tự tin cần thiết cho bạn.
5. Nếu bạn sợ hãi, thiền này giúp hiểu được lý do của sự sợ hãi.
6. Nếu bạn không thỏa mãn với mọi sự, thiền này cho bạn cơ hội để phát triển và giữ được sự thỏa mãn nội tâm.
7. Nếu bạn nản lòng và đau khổ vì không hiểu biết bản chất của đời sống và của thế giới, thiền này giúp bạn hiểu được bản chất của đời sống và thế giới.

Tiếng Khóc Cứu Mạng Sống

*Tiếng khóc cứu mạng sống
Trận động đất kinh hoàng
Tuổi bé mới 5 tháng
Trong ngôi nhà tiêu tan...!*

*Bị chôn vùi đổ nát
Hàng ngàn người chết oan (1)
Chỉ trong một vài phút
Con ác mộng bàng hoàng.*

*Cha nghe tiếng con khóc
Âm vang rất nhỏ thôi
Báo tin đội cứu hộ
Đào bới đổ mồ hôi!*

*Duyên lành được cứu sống
Sau ngày đêm chôn vùi (2)
Thân mình nhiều thương tích
Bé mỉm cười rất vui.*

*Đứa khác được 10 tuổi
Không tìm thấy mạng vong
Bao gia đình tan nát
Đau khổ mãi chất chồng!*

*Bé thơ nhờ tiền kiếp
Nghiệp thiện lương quả lành
Nhân ác chịu đau khổ
Thời gian qua rất nhanh.*

• Minh Lương
(30.04.2015)

- (1) Trên 6.000 người chết, hàng chục ngàn người bị thương
(2) Bị chôn vùi 22 giờ trong đồng đổ nát, gạch vụn

8. Nếu bạn là người giàu có, thiền này giúp biết tiêu dùng của cải có nghĩa lý cho bạn được hạnh phúc.

9. Nếu bạn là người nghèo, thiền này giúp bạn bằng lòng với những gì mình có, và không nuôi dưỡng lòng ganh ghét với những kẻ có nhiều hơn mình.

10. Nếu bạn là người nóng tính, thiền này giúp bạn vượt qua sự nóng giận, ghét bỏ và bức tức.

11. Nếu bạn là người dâm dăng, thiền này giúp bạn hiểu được bản chất của nhục dục và sự nguy hiểm của sự nô lệ cho nhục dục.

12. Nếu bạn là người ngu dốt và có tâm yếu ớt, thiền này giúp bạn trau giồi kiến thức, tăng trưởng tâm bạn, phát triển ý chí để vượt qua sự yếu ớt của bạn.

(còn tiếp)



Tâm từ bi là tâm giải thoát

• Tâm Tịnh

1. Tâm từ là Như Lai

Đạo Phật là đạo từ bi vì thế là người con Phật, chúng ta phải tu tâm từ bi, trường dưỡng tâm từ bi trong cuộc sống mỗi ngày vì tâm từ bi là cội nguồn của mọi thiện nghiệp, là Phật tánh của chúng sanh. Điều này được Đức Phật thuyết trong Kinh Đại Bát Niết Bàn: "Nếu có người hỏi gì là căn bản của tất cả pháp lành? Nên đáp: Chính là tâm từ... Đây thiện nam tử (Ca Diếp Bồ Tát)! Tâm từ chính là Phật tánh của chúng sanh, Phật tánh như vậy từ lâu bị phiền não che đậy nên làm cho chúng sanh chẳng đặng nhìn thấy. Phật tánh chính là tâm từ, tâm từ chính là Như Lai [1, tr.520]."

2. Chúng sanh là gốc rễ, Bồ tát dùng nước Đại bi tưới nhuần gốc rễ chúng sanh làm trở bông Bồ Tát trí huệ

Người tu tâm từ bi lấy chúng sanh làm gốc rễ, luôn vì lợi ích chúng sanh từ thân hành, khẩu hành cho đến ý hành, thì có thể trở bông Bồ Tát trí huệ. Trong Mười Hạnh Nguyên Phổ Hiền, nguyện thứ chín (Hằng thuận chúng sanh), Bồ Tát Phổ Hiền thuyết: "Bồ Tát có thể tùy thuận chúng sanh, thì chính là tùy thuận cúng dường các Đức Phật, còn tôn trọng thừa sự chúng sanh chính là tôn trọng thừa sự các Đức Như Lai, làm cho chúng sanh vui mừng cũng chính làm cho tất cả Như Lai vui mừng."

Vì sao thế? Vì các Đức Như Lai dùng tâm đại bi làm thể. Nhân nơi chúng sanh mà sinh lòng đại bi, nhân lòng đại bi mà phát tâm Bồ đề, nhân nơi tâm Bồ đề mà thành Chánh giác. Ví như giữa chốn sa mạc có cây thọ vương to lớn, nơi gốc cây ấy được tưới nhuần, thì cành lá hoa quả thảy đều sum suê tươi tốt.

Cây thọ vương Bồ đề giữa chốn sa mạc sinh tử rộng lớn cũng lại như vậy: Tất cả chúng sanh là gốc rễ, Bồ Tát là hoa, Phật là quả. Dùng nước đại bi tưới nhuần gốc rễ chúng sanh thì có thể trở bông Bồ Tát trí huệ và kết thành quả Phật toàn giác. Vì sao thế? Bởi các Bồ Tát dùng nước đại bi làm lợi ích cho chúng sanh thì có thể thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Cho nên, quả Bồ đề thuộc về chúng sanh, không chúng sanh, tất cả Bồ Tát trọn không thể thành tựu Vô thượng Bồ đề" [2, tr.28-29].

Lại nữa trong Kinh Tăng Nhất A Hàm, Thế Tôn cũng ân cần khuyến tấn chư Tỷ kheo tu sức đại từ bi của chư Phật vì lợi ích chúng sanh: "Chư Phật Thế Tôn thành tựu đại từ bi, lấy đại từ bi làm sức mạnh để lợi ích rộng rãi cho chúng sanh. Thế nên, các Tỷ-kheo! Nên nhớ tu hành sức đại từ bi này. Như thế,

các Tỷ-kheo, nên học điều này" (Kinh Tăng nhất A-hàm, tập II, phẩm Lục, VNCPHVN ấn hành, 1998, tr.482) [3].

Chính vì thế trong Kinh Đại Bát Niết Bàn, Thế Tôn dạy: "Đây Thiện Nam Tử (Ca Diếp Bồ Tát), Chơn giải thoát là nơi nọ quý ái. Vì thương xót chúng sanh mà có pháp ái. Pháp ái như vậy là chơn giải thoát [4, tr.169]."

Pháp hành này được Đức Trần Thái Tông làm tôn chỉ trong việc điều hành quốc gia thể hiện qua lời tự tâm đạo của ngài như sau: "Lấy tâm thiên hạ làm tâm của mình, lấy ý muốn thiên hạ làm ý muốn của mình." [5]. nguồn của mọi thiện nghiệp. Nhờ kiên tâm hành theo đạo lý này mà dân tộc Việt Nam trong suốt gần hai trăm năm nhà Trần đã phát triển rực rỡ và huy hoàng nhất trong lịch sử phát triển xã hội Đại Việt.

Lòng từ được thể hiện qua nhiều pháp hành như thiền rải tâm từ, niệm Phật rải tâm từ, thiền quán từ bi, hồi hướng công đức tu tập thân tâm (Niệm Phật, tọa thiền, trì chú, tụng kinh...), bố thí, phóng sanh v.v... cho tất cả chúng sanh trong mười phương được an lành và sớm lên bờ giác.

3.1- Rải tâm từ hay thiền quán từ bi

Trong Kinh Tăng Chi Bộ, phẩm nói về Nhất Pháp, Phật có nói một câu: "Nếu một vị khất sĩ tu Từ quán, dầu chỉ thực tập trong một chốc lát, thời gian bằng một cái búng tay thôi, thì vị khất sĩ đó đã xứng đáng là một vị khất sĩ rồi". Câu nói đó chứng tỏ rằng Từ quán rất quan trọng trong đạo Phật. Phật nói tiếp: "Thầy khất sĩ đó sẽ không thất bại trong thiền định, sẽ làm được theo lời bậc đạo sư chỉ dạy, sẽ đáp ứng được những lời khuyến dụ của các vị đạo sư. Và vị đó ăn cơm tín thí không uống". Nếu hằng ngày vị khất sĩ hành trì Từ quán, thì còn công đức gì nhiều hơn, và lớn hơn nữa? [6]

Sau đây là đoạn Kinh Từ Bi trong tiểu bộ kinh mà các thầy Nam Tông thường hay tụng nhằm trường dưỡng tâm từ mỗi ngày.

Một thời Thế Tôn trú ở Sàvatthi, tại Jetavana, dạy các Tỷ kheo:

Mong tất cả những ai,
Hữu tình có mạng sống,
Kẻ yếu hay kẻ mạnh,
Không bỏ sót một ai,
Kẻ dài hay kẻ lớn,
Trung, thấp, loài lớn, nhỏ.
Loài được thấy, không thấy,
Loài sống xa, không xa,
Các loài hiện đang sống,
Các loài sẽ được sanh,
Mong mọi loài chúng sanh
Sống hạnh phúc an lạc.
Mong rằng không có ai,
Lường gạt lừa dối ai,
Không có ai khinh mạn,
Tại bất cứ chỗ nào.
Không vì giận hờn nhau,
Không vì tưởng chống đối.

Lại có người mong muốn,
 Làm đau khổ cho nhau.
 Như tấm lòng người mẹ,
 Đối với con của mình,
 Trọn đời lo che chở,
 Con độc nhất mình sanh.
 Cũng vậy, đối tất cả
 Các hữu tình chúng sanh,
 Hãy tu tập tâm ý,
 Không hạn lượng rộng lớn.
 Hãy tu tập từ tâm,
 Trong tất cả thể giới,
 Hãy tu tập tâm ý,
 Không hạn lượng rộng lớn.
 Phía trên và phía dưới,
 Cũng vậy, cả bề ngang,
 Không hạn chế, trói buộc,
 Không hận, không thù địch.
 Khi đứng, hay khi đi,
 Khi ngồi, hay khi nằm,
 Lâu cho đến khi nào,
 Khi đang còn tỉnh thức,
 Hãy an trú niệm này,
 Nếp sống này như vậy,
 Được đời đề cập đến,
 Là nếp sống tối thượng.
 (ĐTKVN, Tiểu Bộ I, kinh Tập, chương 1, phẩm Rắn,
 phần Kinh Từ bi [trích], Nxb TP.HCM ấn hành,
 1999, tr.506) [7]

3.2 - Tâm từ bi qua hạnh Bồ thí

Bồ thí là hạnh tu phổ quát của người con Phật để trường dưỡng tâm từ bi. Vì sao chúng ta bồ thí? Câu trả lời là vì thương xót trước những đau khổ của chúng sanh và mong muốn chúng sanh bớt khổ hoặc đoạn trừ khổ đau và mang lại niềm vui an lành cho họ. Bồ thí gồm vật thí, pháp thí, vô úy thí.

3.2.1- Bồ thí vật

Bồ thí như thế nào được quả lớn, công đức lớn. bồ thí với tâm mong cầu kết quả tương lai tốt đẹp hơn hoặc bồ thí mong để phước lại cho con cháu thì không thể mang lại kết quả lớn. Trong khi đó, bồ thí vì lòng bi mẫn chúng sanh và mong chúng sanh hết khổ đau và để trang nghiêm tâm và tối thượng hơn nữa là hồi hướng vô thượng Bồ đề hoặc Tây Phương Cực Lạc.

Phật dạy trong Kinh NiKàya về hành bồ thí đưa đến quả lớn và công đức lớn như sau:

"Một thời, Thế Tôn ở Campà, trên bờ hồ Gaggara. Bấy giờ có nhiều cư sĩ ở Campà cùng Tôn giả Sàriputta (Xá Lợi Phất) đi đến đảnh lễ, bạch Thế Tôn: Có thể, bạch Thế Tôn, ở đây có hạng người bồ thí như vậy, không được quả lớn, không được lợi ích lớn. Nhưng bạch Thế Tôn, ở đây có hạng người bồ thí như vậy, được quả lớn, được lợi ích lớn.

- Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì có hạng người bồ thí như vậy, không được quả lớn, không được lợi ích lớn và do nhân gì, do duyên gì có hạng người bồ thí như vậy, được quả lớn, được lợi ích lớn?

- Ở đây, này Sàriputta, có người bồ thí với tâm mong cầu, bồ thí với tâm trói buộc (về kết quả), bồ thí với ý nghĩ "tôi sẽ hưởng thọ cái này trong đời sau". Vị ấy bồ thí như vậy, khi thân hoại mạng chung được cộng trú với chư Thiên ở cõi trời Tứ Thiên Vương. Khi nghiệp lực được đoạn tận, thần lực, danh tiếng và uy quyền đoạn tận thì trở lui trạng thái này.

Nhưng ở đây, này Sàriputta, có người bồ thí với tâm không mong cầu, bồ thí với tâm không trói buộc, bồ thí không với ý nghĩ "ta sẽ hưởng thọ cái này ở đời sau", chỉ bồ thí với ý nghĩ "lành thay sự bồ thí". Vị ấy bồ thí để trang nghiêm tâm. Do bồ thí như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư Thiên ở cõi trời Phạm Chúng. Khi nghiệp lực đoạn tận, thần lực, danh tiếng và uy quyền đoạn tận, vị ấy trở thành vị Bất lai, không trở lui trạng thái này".

(ĐTKVN, Tăng Chi Bộ III, chương 7, phẩm Tế đàn, phần Bồ thí, VNCPHVN ấn hành, 1996, tr.355) [8]

Điều có thể thấy qua bài kinh này là hành bồ thí với tâm rộng lớn là phương tiện giải thoát cho những ai thực hành tâm từ bi vì kiếp lai sinh được sống an vui ở cõi trời sắc giới và khi nghiệp lực đoạn tận thì được quả vị Bất lai (A Na Hàm), không còn quay trở lại nhân gian và sẽ nếm hương vị giải thoát A La Hán trong thời gian không xa. Vì thế người con Phật nên bồ thí với tâm rộng lớn như lời Phật dạy.

Đối với hành giả Đại thừa hay Tịnh độ nên lấy công đức bồ thí như thế này hồi hướng Vô thượng Bồ đề hoặc Tây Phương Cực Lạc trụ xứ của Đức Phật A DI ĐÀ. Được vậy thì công đức sẽ viên mãn. Trong Kinh Đại Bát Niết Bàn, phẩm Phạm Hạnh (Hán tạng), Đức Phật dạy:

"Bồ Tát nếu chẳng thấy được chúng sanh nghèo cùng thời không duyên để sanh lòng từ. Nếu lòng từ chẳng sanh thời không thể khởi tâm HUỆ THÍ. Do nhưn duyên HUỆ THÍ làm cho chúng sanh đặng an vui, ban cho những đồ uống ăn, xe cộ, y phục, hoa hương, giường ghế, nhà cửa đèn đuốc. Lúc ban cho như vậy lòng cõi mở chẳng sanh niệm tham đắm, quyết định hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lúc đó tâm của Bồ Tát không dừng chỗ nào, dứt hẳn vọng tưởng, chẳng kẹt nói sự sợ sệt, danh dự, tài lợi, chẳng cầu quả báo vui sướng cõi trời, cõi người, chẳng kiêu mạn, chẳng trông người trả ơn, chẳng vì phỉnh người mà làm việc bồ thí, chẳng cầu giàu sang phàm lúc làm việc bồ thí, chẳng thấy người thọ là tri giới hay phá giới, là phước điền hay chẳng là phước điền, là tri thức hay chẳng phải tri thức. Lúc bồ thí cũng chẳng thấy là căn khí hay chẳng căn khí, chẳng lựa ngày giờ, chẳng chọn chỗ nơi cũng chẳng tính được mùa hay đói kém, chẳng thấy nhưn quả, chẳng phân biệt chúng sanh hay chẳng phải chúng sanh, là phước hay chẳng là phước" [9, trtr.509-510].

Một câu chuyện Phật giáo kể về một nam cư sĩ chuẩn bị món ăn thượng hạng để cúng dường Thế Tôn nhưng lại đem thí cho một con chó đói ăn là bài pháp ý vị về hành pháp bồ thí không phân biệt mà chỉ vì lòng bi mẫn như sau.

Trên đường đến Tịnh Xá nơi Đức Phật cư ngụ cùng với chư Tỳ Kheo, một con chó cái ốm trơ xương

đang đối nhìn cư sĩ như cầu xin ăn. Vị cư sĩ thấy động lòng thương cảm và bố thí phần thức ăn (dùng để cúng dường Đức Phật) cho chú chó đáng thương này ăn. Cư sĩ đến gặp Thế Tôn để tạ tội. Nhắc thấy cư sĩ, Đức Phật nói với các Tỳ Kheo: "Này các Tỳ kheo hôm nay ta có một bài pháp hay cho các ông. Thế Tôn không những trách cư sĩ mà còn tán thán việc làm này của cư sĩ: bố thí cho chúng sanh tức là cúng dường Như Lai vậy [10]."

3.2.2- thí pháp

Trong tất cả thí, bố thí pháp là bố thí hơn tất cả vì thí pháp mang lại sự an lạc, hạnh phúc và giải thoát cho người nhận bố thí. Chính vì thế Kinh Hiền Ngu, Đức Phật dạy:

Thường làm theo tâm từ
Từ bỏ tướng giận hờn
Đại bi thương chúng sanh
Quặn lòng rơi nước mắt
Tu làm thân đại hỷ
Với mình cũng đặc pháp
Cứu giúp bằng đạo lý
Ấy là Bất Tát Hạnh [11, tr.10].

3.2.3- Vô úy Bồ thí

Ngoài pháp thí và vật thí, để trưởng dưỡng tâm từ bi, người con Phật cũng phải nên thực hành Vô úy thí tức là làm cho chúng sanh an lành, không sợ hãi. Có thể thực hành pháp này trong cuộc sống thường ngày bằng những lời khuyên từ ái đến những người bất an, lời hỏi thăm ân cần đến những người bệnh, người già neo đơn hoặc bằng sự có mặt vững chãi trong chánh niệm và từ ái của mình.

Vô úy thí có thể thực hành qua việc phóng sanh. Đây là hạnh lành mà ngày nay nhiều Phật tử thường hay hành để tăng trưởng lòng từ. Có thể nói phóng sanh cùng với quy y, niệm Phật v.v... là một sự kết hợp hoàn chỉnh vì nhiếp cả ba loại thí này: Dùng tiền mua vật phóng sanh là vật thí, cứu vật thoát cảnh bị làm thịt là vô úy thí và quy y, niệm Phật cho chúng là pháp thí.

Để nuôi dưỡng tâm từ bi lớn mạnh, người con Phật nên học rộng nghe nhiều để trí huệ thêm lớn. Có trí huệ, chúng ta mới hành đúng chánh pháp làm lợi lạc cho người và chúng sanh. Có như vậy tâm từ bi phát triển một cách rộng lớn và vững chãi.

4. Đúc kết

Bài kết tập này xin khép lại bằng lời dạy của Ngài Lục Tổ Huệ Năng: "Phải cố gắng học rộng nghe nhiều, phải biết bốn tâm mình, phải hiểu rõ đạo lý của chư Phật, phải hòa mình vào thế gian để cứu giúp người và vật, không phân biệt ta và người, nghĩ thẳng đến quả vị Bồ đề." [12, tr.233-234]

*Nguyện đem công đức này
Hướng về chúng sanh khắp pháp giới
Đồng sanh cõi Cực Lạc.*

Tâm Tịnh cẩn tập

* Nguồn Tham Khảo

MỪNG PHẬT ĐẢN

Công Đức Tắm Phật

*Vừa đản sanh chín rồng phun nước tắm
Mang an vui mát mẻ đến trần gian
Xóa khổ đau an ủi kẻ nghèo nàn
Vì chỉ rõ mỗi tâm đều có Phật*

*Ta tắm Phật như giống trồng vào đất
Sẽ cho ra hoa lá quả trĩu cành
Đem niềm tin lợi ích độ quần sanh
Ta tắm Phật mười lăm (15) điều công ích*

*Biết hổ thẹn (1), phát tín tâm thanh tịnh (2)
Lòng dạ ngay (3), gần gũi với bạn lành (4)
Vô lậu trí (5), thấy chư Phật thiên sanh (6)
Trì Chánh pháp (7), hành theo lời Phật dạy (8)*

*Cối thanh tịnh vắng sanh về cả thảy (9)
Được làm người tất tôn quý giàu sang (10)
Luôn niệm Phật (11) Ma chướng cũng phục hàng
(12)*

Hộ trì Pháp ngay trong thời Mạt Pháp (13)

*Mười phương Phật gia hộ hồng truyền Pháp (14)
Ngũ phần hương thành tựu (15) ích khôn cùng
Mừng Phật đản thế giới ngôi nhà chung
Niềm an lạc hoan ca trùm khắp cả.*

● Viên Thành

[1] & [8] Đại Bát Niết Bàn, Tập I, Phẩm Phạm Hạnh (1999, PL2543). Hòa Thượng Thích Trí Tịnh dịch, Nhà xuất bản Thành Phố Hồ Chí Minh.

[2] Kinh Phổ Hiền Hạnh Nguyên (2005, PL 2549). Hòa Thượng Thích Trí Tịnh. Nhà Xuất Bản Tôn Giáo.

[3] Những sức mạnh ở đời – Giác Ngộ [Online] available <http://giacngo.vn/phathoc/2014/12/07/1BF058/>

[4] Đại Bát Niết Bàn, Tập I, Phẩm Tứ Tướng (1999, PL2543). Hòa Thượng Thích Trí Tịnh dịch, Nhà Xuất Bản Thành Phố Hồ Chí Minh.

[5] Quan điểm về Đức Phật của Phật giáo Thiên tông đời Trần. Thích Phước Đạt. Thư viện Hoa sen [Online] Available <http://thuvienhoasen.org/a18600/quan-diem-ve-duc-phat-cua-phat-giao-thien-tong-doi-tran>

[6] Tu tập từ quán Langmai.org. [Online] available http://langmai.org/tang-kinh-cac/vien-sach/giang-kinh/trao-tim-cua-but/bai23-tu-tap-tu-quan?set_language=vi.

[7] Lời Phật Dạy trong Kinh Tạng Nikàya, Tập III, VI Từ Bi Hỷ Xả, Rài tâm từ (2014). Thích Quảng Tánh. Nhà xuất bản Hồng Đức.

[9] Lời Phật Dạy trong Kinh Tạng Nikàya, Tập I, II. Bồ Thí & Cúng Dường, 2. Bồ thí với tâm rộng lớn (2014). Thích Quảng Tánh. Nhà xuất bản Hồng Đức.

[10] Trích Truyện cổ Phật Giáo

[11] Kinh Hiền Ngu, Phẩm Phạm Thiên Thịnh Pháp. Hán dịch Sa môn Tuệ Giác. Việt dịch Hòa Thượng Thích Trung Quán. [Online] Available <http://www.wattpad.com/1093613-kinh-hi%E1%BB%81n-ngu>

[12] Pháp Bảo Đàn Kinh – Tư tưởng và cuộc đời Lục Tổ Huệ Năng (1999). Dịch và chú giải Đình Sĩ Trang. National Library of Australia.

Những khoảnh khắc mẫu nhiệm



• Lan Hương - Tâm Diệu Hương

Đoàn đi Ấn Độ của chúng tôi có 47 người, những con người từ những quốc gia khác nhau, từ những thành phố khác nhau, với những lứa tuổi khác nhau, nhưng có lẽ cùng giống nhau ở một điểm là ai cũng thật chờ đợi chuyến đi này. Có người đã chờ đợi chuyến đi từ một năm trước, từ khi mới nghe tin Thầy Thông Trí sẽ tổ chức đi Ấn Độ năm nay. Có người chỉ mới được chờ đợi trước đó hai tuần vì có người vừa nhường chỗ. Cũng có thể có nhiều người cũng giống tôi, đã chờ đợi và mơ ước về chuyến đi thật nhiều năm. Với tôi, chuyến đi đã có trong những giấc mơ từ 20 năm trước. Hai mươi năm trước tôi nhận được bộ tiểu thuyết "Đường xưa mây trắng" của Sư ông Nhất Hạnh và đã đọc bộ sách thật say mê, đã theo dấu chân của Đức Thế Tôn đi khắp mọi miền của nước Ấn Độ, để thấy Đức Thế Tôn vừa thật gần gũi như một người ruột thịt, mà cũng thật vĩ đại biết bao, giáo lý của Người thật giản dị mà cũng thật huyền diệu biết bao.

1. Khởi hành

Đoàn du khách từ nước Nga của chúng tôi có 14 người, chia thành hai nhóm nhỏ, mỗi nhóm đi một hành trình khác nhau. Nhóm chính đi bằng chuyến bay của hàng không Thổ Nhĩ Kỳ, bay qua Istanbul, rồi từ đó bay đến thủ đô New Delhi của Ấn Độ. Còn một nhóm nhỏ chỉ có 3 người thì bay trên chuyến bay của hàng không Nga Aeroflot thẳng một mạch từ Moscow đến New Delhi. Không phải chúng tôi... rất Việt Nam, mỗi người một ý mà tách đoàn ra như vậy, chỉ đơn giản là những người đến phút chót mới có cơ hội tham gia chuyến đi không mua được vé đi theo đoàn chính nên đành phải đi một hành trình riêng. Mặc dù phải dừng chân nghỉ thêm một chặng, nhưng chúng tôi được đền bù vì có cơ hội gặp các Thầy, các anh chị từ các nước khác sớm hơn một chút, chia tay nhau chậm hơn một chút. Cái "một chút" này, lúc đi thì chưa ai cảm thấy nó dễ thương, nhưng đến lúc về thì thật là cảm động, được gần nhau thêm một ít thời

gian, nói thêm một lời chào tạm biệt thấy sao mà thân thương thế. Những ngày đi bên nhau trong một chuyến đi diệu kỳ đã làm mọi người gần nhau hơn, thương nhau hơn, để đến lúc phải chia tay sao thấy thật nhanh quá. Thêm được một chặng đi cùng nhau thấy thật là quý biết bao.

2. Nhìn thấy Xá Lợi như hình bóng Đức Thế Tôn

Chuyến hành hương của chúng tôi bắt đầu bằng việc đến thăm hai viện bảo tàng lớn của Ấn Độ để đánh lễ hai Xá lợi Phật đáng tin cậy nhất còn lại trên thế giới. Có lẽ, không phải tự nhiên các vị Thầy của chúng tôi đã sắp xếp như vậy. Thuở xưa, Đức Phật đã nói, vào thời không có Phật, nhìn thấy Xá lợi của Người cũng chính là được nhìn thấy Phật. Các Thầy đã mong chúng tôi được nhìn thấy Xá Lợi của Phật, để chúng tôi cảm nhận được sự hiện diện của Phật thật sống động và gần gũi để rồi hình bóng ấy sẽ hiện diện trong tâm trí chúng tôi trên suốt cuộc hành trình, làm cho tất cả những nơi chúng tôi đến dường như thực sự đang có Đức Thế Tôn hiện diện.

Danh từ Xá Lợi xuất phát từ âm tiếng Phạn là Śāriṛikadhātu. Tất cả những gì còn để lại của Phật và các vị Thánh Tăng như y, bình bát, tích trượng, cho đến những gì còn lại trong tro của các Ngài sau lễ Trà tỳ v.v... đều gọi là Xá Lợi. Hiện nay ở Miến Điện, người ta còn thờ tóc của Đức Phật khi Ngài còn sống đã cho hai vị đệ tử tại gia đầu tiên. Trong kinh tạng Pali thường đề cập đến Xá Lợi Xương, Xá Lợi Răng và Ngọc Xá Lợi. Đây là những bảo vật của các quốc gia Phật giáo.

Ngay sau khi Đức Phật nhập Niết bàn, Xá lợi của Người để lại đã được phân chia cho tám quốc gia và được bảo quản rất cẩn thận trong nhiều bảo tháp. Thế nhưng với dòng lịch sử nổi trôi, với những cuộc chiến tranh của người Hồi giáo, những bảo tháp ấy đã bị tàn phá để rồi không ai biết được những viên Xá Lợi của Phật bị trôi giạt đi những đâu. Đến nay người ta chỉ còn biết đến một vài nơi đáng tin cậy còn lưu giữ những Xá Lợi của Phật. Ở Ấn Độ có hai nơi lưu giữ Xá Lợi của Phật là viện bảo tàng quốc gia ở New Delhi và viện bảo tàng ở Patna- thành phố Hoa Thị thuở nào. New Delhi, thủ đô và là một trong bốn thành phố lớn nhất của nước Ấn Độ ngày nay, thế nhưng nó lại không phải là trung tâm Phật giáo thời Đức Phật còn tại thế, nên ở đây không có những thánh tích Phật Giáo như những thành phố khác. Địa danh duy nhất gắn New Delhi với Phật Giáo chính là viện bảo tàng quốc gia với bảo tháp chứa Xá lợi của Phật.

Viện bảo tàng quốc gia ở New Delhi là một trong những viện bảo tàng lớn nhất Ấn Độ. Nó đã được thành lập từ năm 1947 và hiện đang trưng bày hơn 200 ngàn hiện vật lịch sử khác nhau. Tòa nhà hiện đang trưng bày các hiện vật do chính vị Thủ tướng đầu tiên của Ấn Độ, Ngài Nehru đặt viên đá đầu tiên năm 1955. Thế nhưng hình như dòng người nối đuôi nhau vào đây không ngớt chỉ để đến một nơi duy nhất là bảo tháp chứa Xá lợi của Phật. Ở đây cất giữ

một bảo tháp bằng vàng chứa 20 viên xá lợi xương đầu của Phật. Những viên xá lợi này được các nhà khảo cổ của Ấn Độ tìm được năm 1972 ở Piprahwa, một địa danh ở phía tây bắc Ấn Độ, sát biên giới với Nepal. Trong số những viên ngọc xá lợi này, viên lớn nhất đường kính tới 3,5 cm. Đây cũng chính là nơi mà hơn 100 năm trước, vào năm 1897, viên kỹ sư người Anh, Ngài Pepe đã tìm thấy những viên xá lợi đầu tiên. Những viên Xá lợi này được ghi nhận là phần xá lợi được phân chia cho bộ tộc Sakya mang về thờ sau khi Phật nhập diệt.

Viện bảo tàng đã dành cho Tháp xá lợi một phòng lớn, thật là thuận tiện để các đoàn hành hương đến đánh lễ và tụng kinh. Từng đoàn người lặng lẽ đến đây chiêm ngưỡng xá lợi, mỗi đoàn có một kiểu trang phục khác nhau, mỗi đoàn tụng kinh bằng một ngôn ngữ khác nhau, nhưng sự thành kính của tất cả mọi người khi ngược nhìn lên Bảo Tháp thì ai cũng giống ai.

Viện bảo tàng ở Patna nằm trong một khu vườn thật xinh đẹp, với những hàng cây được cắt tỉa cẩn thận và xanh tươi. Trong không gian cả thành phố còn bề bộn cùng rác thải, khái niệm về cái đẹp hoàn toàn vắng bóng thì sự chăm sóc thật chu đáo cho vẻ đẹp của viện bảo tàng này cho ta hiểu được sự hiện diện của bảo tháp Xá Lợi ở đây là một quốc bảo quý giá. Hộp đựng Xá Lợi được trưng bày trong một phòng riêng, đặc biệt và được bảo vệ bằng hai lớp khóa với cửa sắt bên ngoài. Mỗi khi có một đoàn tới viếng thăm, người ta mới cẩn thận mở cửa gian phòng này, và còn cẩn thận cử thêm hai người bảo vệ vào để quan sát trong thời gian có người ở bên trong. Mặc dù bảo vệ cẩn thận như vậy, nhưng hộp đựng xá lợi còn được cất sâu trong một ngăn tủ kính chống đạn và du khách chỉ có thể nhìn thấy hộp đựng Xá lợi chứ không có cơ hội nhìn thấy những viên xá lợi nằm bên trong. Hộp Xá lợi này do nhà khảo cổ Altekar tìm thấy năm 1958 trong khi khai quật một bảo tháp cổ tại thành Tỳ Xá Li- Vaishali. Trong hộp không chỉ có những viên xá lợi như pha lê mà còn chứa đầy thứ tro linh thiêng của Đức Phật còn lại sau lễ Trà Tỳ. Chính nhờ được cất giữ riêng như vậy nên mỗi đoàn đều có cơ hội được ở bên Đức Thế Tôn thật trọn vẹn, cũng như xưa kia được vào am thất của Người đánh lễ và diện kiến vậy. Mỗi người có thể cầu nguyện với Phật những tâm tư riêng của mình, có thể để lòng thật yên tĩnh để cảm nhận sự thiêng liêng của những giây phút thật đặc biệt này, những giây phút mà dường như khoảng cách hơn 2500 năm không còn nữa, và chúng ta được hiện diện trước Đức Thế Tôn thật sống động. Patna hiện nay là thủ phủ của tiểu bang Bihar, một thành phố với hơn một triệu dân, không mấy hoa lệ, thậm chí có thể nói là khá nghèo với phong cảnh hoang tàn, nhưng ba trăm năm sau khi Đức Phật nhập diệt, vào thời của vua A Dục (Asoka), nơi đây đã là thủ đô của nước Ấn Độ rộng lớn, là trung tâm buôn bán sầm uất thời bấy giờ. Chính ở đây đã diễn ra cuộc kết tập kinh điển của Phật lần thứ 3 tại công viên Kumhara. Nơi đây người ta đã tìm thấy cây cột đá mà vua A Dục đã dựng lên để ghi dấu sự kiện này. Cây

cột đá đã bị gãy đổ bởi sự tàn phá của con người, nhưng chúng ta vẫn có thể nhận ra những nét đặc trưng của cây cột đá nổi tiếng.

3. Tỳ Xá Li (Vaishali) thành phố có nhiều sự kiện đáng nhớ

Từ Patna, chúng tôi ghé thăm thành phố Tỳ Xá Li, thành phố nhỏ đã được nhắc đến rất nhiều trong các kinh điển Phật giáo. Thời Phật còn tại thế, Người thường ghé qua Tỳ Xá Li trên đường từ thành Vương Xá sang Xá Vệ, và ngược lại. Đây là thành phố dân chủ nhất thời cổ, dân chúng ở đây đã làm theo bày nguyên tắc hành xử khôn ngoan nên đã trở nên một quốc gia hùng mạnh, mà ngay cả quốc gia to lớn bên cạnh là Ma Kiệt Đà cũng không dám tấn công. Sau khi Phật nhập diệt rồi, các đệ tử của Người và các vị vua đã mang Xá Lợi của Phật từ Câu Thi Na về đây để họp bàn việc phân chia, chỉ một việc đó thôi cũng đủ để thấy thành phố này có một vai trò quan trọng như thế nào thời bấy giờ. Giờ đây chúng ta vẫn còn nhìn thấy nền móng của bảo tháp được dựng lên để ghi dấu sự kiện quan trọng này.

Một di tích nữa thật cảm động, mà chúng ta không thể bỏ qua khi đến thành phố này, đó là Tháp tưởng nhớ Ngài Anan, vị đệ tử đệ nhất đa văn của Đức Thế Tôn. Không chỉ đa văn, Ngài còn là vị đệ tử đa cảm và tốt bụng. Chính vì đa cảm nên Ngài mới đồng cảm với những giọt nước mắt đau khổ của Lệnh bà Kiều Đàm Di và 500 cung phi mong được xuất gia và khẩn cầu Đức Thế Tôn cho phép họ gia nhập giáo đoàn. Không chỉ có Ni giới biết ơn Ngài mà ngay cả giới đệ tử hậu thế chúng ta cũng thật biết ơn Ngài. Nếu không có tài ghi nhớ đặc biệt và sự cố gắng của Ngài thì chắc gì chúng ta đã có được kho Kinh sách quý báu đầy đủ và phong phú như ngày nay. Ngài đã cần mẫn cất, nhặt từng lời Pháp Nhủ quý báu của Đức Phật cho hậu thế. Cũng tại Tỳ Xá Li này, Ngài Anan đã thành đạo, đã vượt thoát được sinh tử, đã ngộ nhập được Chân Lý mà Ngài đi tìm suốt mấy chục năm tu tập. Có lẽ vì lòng biết ơn lớn lao đó nên Bảo Tháp của Ngài luôn tấp nập người đến đánh lễ. Nơi đây tấp nập nhất trong số các di tích không phải là bốn tứ động tâm trên đất Ấn Độ này. Bên cạnh Bảo Tháp của Ngài Anan, Vua A Dục đã cho dựng lên một cây cột đá để tưởng niệm. Trên các cây cột đá ở các nơi khác, vua A Dục cho làm hình bốn con sư tử đang ngồi nhìn ra bốn phía để tượng trưng cho sự truyền bá của Phật Pháp đi về khắp bốn phương, riêng cây cột đá bên cạnh Tháp của Ngài Anan chỉ có một con sư tử đang ngồi đơn độc. Tại thành Tỳ Xá Li này Đức Phật đã tuyên bố Ngài sẽ nhập Niết Bàn ba tháng sau đó, rồi Người lên đường đi Câu Thi Na để nhập diệt. Chính vì thế mà con sư tử đơn độc đã ngồi đó dõi theo bóng Đức Phật đi mà trầm ngâm đau khổ. Từ cổng khuôn viên nhìn về hướng bảo Tháp, chúng ta sẽ nhìn thấy chú sư tử dường như cố vươn lên, nhô đầu lên khỏi đỉnh Tháp, thật nhỏ bé và cô đơn đang dõi theo ai đó ở xa xa. Càng nhìn lên chú sư tử, người ta càng cảm thấy sự sầu khổ của chú. Có lẽ các đệ tử

của Đức Thế Tôn cũng đã buồn bã như thế khi nghe tin Ngài sẽ nhập diệt. Nổi sầu khổ dường như đã truyền qua 300 năm đến tận thời vua A Dục khi cho làm chiếc cột đá này, đã truyền đi hơn 2500 năm đến tận hôm nay khi chúng ta nhìn lên chú sư tử đơn độc trên cột đá.

Không xa Tháp Anan, các Ni sư Việt Nam đã xây dựng nên một Ni viện mang tên Kiều Đàm Di để tưởng nhớ nơi đầu tiên nữ chúng được phép xuất gia. Khu Ni viện rất rộng rãi khang trang, nổi bật lên đẹp đẽ giữa một vùng đất trống trải xung quanh. Chúng tôi không có dịp dừng lại để ngắm nhìn và vào đánh lễ bên trong nhưng trong lòng thật xúc động vì sự hiện diện của một ngôi tự viện của người Việt ngay trên mảnh đất khởi nguồn của Phật giáo này.

4. Bồ Đề Đạo Tràng- Bodhgaya- Trở về với thực tại vi diệu trên mỗi bước chân



Tứ động tâm đầu tiên chúng tôi đến chiêm bái trong chuyến hành hương này là Bồ Đề Đạo Tràng. Đây là Thánh địa đẹp đẽ và bề thế nhất trong tất cả các Thánh tích của Phật giáo ở Ấn Độ. Nơi đây Đức Thế Tôn đã tìm ra Đạo giải thoát cho muôn loài, nơi đây một vị Phật đã thành Đạo, nơi đây ánh sáng của đạo Giác Ngộ đã bắt đầu tỏa sáng, nơi đây chúng sinh tụ hội về đánh lễ

để ghi dấu một sự kiện thật đặc biệt: Ngày bắt đầu của kỷ nguyên có Chánh Pháp.

Bồ Đề Đạo Tràng là một quần thể các bảo tháp được xây dựng xung quanh cây Bồ Đề, nơi Đức Phật đã ngồi thiền 49 ngày và đã tìm ra con đường để vượt thoát sinh tử. Bồ Đề Đạo Tràng nằm ở phía nam Thành phố Gaya thuộc bang Bihar ngày nay.

Bồ Đề Đạo Tràng bắt đầu được xây dựng vào khoảng 300 năm trước công nguyên, với diện tích 30.000 mét vuông, bao gồm nhiều thánh tích Phật giáo quan trọng như Tháp Đại Giác, cây Bồ Đề, Tháp Kim Cương, bảy địa điểm Đức Phật đã ngồi suy tưởng trong bảy tuần đầu sau khi thành đạo và quần thể các tòa tháp cổ.

Tháp Đại Giác (Mahabodhi) là Bảo Tháp quan trọng nhất, cao nhất trong khu vực Bồ Đề Đạo Tràng, được xây dựng ngay dưới gốc cây Bồ Đề mà Đức Thế Tôn đã ngồi. Tháp nằm giữa khu đất trũng thấp hơn mặt đường khoảng mười mét vì vậy từ xa ta đã thấy

được ngọn tháp đứng sừng sững vươn lên giữa những cây cổ thụ, tượng trưng cho sự Giác Ngộ của Đức Phật, như đóa hoa sen vươn lên thoát khỏi bùn nhơ. Một tòa tháp được Vua A-Dục xây dựng vào khoảng 250 năm trước công nguyên để tưởng niệm nơi thành đạo của Đức Phật Thích Ca. Tháp này đã bị phá hủy. Tòa Tháp chúng ta nhìn thấy ngày nay được xây dựng vào khoảng thế kỷ thứ 2 trước công nguyên, và được trùng tu lại nhiều lần.

Tháp Đại Giác được kiến trúc theo hình kim tự tháp, dài 15 mét, rộng 15 mét, cao 52 mét, vuông bốn cạnh và nhọn dần lên đỉnh, được thiết kế một cách cân đối trên mọi góc cạnh, ở bốn góc có bốn ngọn tháp nhỏ, xung quanh được trang trí nhiều loại hoa văn, trong mỗi hốc tường từ chân tháp lên đến đỉnh đều có tôn trí tượng Đức Bốn Sư và chư vị Bồ Tát, đặc biệt là tượng Bồ Tát Quán Thế Âm được xem là một bức tượng linh thiêng. Bảo tháp đã từng được trùng tu lại vào khoảng thế kỷ thứ 7, nhưng đến thế kỷ thứ 12, Tháp đã bị quân Hồi giáo phá hủy, đến khoảng thế kỷ thứ 14, các vua Miến Điện cho trùng tu lại bảo tháp. Thế nhưng sau này do thiên tai và lũ lụt, Bồ Đề Đạo Tràng đã bị hư hại và rơi vào quên lãng còn tháp Đại Giác dần trở nên hoang phế. Mãi đến năm 1811, một nhà khảo cổ học nổi tiếng người Anh là Buchanan Hamilton đã phát hiện ra Bồ Đề Đạo Tràng với tháp Đại Giác trong tình trạng đổ nát. Năm 1875, vua của Miến Điện đã can thiệp và xin phép chính phủ Ấn Độ cho trùng tu lại ngôi Bảo Tháp, đưa Bảo Tháp trở lại hình dạng như chúng ta thấy ngày nay. Trong tháp an trí Tôn tượng Phật lớn mạ vàng thật sống động và an nhiên, ở ngay vị trí mà Đức Phật đã thiền định, hướng mặt về phía Đông và quay lưng lại với cây Bồ Đề. Đến nay, bức tượng này đã được khoảng 1700 tuổi.

Cây Bồ Đề (Bodhi tree) hay còn được gọi là cây "asvatthi" là cây biểu tượng cho trí tuệ và sự giác ngộ của Đức Phật. Ngay từ thuở sơ khai của lịch sử, cây Bồ Đề được người Ấn Độ vô cùng kính ngưỡng, họ coi đây là một loài cây linh thiêng, là nơi trú ngụ của các vị thần. Sự kính ngưỡng này càng lên cao khi Cây Bồ Đề được hợp nhất với sự chứng ngộ vĩ đại nhất của Đức Phật, sự Giác ngộ chân lý. Sự tôn kính cây Bồ Đề không chỉ tồn tại trong dân gian mà còn được quy định thành luật, bất cứ ai có hành động phá hủy hay làm hư hại Thánh địa cùng với cây Bồ Đề đều bị trừng trị một cách nghiêm minh.

Trước đây, khi Phật còn tại thế, Ngài cũng đã từng nói với A Nan rằng, cây Bồ Đề, nơi Ngài đạt Giác Ngộ là một trong bốn Thánh địa mà Phật tử nên đến chiêm ngưỡng và lễ lạy. Từ đó, cây Bồ Đề trở thành một trong những nơi thiêng liêng được thờ phụng như Đức Phật. Sau khi Đức Phật nhập diệt, vua A Dục đã hết lòng cung kính bảo vệ cây Bồ Đề. Đức vua đã sai con gái mình mang một nhánh chiết của cây Bồ Đề sang trồng tại thành phố cổ Anuradhapura của Tích Lan (Sri Lanka), và nhánh cây đó đã phát triển thành một cây xanh tốt, tồn tại khỏe mạnh cho đến ngày nay. Cây Bồ Đề mà Đức Phật đã ngồi thiền định tại Bồ Đề Đạo Tràng đã bị phá hủy. Thế nhưng lạ thay, sau

khi bị phá hủy, một nhánh cây con mới mọc lên ngay tại gốc Bồ Đề cũ và phát triển mạnh mẽ nhưng rồi cây Bồ Đề con này cũng đã không còn nữa. Gốc cây Bồ Đề hiện nay đã được chiết từ cây Bồ Đề tại Tích Lan vào cuối thế kỷ thứ 19 và tồn tại cho đến ngày nay. Tính đến nay, gốc cây này đã được hơn 130 tuổi.

Xung quanh Đại tháp có bảy vị trí mà Đức Thế Tôn đã ngồi suy tưởng về Chánh Pháp trong bảy tuần đầu tiên sau khi đạt Giác ngộ, chuẩn bị cho con đường hoằng Pháp của mình. Tuần đầu tiên sau khi Giác ngộ, Ngài vẫn ngồi thiền định ở vị trí cũ, thọ hưởng sự an lạc của giải thoát. Tuần thứ hai, Ngài kinh hành dưới cội cây Bồ Đề, quãng đường đi của Ngài nằm ở phía Bắc của tháp Đại Giác, mỗi bước chân Ngài đi đều được nâng đỡ bằng đài hoa sen. Tuần thứ ba, Đức Phật đi tới tháp Kim Cương, nhìn về cây Bồ Đề không chớp mắt, bày tỏ lòng biết ơn cội cây đã che chở cho Ngài. Tuần thứ tư, Ngài tới ngôi đền nhỏ Ratanaghara và ngồi thiền định tại đó. Tuần thứ năm, Đức Phật ngồi thiền định dưới cây Ni-Câu-Đà (Ajapala Nigrodha), nơi nàng Sujata đã dâng cúng sữa tươi cho Ngài. Tuần thứ sáu, Đức Phật tới bên bờ hồ Muchilinda nằm ở hướng nam của tháp Đại Giác. Khi đó trời mưa to, rắn chúa Muchilinda đã nổi lên và lấy thân che chở cho Ngài. Tuần lễ cuối cùng, tuần thứ bảy, Đức Phật đã ngồi dưới tàng cây Rajyatana. Sau bảy tuần suy tư, Đức Phật đã rời khỏi Bồ Đề Đạo Tràng, đi tới vườn Lộc Uyển để chuyển bánh xe Chánh Pháp.



Đến Bồ Đề Đạo Tràng, người sang cũng như kẻ hèn đều được đề nghị cởi bỏ giày dép để bước những bước chân thật trên những con đường ở đây. Bao nhiêu năm qua những đôi bàn chân đã bị dẫu trong những đôi dép, những đôi giày đã không còn dịp tiếp xúc với những thực tại, không cảm nhận được thế giới xung quanh ta thật là vi diệu trên mỗi bước chân. Những bước đi đầu tiên ai cũng

cảm thấy thật bỡ ngỡ, sợ sệt, dường như mỗi bước đều chứa đựng những hiểm nguy. Tự nhiên tôi cảm nhận được cái Dũng vĩ đại của Đức Thế Tôn. Ngài sinh ra trong nhung lụa, đôi chân được đặt trong những đôi dép vàng, vậy mà Ngài đã từ bỏ tất cả để suốt đời chỉ đi trên đôi chân trần như thế, đi khắp mọi nẻo đường: đường gạch, đường đất, đường rừng, đường núi, chứ đâu chỉ có con đường lát đá đẹp đẽ như ở Bồ Đề Đạo Tràng này. Vậy mà chúng tôi mới

cởi bỏ giày dép có một đoạn đường mà sao đã thấy lo âu.

Đi chân trần, chúng tôi mới biết thương những con đường biết mấy. Chỉ một hạt sạn nhỏ dưới chân chúng tôi cũng thấy nhói đau, vậy mà bình thường chúng tôi vút rác, đổ nước ra đường mà không cảm thấy con đường cũng nhói đau như thế. Thương nhất là những con vật nhỏ bé đi lại trên đường. Buổi tối những chúng sinh bé nhỏ từ đâu bay ra nằm la liệt trên đường. Chỉ thiếu cẩn thận một chút là chúng tôi sẽ giẫm phải chúng. Nếu bọc chân trong giày dép, chúng ta sẽ không cảm thấy một sự sống đã bị thiệt mạng dưới chân ta và sẽ thản nhiên giẫm đạp. Nhưng với những đôi chân trần đi trên đất, chúng tôi cảm thấy rất rõ những sự sống dưới chân mình, cảm thấy sự mong manh của chúng, cảm thấy chúng cần tình thương yêu của chúng ta biết bao nhiêu. Ba ngày tiếp xúc với cuộc sống trên từng bước chân, chúng tôi học được bao nhiêu điều thú vị đáng quý.

Có lẽ ở Bồ Đề Đạo Tràng không có lúc nào vắng người. Dù chúng tôi đến lúc 5 giờ sáng, hay 10 giờ đêm, thì ở đây vẫn luôn luôn đông đúc người qua lại. Từng đoàn người nối đuôi nhau tiến vào chánh điện đánh lễ Phật, cúng dường hoa, tụng kinh, hay chỉ đơn giản là đứng im lặng ngắm nhìn dung nhan pho tượng Đức Thế Tôn tuyệt đẹp. Vị tăng sĩ lo khoác Y cho tượng Phật làm việc liên tục, bởi người ta dâng lên Đức Phật quá nhiều Y. Mỗi đoàn, mỗi nước cúng lên một kiểu Y khác nhau, mang nặng tính dân tộc của mình. Trong kiểu Y nào, Đức Phật trông vẫn rất oai nghi, từ bi và đẹp đẽ. Tuy rất đông, nhưng ở đây không bao giờ ồn ào. Ngay cả tiếng những bước chân cũng không nghe thấy. Chỉ có những tiếng tụng kinh trầm bổng cất lên bằng đủ thứ ngôn ngữ từ khắp mọi nơi thật là cảm động. Tuy chúng tôi không hiểu được mọi ngôn ngữ đang cất lên, nhưng chúng tôi có thể cảm nhận được bằng trái tim mình sự rung động của những người đang đọc tụng, cảm nhận được sự thành kính và biết ơn đối với Đức Thế Tôn đã vì mỗi chúng tôi mà kiên định đi tìm Chân Lý.

*... Vô thượng, thậm thâm vi diệu Pháp
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa...
... Phật Pháp cao siêu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Con nay nghe thấy, chuyên trì tụng
Nguyện hiểu Như Lai nghĩa thật sâu...*

Giữa không gian mà mỗi ngọn gió đều mang theo những âm thanh thành kính, chúng tôi chợt cảm nhận được sự vi diệu của Phật Pháp, cảm nhận được sự vi diệu được gặp Chánh Pháp, cảm thấy thật vi diệu được hiểu Chánh Pháp.

(còn tiếp)

• Lan Hương - Tâm Diệu Hương

- Chuyện sau Tết -

Lễ Sinh Nhật và các ngày lễ truyền thống Mừng Thọ trong gia đình người Việt

• NguyễnPhúc Bửu Tập



Trước cuộc di cư vĩ đại của người Việt năm 1975 và kể tiếp, trong mỗi gia đình khá giả trong nước thường có tục lệ mừng sinh nhật. Lễ này thường thiết vào ngày sinh nhật của người lớn, ông bà cha mẹ, và lắm khi của các trẻ em thường được cưng chiều. Bài này tìm học và tìm hiểu truyền thống lễ sinh nhật và cũng học hỏi xa hơn các buổi lễ xưa dành cho người lớn tuổi trong cộng đồng quê hương ta. Người viết bài này dùng tài liệu trong:

1) *Từ Điển Bách Khoa Việt Nam* (NXB Từ Điển Bách Khoa Hà Nội, 2013)

2) *Nghiên Cứu, Cảo Luận Về Quốc Học* (Nhiều tác giả, NXB Đà Nẵng, 1999)

3) *Tap chí Vietnamese Studies*, 128 (Hà Nội, 1998)

4) *Fêtes et Banquets en Chine*, Chan Tat Chuan (NXB Picquier, Paris, 1997)

Người viết phối hợp các dẫn dụ từ các sách nói trên với những điều tai nghe mắt thấy lúc trẻ sống ở thôn quê.

LỄ SINH NHẬT.

Trước tiên ta cần khẳng định là người Á Đông – nói đúng hơn là người Viễn Á, các dân tộc Trung Hoa, Đại Hàn, Nhật Bản, Việt Nam... - trước khi tiếp xúc với Tây Phương, không thiết lễ sinh nhật như bây giờ. Người Trung Hoa và các dân tộc sống theo văn minh Trung Hoa thiết lễ sinh nhật vào ngày *mồng bảy tháng Giêng âm lịch*, gọi là ngày lễ Nhân Nhật 人日, phiên âm Quan Thoại là *renri*, đến trước tám ngày lễ Thượng nguyên Rằm tháng giêng. Lễ Nhân Nhật không phải là ngày lễ cho mọi người già trẻ lớn bé mà chỉ dành cho người già – đi trước là đàn ông - từ lục tuần (sáu mươi tuổi) trở lên. Người Viễn Á chúng ta khác với người Tây Phương, tính tuổi theo năm. Em bé sinh vào ngày cuối năm tính là một tuổi, sang năm mới, em được hai tuổi, tuy trên thực tế em mới sống có hai ngày.

Ngày sinh của người gọi là sinh nhật. Theo truyền thống, ngày sinh rất quan trọng, vì ta dùng âm lịch, ngày sinh là cơ sở để lập lá số tử vi làm căn bản cho việc đoán định cuộc đời của mỗi con người cả về hậu vận lẫn tiền vận. Thế nhưng cũng theo truyền thống, kỷ niệm ngày sinh nhật không quan trọng bằng việc ghi nhớ và tế lễ ngày tử nhật, ngày chết hay ngày kỵ

giỗ là dịp mỗi năm con cháu nhớ đến ông bà đã ra đi. Vì lễ đó mà người Á Đông xưa chỉ thiết lễ sinh nhật cho cha mẹ lúc các cụ đã "thọ", tức là đến tuổi sáu mươi làm dịp vui mừng mỗi năm.

Trong cộng đồng xã hội Viễn Á, có ba điều gây nên sự tôn trọng cho mỗi cá nhân: con cháu đầy đàn, bổng lộc nhiều, và tuổi thọ. Thế cho nên gia đình nào hoặc khá giả hoặc bần hàn cũng chờ cơ hội làm lễ mừng sinh nhật cho bậc tôn trưởng trong nhà, trong họ. Người xưa sống theo ngạn ngữ: "Trên miếu đường chúc cao quyền trọng; chốn thôn làng, tuổi tác đề cao". Vào dịp Tết đầu năm, trước chiến tranh giành độc lập, chính mắt tôi, một người chưa già lắm đã mục kích một lễ *Yến Lão* chúc thọ các bậc cao niên trong làng, ta sẽ nói ở mục sau.

Câu chuyện lễ sinh nhật truyền thống đến đây cần phải chi tiết rõ hơn. Như đã nói ở trên, lễ Nhân Nhật mừng sinh nhật truyền thống chỉ dành cho các cụ lớn tuổi, người trẻ không mừng lễ sinh nhật, và trẻ em có đầy tháng, đầy năm.

Lễ Nhân Nhật bắt đầu tập thể, làm chung cho nhiều gia đình tại đình làng. Khi lễ tất ở đình, tại gia cư có một buổi lễ riêng tiếp theo, để cho con cháu "tế sống" ông bà cha mẹ lớn tuổi, chúc thọ và biếu quà cáp. Phần quan trọng của ngày lễ chúc thọ tại nhà là "mâm cỗ Nhân Nhật", gồm những món ăn đặc biệt. Món ăn chính trong mâm cơm Nhân Nhật là món *miến*. Miến ta còn gọi là mì, do hạt lúa mì chế biến thành ra bột mì, và từ bột mì kéo ra mì sợi, món ăn ngày nay rất phổ thông trong gia đình người Á Đông. Người xưa ăn miến vào dịp lễ mừng thọ vì miến kết bằng sợi dài, gợi ý lâu dài trường thọ. Tục này ở nước Tàu bắt đầu từ đời Hán, Lưu Bang năm 25 đầu Tây lịch. Người Hán xưa không ăn miến nhiều như bây giờ, miến gọi là "cao đẳng phạn", thức ăn của người giàu sang. Riêng người bình dân chỉ dùng miến vào dịp tế lễ, như ngày Nhân Nhật làm tiệc thiết đãi người có tuổi.

Ngoài món ăn miến, tiệc nhân nhật còn có món măng tre. Cây tre lòng rỗng tượng trưng cho người già vô sự vô tâm, không chấp trách, không hại người. Cây tre lại luôn luôn xanh tươi, gợi ý niệm trẻ và xinh đẹp. Vào ngày Nhân Nhật, bà nội trợ hay cô dâu nấu món cháo măng tre gồm bảy búp tre và bảy thứ gia vị; hành, tỏi, đậu nành, cần tây, thìa là, rau mùi, rau bi na (chi tiết này trong sđd 4).

Nhà giàu sang còn dọn trong bữa tiệc chúc thọ món *cá sống thanh ngư*. Tại Quảng Đông và tại Bắc Việt (cá mè chẳng? Xin các cụ xác định giùm), cá lưng xanh đen, bụng cá bạc, vị rất ngon. Cá nhỏ dùng ăn sống, cá lớn chỉ luộc sơ qua, giữ cho thịt còn sống nguyên. Thanh ngư: thanh là xanh trẻ, lời chúc tụng sống lâu của con cháu.

Bữa tiệc Nhân Nhật chúc thọ kết thúc bằng món tráng miệng và mâm hoa quả. Tráng miệng phải dọn *chè sen* và *bánh hạt sen*. Sen, chữ nhỏ là liên, liên đồng âm với liên tục. Củ sen lại nhiều hạt, mà hạt sen là bộ phận có hình viên trong củ, tác dụng sinh sản, tượng trưng lời chúc ông bà có con cháu đầy đàn nối dõi. Và dĩ nhiên, kết thúc buổi tiệc thọ là mâm trái

cây, và thứ hoa quả đem ra thiết ngày hôm nay là *trái đào*. Truyện cổ A Đông ngày nay được phổ biến lan tràn trên thế giới, còn ai không rõ câu chuyện Tôn Ngộ Không, con khỉ đột lên vào vườn trồng đào của Tây Vương Thánh Mẫu. Cây đào nghìn năm nở trái một lần, chờ cho Vương Mẫu ban cho quan khách thần tiên. Chú khỉ xức hết không còn một trái. Chủ và khách phiền lòng mất ăn, nhưng Tề Thiên Đại Thánh nhờ đào mà trở nên bất tử!

Tưởng cũng nên nhắc lại có những món ăn người xưa không dùng vào ngày mồng bảy Tết, như thịt rùa. Rùa sống lâu rất thọ, đem ra làm thịt đãi ông bà khác nào chúc người trên chết yếu. Một món thịt khác kiên khem là thịt mèo không dọn vào tiệc sinh nhật.

LỄ TIỆC YẾN LÃO VÀ CÁC TRUYỀN THỐNG MỪNG THỌ TẠI PHƯƠNG ĐÔNG.

Vào đầu thế kỷ XX, tại gia đình bên ta, bàn tiệc miến, cháo măng tre và món tráng miệng hạt sen đã được quên đi và thay thế bằng một mâm "cơm tây" và ổ "bánh sinh nhật" làm bằng bột mì, bơ, kem, ở trên cắm một dây đèn sáp. Gia đình chúng ta đã được "Âu hóa", chúng ta đã chấp nhận biến đổi lễ Nhân Nhật làm thành buổi lễ sinh nhật theo lễ lối phương Tây.

Ở trên ta đã nói là truyền thống Á Đông không thiết lễ sinh nhật cho cá nhân trẻ, mà chỉ làm lễ mừng thọ cho các cụ, gọi là *lễ yến lão*. Bây giờ ta tìm học chi tiết buổi lễ này.

Trong tập Vietnamese Studies, số 128 năm 1998 (bốn Pháp văn là Etudes vietnamiennes) có phần trình bày cuộc khảo nghiệm về đời sống của người già tại Việt Nam (sdd.3). Giáo sư Phạm Khuê là hiệu tử của ngài đại học giả Phạm Quỳnh, nghiên cứu các dữ kiện sinh hoạt của các cụ thuộc "lứa tuổi thứ ba", như vấn đề sức khỏe, đời sống liên hệ với gia đình con cái, quan niệm nhân sinh và kinh nghiệm về quốc gia nhân quần của các cụ. Bác sĩ Phạm Khuê vào lúc đó là Chủ tịch Hội Lão Niên và Khoa trưởng Môn Lão Khoa Đại Học Y Khoa Hà Nội, cho biết là ngày trước ta sống dưới chế độ nô lệ của thực dân Pháp, tuổi thọ trung bình của nhân dân ta là 32 năm (tài liệu của Phủ Toàn Quyền Pháp công bố năm 1942). Mặc dù chiến tranh, đời sống này đã được tăng thêm 20 năm so với thế kỷ trước. Các cụ lục tuần trở lên vào cuối thế kỷ XIX đếm được 1/14 (một phần mười bốn) dân số, nay đã tăng lên 1/4 (một phần tư) dân số.

Dĩ nhiên là hiểu rõ là hiện tượng này không phải riêng cho dân ta, mà chung cho cả hoạn cầu (vì tăng trưởng kinh tế và phát minh y khoa) – và đồng thời với nỗi vui mừng tăng tuổi thọ, cũng đã trở thành một mối quan ngại vì người cao niên là một gánh nặng cho đời sống kinh tế quốc gia (!)

Cũng trong cuộc khảo cứu về tuổi già, hai vị giáo sư Phan Đại Doãn và Nguyễn Dương Bình, khoa Dân Tộc Học (Ethnology) nhắc lại là ngày xưa sống dưới thời nô lệ Pháp, tuổi thọ được tính từ năm 50. Lục tuần (60 tuổi) gọi là *Đại thọ*, thất tuần (70 tuổi) gọi là

Thượng thọ, bát tuần (80 tuổi) gọi là *Thượng thượng thọ*. Ngày đó các cụ sống trên 90 thật hãn hữu.

Lễ mừng thọ, chúc thọ gọi là Lễ Yến Lão do làng đứng ra tổ chức mỗi năm một lần thiết các cụ trong làng sáu, bảy, tám mươi tuổi hoặc cao hơn. Hương Lý trong làng thường lựa chọn ngày Bảy Tháng Giêng (ngày Nhân Nhật) hoặc ngày thuận tiện trong ba tháng đầu năm để thiết lễ tại đình làng. Đình là nơi tế lễ, cũng là nơi sinh hoạt của mọi việc dính líu tới đời sống cộng đồng. Ngày trước và ngay cả dưới thời Pháp thuộc, nơi nào cũng có các tổ chức hương lão như Hội Kỳ Anh, Hội Hương Lão, Hội Kỳ Lão, còn gọi nôm na là Làng Lão, Giáp Lão.

Chứng cứ viện dẫn là *sổ đình* trong làng được ghi chép theo tuổi từng ba cấp bậc: trẻ sơ sinh nhi đồng, tráng đinh, và lão ông. Tráng đinh từ 17 đến 53 tuổi tại hầu hết các làng xã miền Bắc được chia phần đất trong làng để cày cấy. Đến tuổi 54 được cải sang lão ông, đương sự không còn được cấp đất cày, mà lại được hưởng *đất lão* và được miễn hoàn toàn sưu dịch. Tại làng Hoàng Lan, phủ Kim Bảng, tỉnh Hà Nam chẳng hạn, làng cấp cho các cụ từ 53 đến 70 tuổi 2 sào ruộng cho người trong nhà cày cấy nuôi dưỡng; từ 71 đến 90 tuổi đất được tăng gấp đôi, 4 sào; và từ 90 tuổi trở lên làng tăng ruộng cấp lên 1 mẫu. Nhiều làng xã ở miền Bắc trọng vọng tuổi thọ bằng cách xây một ngôi đình riêng cho các cụ sinh hoạt, làm lễ yến lão. Tại làng Thanh Liệt, phủ Thanh Trì (Ta còn nhớ bánh cuốn Thanh Trì), gần Hà Nội, cuộc điều nghiên mới tìm ra tấm bia của cụ tãn sĩ Bùi Huy Bích: "Đình Thọ ông thờ các quan lão trong làng chúng ta, nơi đó (nhân dân) từ lâu ngưỡng mộ các bậc kỳ lão... Vậy cho nên phía Đông thôn đã cất một đền thờ gạch lợp ngói cho các cụ mỗi năm hành lễ chúc thọ". Nhiều làng ở Nam Định - được xem là tỉnh giữ nền văn học cao nhất – như làng Vân Tràng thuộc huyện Nam Trực, có tổ chức quan lão gọi là Giáp Hương Lão, cũng xây cất cho người già trong làng một ngôi đình riêng để sinh hoạt, và tất cả lão ông đến tuổi 55 đều phải gia nhập. Ngôi đình được cấp hai mẫu ruộng đất tốt để sinh hoạt tế tự. Tháng Mười một, ngày Mười bốn âm lịch được tính là ngày Lễ Thọ Công (lễ Ông Thọ), tất cả nam, phụ, lão, ấu trong làng đều phải tham gia.

Bây giờ đến lúc ta tìm hiểu chi tiết của ngày Lễ Yến Lão. Từ đầu năm, Hương Lý trong làng lập lại danh sách các cụ được mừng thọ, đặc biệt các cụ mới đến tuổi thọ (tùy theo làng, có làng từ 53, 55... Đến ngày lễ các cụ được mời họp tại chùa làng hoặc tại gia cư của một bậc kỳ lão. Buổi lễ chính thức bắt đầu tại đình lớn, trước tiên là tế Thần Hoàng (người có công lập nên làng gọi là Thành Hoàng; vị Thành Hoàng quá cổ ta gọi là Thần Hoàng). Tế Thần Hoàng trước để cảm tạ các vị đã lập nên làng và bây giờ lại cho làng có người cao tuổi thọ. Lễ đơn giản: Một mâm gà luộc theo với xôi nếp và một đĩa tam sanh (ba thứ thịt bò, heo, dê). Lễ Thần Hoàng xong, Hương Lý dẫn đoàn kiệu đi đón các quan lão. Các cụ già được chúc thọ bây giờ gọi là *quan lão*, ăn diện bảnh bao, áo

đoạn áo the, quần điều, mũ ni che tai, tay chống gậy trúc, lại kẹp theo chiếc nón dứa.

Lễ rước quan lão từ nơi tập hợp đến đình làng cũng theo truyền thống, rước bằng võng hoặc bằng kiệu. Làng nào có cụ thọ trăm tuổi phải sắm chiếc võng màu điều và bốn chiếc lọng che màu xanh. Cụ 90 cũng đi võng điều và hai lọng che màu xanh; cụ 80 cũng võng điều và hai lọng... và từ từ bớt lọng xuống đến các cụ 60. Cuộc rước quan lão từ chùa đến đình còn có ban nhạc, kèn trống. Cuộc rước không đi thẳng từ nơi tụ họp đến đình làng mà phải đi qua đủ các thôn cho mọi người trong làng được chào đón. Khi kiệu võng đến đình làng, dân chúng đốt pháo chào mừng quan lão. Các cụ ngồi vào ghế đã đặt sẵn làm hai dãy trước bàn thờ Thần Hoàng. Kèn trống lại nổi lên cho các cụ bái tạ Thần Hoàng.

Rồi đến mâm Tiệc Yến Lão. Cụ quan lão cao niên nhất được mời ngồi một mình một chiếu, mâm cỗ đặt sát bàn thờ, hưởng mâm tiệc lớn nhất. Mâm tiệc thứ hai dành cho hai vị niên biểu tiếp theo, và các mâm sau, mỗi mâm ngồi bốn vị. Thức ăn bày sẵn chỉ được các quan lão nhắm nháp qua loa và nhà bếp tại chỗ gói ghém làm phần quà cho các cụ đem về cho con cháu làm tiệc gọi là lễ gia đình *tế sống* ông bà, tức là bữa tiệc Nhân Nhật ta vừa nói ở trên.

Người tìm học truyền thống lịch sử trên quê hương ta có hai điều thắc mắc nên nêu ra:

Thứ nhất là các cụ bà có tuổi có được tham gia lễ chúc thọ tại đình làng và tại nhà hay không?

Thứ hai là tập tục Yến Lão chỉ là một sáng kiến trong thôn xóm, quan sở tại (ông Tổng, ông Huyện), cao hơn nữa (ông Tuần, ông Tổng đốc) và trên hết triều đình nhà vua có biết và có tham gia lễ Yến Lão hay không?

Điều thắc mắc thứ nhất, câu trả lời chung chắc phải là tiêu cực. Xã hội ta ngày xưa không có chỗ đứng rạng rỡ cho người đàn bà: Bà mẹ và bà vợ xưa sanh ra để hy sinh và chịu đựng. Thật khó cho ta quan niệm được là Hương Lý trong làng lại đứng ra gánh vác việc thực hiện chúc thọ cho các cụ bà tại đình làng. Có chăng là vào phần lễ sau tại gia cư, phần lễ "tế sống" mà vai trò của mẹ vợ và bà dâu lại hóa ra là những người gánh vác tổ chức nặng nhọc. Tuy nhiên cuộc khảo cứu xã hội đã chứng minh là một vài thôn xóm đã can đảm đứng ra ngoài thông lệ, như làng Đường Lâm, tỉnh Hà Tây và một vài làng khác ở Nam Định (nhắc lại là tỉnh Nam Định là nơi văn hóa được công chúng rất trân trọng ở miền Bắc), tại những thôn xã này, Hương Lý đã mời các cụ bà đại thọ tham dự ngồi vào chiếu tiệc Yến Lão (Nguyễn Dương Bình, sđd.3)

Câu hỏi thứ hai, lễ Yến Lão do sáng kiến của làng xã hay có việc tham dự của quan sở tại, của triều đình, Giáo sư Phan Đình Doãn (sđd.3) là cuối thế kỷ XVIII, vào thời nhà Lê, làng và tổng phải trình lên danh sách các cụ đến tuổi thọ và quan sở tại thay mặt triều đình ban thưởng một chiếc khăn đóng, một bộ áo màu điều và vài lạng bạc. Sau sáu mươi tuổi, nhà vua giáng lệ miễn thuế và miễn sưu dịch. Chế độ ưu

ái người lão niên này tiếp tục dưới thời nhà Nguyễn, thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX.

Bài tìm học các truyền thống lễ Yến Lão tại quê hương ta phải được kết thúc bằng một điểm tươi mát. Cuộc khảo cứu về tuổi già của các cụ nói ở trên đã dẫn một thí dụ đẹp là tại làng Mộ Trạch, tỉnh Hải Dương, từ năm 1686 cho đến ngày kháng Pháp năm 1945, dân trong làng lấy ngày 10 tháng Giêng âm lịch (ngày Nhân Nhật là ngày 7 tháng Giêng) tổ chức lễ Yến Lão hằng năm, yêu cầu nhân dân trong làng, người khoa bảng cũng như kẻ dân đinh phải tề tựu tại đình để tiếp các quan lão. Chiếu giữa đình được sắp xếp cho các vị đường quan, các vị khoa bảng ngồi chung với các "lão quan thượng, thượng thọ". Cũng trong là Mộ Trạch, khi nhóm họp tế lễ, chiếu giữa dành cho các vị đại quan chức sắc, chiếu trái dành cho Hương Lý và chiếu phải dành cho các vị lão quan mà phần đông là gốc dân cày. Thành ra trong xã hội quan liêu đầy dẫy bất công, những ngày lễ như lễ Yến Lão một phần nào các thành kiến bất công, đã làm cho người dân lam lũ thấy rõ tuổi già của cha mẹ họ, có nhiều lúc cũng đáng tôn trọng hơn chiếc bài ngà của ông Cống, ông Nghè.

Chỉ tiếc một điều là thôn quê của ta ngày nay đã đi quá xa trong chiều hướng canh tân, bỏ tất cả những truyền thống tốt đẹp để theo đuổi một nếp sống được tuyên truyền là "cách mệnh", không phân biệt quân tử và tiểu nhân, không cần biết ai già hay trẻ.

• NguyễnPhúc Bửu Tập

CHÚC MỪNG ĐÁM CƯỚI

Nhận được hồng thiệp của gia đình Nguyễn Tích Phùng và Đàm Thị Bích Liên ở Hamburg / Germany báo tin lễ thành hôn của:

Josef Nguyễn

Thứ Nam

đẹp duyên cùng

Claudia Noack

Trưởng Nữ

của Ông Manfred bà Carola Noack ở Döbern / Germany

Hôn lễ được cử hành ngày 29.05.2015

tại tư gia Hamburg.

Chúng tôi xin chúc mừng hai họ Nguyễn và Noack có dâu hiền rể thảo; và chúc hai cháu Josef và Claudia "Trăm Năm Hạnh Phúc"

Chúc hai cháu tình duyên trọn hưởng

Mừng tân hôn loan phượng hòa duyên

Hạnh đào, cầm sắt phi nguyên

Phúc duyên hòa hợp trọn niềm thúy chung.

THÀNH THẬT CHÚC MỪNG

Đđ. Nguyễn Hòa, Trần Ngọc Thạch, Phạm Văn Thế, Huỳnh Thoảng, Nguyễn Việt Biểu, Nguyễn Hữu Huấn.

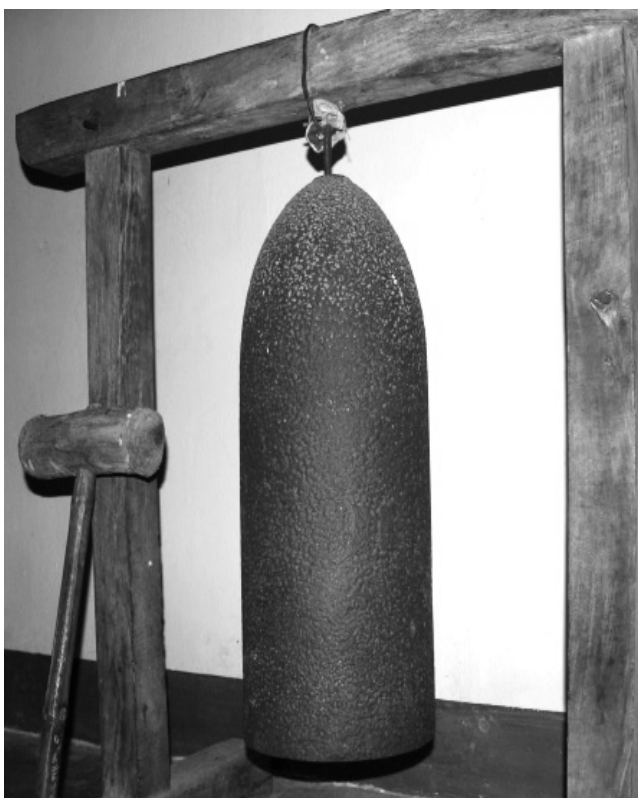
Trái bom chống ngược

• Nguyên Đạo

Mười lần như chục, hôm nào gặp bữa ăn trưa trong căng-tin có món xúc-xích là mấy người đồng nghiệp Đức của tôi hay nói đùa bằng một câu triết lý cà rồn rảng: trên đời này cái gì cũng có đầu có đuôi, có thủy có chung, duy chỉ cây xúc-xích là có hai đầu. Có ông nhạc sĩ người Đức Stephan Remmler còn viết ra một bài tình ca nổi tiếng theo tựa đề ấy là: Alles hat ein Ende nur die Wurst hat zwei. Câu nói vui, nói ra để cười với nhau. Xúc-xích là món ăn rất phổ biến của người Đức, to nhỏ đủ cỡ, có mặt mọi nơi, từ tiệm ăn tay cầm cho đến các món ăn nấu trong nhà hàng với nhiều gia vị khác nhau, với rau xanh, cải đỏ hay kèm bột cà ri, mù tạt v.v... Người Việt mình khi ăn thì thấy lạ nhưng hơi chán, ăn cho qua bữa. Nhưng thôi, hãy bỏ qua chuyện ăn uống, tôi chỉ xin mượn câu nói đùa ấy để nói rằng, một trái bom rơi xuống đất cũng có hai đầu giống hệt nhau (tôi dốt đặc chuyên vũ khí, chỉ nhìn thấy hình vỏ bom như thế). Mà đã gọi là có hai đầu quay ra hai hướng thì làm sao ai sao biết được hướng nào đi tới, hướng nào chạy lui, hướng nào công phá, hướng nào bình an!

Nếu được phép chọn lựa, tôi sẽ chọn hướng „thiên” như quả chuông trong ngôi Chùa nghèo này đây.

Chuyện quả chuông lạ đời ở ngôi Chùa làng



Một buổi sáng đẹp trời nọ, nhân duyên đưa chúng tôi bước vào sân chùa Phước Âm ở Bình Triều, Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Một ngôi chùa nghèo, khiêm tốn trong một làng quê cũng rất nghèo và khiêm tốn. Vì thế hôm ấy chúng tôi có phối hợp cùng các bác sĩ của Tuệ Tĩnh Đường chùa Pháp Lâm thành phố Đà Nẵng đến khám bệnh và tài trợ cấp phát thuốc miễn phí cho đồng bào nghèo ở đây. Phái đoàn thiện nguyện có khoảng 30 người, gồm 7 bác sĩ (1 vị từ Đức), 1 bác sĩ siêu âm, 2 đông y sĩ và những y tá, chuyên viên y dược cũng như quý Sư Cô Chùa Hương Sơn. Trong ngày hôm đó đoàn từ thiện đã khám bệnh và phát thuốc cho 497 con bệnh. Bạn nói rằng, chuyện cũng không có gì là đặc biệt, là lạ đời, vì hằng năm có bao nhiêu đoàn từ thiện làm công việc ấy. Bạn có lý, đúng là như thế! Hơn nữa ở đất nước Việt Nam chúng ta có hàng vạn những ngôi chùa nghèo trong những làng quê nghèo như thế. Kể sao cho hết!

Cái lạ và gây ấn tượng mạnh trong chúng tôi khi bước vào sân chùa Phước Âm hôm ấy chính là quả chuông này đây: *quả chuông chùa làm bằng vỏ một trái bom*.

Ta thử tưởng tượng, trái bom này có thể đã từng rơi xuống giữa vùng quê căn cứ này, đã nổ tung dữ dội và khiếp đảm, rồi cũng đã từng có bao mạng người ngã xuống vì sức công phá của nó. Bây giờ thì nhiều nơi trên đất nước này người ta đang trưng bày những vỏ bom như vậy để nói về tội ác bên này bên kia, hay kể lể về chiến tranh, ấp ủ lòng thù hận. Nhưng ở đây, ở dưới mái chùa Phước Âm chiếc vỏ bom này không tầm thường như thế. Nó đã biến thành một quả chuông ngự trị tại mái hiên chùa, mỗi đêm gióng lên giữa tiếng ngân nga của chú tiểu độ khoảng mười tuổi, vọng theo lời kinh trầm bổng của sư phụ chú là Thầy Trụ Trì Thích Bảo Ân. Mà Thầy Trụ Trì cũng còn rất trẻ, ước chừng chưa đến bốn mươi.

Thật thú vị biết chừng nào, giữa những tiếng chuông phát ra từ cái vỏ bom này được chen lẫn với giọng ngân nga ngây thơ của chú tiểu mười tuổi ấy (mà tôi chưa kịp hỏi tên) với những câu kệ chuông như:

Nghe chuông ngân, lòng nhẹ lâng

Trí huệ phát, Bồ Đề sanh

Lìa địa ngục, thoát hầm lửa

Nguyện thành Phật, độ chúng sanh ...

Tôi thật sự xúc động vì hai hình ảnh tuy trái ngược nhưng lại hỗ tương giữa hai đầu mỗi ý nghĩa của một sự vật kia - một quả bom cho chiến tranh và một cái vỏ bom cho những lời cầu nguyện hòa bình. Tôi thực sự thấm thía lời kinh: **Khổ hải mang mang, hồi đầu thị nạn – biến khổ mênh mộng, nhưng nếu biết quay đầu lại thì sẽ thấy được bờ bên.** Trái bom đã quay đầu biến thành quả chuông chùa. Vậy sao con người chúng ta vẫn mãi đảo điên tạo ra chiến tranh sát hại lẫn nhau? Sao không biết quay đầu lại? Khi nào thì quay lại? Bờ bên ấy vẫn chờ ta.

Lúc này người ta đang nói nhiều về chiến tranh và hòa bình. Chiến tranh đang xảy ra liên miên tại khắp nơi trên trái đất. Chiến tranh đang bùng nổ dữ dội ở Jemen, ở Ukraine, ở Irak, ở Israel... Đó là chiến tranh có súng đạn vũ khí hủy diệt. Chiến tranh cũng đang xảy ra ở mọi nơi, ở đường phố, ở công sở, ở trường học v.v... Đó là một loại chiến tranh mà ta không thấy vũ khí cầm tay, chỉ có bom đạn chôn kín trong lòng, cũng là một loại chiến tranh vô cùng nguy hiểm. Người ta hô hào trên báo chí, trên đường phố, trên truyền thông truyền hình chống chiến tranh. Người ta lên án chiến tranh nhưng trong lòng vẫn đầy rẫy nghi kỵ và hận thù. Xin hãy đừng như thế! Chiếc chuông ở ngôi chùa quê và nghèo này chờ theo một thông điệp lớn, nó muốn nói với chúng ta rằng: Xin hãy thôi đừng chống chiến tranh, xin hãy gạt qua một bên chuyện hận thù và hãy xin hết lòng cố vũ cho hòa bình. Đừng phí sức đi đá đảo chiến tranh mà hãy hết lòng hoan hô hòa bình. Hòa bình trong từng mỗi con người của chúng ta trong mọi khi mọi lúc. Hòa bình tự trong tâm của mỗi người. *Nghe chuông ngân, lòng nhẹ lâng*, dù đó là tiếng chuông phát ra từ vỏ một quả bom. Cũng thế, đức Phật đã từng nói: *Tâm bình thế giới bình*. Hãy bắt đầu từ mình trước, hãy bắt đầu đóng góp cho hòa bình bằng sức nhỏ nhoi của mình, đừng mất công theo nhóm này, chống chuyện nọ việc kia, chỉ vì chiêu bài chống chiến tranh. Có khi cuộc chiến này chưa tàn thì tự trong nó đã nảy mầm nhiều cuộc chiến khác, biết chống đến bao giờ mới xong! Giáo lý đức Phật từng khuyên ta rằng: *Đừng ngồi đó mà nguyền rủa bóng tối, hãy đứng dậy thắp ngọn đèn lên. Ánh sáng đến thì tức khắc bóng tối sẽ tự tiêu tan*. Xin hãy bắt đầu bằng những việc trước mắt ta, ví dụ như bằng một buổi thiền tọa, bằng một thời kinh, bằng một câu niệm Phật... hay chỉ một nụ cười, một hành vi thân thiện.

Trong một cuộc phỏng vấn của báo chí về giải trừ vũ khí (theo Thư Viện Hoa Sen), Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 có phát biểu rằng: *Không thể thực hiện được sự giải trừ vũ khí bên ngoài, nếu không có sự giải trừ vũ khí từ trong nội tâm mình. Bạo lực làm phát sinh ra bạo lực. Chỉ có sự an bình trong tâm thức mới có thể mang lại một cuộc sống thanh thản và phi-đối-nghịch. Sự giải trừ vũ khí toàn cầu là một trong những giấc mơ tha thiết nhất của tôi. Thế nhưng đây cũng chỉ là một giấc mơ mà thôi...*

*
* *

Khi quay về lại Đức, tôi tò mò vào đọc trang web của chùa Phước Âm (www.chuaphuocam.com), tôi thấy Đại Đức Bảo Ân đã âm thầm làm việc ấy nhiều năm qua. Đến đầu năm 2015, ngoài những thời khóa thường nhật và định kỳ, chùa đã tổ chức được 30 khóa tu niệm Phật, mỗi khóa có gần cả trăm người tham dự, dù một nửa Phật Tử phải ngồi ngoài sân chùa trong những ngày nóng nực vì chánh điện chùa còn quá chật. Thầy cũng đang sửa sang miếng đất sau chùa để xây dựng một khu nhà gọi là Trung Tâm Niệm Phật. Trung Tâm chưa xây nhưng đã thấy

những hạt giống *Tín, Hạnh, Nguyện* trong giáo lý Tịnh Độ phảng phất quanh đây. Cuối tháng 3/2015 chùa Phước Âm đã bắt đầu phát quang dọn dẹp khu đất sau chùa để khởi công xây dựng. Thiện hữu nào muốn phát tâm đóng góp công đức xin vào trang web này để có thể đọc chi tiết thư kêu gọi:

<http://chuaphuocam.com/tin-noi-bat/tam-thu-thong-bao-ve-viec-trien-khai-xay-dung-trung-tam-niem-phat-2015.html>

Chuyện *„hồi đầu thị nạn“* nổi tiếng nhất trong lịch sử Phật Giáo là chuyện chàng Vô Não trong thời đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế. Những đoàn hành hương Phật tích Ấn Độ khi đến viếng thăm Tịnh Xá Kỳ Viên (Jetavana) của đức Phật Thích Ca Mâu Ni ở thành Xá Vệ (Savatthi) đều thấy tháp kỷ niệm của Đại Đức Bất Hại (Ahimsaka) nằm chếch phía bên phải gần khu Tịnh Xá.

Xin gom vài nguồn tài liệu và ghi lại câu chuyện ấy để chúng ta cùng thưởng lãm và ngẫm suy.

Chuyện tên sát nhân Angulimala (Vô Não) và Đại Đức Ahimsaka (Bất Hại)

Một ngày kia đức Phật cùng đệ tử đi khất thực đến thành Xá Vệ nước Ma Kiệt Đà. Ngài ngạc nhiên vì cảnh hoang vắng lạ thường, một không khí sợ hãi bao trùm cả khu phố. Đức Phật bèn hỏi thì được biết rằng, trong những ngày qua dân chúng đang kinh hoàng vì sự xuất hiện của tên cướp Vô Não trong khu rừng gần đấy.

Vô Não (Angulimala) xuất thân từ gia đình dòng dõi Bà La Môn, thân phụ từng làm quan đại thần trong triều đình. Khi sinh ra cha mẹ đặt tên chàng là Bất Hại (Ahimsaka). Sau theo thầy học đạo và chính thầy bảo anh ta phải giết được 100 người, cắt 100 đốt ngón tay út đeo thành một chuỗi thì sẽ có những quyền phép kinh hoàng. Từ đó Vô Não trở thành một tên cướp điên cuồng và nhờ có sức mạnh vô song nên quân lính thành Xá Vệ không thể trừ khử được. Vô Não có thể chạy nhanh như ngựa, mạnh khỏe như voi và hung ác như cọp beo. Vòng đeo cổ của Vô Não đã khâu được 99 đốt tay, chàng đang đi tìm người thứ 100 nhưng ai nấy đều khiếp sợ lảng tránh không dám bén mảng đến khu rừng. Có lần Vô Não định giết mẹ mình để cho đủ số 100. Biết được tin này đức Phật bèn quyết định phải tìm đến gặp Vô Não ngay để ngăn chặn một tội ác tày trời là giết cha giết mẹ. Hôm ấy Ngài thông thả một mình đi vào khu rừng của hung thần kia, dù có rất nhiều lời can ngăn.

Từ bìa rừng đi chẳng được bao lâu thì đức Phật nghe rõ tiếng chân chạy thình thịch sau lưng Ngài. Đức Phật biết ngay là Vô Não đang rượt theo nhưng Ngài vẫn lặng yên chậm rãi bước đi. Vô Não vui mừng hét toáng lên và rượt theo bén gót. Nhưng kỳ lạ thay, con người đi trước mặt Vô Não không hề hoảng sợ mà vẫn cất bước khoan thai nhẹ nhàng, không hề

đếm xỉa đến sự hiện diện của chàng ta. Như một con hổ tinh khôn trước phản ứng khác thường của con mồi, tên cướp Vô Nảo hơi có phần nao núng. Chàng ta dè dặt vì cho đến bây giờ ai gặp y cũng đều hoảng sợ kinh hoàng trong khi vị Sa Môn ốm yếu này lại bình thản, thậm chí không thèm quay lại nhìn chàng ta, chắc có thể có bẫy gì gài đặt để hại chàng chăng? Nếu để sụp bẫy thì chàng sẽ mất công toi bao nhiêu năm nay. Nghĩ thế nên Vô Nảo hét lớn lên:

- Người kia, hãy dừng lại ngay!

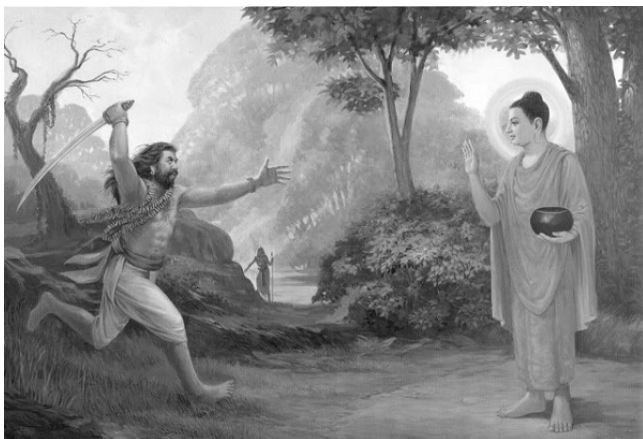
Đức Phật vẫn lặng yên bước đi tiếp. Vô Nảo thét lớn hơn:

- Ông Sa Môn kia, ta bảo ông dừng lại, dừng ngay lập tức!

Đức Phật vẫn khoan thai tiếp tục bước đều và từ tốn trả lời:

- Hỡi chàng Vô Nảo, ta đã dừng lại từ lâu lắm rồi. Chỉ có nhà người mới chưa chịu dừng đó thôi.

Tên cướp Vô Nảo ngạc nhiên và không hiểu gì cả nên lại đâm ra bối rối. Chàng ta tự hỏi, tại sao ông Sa Môn kia vẫn bước mà dám nói rằng đã dừng lại.



Lòng đây rầy thắc mắc, tên cướp Vô Nảo nắm chặt thanh đao trong tay và phóng nhanh tới trước mặt chặn đường Phật lại.

- Nay ông Sa Môn, sao ông lại nói năng hồ đồ như thế. Ông nói ông đã dừng lại mà chân ông vẫn cứ bước, ông muốn gạt ta ư? Ông lại còn bảo ta không chịu dừng trong khi ta vẫn đứng đây đối chất với ông. Vậy thế nghĩa là sao, ông phải giải thích ta nghe thông suốt? Hay ông đang bày mưu mô quỷ quyết gì đây?

Đức Phật nhìn thẳng vào mắt Vô Nảo trả lời:

- Được rồi, ta sẽ giải thích cho người. Nhưng trước tiên nhà người phải vứt bỏ thanh đao hại người kia đi đã.

Vô Nảo có hơi nao núng trước thái độ điềm tĩnh của Phật. Nhưng khi nhìn kỹ lại thân hình ốm yếu của vị Sa Môn trước mặt, chàng ta lượng sức mình chỉ cần dùng đôi tay khỏe mạnh này là chàng ta có thể bóp nát con người kia chứ đâu cần gì đến gươm đao. Nghĩ thế, chàng ném thanh đao về một góc bụi cây, và nói:

- Bây giờ ta đã vứt bỏ thanh đao rồi, ông Sa Môn phải trả lời ngay cho ta rõ. Chớ có chần chừ kéo dài đến trời tối, mong tìm kế hoãn binh chăng?

- Nay Vô Nảo, ta không bảo nhà người vứt bỏ thanh đao ấy. Thanh đao ấy không tội tình gì cả, người cứ nhặt nó lại đi. Ta muốn nhà người vứt bỏ thanh đao hại người trong tâm của nhà người kia!

Quá đổi ngạc nhiên trước câu nói từ tốn của Phật, chàng Vô Nảo há hốc mồm đứng lặng thình bất động. Đức Phật biết đã đến lúc, nên nói tiếp ngay:

- Hỡi chàng Vô Nảo! Ta đã dừng chân và sẽ dừng chân mãi mãi. Ta đã khước từ, vứt bỏ không gây thương tổn cho một sinh vật nào. Còn nhà người, bàn tay người đang đẫm máu của đồng loại. Sao người lại đem sự đau khổ hãi hùng cho người khác để mưu cầu hạnh phúc viễn vông? Vì thế mà ta bảo rằng Như Lai đã dừng còn Vô Nảo thì đang tiếp tục.

Vô Nảo càng nghe càng thêm bối rối. Chàng im lặng, lặng lẽ nhìn đấng Đạo sư hồi lâu. Thái độ từ ái cùng dung mạo phi phạm của Ngài khiến chàng cảm thấy an tâm và lấy lại được sự bình tĩnh khi xưa. Chàng thầm nghĩ: „Trước đây hồi còn thơ ấu, ta có nghe thiên hạ đồn rằng Sa Môn Cổ Đàm là một bậc giác ngộ. Ngài có một dung nhan sáng rỡ và một giọng nói rất là từ hòa thân ái, có lẽ đây là Ngài chăng?“. Nghĩ vậy nên Vô Nảo hỏi ngay:

- Thưa ... ngài có phải là Sa Môn Cổ Đàm không? Là con của đức vua Tịnh Phạn?

- Đúng ta đây, nay Vô Nảo! Con đã biết tự vứt bỏ thanh gươm đẫm máu kia trong con, có nghĩa là con đã vứt bỏ con đường lầm lạc cũ. Bây giờ con có cần Như Lai giúp đỡ điều gì không?

Vô Nảo xúc động tột độ, tự nhiên không biết có sức mạnh nào khiến chàng quỳ xuống và thưa:

- Bạch Sa Môn Cổ Đàm. Đã từ lâu, con không hề quỳ lạy một ai, mà ngược lại ai thấy con cũng run rẩy quỳ mọp van xin được tha mạng. Con đường này không ai dám lai vãng một mình, mà thiên hạ thường rủ nhau đi từng đoàn hàng trăm người. Bạch Sa Môn! Con đã từng nghe rằng có những sinh vật bị khắc phục bằng võ lực hay roi vọt. Nhưng con, một con thú hoang đàng cuồng dại, lại được chế ngự bởi một người không gươm đao hay roi vọt. Bạch Sa Môn! Hình bóng từ ái của Người đã khiến con muốn trở về với con đường thuần lương sống yêu thương và giúp đỡ đồng loại như những ngày xa xưa, lúc con chưa điên loạn... Nhưng ai, ai có thể cho phép chở che và giúp đỡ một con người như con – người đã hại cả trăm nhân mạng?

- Nay Vô Nảo! trên thế gian này có hai hạng người được xem là thanh tịnh: hạng thứ nhất là người không hề gây tội lỗi, hạng thứ hai là kẻ gây tội nhưng biết ăn năn và không bao giờ tái phạm. Nếu lòng con tha thiết muốn hoàn lương thì Như Lai sẽ giúp con toại nguyện.

- Bạch Sa Môn, con không dám nghi ngờ gì về lòng từ bi bao la của Ngài đối với con. Nhưng con đã gây

tạo một ác nghiệp mà có lẽ không một ai trên thế gian này dám làm. Làm sao con có thể ước mơ làm đệ tử của Sa Môn Cồ Đàm, một người mà suốt đời chưa hề làm xúc phạm bất cứ ai?

- Này người thanh niên! **Ví như có một gian phòng tắm tối suốt cả nghìn năm dài. Nếu muốn thắp sáng cho nó, con cần phải đốt bao nhiêu ngọn đèn và mất bao nhiêu lâu để dẹp cho nó thơm mát?**

- Bạch Sa Môn, **bóng tối dù đã ngự trị căn phòng suốt nghìn năm nhưng chỉ cần mỗi một ngọn đèn được thắp lên thì bóng tối sẽ tan ngay, và thời gian để dọn dẹp căn phòng thì tùy thuộc vào việc siêng năng hay biếng nhác của người ấy.**

- Cũng vậy, này thanh niên, dù con đã sát hại bao nhiêu đồng loại, nhưng **nếu con thành tâm cải hối, thắp lên ngọn đèn bằng ánh sáng trí huệ của con thì bóng tối ác nghiệp u mê sẽ tan biến ngay. Con vẫn có cơ hội ngộ đạo như bao nhiêu người khác.** Đó là điều mà Như Lai xác quyết với con.

- Bạch Như Lai, vậy từ đây con xin nguyện hối cải bỏ ác làm lành, theo Như Lai học đạo giải thoát. Kính mong Như Lai từ bi thu nhận con làm đệ tử.

Đức Phật hứa khả nhận Vô Nãi làm đệ tử. Vô Nãi liền theo Phật về tịnh xá Kỳ Viên, cạo bỏ râu tóc, và từ đây rất mực tinh cần, ngày đêm siêng năng tu tập.

Nhắc lại việc dân chúng thành Xá Vệ lúc ấy chưa hay tin đức Phật đã thu phục được tên cướp khát máu. Họ dâng biểu lên Vua Ba Tư Nặc yêu cầu trừng trị tên cướp. Nhà Vua thân chinh điều khiển binh tướng đi diệt họa cứu dân. Trên đường ngang qua Tịnh xá, tiện thể nhà Vua ghé vào chào đức Phật.

Đã biết rõ câu chuyện, đức Phật hỏi Vua Ba Tư Nặc:

- Này đại vương, nếu bây giờ dân chúng thông báo rằng tên cướp ấy đang ở gần đây thì đại vương tính sao?

- Bạch Thế Tôn! Con sẽ cho quan quân giết hẳn ngay để trừ mối nguy cho muôn dân.

- Nhưng nếu Vô Nãi cạo bỏ râu tóc xuất gia làm Tỳ kheo, thì đại vương sẽ đối xử với y như thế nào?

- Bạch Thế Tôn! Nếu đó là một chuyện có thật thì con sẽ khâu đầu đánh lễ Như Lai. Ngài đã thặng được tên cướp không ai địch nổi mà chẳng cần dùng đến gươm đao. Nhưng con không tin rằng tên cướp kia lại có thể thay tâm đổi tánh cho được.

Đức Phật mỉm cười, đưa tay chỉ một Sa Môn trẻ tuổi, hình dung tuấn tú, uy nghiêm đang ngồi trầm tư trên một tảng đá gần hương thất bảo:

- Này đại vương! Vị Tỳ kheo có dáng điệu từ hòa kia trước đây mấy ngày được dân chúng gọi là hung thần rừng Jalini có tên là Vô Nãi.

Vua Ba Tư Nặc giật mình kinh ngạc hồi lâu mới nói:

- Bạch Thế Tôn! Nếu những lời nói trên không được thốt ra từ kim khẩu của Thế Tôn thì con không thể nào tin được. Bạch Thế Tôn! Xin cho con được diện kiến cùng tôn giả ấy.

- Đại vương cứ tự nhiên.

Vua Ba Tư Nặc bèn rời chỗ ngồi, e dè đến chỗ tôn giả Vô Nãi đang ngồi rồi vái chào và hỏi:

- Thưa tôn giả, ngài tên là gì?

- Tâu đại vương, tên của tôi là Bất Hại (Ahimsaka), nhưng vì một ác nghiệp trước ngày xuất gia nên mọi người đều gọi tôi là Angulimala, nghĩa là "Chuỗi ngón tay."

- Thưa tôn giả, cha mẹ của ngài tên là gì?

- Tâu đại vương tôi là con trai của học sĩ Bhaggava và mẹ tôi tên là Mantali.

- Thưa tôn giả Bhaggava-Mantali, thời gian khoảng mười ngày trước đây, ngài ở đâu và làm gì?

- Tâu đại vương, tôi trú ngụ tại rừng Jalini và là tên hung thần ở vùng ấy.

- Bạch đại đức, thật là hy hữu! Thật là kỳ diệu! Xin đại đức cho phép trầm được cúng dường y bát, thực phẩm và thuốc men cho ngài.

- Tâu đại vương! Tôi đã có đủ ba y áo, thực phẩm thì mỗi ngày các thí chủ cúng dường trong thời khất thực, còn thuốc men thì hiện giờ chưa cần đến.

Vua Ba Tư Nặc đành lễ tán thán đức Phật và cáo từ ra về, lòng nhẹ nhõm.

Và cũng kể từ ngày hôm ấy, tôn giả Angulimala càng thêm vững niềm tin, tinh cần tu tập, chẳng bao lâu đắc quả A La Hán. Người ta muốn biết rằng tại sao một con người hung bạo, đầy dẫy nghiệp chướng như thế mà lại có thể đạt đến quả A La Hán, một quả vị mà các bậc hiền nhân đầy phước báu như tôn giả A Nan vẫn chưa chứng đắc.

Để giải đáp điều này, đức Phật đã dạy:

- Trên thế gian này, mọi người đều bình đẳng với nhau ở khổ đau cũng như giác ngộ. Thầy Angulimala trước kia là người hung bạo, đầy dẫy nghiệp chướng như thế, nhưng về sau Thầy đã tinh cần miên mật phát huy trí huệ sẵn có của thầy, đánh bật hết ác nghiệp, giống như vàng trắng lộ dạng ra khỏi mây mù, chiếu sáng khắp thế gian.

Nhận diện yêu thương

Vậy cốt lõi đích thực của cuộc sống là yêu thương chứ không phải hận thù. Nhờ tình thương rộng lớn mà Đức Phật đã độ chàng Vô Nãi và giúp dân chúng tránh thảm họa. Khi ta vừa cất tiếng chào đời ta đã nhận bao nhiêu tình yêu thương của cuộc đời. Suốt cuộc sống ta cũng được ấp ủ với bao nhiêu thương yêu. Núi rừng mở rộng thêm khung trời xanh, mặt đất cho cây trái, dòng sông cho nước mát, vân vân và vân vân. Nếu không có những thứ đó làm sao ta sống được? Nhưng nhiều khi do quá bận rộn cho những cuộc đấu tranh với đời ta quên nó mất. Đức Đạt Lai

Lạt Ma lại khuyên ta: *Trang sức đẹp nhất mà quý vị đang có chính là tình thương yêu và lòng từ bi. Nếu quý vị tìm hiểu những gì có thể giúp mình đạt được hạnh phúc và mang lại an vui, thì quý vị tất sẽ phải nhận thấy trước hết là chúng liên quan chặt chẽ với các phẩm tính con người mà quý vị đang cố gắng trau dồi trong tâm hồn quý vị, và sau đó là cách suy nghĩ của tâm thức quý vị.*

Lòng từ kia, tình thương ấy đã có sẵn trong ta, chỉ cần làm hiển lộ ra thôi. Để kết luận, xin mượn lời thi sĩ qua bài thơ *Yêu Đi*. Bài thơ này thi sĩ Hàn Long Ẩn mới sáng tác, còn thơm mùi mực và mới được đăng trên trang nhà Hoa Vô Ưu:

Yêu đi

*Yêu đi nhé, nếu không là sẽ muộn
Thời gian trôi chẳng đợi một ai đâu
Như mây bay, gió thoảng, nước qua cầu
Ngày sẽ hết khi mặt trời già biệt*

*Hãy yêu mình và yêu đời tha thiết
Yêu cỏ cây hoa lá, chim muông
Yêu con sâu, cánh bướm, chuồn chuồn
Yêu giọt nắng ban mai, yêu cơn mưa chiều cuối phố*

*Yêu tiếng khóc, yêu nỗi buồn nhân nhó
Yêu nụ cười, yêu hạnh phúc đam mê
Yêu phần hoa phố thị, miền quê
Yêu trẻ nhỏ, yêu cụ già tóc bạc*

*Yêu giọng nói, yêu lời ca tiếng hát
Yêu câu thơ, trang sách tuổi học đường
Yêu tóc dài, tóc ngắn cũng yêu luôn
Yêu chiếc nón ngày hè, yêu chiếc khăn mùa lạnh*

*Yêu kẻ giàu sang, yêu những mảnh đời bất hạnh
Yêu bậc tri thức, yêu người ít học đại khờ
Yêu sum vầy, yêu chia cách bơ vơ...
Yêu tất cả vì kiếp người ngắn lắm!*

*Đừng gieo rắc chi thêm hận thù, rồi rấm
Hãy bao dung, yêu hết thảy muôn loài
Yêu hôm nay và yêu cả ngày mai
Yêu, yêu nữa, đến ngàn sau, yêu mãi!*

(Hàn Long Ẩn)

(theo <http://www.hoavouu.com/a40113/yeu-di>)

Xin cảm ơn những vầng thơ đáng yêu và tuyệt vời ấy của thi sĩ. Xin hãy yêu mau đi, kéo muộn!

Mùa Phật Đản, mùa yêu thương
Nguyễn Đạo – Văn Công Tuấn
www.vancong.com

Ánh trăng mùa Phật Đản

• Thích Chúc Từ

*Trăng mùa Phật Đản thiêng liêng
Trăng hôn mái ngói chùa làng quê hương
Trăng soi sáng mãi tình thương
Ngàn năm trăng vẫn diệu thường cõi tâm".*

... Hoàng hôn trên xứ sở Ca Tỳ La Vệ vẫn ban sơ nét u huyền tịch mặc, sao có nỗi vui sướng dâng trào vấn vương hồn Thích tử xưa sau. Hơn 2000 năm và trải dài vô tận, trụ đá A Dục Vương vẫn hoài nguyên vẹn tiêu sơ, để minh chứng cho Lâm Tỳ Ni một thứ oai hùng lịch sử...

Kính lạy Đức Thế Tôn: Bậc Cha lành của Nhân Thiên và muôn loài: Con sông quê hương con muôn đời ánh trăng vẫn đẹp, trăng in trên mái ngói chùa làng, trăng treo bên cửa sổ, trăng rọi bóng hình mẹ xiêu vẹo trên cánh đồng lúa mới thơm tho. Trăng của những đêm hè bọn trẻ thơ nô đùa chơi trò trốn chạy... Vậy mà, từ ngút ngàn vô thi con nỡ đem vầng trăng quê hương vùi trong những đục vọng thấp hèn của đố kỵ, của hoài nghi, của những bã danh lợi phù vân miễn thế tục, con ra đi theo tiếng gọi thiêng liêng của con tim mình thổn thức. Nhưng tất cả chẳng được gì trong chốn trường đời, nhân ngã, bi thử, tranh nhau từng miếng ăn, cái mặc để rồi như đóa phù dung sớm nở với màu hoa tuyết sắc giai nhân, chiều tàn với màu hoa lạnh lùng ngã màu vàng úa, xác xơ thật đau thương, như Y Sa chạnh lòng:

*"Biển nhân ngã
Vấn trùng trùng dật sóng
Chúng sanh còn
Chìm đắm Thế Tôn ơi!*

... Chừ ngồi đây giữa suối nguồn yên nguyên vô tận, con nghe tiếng lòng như hải triều réo gọi thân thương... Lại một mùa sen sắp sửa qua đi, tuổi ngày chồng chất theo tuần hoàn nhật nguyệt, con đã và đang miệt mài trên hành trình của hải hội trùng khơi, thả hồn chạy miết mãi theo thất tình lục dục, đêm về mỏi mệt với những gam màu của tâm thức trùng khơi vô tận giữa được mất hơn thua. Con chạy theo danh lợi tiền tài để rồi cứ quên lãng đi những ân tình xa xưa ẩn tàng trong tiềm thức.

Thế là: Mùa Phật Đản lại chan hòa trong vũ trụ, con cứ mãi miết du hành trong cõi mộng mù khơi. Trên hành trình rong ruổi kiếp tha hương, mong Ngài cho con được thả tâm tư mơ về miền cố quận, để nắng rạng bình sinh con không quên về cố thổ, bước vân hành của buổi tiễn đưa.

Thôi thì này hỡi em nhé. Hãy giữ mãi những hình ảnh thân thương tự kiếp nào ta đã gặp nhau giữa hành trình rong ruổi, để Mùa Phật Đản trong ta mãi như cánh sen hồng tỏa ngát hương hoa giữa dòng đời vô tận yên nguyên.

* Linh Thứu Am - Mùa Phật Đản 2559

Đi có bót



• HT. Thích Như Điển

Năm nay 2015 tôi có đến ba mùa Xuân. Đó là mùa Xuân của nước Đức, mùa Xuân của nước Nhật và mùa Xuân của Hoa Kỳ. Thông thường mùa Xuân bắt đầu vào cuối tháng 3 dương lịch và kéo dài ba tháng như vậy, để thuận với lễ tuần hoàn của vạn hữu là Xuân, Hạ, Thu, Đông; nhưng cũng có nhiều nơi mỗi năm chỉ có hai mùa như quê tôi Việt Nam, là mùa mưa và mùa nắng. Trong khi đó Âu Châu, nhất là vùng Bắc Âu, mỗi năm cũng chỉ có hai mùa. Đó là mùa lạnh kéo dài nhiều khi đến 6 hay 7 tháng và mùa ấm chỉ có chừng 3 đến 4 tháng là cùng. Dĩ nhiên là sẽ không có mùa Hè và trời vào Thu lại nhanh lắm, để đón tiếp một mùa Đông bằng giá lạnh lùng.

Không biết là thiên nhiên ưu đãi con người hay con người phải bị lệ thuộc vào thiên nhiên, để rồi cùng sống, cùng hít thở với khí trời và muôn vật, nhưng điều căn bản là con người cần phải sống trên quả địa cầu này, dầu cho có bao nhiêu mùa Thu qua, Đông lại hay Thu sang Hè đến, con người vẫn phải thích nghi với mọi hoàn cảnh trong mọi không gian để được sống còn và được tồn tại. Nhìn những con vật sống thiếu thốn cỏ, nước khi băng giá phủ kín khắp núi rừng, không có gì để nuôi thân hay những chiếc xe hơi phải gồng mình chịu đựng với nhiệt độ đôi khi trừ dưới cả mấy chục độ Celcius, tôi nghĩ rằng: "Những con vật này và những dụng cụ di chuyển ấy sao mà tài tình thế, chúng phải thích nghi với mọi hoàn cảnh để sinh tồn và hữu dụng"; nhưng cũng có nhiều người bảo với tôi rằng: "Con người còn giỏi hơn những vật thể kia nữa, vì trời có nóng đến bao nhiêu độ như ở Phi Châu hay lạnh đến bao nhiêu độ như ở Alaska, con người vẫn phải sống và phải phấn đấu để tồn tại". Nghe ra cũng hữu lý phải không quý vị?

Tôi rời Đức vào sáng ngày 20 tháng 3 năm 2015 từ phi trường Frankfurt để đi Amsterdam và địa điểm cuối cùng là gặp nhau tại phi trường Kansai Osaka, Nhật Bản vào ngày 21 tháng 3. Ngày này cũng là ngày Ohigan (lễ Bì Ngạn) hay nói đúng hơn là lễ

Thanh Minh của người Nhật, kéo dài trong một tuần lễ cho đến ngày 28 tháng 3 mỗi năm như thế. Tại Nhật mỗi năm họ có đến hai lễ Thanh Minh. Đó là vào mùa Xuân và mùa Thu. Ohigan của mùa Thu bắt đầu từ ngày 21 tháng 9 cho đến 28 tháng 9 mỗi năm, họ chỉ tính theo dương lịch, chứ không phải âm lịch như chúng ta hoặc Đài Loan. Rời Đức đã vào Xuân, khí trời tương đối ấm áp, nên tôi chỉ khoác thêm một tấm khăn choàng cổ và đội một mũ len như thường lệ, chứ không mang áo khoác bên ngoài. Vì lẽ những cuộc hành trình tiếp tục của tôi trong những ngày tháng tới, đều bắt đầu từ cái tối đến cái sáng, từ cái lạnh cắt da vào Đông để đi đến những nơi ấm áp hơn là Nhật Bản và Hoa Kỳ. Cuối cùng rồi tất cả 31 người gồm tám quốc tịch cũng đã gặp nhau qua những câu hỏi, lời chào. Đó là Úc Châu xa xôi trong muôn vạn dặm, Hoa Kỳ và Canada. Bên Âu Châu có đến 5 nước đại diện, đó là Na Uy, Đan Mạch, Đức, Pháp và Thụy Sĩ. Lần này số người tham gia hành hương Nhật Bản khiêm tốn hơn lần trước, vì lễ đi nhiều ngày hơn, nên những người đi làm khó lấy phép trọn vẹn cho 21 ngày như thế. Lần trước vào năm 2013 có đến 84 người và đi cả hai xe Bus, nhưng ở Nhật chỉ được một tuần lễ và dĩ nhiên là chỉ đi đến được những nơi cần phải đi, còn những nơi quan trọng khác đành phải chờ đến năm 2015 này mới thực hiện được trọn vẹn. Ngoài ra một lý do tế nhị khác là tài chánh. Ở Nhật cái gì cũng đắt đỏ, nên càng đi lâu ngày thì số chi phải tăng theo cấp số cộng hay cấp số nhân, nên nhiều người khi muốn đi Nhật phải tự lượng lại sức của mình, nên mới có sự chần chừ do dự là vậy. Ví dụ như dùng sáng ở một khách sạn 4 hay 5 sao phải trả thêm 3.000 đến 3.500 Yen, tương đương với 30 hay 35 USD, mà vốn ở những xứ Âu Mỹ khác, thông thường ăn sáng tại khách sạn đã được tính chung trong tiền thuê phòng rồi. Một củ khoai lang nướng có xuất xứ từ Hokkaido, người mua phải trả đến 8 USD, một trái bắp nướng đôi khi phải trả đến 4 hay 5 USD là chuyện thường. Nếu cứ đứng đó mà so đo giá cả thì chúng ta sẽ bị đánh bật ra ngoài, vì nhiều người khác phải cần mua và cần trả tiền cho người bán hàng. Do vậy những ai đi Nhật phải nên hiểu rằng: Thời gian cấp bách lắm, phải quyết định nhanh cho mọi việc và phải đúng giờ cũng như phải sạch sẽ, ngăn nắp. Đó là lối sống của người Nhật, mà nếu ai là người ngoại quốc sống hay đi du lịch tại Nhật, nhất cử, nhất động phải làm theo. Nếu không, mình sẽ bị loại trừ ra khỏi cộng đồng sinh hoạt này ngay từ thuở ban đầu và chưa chắc gì có thể tham dự suốt chuyến hành hương được.

Giá sinh hoạt tại Nhật rất đắt đỏ. Nếu là khách du lịch, mỗi ngày phải trả cho những dịch vụ công cộng như di chuyển, ăn uống, vé vào cổng những nơi danh lam thắng cảnh v.v... ít nhất cũng phải là 100 USD. Đó là chưa kể đến tiền khách sạn. Tùy theo loại bao nhiêu sao thì giá tiền cũng theo đó mà lên xuống; nhưng trung bình không dưới 100 USD cho mỗi đêm như vậy. Có nhiều người đề nghị rằng: Thôi thì bót ăn, bót đi để cho đỡ tốn kém. Nghe ra cũng hữu lý,

nhưng như vậy thì đâu còn ý nghĩa của việc đi du lịch nữa. Viết đến đây tôi nhớ một câu chuyện xưa chừng 50 năm hơn về trước, khi còn học đệ thất tại trường Trung Học Bồ Đề Hội An, vào giờ Pháp Văn của Cụ Giáo Sư Phạm Phú Hữu, trong Cours de Langue của Mauger như sau:

“Có một anh chàng người nhà quê lên Paris để đi du lịch. Khi đến Paris anh ta không có người quen, nên anh ta chọn một chiếc Taxi để đi xem phong cảnh. Khi lên xe, anh ta chỉ chăm chú nhìn vào chiếc đồng hồ Taxi nhảy số tiền, chứ chẳng thấy được phong cảnh bên ngoài bao nhiêu. Anh ta nóng ruột quá, nên bảo người tài xế cho anh ta xuống xe. Sau khi thanh toán tiền Taxi, anh ta tìm cách về lại quê với những phương tiện rẻ tiền nhất. Khi trở lại quê xưa, mọi người dân trong làng ùa đến thăm anh và hỏi rằng: Anh vắng mình quá, đã đi được đến thủ đô hoa lệ của nước Pháp chúng ta, đó là Paris muôn màu, là kinh đô của ánh sáng. Vậy anh hãy kể cho chúng tôi nghe, anh đã trông thấy những gì nào? Người đi Paris du lịch ấy trả lời rằng: Tôi chỉ thấy Taximètre mà thôi! Mọi người ò lên cười, rồi vội vã trở lại công việc nhà của mình...”

Thuở đó ở tuổi 14, 15 khi đọc đến chuyện này tôi thấy vui vui và bây giờ sau hơn 43 năm ở ngoại quốc, đi đến cả 73 quốc gia trên 5 châu lục này, mỗi lần nhớ đến “chiếc đồng hồ taxi tính tiền” của anh chàng du lịch Paris mà mỉm cười cho chính thân phận của mình.

Phái đoàn của chúng tôi dùng xe Bus để di chuyển suốt một tuyến đường dài trong 21 ngày ấy tại Nhật. Bắt đầu đi từ Osaka đến Fuchu, nơi có Đức Địa Tạng không đầu (xem thêm quyển Những mẫu chuyện Linh Ứng của Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát), kế tiếp đi Hiroshima, rồi xe chạy ngược về Nara để những ngày sau đó đi thăm những ngôi chùa nổi tiếng tại Kyoto và Nara (xem thêm hình ảnh hành hương của phái đoàn đã được đăng tải trên các Website như: quangduc.com ở Úc; hoavouo.com ở Hoa Kỳ và viengiac.de ở Đức), sau đó đoàn đi thăm núi Phú Sĩ, ở tại khách sạn Washington vùng Kofu. Tại đây tôi vì vội vã nên đã bỏ quên chiếc khăn quàng cổ và cái mũ len. Rõ ràng là đã già rồi, tuổi 67 không còn trẻ nữa, nên mới có chuyện để nói. Tôi đem việc này nói cho ông tài xế xe Bus người Nhật nghe, tên ông ta là Suwabe, tài xế của hãng xe Sawai Kanko. Không ngờ ông này là tín đồ Phật Giáo của chùa Honryuji, nơi tôi đã ở tại Hachioji từ những năm 1973 đến 1977 để đi học. Do vậy mà những đề nghị gì về việc thay đổi chương trình di chuyển của đoàn về sau này đều rất dễ dãi và thoải mái. Tôi nhờ ông ta gọi cho khách sạn Washington tại Kofu nói về chiếc mũ và cái khăn chòang cổ bị bỏ quên, sau đó ông mỉm cười và nói: “Thầy đừng lo, ngày mai những vật ấy sẽ được gửi đến khách sạn Mystays tại Haneda”. Đúng như lời hứa ấy, vào chiều ngày 2.4.2015 tôi đã nhận được lại chiếc khăn quàng cổ và cái mũ đã mang đi từ Đức, vì

mùa Xuân khí trời vẫn còn lạnh, nếu không có những vật hộ thân này thì cũng khổ khổ.

Ngày 3 tháng 4 năm 2015 có 4 Phật tử ở tiểu bang Florida phải về nước trước, vì công ăn việc làm của họ. Phái đoàn bây giờ còn lại 27 người. Hôm đó chúng tôi đi Kamakura để viếng thăm tượng Phật lớn bằng đồng rất nổi tiếng từ thế kỷ thứ 13, nhưng tượng này cũng không cao bằng tượng Ushiku ở Ibaraki do phái Tịnh Độ Tông xây dựng chừng vài chục năm về trước. Tượng cao 120 mét, nghĩa là lớn gấp ba lần tượng nữ thần tự do tại New York. Tất cả đều làm bằng đồng và nếu tính theo lối bình thường thì tượng này bằng một tòa lâu đài cao 45 tầng (nếu mỗi tầng chiều cao độ 2 mét rưỡi). Thế giới chỉ có một chứ chưa có tượng nào lớn bằng tượng này. Tối hôm ấy về lại khách sạn Mercure ở Yokosuka. Đây là một hải cảng quân sự, gần Tokyo, gồm nhiều tàu Hải Quân và kể cả tàu ngầm của Hoa Kỳ đang thả neo tại đó. Do vậy, khách sạn ở đây kiểm soát rất kỹ lưỡng những người khách đến cũng như đi. Tối đó tôi không khỏe lắm, nên không đi ra ngoài cùng đoàn và đây mới là việc chính như đầu đề câu chuyện đã đề cập. Nguyên là có hai ông bà người Việt, có quốc tịch Hoa Kỳ ở vùng Seattle sau khi dùng tối đã để quên tại nhà hàng một cái ví quan trọng, trong đó có hai Passport Hoa Kỳ và một số hiện kim USD. Khi nhớ ra, trở lại hỏi thì nhân viên nhà hàng bảo rằng không thấy. Kể hỏi thì giới tiếng Anh mà người nghe không rành, nên đành chỉ chờ ra dấu rồi trở về lại khách sạn, đêm đó người mất giấy tờ ngủ không yên chút nào.

Sáng hôm sau ngày 4 tháng 4 năm 2015 cũng là một ngày được gọi là định mệnh, như đã được an bài. Vì số 4 đọc theo tiếng Nhật là Shi, mà Shi của số 4 kia cũng đồng âm với chữ Tử. Do vậy, người Nhật hầu như không dùng đến số 4 ở một số nơi nhạy cảm như bệnh viện, nhà dưỡng lão v.v... thế mà ở vào một sự trùng hợp nào đó, hôm ấy gặp đến hai con số 4, ngày cũng 4 mà tháng cũng 4 nữa. Sáng hôm ấy tôi cũng không dùng sáng được, vì cái bụng nó làm reo. Thầy Hạnh Nguyễn đi vào phòng tôi hỏi rằng: “Sư Phụ có biết chuyện gì đã xảy ra vào tối hôm qua không?”, dĩ nhiên là tôi trả lời: “Không hay biết gì cả” và Thầy ấy nhờ tôi sang tiệm ăn hôm qua để hỏi bằng tiếng Nhật một lần nữa cho tỏ tường. Tiệm mới mở cửa, có người đến hỏi chuyện mất đồ tối hôm qua, nhân viên nhìn qua nhìn lại và có người dưới bếp nói với lên rằng: “Hình như hôm qua đã có người nhận được, hãy liên lạc với chỗ Information trong khu buôn bán này ở tầng hai để nhận lại”. Khi nghe tôi dịch lại sang tiếng Việt hai chữ “hình như” đã làm cho hai ông bà mừng lo lẫn lộn. Tuy nhiên theo lời khuyên của nhân viên Tòa Đại Sứ Mỹ tại Tokyo hôm đó thì nên đi cơ bốt cảnh sát để có bằng chứng và thứ hai tuần sau họ sẽ giúp cho việc cấp tạm giấy tờ để trở lại Hoa Kỳ vào ngày 8 tháng 4 này. Hôm đó là ngày thứ Bảy (4.4.2015) nên mọi cơ quan công quyền đều không làm việc, nên có đi đến đâu cũng chỉ thế thôi, ngoại trừ đi cơ bốt cảnh sát gần đó. Ba Thầy trò đi bộ đến bốt cảnh sát. Người trực phiên hôm đó còn rất trẻ, hỏi

han tí mĩ mọi việc và ghi vào giấy khai báo, đoạn họ đưa cho hai ông bà một mảnh giấy nhỏ độ cỡ một bàn tay và bảo rằng: "Nếu vật bị mất mà tìm ra được thì nên giao con số này lại cho bất cứ một bót cảnh sát nào đó trên nước Nhật này cũng được, để biết rằng việc cơ bót đã hoàn tất". Chúng tôi cảm ơn và trở về lại khách sạn để tiếp tục cuộc đăng trình đi Kamakura để viếng thăm chùa Viên Giác và chùa Tịnh Trí. Xe chạy qua những khu hoa Anh Đào nở rộ, ại này trong xe Bus đều trầm trở, khen ngợi và mỗi người mỗi cách khác nhau để tán dương cho loài hoa đặc biệt ấy. Nào là: Loài hoa quý phái, loài hoa vương giả, loài hoa cao thượng v.v... tất cả về đẹp đều nhằm vào hoa Anh Đào để tán thưởng, mà mọi người quên đi rằng trong xe Bus này có hai người đang tím ruột bầm gan vì lễ giấy tờ cũng như tiền bạc đã bị mất hết rồi. Riêng tôi có an ủi hai ông bà và mọi người trong xe rằng: "Không có gì phải lo cả, nếu cái ví ấy được người Nhật nhặt được thì khỏi phải lo, nhưng... (với chữ nhưng nhiều lo ngại lẫn nghi ngờ)... nhưng nếu gặp người Việt Nam hay những người ngoại quốc khác lượm được thì chưa chắc đó...".

Sau khi thăm chùa Viên Giác (Enkakuji) mọi người vui vẻ bảo nhau rằng: "Tại sao hôm nay chúng con về thăm Tổ Đình mà cũng phải trả tiền vé vào cửa"? câu hỏi hơi khó trả lời. Vì tất cả những chùa thuộc danh thắng của Nhật Bản, bất cứ là ai khi đi viếng cảnh đều phải trả tiền vào cổng, ngoại trừ các vị Tăng Sĩ. Điều ấy hình như đã thành lệ tại đây. Còn chùa Viên Giác tại Đức lâu nay được tồn tại và phát triển do sự đóng góp cúng dường tự nguyện chứ không bắt buộc"... Mọi người tỏ vẻ hài lòng và bảo nhau rằng: "Thôi thì nhập gia phải tùy tục vậy".

Khi đến chùa Tịnh Trí (Jochi), sau khi mua vé vào cửa xong thì có điện thoại từ khách sạn Mercure ở Yokosuka gọi vào máy của Thầy Hạnh Nguyên và tôi đã nghe báo tin bằng tiếng Nhật là "Cái ví của hai ông bà khai mất tối hôm qua, bây giờ đã có người đem nộp chỗ Information tại tầng hai của siêu thị ở Yokosuka, vậy ngay từ bây giờ quý vị có thể đến đó để nhận diện và lấy lại đồ đã bị thất lạc của mình". Tôi cảm ơn và trả lời rằng: "Bây giờ chúng tôi còn phải tiếp tục đi phố người Hoa tại Yokohama, đến chiều chúng tôi sẽ đến nhận lại" - "Vâng! Như thế cũng ổn thôi". Sau khi cúp điện thoại, mọi người vỗ tay âm ỉ, khiến nhiều khách Nhật tham quan chùa hôm đó chẳng biết là chuyện gì đã xảy ra với chúng tôi, và ai trong chúng tôi cũng mỉm cười vui vẻ, chẳng có ai lộ trên nét mặt vẻ u buồn. Vui nhất ngày hôm ấy dĩ nhiên là hai ông bà bị mất giấy tờ. Thế là niềm tin về người Nhật của chúng tôi càng tăng thêm nhiều hơn nữa qua hai sự kiện vừa kể trên.

Đến chỗ Information của siêu thị tại Yokosuka nhận diện đồ mất, ánh mắt của bà vui mừng khó tả. Sau khi thấy được cái ví của chính mình đã đánh rơi vào tối hôm qua, bà nhẹ tay mở ví và lôi ra trước hai cái Passport Hoa Kỳ và một gói tiền USD được bọc kín cẩn thận cùng với những thuốc uống tùy thân. Hầu

như chẳng có ai mở ra để xem trong đó có những gì và người nhặt được chỉ có nhiệm vụ đem trả lại, chứ không cần tìm hiểu nội dung trong chiếc ví ấy. Sau khi nói những lời cảm ơn chân thành bằng tiếng Nhật với cô nhân viên ngồi tại quầy Information, cả ba chúng tôi đi đến trạm cảnh sát gần đó để trả lại mặt mã đã cơ bót và tôi đã cảm ơn những người cảnh sát bằng tiếng Nhật như sau: "Honto ni Watashitachi ga gaikokku kara, Nihon ni kitte, kono Jiken no atode, Watashitachi wa Nihonjin no mae ni Atama o sagashinakerebanaranai, too iu no wa, doko no Kuni ni kitte mo, Nihonjin no joo ni nittenai. Deskara, honto ni arigatoo gozaimasu" nghĩa là: "Với chúng tôi, những người đến Nhật Bản từ ngoại quốc, sau sự kiện này, chúng tôi phải cúi đầu chào người Nhật. Nghĩa là dấu cho có đến bất cứ một nơi nào trên thế giới, không có nơi đâu giống như nước Nhật này cả. Cho nên chúng tôi xin chân thành niệm ân của quý vị." Đây chắc hẳn không phải là những lời khách sáo, nên cả họ và chúng tôi đều cúi đầu chào nhau như đã từng gặp gỡ từ bấy lâu rồi.

Sau sự kiện Tsunami đã xảy ra vào ngày 11 tháng 3 năm 2011 vừa qua tại 4 tỉnh miền Đông nước Nhật đã có không biết bao nhiêu bài tường thuật trên báo chí cũng như truyền hình về cung cách của người Nhật, từ người lớn cho đến em bé... tất cả đều trật tự, nhường nhịn nhau, không chen lấn nhau chỉ để được giành cho phần mình và đặc biệt là có đến 8.000 cái két sắt nhặt được sau cơn địa chấn ấy, nhưng chỉ có 3.000 cái có chủ nhân nhận lại, còn 5.000 cái, mỗi cái trong đó có chứa hàng triệu USD hay tiền Yen, nhưng không có chủ đến tìm, có lẽ họ là những người bất hạnh trong số 17.000 người mất tích ấy và họ cũng không còn thân nhân để đến nhận lại khối tài sản kia, nên các sở cảnh sát địa phương vùng Fukushima vẫn còn lưu giữ những két sắt này. Đó là những thông tin chính thức từ nhà nước Nhật Bản, nhưng cũng có nhiều nhà báo Việt Nam ở ngoại quốc không tin và có nhiều ký giả cho rằng: Bộ người Nhật họ thành thật đến như vậy sao? Họ không bị mất cắp hay sao? Họ thánh thiện như vậy hay sao? v.v... và v.v... tôi xem những tin ấy không cải chánh giùm cho người Nhật, nhưng khi quý vị đã đọc hai sự kiện trên rồi, chắc hẳn quý vị cũng có thể rõ một điều là tại Nhật, nếu bạn đi đường hay ở khách sạn, nếu lỡ làm rơi một món đồ nào đó mà có xuất xứ rõ ràng thì bạn không nên lo lắng quá đáng. Vì ở Nhật hầu như không bao giờ có việc ăn cắp vặt cũng như ăn cướp ban ngày như ở một số nước khác tại Á Châu. Để chứng minh cho điều này, nhân hôm đi Shibuya (thăm tượng con chó bằng đồng gọi là Hachiko {Bát Công}) để giải thích cho mọi người về lòng trung thành cũng như đúng giờ của con chó đối với chủ, đầu cho chủ của nó có chết đi. Và văn hóa ấy đã lấn sang Hoa Kỳ, để tài tử nổi tiếng Hollywood Richard Geere, cũng là một Phật tử đã đóng bộ Phim nổi tiếng này, khiến cho thế giới phải ngợi khen cho sự thấm thấu về nền văn hóa của Nhật đối với nước Mỹ văn minh ngày nay, tôi vào bưu điện mua một loại bì thư gọi là "Genkin no Futoo"

(bao thơ để bỏ tiền mặt vào đó và gửi đi trong nước Nhật). Loại này đã có từ khi tôi đến Nhật (1972) và nay vẫn còn. Nghĩa là người gửi bỏ tiền mặt vào bì thư, ghi địa chỉ người nhận và người gửi rõ ràng và đặc biệt là phải ghi rõ số tiền mặt trong bao thơ bao nhiêu, để trị giá lệ phí và bảo đảm nếu có mất thì sẽ được bưu điện Nhật đền lại tương đương. Trong xe Bus, tôi giải thích và tặng cho đại diện của 8 nước tham gia chuyến hành hương này mỗi nơi một bao thơ gửi tiền mặt như vậy để cho mọi người thấy rằng tại Nhật Bản, độ tin cậy giữa con người và con người rất chính xác, không phải sợ trộm cướp và mất mát bất cứ một thứ gì cả. Cho nên người dân ở đây an tâm trong cuộc sống, không phải lo toan như một số dân tộc khác trên thế giới, trong đó có dân tộc Việt Nam của chúng ta tại quốc nội của mình.

Tôi chấm dứt bài viết này bằng một tin mới nhất là Nhật Bản đã chế tạo được xe điện từ trường chạy 605 cây số giờ và chính thức sẽ được triển khai ra thị trường vào năm 2027. Không biết lúc ấy tôi có còn sống không, để được đi loại xe điện này, nhưng chắc chắn một điều là nhà vệ sinh công cộng của Nhật sạch sẽ hơn nhiều nhà vệ sinh trên thế giới, vì lẽ tại đó mọi người dân đều có ý thức trách nhiệm của mình cho mọi vấn đề của cuộc sống, không chờ đợi ai lo cho mình, mà mỗi người phải tự có bổn phận đối với tự thân, gia đình, quốc gia và xã hội. Nếu ai đó bảo rằng: Hoa Anh Đào là loại hoa đẹp nhất tại xứ Nhật, tôi bảo không sai, nhưng cái đẹp nhất của người Nhật trong hiện tại là "nhà vệ sinh công cộng, chứ không phải Hoa Anh Đào", mà vốn những loại kỹ thuật điện tử này người Nhật đã học lại của Âu Châu và Mỹ Châu, nhưng ngày nay họ đã bỏ lại các châu này về kỹ thuật số rồi.



Đừng chờ đợi nữa, mà hãy gắng lên để tiến về phía trước. Đó là lời cầu chúc của riêng tôi đối với những ai có quan tâm về đạo đức, giáo dục cũng như về tương lai của xứ sở mình.

HT. Thích Như Điển

Viết xong vào lúc 11 giờ sáng ngày 23 tháng 4 năm 2015 tại chùa Hải Đức vùng Jacksonville thuộc Tiểu Bang Florida Hoa Kỳ nhân Phái Đoàn Hoằng Pháp có mặt tại đây từ ngày 21 đến ngày 28 tháng 4 năm 2015.

Hoài Niệm Tổ Tiên



*Sao Khuê ngự ở trên trời
Muôn đời sáng tỏ rạng ngời trong con
Tấm lòng son sắc nước non
Văn tài võ lược sử còn lưu danh (*)*

*Nhớ câu:
Tiên tổ phương danh lưu quốc sử
Tử tôn tích học kế gia phong*

Lời xưa đã dạy đời đời dám quên

*Ngửa trông làn trầm thơm ươm tỏa
Mường tượng bóng người giữa khói hương*

• **Thanh Long Nguyễn Tường Lân**

(*) Tác giả là hậu duệ đời thứ 7 của Tổng trấn Nguyễn Văn Thành (1758-1817) - một trong những vị khai quốc công thần của triều Nguyễn đồng thời là một trong những người có công lớn nhất trong việc đưa Nguyễn Phúc Ánh lên ngôi là vua Gia Long, vị vua đầu tiên của triều Nguyễn - triều đại quân chủ cuối cùng của Việt Nam (1802-1945).

Nguyễn Văn Thành sinh ngày 13 tháng 11 âm lịch năm Mậu Dần (1758), trạng mạo đẹp đẽ, tính trầm nghị, thích đọc sách, tài võ nghệ. Tiên tổ của ông người xứ Thuận Hóa, phủ Triệu Phong, huyện Quảng Điền, tổng Phú Ốc, xã Bác Vọng. Tăng tổ là Nguyễn Văn Toán dời vào Gia Định. Tổ là Nguyễn Văn Tính lại dời đến ở Bình Hòa. Cha ông là Nguyễn Văn Hiến lại dời vào Gia Định.

Tổng trấn Nguyễn Văn Thành là người đã cho xây dựng Khuê Văn Các là cổng thứ ba của khu di tích Văn Miếu-Quốc Tử Giám vào năm 1805. Ban đầu ông cho xây dựng Khuê Văn Các hoàn toàn bằng gỗ, quy cách thanh thoát, rộng, đẹp, xứng đáng là một nét điểm tô của cố đô Thăng Long nghìn năm văn hiến. Công trình được làm xong tháng 7 năm Gia Long thứ 4 (8-1805).

Khue Văn Các được ví như một viên ngọc trong khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám và gần đây đã được chọn làm biểu tượng của Thủ đô Hà Nội.



Một chuyến Đông Du

• **Trần Phong-Lưu**

Tiếng Nhật tôi đã được nghe rất sớm, khi bóng dáng vài người lính Nhật đội mũ vải, mang giày ống, binh phục khác với lính Tây, qua lại trên ngã tư, đầu cầu Quay, lối vào chợ Mỹ Tho. Dân phố to nhỏ gọi họ là bọn Lùn, còn thêm, khi họ nói Đô Tô là Tốt và Đô Tô Nai là Xấu. Khi tôi làm đơn thi vào lớp 7è. Moderne trường Trung học Mỹ Tho, lúc đó hãy còn mang tên Le Myre de Vilers, vị Thống Đốc Nam Kỳ đầu tiên. Các đàn anh đã kể lại vào thời các ông Tây, bà đầm còn dạy nhiều môn học. Một giáo sư Pháp đã hỏi Oral (thi vấn đáp) anh học sinh Việt môn Histoire-Géo (Sử Địa): "Anh hãy kể tên vài thành phố quan trọng của nước Nhật? Anh này vì bạn học gạo các môn chính thi viết, nên không còn thì giờ ôn các môn phụ, nhứt là địa lý bài Nhật Bản là bài chót, anh không còn nhớ một chút nào, đành lẹ miệng nói đại, cho khỏi mang tiếng bí :

- Chàò-chá-Quàì-Yama, Xíu-Mạì-Yama, Bánh bao-Yama...

Ông Thầy Tây ngó người ra, rồi phê:

- Những thành phố đó *không quan trọng* !...

Sau này biết thêm lời từ giả Sayonara sau khi xem phim do Marlon Brando đóng, được 2 giải Oscar do 2 nam nữ tài tử thủ vai phụ xuất sắc nhứt. Rồi phong trào nhập cảng ô ạt xe gắn máy Nhật Honda (Bồn Điền), Yamaha (Sơn Diệp), Suzuki (Linh Mộc), Kawasaki (Xuyên Kỳ), xe hơi Toyota (Đông Phong) và máy chụp ảnh Canon (Quan Âm).

Khi học và dạy môn lịch sử kiến trúc tôi cũng được biết đặc tính chung của kiến trúc Nhật là chống chọi với ba yếu tố: thời tiết nóng lạnh theo mùa, mưa nhiều và động đất. Chống lại thời tiết họ lợp mái chông, như bên Trung Hoa nhưng đường nét thanh và đẹp hơn. Chống mưa nhiều, họ lợp nóc mái gie ra xa cả bốn mặt. Chống lại động đất họ chọn lối kiến tạo không đặt móng và không tường vây chịu lực. Cho tới thời gian gần đây, nhiều cơ sở công cộng và nhà Nhật truyền thống vẫn còn đặt trên bộ khung sườn gỗ, được đóng lại bằng những tấm vách di động. Tất cả được đặt trên nền nhà mà chẳng liên kết với móng. Trong các kiến tạo này, chỉ các cột, trụ chống là những điểm chịu lực, chân cột tựa trên đá tảng, đầu cột chịu bộ sườn nóc.

Mặc dầu đất nước Nhật gồm 2 phần 3 là các dãy núi đá. Nhưng kết cấu chủ lực của kiến trúc Nhật vẫn là gỗ. Từ những cây cột tròn lên các đà kiền, đà ngang, đòn tay, chịu hệ thống con-sơn (consoles) chông đầu nhô dần ra, chạm trổ rất tinh vi, nâng các bộ vì kèo được sơn xám, sơn nâu, hoặc sơn dầu để giữ màu gỗ nguyên, thỉnh thoảng thếp vàng, đồng hoặc sơn mài, đã thêm nét lộng lẫy cho công trình. Hai đầu các mái nhà đều vuốt cong nhẹ lên nên đẹp và thanh lịch hơn đường cong các mái chùa đền Trung Hoa. Đặc biệt khuôn riềm mái che trên cổng vào tiền sảnh hay cửa chánh mở vào gian giữa một ngôi chùa hoặc lầu đài được uốn cong lên theo nửa hình bầu dục, phá nét đơn điệu của mái ngang, hình thành vẻ độc đáo của kiến trúc Nhật. Thật hợp lý khi người ta nói kiến trúc Nhật đã đứng hàng đầu và đẹp thanh lịch nhứt trong các kiến trúc bằng gỗ.

Về các ngôi chùa, tôi đã nghiên cứu sơ ngôi Todai-Ji, mà nhờ chữ To (Kyo)= Đông Kinh), tôi đã dịch được là Đông Đại Tự, với hai cây cột gỗ to hơn một người ôm, cao lên tận nóc, nơi cửa chánh, mà chỉ nhìn hình cũng đủ cho người ta khâm phục. Đến ngôi Kim các Tự mái vàng rực soi bóng trong hồ nước giữa khu vườn đầy thiên vị, góp mặt với các thangka tích trên khắp thế giới, trên cuốn lịch tháng treo trong văn phòng làm việc của tôi, rồi được đọc quyển truyện dịch "Kim Các Tự" diễn tả câu chuyện tình đặc trưng Nhật Bản.

Mãi đến kỳ này, tôi mới được đáp chuyến máy bay Air China qua gần 5.000 dặm, một mình đổi phi cơ ở Bắc Kinh, rồi bay tiếp hơn ngàn dặm nữa mới tới phi cảng Kansai, Osaka. Ra cổng mới gặp thầy Hạnh Nguyễn và phái đoàn từ khắp nơi trên thế giới. Một lát sau Sư phụ và hai ba người nữa từ cuối sảnh phi trường đi lại, giới thiệu tôi với những người bạn mới từ bên Mỹ, bên Úc tới. Gần nửa tiếng đồng hồ sau thêm 6 anh chị đến từ Pháp nhập vào đoàn.

Còn chờ 2 chị bên Na Uy cả tiếng đồng hồ nữa, sau mới biết họ trễ chuyến bay, sớm nhứt 5 giờ chiều mới tới nơi, nên Sư phụ quyết định cho cả đoàn 29 người xuống phố ăn trưa. Xe buýt chạy trên đường cây cảnh, nhà cửa, cơ sở rất khác biệt với các nước Á châu khác.

Mọi người dừng chân trước một nhà hàng ăn chay Ấn Độ, ai cũng ráng chụp một tấm hình bên bức phù

điều đất nung hình thần Voi phú quý giữa mấy cây cảnh Nhựt. Rồi vào chia nhau ngồi chặt các bàn bên trong. Được một lát mới thấy cô tiếp viên người Nhựt mặc áo dài lố, tay ngắn Ấn Độ, choàng thêm chiếc khăn từ vai vắt chéo xuống thắt lưng, bưng cho mỗi người một ly nước đá lạnh. Thăm hỏi nhau gần 20 phút mới thấy cô tiếp viên bưng ra cho mỗi bàn một chai nước lạnh. Đã có tiếng xì xào, mình tới họ mới bắt đầu nhóm lửa nấu bếp, lại có tiếng nói ở bàn bên, họ mới đi chợ về. Quả nhiên hơn 15 phút sau cô lại bưng ra cho mỗi vị một tách nước lạnh nữa. Tôi ngược lên nói với anh bác sĩ Thiện Niệm, không lẽ nhà hàng Ấn này cho mình khai vị "Nước lạnh 3 món!". May quá cô tiếp viên bưng ra cho mỗi bàn một đĩa xà lách. Chúng tôi chia nhau ăn ngay, gần hết cô mới đem ra một đĩa bánh phồng nướng, nhưng hai lớp, mềm như một chiếc bánh Tiêu lớn, Thầy gọi là bánh mì Naan. Xong cô biến mất, có lẽ hết giờ làm việc, cô về nghỉ. Vì kế tiếp ông đầu bếp Nhựt, đội mũ, mặc áo trắng ngắn, dích thân bưng ra mỗi bàn một tô cà ry nhỏ nước sền sệt, các củ hột cắt nhỏ hơn hột lựu chìm hết dưới đáy tô. Chúng tôi vội sốt tô cà ry chia cho mỗi người, rồi theo lời Thầy dùng tay mặt xé miếng bánh chấm và tô cà ry, ăn theo kiểu Ấn Độ. Món thứ hai cũng lại là tô cà ry và bánh mì Naan nhưng màu xanh rêu khác với món đầu màu nâu. Thầy Hạnh Nguyễn giải thích, đây là bữa ăn tiêu biểu của người Ấn Độ bất luận sang hèn, giàu nghèo. Chờ lâu, đói lòng, uống ăn hết sạch, ai nấy đều thấy no. Lúc đoàn ra cửa để đi về, anh đầu bếp kiêm bồi bàn và có thể là chủ tiệm nữa, còn mặc nguyên áo mũ nhà bếp, nghiêm chỉnh đứng cúi đầu chào từng người với lời cảm ơn vui vẻ: "*A Li Ga Tô!*".

Bà bên cạnh hỏi, nó nói gì vậy ông ?

Tôi trả lời ngay, ông ta nói: "*Ấn Cà ry cà Tô!*"

Xe buýt đưa chúng tôi ngoạn cảnh, chạy qua các đường phố Đại Phán, Sư phụ đã dịch ra tiếng Hán Việt, tên thành phố Osaka. Chợt một cô lên tiếng, sao thành phố này cũng khô khan như các thành phố gần sa mạc, chẳng thấy bóng cây nào. Sư phụ trả lời, xe đang chạy trên đường cao tốc trên tầng ba! Nhiều nơi còn đường băng qua trên tầng thứ tư, mọi người hãy nhìn xuống tầng dưới. Quả nhiên chúng tôi chồm qua sát cửa kính nhìn xuống đều thấy những ngọn cây xanh trồng hai bên đường. Thì ra ngồi trong xe buýt cao nhìn ra hai bên chỉ thấy các tòa cao ốc từ tầng thứ tư trở lên. Xe ngừng ở khách sạn Toko city vùng Umeda. Tuy Thầy tổ chức nói khách sạn thuộc hạng 3 sao nhưng ngồi ở lobby nhìn quanh cũng thấy bày biện khàng trang, có vẻ còn sang hơn một số khách sạn vùng Địa Trung Hải, mà chúng tôi đã có nhiều dịp đi nghỉ mát. Một chị xin mấy tấm danh thiếp khách sạn phát cho mấy bạn chung quanh để nhớ địa chỉ và số điện thoại phòng khi đi lạc biết hỏi đường về. Đọc tên Hotel đã phân biệt ngay chữ To là Đông còn chữ Ko, không biết, thôi thì cứ dịch đại là Đông Cô cho dễ nhớ. Tôi được xếp chung phòng với anh thanh niên tên Phong bên Na Uy. Đúng như lời Sư phụ đã nói, nước Nhựt đất hẹp người đông, phòng ngủ hơi chật bày biện sít sao, chiếc giường đôi chỉ lớn hơn giường

chiếc bên Đức, không biết có đủ tiêu chuẩn rộng 1 m 40 hay không? Vào phòng tắm mới thấy họ tận dụng từng phân diện tích: bồn tắm kiểu ngồi, bồn rửa mặt áp sát hai bên bồn cầu ngồi. Đặc biệt ngoài mấy chai xà bông, còn 2 bao nhựa, bàn chải đánh răng và tuýp kem nhỏ cùng lược chải tóc và 2 bao nhỏ bông gòn và 2 cây ráy tai, hơn các khách sạn bên Địa Trung Hải. Kế cửa phòng ngủ kê 1 tủ hẹp treo đúng 6 cái mắc áo, trên xếp 2 cái áo ngủ dài tới gối, dưới để 2 đôi dép. Trên chiếc bàn dài hẹp đặt chiếc TV và tập giấy nhựt ký cùng mấy tờ điều lệ và quảng cáo, trong có ghi số Wifi để khách dùng Internet và đĩa đựng 2 ly nước. Dưới bàn, một bên để chiếc tủ lạnh nhỏ, bên kia là tủ đựng đồ nấu nước và bộ tách trà. Khoảng trống ở giữa đặt chiếc ghế dựa, đẩy sát vào để dành chỗ cho lối đi. Phía bên cửa sổ, còn một ghế tựa nữa.

Nghỉ ngơi hơn tiếng đồng hồ, chợt nghe tiếng điện thoại reo. Thầy gọi Phong xuống phụ đi chợ lo buổi ăn mì chiều, còn dặn thêm nếu ai muốn tháp tùng xuống ăn Spagetti nóng tại chợ. Tôi muốn nghỉ ngơi thêm và tắm rửa sau gần 2 ngày trên phi cơ và di chuyển xe buýt. Sau bữa ăn mì gói, đứng ra là mì tô chế nước sôi và đậu hủ chiên rất ngon, Phong rủ tôi xuống phố xem Osaka by night. Chúng tôi chưa dám đi xa, nên chỉ quẹo qua con đường bên, vì ở Nhựt đường không tên, nhà không số! Chúng tôi đồng ý rẽ vào ngõ nhỏ, gặp khu phố chợ gồm hai dãy phố 1 tầng gác, hai bên con đường đi bộ rộng, trên che mái vòm kính hay plastic gì không rõ vì trời tối. Các tiệm đã đóng cửa và vài tiệm cũng đang lục tục đóng, chỉ còn xen kẽ một số tiệm ăn, tiệm tạp hóa còn mở, đèn sáng. Gặp một số anh chị em trong đoàn đi ngược ra. Có mấy tiệm bán giày, bán đồ gia dụng, giá rẻ, nhưng chưa ai dám mua vì sợ lừa đồ Tàu. Đi thêm một lát gặp hai anh chị đang đi trở ra, cho biết bên trong cũng chẳng còn mấy tiệm mở cửa. Thấy người xem đã thưa vắng, chúng tôi cũng quay lui. Vừa ra tới lề đường gặp mấy chị vừa từ bên kia đường băng qua cho biết, phía đối diện cũng có một khu phố chợ giống y bên này, nhưng còn buồn bán sầm uất hơn. Qua tới nơi nhìn lên tầng 1, phía trên cổng vào thấy tấm bảng lớn vẽ các hình tượng giống như phong quảng cáo chiếu phim trên các rạp hát bên nhà, tưởng đang quảng cáo phim Tây Du vẽ 4 thầy trò Tam Tạng thỉnh kinh. Nhưng nhìn kỹ mới thấy họ vẽ tạc 4 thần tượng, tứ Thiên hay tứ Thiên Vương của họ. Vào trong đèn đuốc sáng trưng, người qua lại còn đông đúc lắm, phần nhiều là hàng quán ăn từ những tô Udon, bánh canh sợi vuông, giá 500... 800 Yen, các loại bánh chiên thịt nướng, cho tới phần ăn hải sản trên ngàn Yen. Chen lẫn vào là những tiệm tạp hóa, một hai siêu thị nhỏ. Đặc biệt có vài cửa hàng chơi Games với đủ các loại máy chiếm 2 căn vào sâu bên trong, âm nhạc ồn ào, giới trẻ Nhựt ra vào nườm nượp. Phong rủ tôi vào xem, tôi thoỉ thoát, lấy cớ chỉ chen vào coi qua thôi cũng mất hơn 20 phút. Thoỉ để lúc trở ra nếu còn thời gian sẽ tính. Đi thêm một khoảng nữa gặp một tiệm Pizza Ý, xây lò gạch ngay lối vào, lạ quá, một cô gái Nhựt mặt đỏ hồng vì lửa nóng, đội khăn xanh quần tạp-dề xanh, đang đẩy

cây xuống gỗ thả chiếc bánh lớn mới làm xuống nền lò xi măng, giữa đám củi cháy rực, khác với bên Ý, bên Đức người đứng lò là một gã đàn ông. Xem đồng hồ thấy đã tối quá, đành quay ra, về khách sạn ngủ, chuẩn bị cho ngày mới, khởi đầu chuyến hành hương.

Sáu giờ rưỡi sáng, điện thoại khách sạn reo đánh thức mọi người theo lời dặn của Sư phụ. vén màn cửa sổ nhìn ra trời đã sáng, nhưng dưới đường vắng tanh, không một tiếng động, chẳng lẽ cả thành phố lớn chưa ai ra đường. Thật khác với bên Đức, bên Tây Ban Nha. À! Nhìn ra thật xa, phía trên đường cao tốc, một chiếc xe hơi đơn lẻ đang chạy êm thắm. Vào toilet, bắt đầu một ngày mới, vừa ngồi xuống chưa hết cảm giác khoan khoái do hơi ấm của bàn ngồi, thì nghe xà tiếng nước dội. Khi trút xong bầu tâm sự, lại nghe tiếng nước dội cầu thứ hai. Có lẽ dội đợt một cho những người trút nhanh. Mình chỉ cúi giầy sơ, rồi bấm nút giữa, một tia nước ấm rửa tiếp, xong bấm nút Stop và dùng ít giấy lau khô là sạch sẽ, vệ sinh. Thật hiện đại.

Bữa ăn sáng của khách sạn Đông Ko dọn theo lối buffet giá tới 15 dollar, vẫn còn rẻ hơn bữa điểm tâm ở khách sạn ngoài phi trường Osaka, mà 2 chị bên Úc và bên Mỹ phải trả 16 US \$, vì qua sớm 1 ngày. Bàn giữa bày 2 nồi cơm và cháo với đủ các loại cải mặn, rong biển, các hủ nhỏ đậu lên men đậy kín bằng giấy kiến, hơi khó ăn vì lúc mức lên muống đậu kéo theo mấy sợi nhớt rất khó nuốt, nhưng nếu trộn với trứng sống thì ăn cũng được, nghe nói rất tốt cho tuần hoàn máu, lại có những tô cá khô, cá mặn và trứng. Tôi chọn món súp rau cải bên bàn kia chế lên chén Udon bày sẵn, loại bánh canh sợi vuông này, như làm bằng gạo lứt nên màu sậm. Ngoài ra còn bàn rau cải và các sốt xà-lách, cùng mấy thứ trái cây, bàn các loại ngũ cốc, trái cây khô để chan sữa hay ăn với mứt. Cũng có quầy ăn mặn gồm nhiều chảo xúc xích, thịt răm bông, trứng Omlette và các loại bánh mì, bánh ngọt.

Xe Bus đến rất đúng giờ. Anh tài xế trẻ, hơi mập chào *good morning* chúng tôi, rồi giúp mọi người xếp hành lý lên xe để khởi hành đi Quảng Đảo (Hiroshima). Sư Phụ hỏi thăm giấc ngủ đêm qua của mọi người, rồi xướng lời kính để cả xe cùng tụng một thời công phu khuya. Chỉ vài chị thuộc Thủ Lăng Nghiêm và hai chị có đem theo quyển kinh bỏ túi, còn phần đông chúng tôi chỉ đọc theo. Xe chạy tới vùng Phủ Trung (Fuchu), đất hẹp, chỉ thấy những ngôi nhà nhỏ, nhưng tất cả đều lợp một kiểu ngói cùng màu xám và phía trước hoặc bên hông nhà đều có sân vườn nhỏ trồng cây cảnh, một vài cây đào đang đâm nụ. Nhà nhỏ như vậy, mà Sư phụ nói, giá đến 2 triệu dollar Mỹ! Xưa kia nơi đây chỉ toàn đồng ruộng. Nay nhìn quanh vẫn còn cảnh nông trang. Nhưng các thửa ruộng còn rất nhỏ, nhỏ hơn mấy miếng ruộng ở quê Mỹ Tho của tôi nhiều. Vậy mà năng suất rất cao. Cơm gạo Nhật nấu ăn dẻo thơm như gạo nếp. Thịnh thoàng cũng gặp hai ba luống cải, hành Tây. Vậy thì rau quả họ trồng ở đâu mà thấy bán đủ hết trong siêu thị.

Xe dừng ở một bãi đậu xe cũng nhỏ, cả đoàn phải xuống đi bộ theo con lộ nhỏ lên dốc cao, quanh co

một hồi mới rẽ vào một khu giống khu miếu thờ bên nhà. Qua cổng rào, không có cửa, phía trái gặp một tảng đá lớn dựng làm bia, trên khắc khuyết hàng đại tự đứng dọc "**Vô Thủ Địa Tạng Vương Bồ Tát**". Sư Phụ đã kể: "Tại vùng núi này vào ngày 18/5 năm



Chiêu Hòa thứ 52 (1976), ông Azuma trong giấc mộng linh thiêng đã nằm thấy và đào lên được Thánh Giả, từ đất vọt lên chính là đức Địa Tạng không đầu để thờ phụng từ bấy đến nay, những chuyện linh nghiệm không biết bao nhiêu mà kể xiết (Sư Phụ đã dịch lại "Những chuyện Linh ứng về Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát", phát hành trong bộ sách 3 quyển mà nhiều người khắp thế giới đã được đọc). Vào tháng năm 1978, đã kiến tạo thành chỗ thờ tự Ngài và chỗ lễ bái cầu nguyện. Kế đó là một hồ nước nhỏ, có lẽ đã chặn một dòng suối, xây bờ cao, trên gác mấy chiếc gáo tre, mà khách hành hương thường múc uống hoặc rửa mặt. Ở giữa dựng tòa nhà vách ván như một lễ đường nhỏ. Bên mặt sát rào là nơi bán đồ kỷ niệm, nhang đèn. Tuyệt nhiên không gặp một Tăng sĩ hay ông Từ nào. Chúng tôi xếp hàng thỉnh những chiếc khăn lông trắng lớn hơn khăn tay một chút, rồi vào lễ đường ngồi viết tên. Xong đốt nhang đèn, đánh lễ trước bàn thờ ngài và ngồi thành ba hàng theo Sư Phụ tụng một thời kinh ngắn, rồi lần lượt đi nhiều quanh pho tượng, lấy khăn thỉnh cọ sát vào mình đá của Ngài vừa đọc câu thần chú tiếng Nhật, mà Sư Phụ vừa dạy: "An Ha Ha Ha Vỹ Sama Lý Sa Bà Ha.

Chúng tôi còn được Sư Phụ cho phép leo 9 bậc thang lên tháp chuông để động mỗi người 3 tiếng cùng cầu an cho mọi người.

Bữa ăn trưa đầu tiên nơi chỗ nghỉ trên xa lộ, mấy người muốn tự chọn có thể đến máy tự động, xem các phần ăn được in to trên bảng quảng cáo, rồi bấm đúng số, trả đúng giá tiền, sẽ được một phiếu nhỏ, đem đến quầy bếp, chờ lãnh thức ăn. Tôi chỉ muốn ăn tô bánh canh màu sắc hấp dẫn trên hình, nên đã bỏ vào máy 1.350 Yen. Không ngờ ngoài tô bánh canh đó, trên mâm còn có một chén cơm trắng và một đĩa thức ăn nhỏ, khiến tôi phải ráng ăn hết đến no căng bụng.

Thành phố Hiroshima đường sá vẫn sầm uất, các nhà cao tầng mọc chen chúc chẳng còn dấu vết thế chiến nào. Xe bus đậu bên công viên trước Bảo tàng, vẫn thấy cây cảnh xanh tươi, bồn phun nước, nhiều

vòng đồng tâm. Sự phụ khuyên mọi người nên vào xem **Quảng Đảo Tưởng niệm Hòa bình Bảo tàng viện**. Khách chỉ vào viếng tòa nhà chính rồi qua nhà Đồng, còn tòa nhà Tây là Trung tâm Nghị hội Quốc



tế. Chúng tôi được hướng dẫn vào thang máy lên tận lầu ba tòa nhà chính để xem phần mở đầu giới thiệu, rồi theo hành lang chính để viếng khu *Thực tế ác liệt của bom Nguyên tử*.

Người Nhật muốn truyền đạt ra khắp thế giới điều chưa từng xảy ra trước đây: Sự vô nhân đạo, sự nghiêm trọng khắc nghiệt và hành động tàn bạo của việc đánh bom nguyên tử, cũng như nỗi khổ đau tột cùng của các nạn nhân cùng sự đau buồn khôn nguôi của gia đình họ.

- Muốn chỉ rõ cả thành phố bị bao trùm bởi một sức nóng kinh khủng như thế nào đồng thời với làn sóng kinh hoàng và luồng phóng xạ lan rộng mang theo sự tàn phá ghê rợn nhất.

- Muốn nhấn mạnh các phần triển lãm các danh mục thực sự truyền đạt thật rõ nét thực tế ác liệt của việc thả bom nguyên tử.

- Muốn trưng bày nhiều hơn nữa các tư liệu của thảm trạng này để lưu truyền nhiều hoàn cảnh mà họ đã nếm trải, để rồi nhìn qua phía đối đầu, hầu làm mới lại các nhận định.

Qua tầng ba ngôi Đông đường chúng tôi được xem những hình ảnh, những chứng tích, được chiếu dựng lại *hiểm họa ghê rợn của vũ khí nguyên tử*. Họ muốn trưng bày những biến cố dẫn dắt và chuẩn bị việc thả bom và bình luận mối đe dọa của vũ khí nguyên tử, truyền đạt mối liên quan chung, *sự hiện hữu của các vũ khí nguyên tử là mối đe dọa cho toàn thể nhân loại*.

Chúng tôi xuống lầu 2 để được giới thiệu tiến trình Quảng Đảo từ thời chiến tranh qua sự khôi phục từ sự tàn phá hủy diệt, đến những cố gắng như một thành phố hòa bình.

Ra về, ai nấy cũng nặng trĩu nỗi kinh hoàng dù chỉ còn chứng kiến chiếc quần sọt trẻ con rách tua tủa, cháy nám đen, tấm hình bụi khói tòa cao hình nấm và những diễn biến trên màn hình từ khi trái bom rơi xuống, khối lửa khổng lồ cứ lan rộng hàng mấy chục cây số quanh tâm điểm, rồi khối hơi nóng tiếp tục lan thêm hàng trăm cây số, để lại những đồng gạch vụn, những bức tường sụp đổ, những sườn sắt chảy cong vẹo, những tấm vách loang lổ cháy nám, phần hồ vôi còn lại cũng chảy dài những vết nước khói xám đen, rồi những thân cây thành than, xa hơn nữa là những cây trụ lá. Rồi tiếp theo di họa phóng xạ kéo dài cả thế hệ bệnh tật! Những ai chịu trách nhiệm đã gây ra hiểm họa này, dù để chấm dứt đệ nhị thế chiến đã tàn sát hàng triệu người. Sau đó nhìn lại họ cảm thấy

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi đau buồn báo tin đến thân bằng quyến thuộc và các bạn hữu gần xa, Chồng, Cha, Ông chúng tôi là:

Ông DƯƠNG SANG Pháp danh Đồng Tâm

**Sanh năm 1932 tại Châu Đốc, Việt Nam,
Mất ngày 30.03.2015 vào lúc 16 giờ
(nhằm ngày 11 tháng 2 năm Ất Mùi)
tại Helmstedt, Đức Quốc.
Thượng thọ 83 tuổi.**

Tang lễ được cử hành theo nghi thức Phật Giáo vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 11.04.2015 tại nhà quán Lamontain, Helmstedt, Đức Quốc.

Gia đình chúng con/chúng tôi kính tri ân và cảm tạ: Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác

-Đại Đức: Thích Hạnh Luận, Thích Hạnh Bản, Thích Hạnh Lý, Thích Hạnh Tuệ

-Sư Cô: Thích Nữ Hạnh Bình, Thích Nữ Thông Chân
-Cùng tất cả quý thân bằng quyến thuộc, bạn hữu gần xa đã thăm hỏi, điện thoại, cầu nguyện, cầu siêu và tiễn đưa Hương Linh của Chồng, Cha, Ông chúng con/chúng tôi sớm vãng sanh về Cực Lạc Quốc.

Trong lúc tang gia bối rối không sao tránh khỏi thiếu sót, kính mong quý Thầy, Quý Sư Cô, Quý Bà con cô bác hoan hỷ lượng thứ.

Tang gia đồng kính bái và cảm tạ

-Bà Quà Phụ: Trương Thị Lệ

-Trưởng nữ: Dương Cảnh Mỹ

-Thứ nữ: Dương-Lê Cảnh Nhung và con trai Lê Kiến Quốc

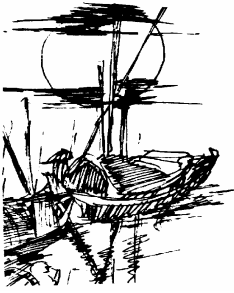
-Thứ nữ Dương-Trần Cảnh Hà, chồng Trần Quang Huy và các con Trần Kiện Hào Daniel, Trần Vivien.

-Trưởng nam: Dương Chí Hằng, vợ Lại Tuyết Nga và các con Dương David, Dương Anthony.

-Thứ nam: Dương Chí Kiên, vợ Văn Huệ Quân và con Dương Sophie.

-Thứ nữ: Dương Cảnh Hồng, chồng Dương Công Thành, con gái Dương Tuyết My, rể Ekasie Phamiltertamphai, cháu ngoại Myla Ylyn Phamiltertamphai và con trai Dương Danny.

ra sao? Phần mình nghĩ lại, phải chăng nhân quả báo ứng: Chỉ một nhóm quyền thế đầy tham vọng đã xua quân xâm chiếm miền Đông Á xuống tận vùng Đông Nam Á, tàn sát bao nhiêu sanh linh, kể cả hàng triệu người Bắc Việt bị chết đói năm Ất Dậu. Họ đã đánh bom tận Trân Châu Cảng, để một phần đất nước phải gánh chịu thảm họa này, dân chúng hai thành phố phải lâm cảnh tang tóc, bệnh tật cả đời sau...•



Ngã rẽ

• Trần Thị Hương Cau

Tuấn ngồi uống hết hai ly cà-phê, hút nửa gói thuốc mà vẫn không thấy bóng Giang. Từ khi hai đứa quen nhau, Tuấn đã biết thế nào là cồn cào mong ngóng. Chờ bao lâu, Tuấn cũng chịu được, miễn là Giang tới. Nhưng cái hẹn hôm nay, sao Tuấn cứ phập phồng thảng thốt, mình nhận tiền của người ta để đưa cho Giang là chuyện nên hay không nên? Giang không bao giờ đòi hỏi Tuấn bất cứ điều gì, việc Tuấn làm hoàn toàn tự nguyện. Khi yêu hình như ai cũng trở nên cao cả, tuy đôi khi là một sự cao cả ngỡ ngàng, mù quáng. Tuấn đánh đổi tất cả chỉ để ngăn cái ý định điên rồ của Giang là đồng ý lấy cái lão xì thẩu, giám đốc tập đoàn sản xuất các đồ dùng giường gối, xe nô, áo quần cho trẻ sơ sinh. Nhìn lão ta thôi mà là đàn ông, Tuấn cũng nhờn nhợn muốn ói, huống chi là mong manh như Giang. Lão ta vừa già vừa xấu, đứng chỉ chạm vai Giang, bề cao bằng đứng bề ngang rồi chân lại cà xích, mặt u ám nổi u nổi sần y như cóc chết. Tạo hóa chơi khăm, bù lỗ cho lão một đồng của nả ngút đầu. Dun rui sao, nhìn thấy Giang lần đầu, lão đã mê cô như điếu đổ. Chuyện gì về lão, Giang cũng bỏ bô, nào là lão chủ bao nhiêu căn biệt thự khủng, bao nhiêu cái siêu xe, đã có bao nhiêu bà vợ... nhưng Giang nào dám kể thật cho Tuấn nghe về bệnh kín của lão. Hình dạng, mặt mũi đã gớm ghiếc rồi mà chưa kinh khủng bằng lúc lão ta mở mồm, có thể làm người đối diện ngất đi vì phải nhịn thở quá lâu. Và lão đã mở mồm nói thì phải đợi khán giả ngủ gục mới thôi. Cuộc sống khắc nghiệt đã biến việc hôn nhân giờ đây thành ra một cuộc đối chác trần trụi. Thuận mua vừa bán, trơ trơ như gỗ đá... Tuấn biết, cuộc trao đổi nào cũng có điều kiện, thôi, để Tuấn thiệt thòi còn hơn thấy Giang bị vùi dập, tả tơi của kẻ thô lậu đã từng *một tay chôn biết mấy cành phù dung (Truyện Kiều)*.

Buổi chiều đang dần xuống, mấy hôm trước mưa tầm tã, con đường nào cũng thành sông thành suối vậy mà chiều nay tự dưng tạnh ráo, bầu trời dịu nắng êm ả như có một mùa thu nào vừa ghé chân đến cái thành phố phương nam quanh năm chỉ biết hai mùa mưa nắng. Lòng buồn, cộng thêm hơi gió se lạnh làm cho con người đang mang vác những lo toan cũng chợt bài hoại, tắt ngấm bao ý định năng nổ. Chỉ muốn buông xuôi. Sống trong bế tắc triền miên như đang bị bóng đè, cái gì cũng thấy nhưng không kháng cự được. Vùng vẫy kiểu nào rồi cũng không ra được cơn ác mộng.

Đợt khách uống cà-phê buổi chiều đã vắng, bác Thọ mới rảnh tay quét dọn lại cái quán bé xíu, nhàu nhĩ của mình. Bác Thọ là anh của ba Tuấn. Bác vốn là

giáo viên, nay đã về hưu, đổi sang bán quán để kiếm thêm, phụ vào lương hưu vốn ít ỏi của bác. Tiền chỗ bác chia tứ lực với một bà bán hột vịt lộn chỉ dọn hàng vào sập tối. Thấy bác hiền lành nhu mì, bà bán hột vịt lộn càng ngày càng lấn lướt, hết bắt bác dọn dẹp quét tước rồi lại đi lấy trứng giùm bà vì bà còn đang mài mê đi nghe Thần lô đại hiệp bàn đề, lo cầu ghép số dọc-cầu ghép số ngang-cầu lô rơi... Càng ngày bà càng lún sâu vào cuộc đồ đen, nợ nần như chúa chổm, ngày tối hôm 30 năm rồi chủ nợ còn đến làm dữ, bác Thọ phải thay mặt bà rút tiền dành dụm của bác gần chục triệu đưa ra, bà mới yên thân với bọn xã hội đen. Nhưng cái chuyện làm bác đắng lòng nhất là việc bà nhờ bác viết thư cho con gái bà đang lao động hợp tác bên Dubai, nói dối rằng bà bị lao thời kỳ cuối, cần rất nhiều tiền để chạy chữa! Giá mà con gái bà kiếm tiền dễ dàng còn đỡ, trong thư gửi cho mẹ, cô toàn kể phải đi làm tạp vụ, chùi dọn nhà vệ sinh phi trường vừa bẩn vừa cực, lại bị đối xử khinh khi bóc lột, chỉ mong dành dụm ít vốn để quay về Việt Nam buôn bán, sao bà không chịu nghĩ mà thương con một chút. Khuyên giải bao nhiêu cũng như nước đổ đầu vịt, vì ai đã vướng vô ba cái tứ đồ tường đó thì chỉ có nước đành chờ tới lúc kiệt quệ, tan nhà nát cửa may ra mới tỉnh thức. Quán bác Thọ khách không đông nhưng toàn là khách quen mặt, uống chỗ bác một lần là cảm mến, có lẽ nhờ vào lương tâm chức nghiệp mấy chục năm đi dạy nên cà-phê quán này không bị pha tạp so với các quán cà-phê vỉa hè khác mọc nhan nhản đầy đường.

Tuấn ra kỹ sư loại giỏi vậy mà cả mấy năm vẫn chưa xin được việc làm vì thiếu ô dù cũng như phong bì bôi trơn. Không đành lòng thấy mẹ ngày nào cũng oằn vai bán trái cây chặt chiu gửi cho mình từng đồng lây lất sống chờ thời, Tuấn đổi sang nghề chạy xe ôm. Thời nào cũng vậy, hết gạo chạy rong thì nhất nông nhì sĩ, mà mẹ Tuấn thì đất cát hương hỏa gì không còn một rêu vì cứ mỗi năm Tuấn lên lớp là mẹ lại cắt một phần sang nhượng để gửi lên thành phố cho con. Cái năm Tuấn thi ra trường thấy trong nhà trụi lủi, định bỏ ngang thì bị mẹ rầy cho một trận. Bà về âm thầm đi tẩn cái bàn thờ chồng sang nường nấu một góc vườn nhà ngoại, đặng giao phút nhà cho người ta đổi lại mười mấy triệu, mang lên cho con trai được ăn học đến nơi đến chốn. Mẹ cho con cả cuộc đời rồi thì nhằm nhò gì ba cái lụn vụn đất cát đó. Bây giờ mỗi lần về nhà nhìn cái bằng kỹ sư của mình được mẹ trang trọng lộng kiếng, Tuấn thấy ghen ngào thương mẹ và nổi thèm muốn phải bằng bất cứ giá nào xoay ra tiền chuộc căn nhà xưa cho mẹ lại cháy bùng lên.

Chỉ có một người có thể thỏa mãn ước mơ đầu đầu trong tim Tuấn, đó là chị Hoài. Chính bác Thọ là người tìm việc cho Tuấn đến làm tài xế riêng cho chị Hoài từ hơn năm nay. Lương cao lại nhàn. Chị Hoài là được sĩ bên Pháp, ba chị bị đột quy bán thân bất toại, chị về săn sóc cha những ngày cuối đời. Lúc đầu chị Hoài còn ngần ngại, ý tứ nhưng dần dà Tuấn để ý hình như lực bất tòng tâm, càng ngày tình cảm chị dành cho Tuấn càng khó đề nén, cứ chực vỡ òa. Ngày xưa ngồi xa cả gang tay còn bây giờ cứ lên xe là chị

vòng tay qua eo Tuấn chặt cứng, cho Hoài mượn cái eo, Tuấn chạy nhanh làm Hoài sợ ghê! Cái eo của Tuấn chẳng đáng giá gì nhưng Tuấn cảm cảnh mình nghèo, lại hay cả nghĩ, không biết mình cứ im lặng rồi chị ấy có khinh mình không?

Mấy thằng bạn cùng nghề nói năng bặt mạp:

- Số mày là trời nó lại rồi, bà là dược sĩ chủ mấy cái nhà thuốc Tây bên Pháp, nay mai lại thừa kế thêm cái vi-la to đùng của ông già bà trong khi mày dân bản cổ nông, mơ ước lên đời thì chờ kiếp sau nghe con! Bà là gái già, giống như hàng tồn kho mất chìa khóa, có mà ở ế tới già. Bây giờ đụng mày dân trí thức, đứng đắn đàng hoàng, coi như mày muốn hét giá cỡ nào, bà chõng theo cỡ đó. Cứ nghe lời tui tao, đời nay phi công lái máy bay bà già nhan nhản, lương tâm không bằng lương thực. Coi như hy sinh chục năm tuổi trẻ, sau đó xin vô quốc tịch Tây rồi mình dồng, thiệt gì.

Nghe tui bạn bậm trợn bàn tán, Tuấn mới dòm kỹ chị Hoài. Ăn tiền ở cái da cái tóc; tóc chị mượt mà, còn da thì trắng bóng như men sứ. Chỉ có điều trông chị nghiêm nghị quá, cặp kính dây cui, và tạng người bằng phẳng như chưa từng dậy thì. Có thể đánh lừa khi nhìn sau lưng vì vóc dáng gầy guộc, nhưng quay mặt lại, chao ơi, muôn trùng dấu tích thời gian, thứ mà đồng hồ sinh học luôn luôn công bằng ban phát cho bất kỳ một ai. Bác Thọ ngày ngày thấy hai người đèo nhau, hóm hình nhắc khéo Tuấn một câu:

- Tuấn này, bác thấy cô ấy tính chuyện dài lâu chứ chả phải chơi! Người đàn bà mà tới tuổi này mới biết yêu lần đầu là khủng khiếp lắm đấy!

Thấy trâu không chịu đi tìm cột, chị Hoài đành phải đổi vai cột đi tìm trâu. Tháng trước chị mời Tuấn đến dự sinh nhật của chị, ra ăn nhà hàng nổi Bến Nghé trên sông Sài Gòn. Đến nơi mới ở ra là chỉ có Tuấn là khách. Ăn xong, lúc thả bộ theo bến tàu, gió thổi phất tóc chị Hoài phủ kín cả mặt Tuấn. Mấy ly vang đỏ thêm sức cho chị Hoài trở nên mạnh dạn, chị vui đầu vào ngực Tuấn thổn thức:

- Hoài yêu Tuấn thật lòng, muốn đi đến cuối đời với Tuấn. Lo chuyện hậu sự cho bố Hoài xong thì Tuấn sang bên đó với Hoài nhé. Hoài biết Tuấn còn mẹ dưới quê, chúng mình sẽ gửi tiền để xây lại nhà cho mẹ hưởng già, không phải làm lụng vất vả gì cả.

Giọng chị run rẩy nghẹn ngào. Nghe thương quá, thương cái tình của một người đàn bà quá lứa, cô đơn. Sự chênh lệch hai mươi mấy năm bỗng chốc hóa hư không. Giá mà Tuấn chưa yêu ai, chắc Tuấn cũng mềm lòng nhưng khổ nỗi, nửa năm trước Tuấn bị tiếng sét ái tình! Hôm đó bác Thọ bị ốm nặng, Tuấn mua thuốc đến cho bác. Trời nhá nhem, xe Tuấn ở ngoài đường quẹo vào đụng cái xe trong hẻm phóng ra cái rầm. Cái đèn đường thì cứ lấp bóng mới lên là nửa đêm có đứa leo lên gỡ xuống khiến tổ trưởng khu phố chửi chán rồi cũng mặc kệ, nên lâu lâu có vụ xe cộ cọ quẹt trầy trụa nhau ở đây là chuyện thường. Giang đi ẩu, may mà Tuấn thắng kịp, vậy mà con nhỏ vẫn cô hồn đánh đá:

- Mắt mũi để đâu vậy cha? Bộ muốn chết hả?

Tuấn tính cự lại nhưng nhìn lên rưng rờ như đụng

hồ ly tinh. Giang đẹp đến hút hồn người đối diện. Sau này quen nhau, Giang kể hôm đó có người đến ký hợp đồng, mời Giang ra Resort Mũi Né ca một tuần. Giang ơi là Giang, người ta mời em vì cái khác, em đừng tưởng bở. Tuấn đã từng nghe Giang hát, Giang hát giọng mũi, mỏng, làn hơi lại không dài, ca kiểu này vô mấy quán Karaoke lấy thúng mà đong. Thế mạnh của Giang là ngoại hình cực kỳ liêu trai mời gọi, biết phô trương những thứ để nhìn hơn là để nghe. Mỗi lần bấm bụng mua vé cắt cổ vào phòng trà ngồi bên dưới nhìn lên nghe Giang hát, về nhà là Tuấn buồn mất ăn mất ngủ vì những người hâm mộ muốn tặng hoa, muốn mời ca sĩ đến ngồi chung bàn toàn những tay mắt đục ngầu đục vọng. Từ ca sĩ đến ca ve thời nay chỉ trong gang tấc. Nhìn mấy tay đại gia béo tốt cứ tìm cách sàm sờ cấu véo da thịt Giang, Tuấn chịu đời không thấu, lửa hận bốc lên ngàn ngọn. Nhưng phải dẫn lại vì Tuấn là cái đinh rỉ gì so với bọn trọc phú đó. Đành về ngang. Cái bọn ăn chơi đốt tiền dễ dàng trong một đêm bằng người chân chính làm việc cả năm chắc chắn không phải là người lương thiện mà chỉ là bọn sâu bọ chuyên môn hối lộ, tham nhũng, đục khoét của công mà thôi. Hôm sau, Giang cự liền:

- Anh là ai mà bày đặt khinh tui chứ? Nói cho anh biết, anh không phải cha tui đâu đó nghe. Chịu không được thì biến, con này không cầu!

Biết Giang quá quắt, nhưng lỡ thương Giang rồi, Tuấn nghĩ rằng chịu đựng. Hình như sắc đẹp đi đôi với quyền lực, nên người đẹp thường có quyền làm tất cả, ngay cả quyền giẫm nát trái tim người khác.

Một thằng bạn thân của Tuấn mở siêu thị mi-ni, tìm nhân viên bán hàng lương 2 triệu, Tuấn mừng quá đến đập cửa nhà Giang báo tin, Giang ôm bụng cười ngặt nghẽo:

- Anh người hành tinh hả? Lương như vậy chỉ đủ trả tiền nhà, còn tiền ăn, tiền áo quần son phấn xe cộ, tiền gửi về cho bà già tui chạy thận, lấy đâu ra?

Nói năng chan chát như vậy nhưng cũng có những hôm Giang dịu dàng như một người vợ ngoan hiền, đảm đang. Áo yếm, váy nhựa dẻo xếp gọn trong tủ. Chỉ đồ bộ hoa lấm tấm cổ lá sen, tóc cột đuôi ngựa, Giang tự tay xào nấu những món bình dân như canh chua, cá kho tộ mà mẹ Tuấn hay làm. Giang ngồi một bên nhìn Tuấn nhồm nhoàm mà vui tới no ngang. Khung cảnh ấm cúng như bữa ăn của một đôi vợ chồng mới cưới không làm Giang quên được cái thân phận bọt bèo của mình. Thoắt một cái, đang hơn hơn tự đứng Giang dàu dàu:

- Nếu má tui không bệnh, ba tui không mất sức, thì tui đâu có phải lây lất lên đây.

Tuấn biết Giang không nói dối vì Giang biết rõ Tuấn cũng nghèo, Giang đâu thèm diễn để moi tiền Tuấn như đa số những cô gái đứng đường, cô nào cũng có một cái lý lịch muối mẫn, má đau cha bệnh, nghe riết bắt thuộc lòng. Cuộc tình của Tuấn và Giang nhảy cóc qua mấy giai đoạn thẹn thùng, ế ập. Bấy tháng quen nhau mà hiểu nhau tận tường như một đôi vợ chồng đã chung sống với nhau bảy năm. Sự thiếu hụt và mãnh lực đồng tiền làm cho tình yêu của

họ mất đi cái ngọt ngào thơ mộng, không gặp thì nhớ đến quay quắt, mà gặp rồi toàn đụng chuyện trần trụi đàng chất.

Có lần mắc việc đi ngang quê của Giang, Tuấn tò mò cho xe chạy qua nhà Giang dòm vô. Nhà Tuấn đã xập xệ lắm rồi mà nhà Giang còn bệ rạc hơn. Mẹ Tuấn tối đi bán về còn có cái Ti-vi coi cái lương, phim bộ chứ nhà Giang còn không đủ đóng tiền điện, cả nhà ngồi ăn cơm xi xụp lù mù dưới ngọn đèn dầu. Tình yêu của Tuấn dành cho Giang là thứ xa xỉ và buồn cười như việc tặng hoa cho người chết đuối. Thời đại này mà ca một túp lều tranh hai quả tim vàng là thiếu thực dụng. Vui có được ngày cưới, sau đó tha hồ đay nghiến, cấu xé nhau vì miếng cơm manh áo. Giang cũng yêu Tuấn, nhưng Tuấn thì không đủ sức để chia sẻ mọi chi phí đang đè nặng trên hai vai cô. Lần tâm sự nào cũng đây ắp những dự định cơm áo gạo tiền:

- Chắc sang năm tui nghỉ hát anh Tuấn à. Có một thằng cha chủ mấy cái đầm tôm mè tui, kêu tui làm vợ bé thì ổng sẽ đài thọ hết chi phí để cho má tui thay thận mới!

Tuấn rụt rè hỏi phí tổn. Giang quay sang nhìn Tuấn chế giễu:

- Anh có mười ngàn đô thì tui theo không, làm mọi suốt đời cho anh liền.

Con số khổng lồ làm Tuấn choáng váng. Nhiều khi khổ quá không biết dồn vào đâu, người ta hay dồn vào nhau. Tuấn tự nhiên phát biểu một cách ngu ngốc không tưởng nổi:

- Ờ, Giang tính vậy đúng đó, nghèo hoài chán lắm. Chắc tui cũng kết với bà Hoài cho rồi. Bữa nào sang Pháp tha hồ tới đập đầu vào tháp Ép-phen rồi chết cũng đáng mặt.

Giang trừng trừng nhìn Tuấn rồi bất ngờ nhổ một bãi nước miếng vào mặt Tuấn!

Hôm sau đến đón Giang ở phòng trà. Giang ra muộ, gương mặt hốc hác, uể oải. Cô ngập ngừng vài ba giây rồi cũng leo lên xe Tuấn. Cả đoạn đường không ai nói với ai một lời. Mà cũng không biết nói lời nào cho hợp cảnh hợp tình bây giờ nữa, nói ra chắc càng héo ruột héo gan. Giang ngái ngủ:

- Anh Tuấn ơi, giờ này tui chỉ muốn ngủ, ngủ luôn nhiều khi còn hạnh phúc hơn là sống như bây giờ.

Tuấn chở Giang về nhà, diu cô vào giường và ngồi yên lặng nhìn cô ngủ say. Khi ngủ, Giang trở nên dịu hiền như một cô bé nhu mì trong trắng. Vậy mà một tuần sau, Tuấn nghe kể, cả khu phố bu đen bu đỏ coi bà vợ ông chủ đầm tôm từ dưới quê lên đem theo mấy bà chuyên viên đánh ghen, dẫn cho Giang một trận như tử. Lần đầu cảnh cáo nên bà không tạt ác-xít, mà chỉ đánh bầm giập méo mó khủng khiếp. Tất cả tiền dành dụm định mang về cho mẹ ăn Tết, Tuấn âm thầm đem ra thanh toán viện phí cho Giang hết sạch. Giang khóc sưng vù cả hai mắt vì sợ xấu mặt chứ không vì xấu hổ. Cô nghĩ rằng thậm hứa bao giờ lành, sẽ kiếm thẳng chồng giàu hơn để cho đời biết tay!

Hôm trước ngồi đợi khách tình cờ Tuấn đọc được một cái truyện cười. Thoạt tiên cười chảy cả nước mắt nhưng sau đó lại thấm thía nỗi đau của một mối tình

nghèo, định tối nay kể cho Giang, vậy mà bây giờ sắp gặp nhau, thấy hoàn cảnh mình còn bế tắc hơn cả đôi trai gái trong truyện. Truyện rằng: Ở nông thôn có hai anh chị yêu nhau thắm thiết nhưng không lấy nhau được, họ bèn rủ nhau vào một đêm tối sẽ cùng nhảy xuống giếng tự tử cho trọn cuộc tình. Đêm hôm đấy, chàng ra bờ giếng đầu làng ngồi chờ nàng, đến nửa đêm mà không thấy bóng nàng đâu. Đau bụng, chàng chạy vào lùm cây giải quyết thì nàng xuất hiện. Dáo dạt tìm bóng chàng chả thấy, chỉ thấy đôi dép lộp lộp chàng để lại bên bờ giếng thì nàng buồn rầu thở dài, chắc người yêu mình buồn tình quá đã nhảy trước xuống giếng rồi. Ngẫm nghĩ vài giây nàng quyết định không dại gì mà tự tử cho phí cả ngày xanh má hồng, nàng vội vã quay về nhà nhưng vẫn không quên lấy theo đôi dép lộp lộp của chàng mang về cho bố hay cho thằng em trai cũng đỡ lắm chứ! Nàng vừa cặp dép vào nách chưa kịp quay đi thì chàng trong bụi bước ra. Thấy dép bị cặp, chàng quát lên, *con kia, sao mà dám thuổng dép của ông, bỏ ngay xuống không thì ông tẩn cho một trận như đòn!* Thế là tan một thiên tình sử đẹp như mơ!!!

Màn đêm đang dần xuống, nhọ mặt người. Ai rồi cũng có một gia đình để về quây quần ấm cúng, Giang ơi, giờ này Giang còn phải bưng chài nơi nao. Thấy Tuấn ngồi ôm khư khư cái túi trước bụng, hết dáo dạt lại chuyển sang rầu rĩ, rồi lại iu xịu như bánh đa nhúng nước, ông Thọ biết hết. Nhưng ông ngại ngừng không dám đến ngồi trò chuyện như mọi khi, sợ làm đau thẳng nhỏ. Mãi cho đến khi Tuấn gọi hai, ba lần, ông mới rụt rè mang bình trà đến. Thấy ông cứ chăm chú pha trà, Tuấn sốt ruột:

- Bác ơi, bác có biết cô Giang đi đâu không, cháu vào nhà cổ mấy lần mà lần nào cũng thấy cửa khóa bên ngoài kín mít?

Ông Thọ vừa rót trà vừa lắc đầu. Ông tế nhị không dám kể lại với Tuấn là hôm kia thấy Giang say khướt, đánh đu với một lão già Tàu lú lo ngộ ái nị, kêu bằng ông ngoại dư sức. Thấy nẫu cả lòng, trong đầu ông Thọ bỗng nhớ tới câu, *tiếc thay cây quế giữa rừng, để cho thẳng máng thẳng mường nó leo*. Trước sau gì rồi Tuấn cũng sẽ biết, nhưng để từ từ kéo tội nghiệp. Hai bác cháu cứ âm thầm nhấm nháp trà, trà có đắng thêm nữa cũng không bằng nỗi lòng của Tuấn. Bất chợt, điện thoại di động của Tuấn hồi hả giật ngược, *ừ ừ, Hoài đợi chút, Tuấn tới liền*. Tuấn tắt điện thoại mà mặt buồn ngẩn. Suy nghĩ vài phút, Tuấn dứt khoát cởi cái túi kaki này giờ ôm trong lòng, chậm chậm đưa về phía ông Thọ:

- ... Bác ơi, hôm nay bác có gặp cô Giang thì bác đưa cái túi này cho cổ giùm cháu- ngân ngữ một lúc, Tuấn nhỏ giọng thêm- sáng nay cháu và Hoài đã đi đăng ký, ngày mai đưa Hoài về ra mắt mẹ cháu và bà con dưới quê. Còn tiền này Hoài đưa cho cháu để lo chuyện đám tiệc và mua nhà cho mẹ cháu nhưng cháu nghĩ Giang cần hơn, mẹ Giang bệnh nặng lắm bác Thọ à, bác làm phúc đưa liền cho Giang nha bác...

(Xem tiếp trang 37)



Đàn Ông và Đàn Bà

• Huỳnh Ngọc Nga

Trước năm 1975, hấn là Sĩ quan Biệt Động Quân của chính phủ miền Nam, hấn may mắn còn sống sót sau trận đánh cuối cùng ở Bình Long nhưng bị thương nặng và nằm điều trị tại Tổng y viện Cộng Hòa. Khi xuất viện về nhà đúng lúc miền Nam thay đổi chủ. Rồi hấn phải vào trại cải tạo tận miền Bắc xa xôi như số phận của đa số quân, cán, chính đồng cảnh ngộ, để lại nhà vợ và hai đứa con cùng mẹ già tuổi gần bảy mươi.

Thời gian ở trại cải tạo, vợ hấn đi thăm nuôi hấn được hai lần. Lần đầu báo tin mẹ hấn mất, lần thứ hai cho hấn biết là nàng sẽ lấy chồng vì một mình nuôi không nổi hai đứa con. Mỗi lần được thăm, khi vợ hấn về là hấn khóc, nhưng rồi nước mắt cũng khô theo gió núi vùng đèo heo biên giới nơi hấn bị giam giữ. Bạn đồng trại hỏi hấn hết buồn chưa, hấn cười nói tình qư:

- Đời là vậy, buồn chi cho mệt.

Sau tám năm cải tạo, hấn về nhà cũ, vợ con không còn. Đi tìm người thân, bè bạn thì thấy nhà ai cũng khốn đốn cơm bo bo, rau, thịt mua phải sắp hàng tính đầu người chờ cân đong, đo, đếm. Thương tình lắm có người đãi hấn một, hai buổi cơm nhưng cách đối đãi như dáng chừng cầu hấn đi đâu đi cho khuất mắt. Buồn, chán cuộc đời hấn đợi đêm khuya lên giữa cầu chữ Y đâm đầu xuống sông tự tử. Nợ đời hấn còn dài nên có người tình cờ đi ngang qua thấy và cứu hấn.

Ân nhân của hấn tên Huy, là một anh chàng lái đò trên bến kinh Đồi nằm ngay ngã ba bến Nguyễn Duy và con đường Chánh Hưng chạy dài, hàng ngày đưa khách sang sông qua bên kia vùng Phạm Thế Hiển. Người nghèo dễ cảm thông người khấn khó, vợ chồng Huy mời hấn ở tạm cùng họ nơi bến đò nhỏ cũng là mái ấm của vợ chồng Huy và đứa con trai còn cắp sách đến trường Tiểu học. Cuộc đời một Sĩ quan Biệt Động thoáng chốc dừng lại trên bến đò ngang, hấn học lái đò và một sớm một chiều trở thành ông lái đò thuần thực, luân phiên cùng Huy đưa khách sang

sông. Vợ Huy hiền dù tính hơi lạnh chanh của người lao động, hấn coi gia đình Huy như chính gia đình ruột thịt của mình, họ sống thuận thảo bên nhau, nghèo tiền nhưng giàu tình tương trợ. Làm người đưa đò, đôi ba lần hấn cũng gặp lại vài người quen nhưng rồi khi qua sông, đến bến lại chia tay không lời hẹn gặp, từ trong thâm tâm hấn bỗng thấy mình trở thành triết gia khi nhận ra cuộc đời này hư ảo, đến-đi, còn-mất chỉ như gió thoảng, mây trôi, như chiêm bao, mộng mị. Hấn ra vỉa hè đường Lê Lợi nơi bán sách cũ, tìm mua quyển sách gối đầu giường hấn vẫn thích đọc thời chưa vào lính, quyển Câu Chuyện Dòng Sông của Hermann Hesse, nói về chuyện hai người lái đò đi tìm Chân, Thiện, Mỹ cuộc đời với tiếng nói vô hình của một dòng sông. Những đêm dài lặng lẽ bên bờ đá của bến đò, nhìn trời, ngắm sao hấn cũng thử tìm nghe tiếng vọng của con nước bến sông nhưng tự trong đáy lòng hấn chỉ thấy lòng đoài đoạn nhớ hai đứa con, chỉ có âm vang tiếng cười nói của trẻ nhỏ khi vợ chồng hấn còn chung lưng xây dựng mái ấm gia đình. Tiếng nói của con sông hình như chỉ dành cho người tìm đường thoát tục, còn hấn, nợ trần vướng vít nên tự tử không thành, sống lặng lẽ chẳng khác lục bình trôi, tâm trí chưa đoạn cùng quá khứ thì làm sao nghe được tiếng nói của dòng sông.

Bên kia đường Chánh Hưng, đối diện với bến đò là một quán cà phê bình dân của vợ chồng Năm Phải. Quán không lớn, đủ để khách chờ đò hay khách lỡ đường ghé bước vào đánh chén hoặc uống trà, cà phê đỡ khát, muốn gọi quán trà hay quán nhậu, quán cà phê cũng không sai. Huy kể, Năm Phải là dân tử chiến, sau 75 đi vùng Kinh Tế Lâm Minh Xuân nhưng sống không nổi nên trôi giạt về cầm dùi ngay ngã ba này sau khi đã chạy chọt lo lót cho Quận trên, Phường dưới. Năm Phải trạc chừng trên dưới bốn mươi, vợ anh ta tên Thắm tuổi cũng khoảng hai mấy, ba mươi. Anh chồng dáng bặm trợn, vai ụ, thịt bắp dữ dằn nhưng không hiểu sao cưới được cô vợ coi cũng khá mặn mòi, duyên dáng. Vợ chồng họ ở với nhau không biết bao lâu nhưng chẳng có đứa con nào hết dù Năm Phải rất mong một thằng cu tí nổi dãi tông đường. Hấn lúc ban đầu sau những giờ vắng khách sang sông thỉnh thoảng cũng băng qua đường vào quán ngồi nhâm nhi khi chén trà, tách cà phê, lúc vài chung đế Long An. Nhưng hấn để ý thấy Năm Phải hay bóng gió ghen tuông với bất kỳ người nào Thắm đứng trò chuyện hơi lâu, trong những người đó có hấn. Nhìn đôi mắt rình mò, theo dõi của Năm Phải hấn hơi bực mình nên hấn thưa lẩn và thôi không qua quán đó nữa.

Một đêm, mọi người đang ngủ bỗng nghe tiếng chửi rủa la hét, đấm đá giận dữ lẫn tiếng kêu cứu từ quán ven sông vọng ra. Những ai nhà ở gần tò mò mở cửa nhìn ra sẽ thấy quán chưa đóng và giữa quán Năm Phải một tay kéo ghệt mái tóc dài của Thắm, tay còn lại đánh liên hồi, chân đá không nương, miệng thì chửi thề văng tục chẳng tiếc lời:

- Đ.m., tao đánh cho mày chết, gần cả chục năm không đẻ đái gì được hết, sao bây giờ lại có bầu. Nói,

nói cho rõ, thẳng chó nào ngủ với mày để tao giết hết hai đứa, đồ gian phu, dâm phụ....

Thắm kêu cứu inh ỏi trong tiếng khóc, mặt mày đầy máu từ mũi, miệng tuôn ra, cô không chống cự mà chỉ cúi cong người, hai tay che bụng như để bảo vệ đứa con vừa mới tượng hình. Hàng xóm chỉ nhìn chứ không thấy ai can gián, thói thường đèn nhà ai nấy sáng, cơm nhà ai nấy ăn khiến mọi người dường như trở thành vô cảm, ai chết mặc ai miễn ta không bị đụng chạm là được rồi. Cuộc khảo hình còn đang tiếp diễn thì người ta thấy hấn đến bên cạnh Năm Phải dang tay gãi ra:

- Thôi, anh Năm, chuyện đâu còn đó, khuya rồi, đi ngủ đi anh Năm, để bà con ngủ nữa.

Năm Phải buông Thắm ra, quay sang nhìn hấn cười gằn:

- Vậy ra thẳng chó đó là mày, chỉ có đứa ngủ với nó mới nóng ruột nhào vô chứ mắc mớ gì mà mày can tao. Phải mày không? Nói mau, đồ khốn kiếp.

Hấn tái mặt nhưng điềm tĩnh:

- Anh chắc say rồi nên nói bậy. Vô ngủ đi, đừng để om xòm công an kéo đến phiền lắm đó.

Nói xong hấn quay lưng băng qua đường về nhà bên bờ đá của bến sông nhưng Năm Phải nhào tới chụp vai hấn, giọng giận dữ:

- Cái gì, thẳng khốn kiếp, mày đem công an ra dọa tao hả? Tao giết hết tụi bây thử coi công an nào dám làm gì tao.

Hấn quay lại gỡ tay Năm Phải ra vừa đúng lúc Năm Phải co tay nắm đưa một cú thoi sơn vào mặt hấn khiến hấn tá hỏa suýt té nhào. Chưa kịp định thần hấn đã nghe hơi gió của cú đấm thứ hai đang ào tới, những bài học quyền cước lúc cận chiến của thời binh ngũ đánh thức trong hấn phản ứng tự vệ lúc cấp thời, hấn thụp đầu xuống thuận chân đá thốc vào bụng Năm Phải, sóng lưng tay phải hạ xuống chặt mạnh vào cổ đối phương. Năm Phải ngã vật xuống đất như một bị thịt, đầu va mạnh vào bờ đá của bến sông, anh ta co giật vài cái rồi mắt nhắm, bất động. Ánh đèn đường vàng vọt hai bên đường soi rọi thắm kịch, mọi người bấy giờ túa nhau đứng vây quanh hấn, có ai đó cúi xuống sờ mũi Năm Phải rồi thất thanh la lớn:

- Năm Phải hết thở, chết rồi, chết thiệt rồi bà con ơi.

Sau đêm đó, hấn bị đưa vào trại giam. Ngày ra tòa, nhờ sự chứng nhận của lối xóm hấn chỉ bị một năm tù ở vì lý do tự vệ, ngộ sát chứ không cố ý giết người. Thắm cũng có mặt hôm đó, vợ chồng Huy ân cần dặn dò hấn khi mãn hạn tù hãy trở lại bến đò xưa.

Hấn ở tù, Thắm mỗi tuần đi thăm nuôi hấn như vợ lo cho chồng. Hấn nói Thắm đừng bận lòng như vậy thiên hạ sẽ nghĩ lời Năm Phải là đúng khi nhìn bụng của Thắm lớn dần theo thời gian. Thắm buồn rầu nói trong hai hàng nước mắt:

- Đứa nhỏ trong bụng em là con của Năm Phải, ảnh nghi bậy vì vợ chồng em ở với nhau trên mười năm mà chẳng có con, không hiểu sao đợi đến bây

giờ em mới dính bầu như vậy. Dù sao thì ảnh cũng chết rồi, anh vì em mà tù tội, anh chị Huy bận chèo chống kiếm cơm, em không lo cho anh thì ai lo đây? Anh đừng cấm em thăm nuôi anh. Miệng đời ai nói gì thì nói, miễn mình không quấy, lương tâm mình hiểu là đủ rồi, em không sợ gì hết.

Hấn thở dài, lòng ngổn ngang nỗi niềm chỉ có hấn biết mà thôi. Nghĩ đến ngày ra tù, hấn ngao ngán không biết phải làm gì. Về lại bến đò xưa thì không lẽ làm ngư bỏ mặc Thắm xoay sở với cái quán bên đường và đứa con không cha. Nhưng về sống với Thắm thì có khác chi nhận lời thú tội dan díu cùng vợ người rồi giết chồng, đoạt vợ thiên hạ. Khổ nỗi, không về thì đi đâu với tấm thân tứ cố vô phương bây giờ.

Ông Trời dường như muốn tìm cho hấn con đường giải thoát nên vào tháng thứ tám của thời hạn tù đầy, một hôm quản ngục kêu hấn lên gặp người thăm nuôi. Tưởng là Thắm nên hấn thanh thản vào phòng thăm, nhưng hấn bỗng dừng lại, sững sờ, trước mặt hấn là Đào, vợ hấn, người đầu ấp tay gối đã bỏ hấn trong cơn hoạn nạn, là mẹ của hai đứa con mà mấy năm trời hấn chưa từng gặp lại. Hơn mười năm xa cách, vợ hấn vẫn vậy, dường như có phần tươi thắm hơn xưa. Hấn chưa kịp hết bàng hoàng thì vợ hấn vồn vã:

- Em tìm anh mấy năm mà không gặp, may nhờ người quen có lần đi ngang qua đò bên kia bến Phạm Thế Hiển đã gặp anh nên cho em biết, em tìm đến đó hỏi mới biết anh ra nông nỗi này.

Đào khôn khéo không đá động đến lý do hấn vào tù, hấn cũng không buồn hỏi tại sao cô ta cố tình tìm gặp hấn, hấn chỉ quan tâm đến hai đứa con mà hấn âm thầm thương nhớ mấy năm qua:

- Hai đứa nhỏ ra sao rồi? Tụi nó khỏe không? Học hành tới đâu rồi? Cô nói một mình cô không đủ sức lo cho tụi nó, vậy chúng có sống yên lành với chồng sau của cô không?

Hấn hỏi dồn dập như tuôn hết bao nhiêu nỗi niềm về hai đứa con, ruột thịt duy nhất còn lại của hấn. Đào cúi gằm mặt nghe hấn hỏi, sau đó cô ngẩng lên nhìn hấn, giọng ngọt ngào như ngày nào hấn và nàng mới quen nhau:

- Thì cũng vì tụi nhỏ nên em mới tìm đến anh đây. Hãy hiểu và đừng giận em anh ơi. Em vẫn một dạ yêu thương anh nhưng thân phận đàn bà yếu đuối làm sao em gồng gánh để lo trọn vẹn cho con của chúng mình, nhất là trong thời buổi nhiễu nhương này. Vạn bất đắc dĩ em mới nương thân nhờ người nuôi con chờ ngày anh trở lại.

- Hừ, chờ ngày tôi trở lại. Vậy sao cô không để lại dấu tích cho tôi đi tìm cô và tụi nhỏ khi tôi cải tạo trở về. Bây giờ cô tìm tôi, cô nói liền ngay đi, đừng giả vờ đóng kịch nữa, cô muốn gì nơi tôi?

Đào chột bật khóc, nghẹn ngào:

- Người chồng sau của em là một cán bộ tập kết mới về, ông ta với em chỉ sống theo kiểu già nhân gái, non vợ chồng chứ không có giấy tờ chi hết. Nhờ vậy em mới nuôi con nổi tới ngày nay. Ông có vợ ngoài Bắc và vợ ông mới vô Nam năm rồi, họ trở về

sống với nhau. Bây giờ em chỉ còn anh và hai đứa nhỏ. Nhờ ơn trời, em lo đủ đầy cho tụi nó đến trường học tập, nhưng đến kỳ thi cử thì học cho lắm chúng cũng không ngoi đầu lên nổi với tờ khai sinh là con của nguy quân, nguy quyền...

Đào ngừng nói, lấy khăn lau nước mắt rồi tiếp trong lúc hần lẳng lặng nghe:

- Anh nhớ không, thằng Huy năm nay gần hai mươi tuổi rồi, con Hăng cũng sắp mười tám rồi chứ có ít ỏi gì đâu, vậy mà cứ bị chèn ép thua sút mấy đứa con gia đình cách mạng, liệt sĩ. Học hết cấp hai Trung học em sợ chúng không vượt qua nổi lễ luật phân biệt thành phần xã hội hiện nay để có thể vào được Đại học anh à.

Hần nghe tim quặn thắt, vấn đề Đào nói hẳn biết chứ sao không biết nhưng không ở gần con làm sao hẳn thấy được sự tình. Hần thở dài, giọng bớt gay gắt:

- Bây giờ cô tính sao? Tôi làm gì được cho tụi nhỏ đây?

Đào đưa tay quẹt nước mắt, vừa đẩy giỏ quà đem theo về phía hẳn, vừa trả lời:

- Hiện có chương trình HO của Mỹ, điều đình cùng chính phủ Việt Nam cho các sĩ quan, nhân viên cao cấp làm việc cho chế độ miền Nam trước đây được cùng gia đình sang Mỹ định cư. Em đã lo đủ giấy tờ, chỉ cần anh ký để cả gia đình mình lập lại cuộc đời, tạo dựng tương lai cho các con.

A, ra vậy, hẳn hiểu rồi, nếu không có chương trình HO chưa chắc vợ hẳn lặn lội tìm hẳn, tất cả cũng vì lá đơn xuất cảnh mà thôi, một nỗi chua cay chột trào dâng trong tim hẳn, hẳn nghe ngậm ngùi cho mình thì ít mà thương cho hai đứa con thì nhiều. Ôi, cái thế của bên chiến bại, không phải chỉ chịu khổ ải đời cha mà còn lãnh đủ thiệt thòi cả đời con. Bao năm tháng dài chèo chống con đò, hẳn tự nhủ sẽ học làm chàng Tất Đạt hay Vệ Sĩ (*), sẽ nhìn đời như con sông trầm lặng, không ta thán bên này, không thù hận bên kia vì nghĩ cho cùng thời cuộc quê hương này là kết quả trò đùa độc ác của những nước ngoại cường đã dùng sự mù quáng tranh đua của dân tộc chàng cho họ mượn đất đai sông núi quê hương Việt làm nơi thử lửa đạn, bom, vũ khí của họ, mượn máu xương ruột thịt anh em một nhà bắn giết lẫn nhau. Từ trong sâu thẳm những đắng cay của cuộc đời, hẳn nhận ra hai bề phải, trái của thế sự, của con người để không bận lòng nữa chuyện đúng, sai sau ngày tàn cuộc chiến, cứ tự an ủi để cho đó là nghiệp chướng, tiền căn của một dân tộc đã quá quen rồi chuyện phân chia, ly tán từ thuở hồng hoang cho đến tận bây giờ. Hẳn đã buông xả nhưng thời thế vẫn buộc chặt, thắt gút nên dù không muốn rời xa quê hương hẳn vẫn thuận lòng chiều ý Đào, hứa ký tên vào tất cả những đơn từ cần thiết chờ ngày mãn tù xuất cảnh cùng gia đình sang Mỹ, tất cả hẳn làm chỉ vì tương lai hai đứa con thân yêu của hẳn mà thôi.

Đào hớn hờ ra về, tuần sau dẫn hai đứa con vào thăm đúng lúc có mặt Thắm trước đó không bao lâu. Hẳn bình thân giới thiệu đôi bên, lòng không chút

ngượng ngập trong khi hai người đàn bà nhìn nhau dò xét, ngại ngùng, hai đứa con cũng nhìn cha chúng và người đàn bà xa lạ với ánh mắt tò mò tìm hiểu lẫn nghi ngờ. Nhưng kể từ tuần lễ đó Thắm không vào thăm hẳn nữa, hẳn nghe lòng thiếu thiếu một cái gì thân quen và biết khó tìm lại được đường về bên đó xưa.

Vài tháng sau hẳn mãn hạn tù, mẹ con Đào đến tận nơi rước hẳn về nhà. Nhà của Đào, vì ông chồng không giấy tờ của nàng đã về với bà vợ cũ từ miền Bắc vào Nam hơn một năm nay. Giấy tờ xuất cảnh được tiến hành và hoàn tất sau đó, các cuộc phỏng vấn đã được thông qua, đợi thêm một thời gian ngắn nữa là gia đình hẳn lên phi cơ về chân trời mới.

Trước ngày lên đường, hẳn một mình đi từ giã nơi đã cứu mang hẳn trong cơn hoạn nạn. Vợ chồng Huy chúc hẳn mọi an vui may mắn trong đời viễn xứ, họ đãi hẳn buổi ăn đạm bạc cơm rau, cá mắm như ngày nào, hẳn ăn mà nghe nước mắt thấm mặn môi mình. Nhìn qua bên kia đường hẳn thấy Thắm đang lui cui lo chuyện hàng quán, bên trong nhà nàng có tiếng khóc của trẻ thơ. Hẳn bước qua đường, vào quán, Thắm ngược nhìn người khách mới đến mà sững sờ, lâu rồi, từ khi biết vợ chồng hẳn đoàn tụ với nhau nàng không nghĩ sẽ có ngày còn gặp lại hẳn. Hẳn cũng nhìn nàng, đôi bên không nói một lời, cái nhìn hình như thay cho tất cả. Ừ, có gì để nói đâu, chẳng nhân ngại cũng không lời thề hẹn, chỉ vờ nhau vì một ân tình căn nghiệp của một đêm bạo hành bởi người chồng hung hãn. Vậy mà trong họ như có cái gì nhen nhúm, nói ra sợ tội với đời, không nói lòng lại nặng oằn chữ thương. Và còn thêm một điều nữa, chỉ hẳn biết, biết để tự hứa không bao giờ mở miệng nói tiếng ngỏ lời. Cuối cùng thì Thắm cũng sức tình để kéo ghế mời hẳn ngồi, họ bắt đầu nói, những ngôn ngữ xã giao thông thường thăm hỏi, tránh né đụng chạm những riêng tư của người trước mặt. Nhưng rồi trước lúc quay đi, hẳn cũng phải cho nàng biết là hẳn sắp rời bỏ quê nhà và đây có lẽ là lần cuối chào nhau, chừng đó mới thấy Thắm như lão đảo, như rơi vào khoảng trống vô cùng, cô lặp bập:

- Trời ơi, anh đi luôn? Không về nữa sao?

Cô không cần biết hẳn đi với ai, chỉ đủ đau khi nghĩ rằng không còn gặp hẳn nữa dù họ vẫn sống dưới một bầu trời, nhưng bầu trời đó phía dưới có cả đại dương trùng điệp ngăn đôi mà cô thì bé nhỏ như chiếc đò con không bao giờ dám tìm ra biển cả. Mắt cô tự dưng long lanh ướt, cô khóc không thành lời, hẳn xúc động bạo dạn nắm lấy tay cô, hẳn nói:

- Thắm đừng buồn. Tôi sẽ viết thư về thăm Thắm mà. Nếu trời còn thương biết đâu sẽ có ngày tôi trở về. Thắm ở lại mạnh giỏi, ráng nuôi con của Thắm nên người. Thôi, tôi đi đây.

Rồi buông tay cô ra, hẳn bước đi như chạy vì hẳn hiểu nếu đứng lâu những giọt nước mắt kia biết đâu sẽ khiến hẳn thay đổi cả một chuyến bay.

*

Hẳn bước xuống Taxi bên đây chân cầu Nguyễn Tri Phương, quận 8, cây cầu nối liền hai bờ kinh Tàu Hủ.

Cảnh vật thay đổi nhiều quá, chỉ mới mười năm mà mọi thứ dường như khác hẳn, hẳn cơ hồ không tìm ra đường lối cũ. Con đường Chánh Hưng thân quen giờ là đường Phạm Hùng, mặt lộ mở rộng, hai bên đường xe cộ chạy như mắc cửi, cửa hàng, quán ăn mọc lên như nấm. Ngôi chùa An Phú hiền lành cách bến đò nhỏ của hẳn ngày xưa không xa tuy ở mặt đường nhưng tượng Phật Quan Âm trên cao giờ cũng bị phủ che bởi vách mái của những ngôi nhà cao tầng xây dựng bên hông chùa. Hai bờ Kinh Đôi giờ cũng có cây cầu Phạm Thế Hiển bắt ngang qua. Bến cũ không còn, đò xưa vắng bóng, gia đình Huy và quán của Thắm bên đường cũng chẳng thấy đâu.

Hẳn đứng trước một quán nhậu bán thức ăn hải sản nằm trên khuôn đất của quán Thắm năm xưa. Buổi trưa, chưa tới giờ mở cửa nhưng người làm bên trong đã chuẩn bị mọi thứ đâu đó sẵn sàng, mấy thau nghêu, sò, ốc, hến để chắt trước sân lẫn ra lề đường, bên trong dành cho ghế bàn của thực khách. Quán ăn khá khang trang vững chắc hơn tiệm cà phê của Thắm ngày xưa nhiều. Hẳn ngó sâu vào trong quán, cuối nhà có một cầu thang để lên tầng lầu trên, quán Thắm thuê nào ọp ẹp lắm, đâu có được như vậy. Hẳn tần ngần giây lát, nửa muốn quay đi, nửa còn dùng dằng muốn hỏi thăm tin tức người năm cũ. Cuối cùng hẳn tặc lưỡi, đánh bạo bước đến bên cô gái đang bưng một thau cua, cô tìm cách sắp xếp đặt để sao cho thực khách được thấy những chú cua còn sống đang quơ que, quơ càng như mời mọc khách sành ăn lựa chọn cho mình sớm được lên bàn nhậu, tìm đường hóa kiếp đầu thai. Cô gái ngược nhìn lên khi nghe hẳn hỏi:

- Cô ơi, cô có biết chủ quán cũ này hồi xưa giờ ở đâu không? Cô ấy tên Thắm, có một đứa con trai bây giờ cũng trên dưới mười tuổi rồi. Trước đây quán này bán trà, cà phê cô à.

Cô gái vừa nghe hẳn dứt lời đã nói liền một hơi:

- Chị Thắm hả? Chỉ ở đây chứ đi đâu, quán chỉ cho tui mượn lại, hiện chỉ ở tầng trên với thằng con của chị đó. Ủa, mà ông là gì của chị vậy?

- Tôi là người quen của cổ cô à.

- Vậy hả? – cô gái mau mắn nói – Cha, tự thuê đời nào đến nay tui có nghe ai tìm thăm chị đâu. Thôi, ông đứng đây để tui kêu chị giùm cho.

Nói xong, cô đặt thau cua xuống đất rồi bưng bả chạy đến dưới chân cầu thang trong nhà kêu vọng lên:

- Chị Thắm ơi, có người quen kiếm chị nè. Cho ông lên hay chị xuống gặp ông?

- Ai kiếm chị vậy? Thôi, để chị xuống coi thử ai.

Tiếng Thắm từ tầng trên vọng xuống và chừng trong tích tắc hẳn thấy người năm xưa xuất hiện bằng thịt bằng xương sau hơn mười năm xa cách. Năng trưa đứng bóng trước hàng hiên, dáng hẳn chói lòa trong nắng, bên trong nhà Thắm vừa bước xuống cầu thang vừa nhìn ra cửa vừa hỏi cô gái ban nãy:

- Khách tìm chị đâu? Ai vậy? Trờ...i... ơiiii

Tiếng cô dừng lại, như dứt quãng giữa chừng khi nhìn ra ngoài thấy hẳn. Hẳn biết cô đã nhận ra hẳn vì

biết mình không thay đổi nhiều, bơ bột xứ người không làm hẳn phát phì, phát tướng như đa số những người ra đi. Hẳn lại cố tình ăn vận bình thường, không lên áo quần kiểu cộ thời trang để lòe thiên hạ nhãn hiệu Việt Kiều "vinh quy bái tổ", hẳn muôn thuở vẫn là người của bến sông. Cô gái nghe tiếng kêu thảng thốt của Thắm, cô dừng tay làm việc và đưa mắt nhìn hẳn chăm chú hơn như muốn tìm hiểu tại sao chủ nhà lại bàng hoàng như vậy. Hẳn tinh ý, bước hẳn vào trong, đi mau đến bên cầu thang, đứng trước mặt Thắm và nói nhanh:

- Tôi mới về, đến tìm thăm cô không báo trước để tạo sự bất ngờ cho cô đây, cô nhận ra tôi không?

Thắm như người mê sực tỉnh, cô tươi hẳn nét mặt, giọng mừng rỡ lẫn xúc động:

- Anh đã về. Phật Trời đã nghe tiếng em cầu xin.

Và nhanh nhẹn, cô quay sang cô gái trong lúc nắm tay anh kéo bước lên cầu thang:

- Anh đây là bạn của chị, để chị mời anh lên nhà, em coi quán đi nghen.

Con trai của Thắm đi học thêm ngoài giờ chưa về, bên chiếc bàn nhỏ, hai tách trà bày ra ngút khói cho họ thả lời thuật chuyện đã qua sau giây phút xúc động, bàng hoàng. Hẳn kể trước, vì Thắm hỏi sao hẳn lại trở về và vợ con hẳn hiện giờ ra sao. Giọng hẳn buồn buồn dù trước đó đã cười vui khi gặp lại Thắm. Hẳn nói, khi đến Mỹ buổi đầu là cả một chuỗi dài gian khổ cho cả gia đình dù được trợ cấp đủ đầy, cái khổ thứ nhất là ngôn ngữ, khổ thứ hai là phong tục tập quán. Hai đứa con còn trẻ nên mau chóng sớm hội nhập vào xã hội mới, chúng được đi học đàng hoàng. Vợ chồng hẳn cũng tập tành nói tiếng xứ người, không giỏi hơn ai nhưng đủ để đi làm công kiếm tiền mưu sinh. Vợ hẳn học làm móng tay, cắt tóc rồi đi làm công một thời gian với nghề đã học. Hẳn xin được việc trong một khách sạn ba sao. Tính tiết kiệm của người phương đông giúp vợ chồng hẳn sớm tậu nhà, sắm xe, ra tiệm riêng cho mình trong một thời gian không lâu sau đó. Hai đứa nhỏ học ra trường tốt nghiệp và kiếm được việc làm thích ứng với mảnh bảng của chúng. Nhưng vật chất đi lên thì nghĩa tình đi xuống đúng như câu đen tình, đỏ bạc và ngược lại. Vợ hẳn bắt đầu tập tành học nhảy đầm, học hội họp bạn bè se sua quần áo, quen chỗ này chỗ nọ. Khi hai đứa con hẳn lập gia đình thì sự cách biệt giữa hẳn và vợ hẳn càng rõ ràng hơn cho đến một ngày Đào quảng tờ đơn ly dị yêu cầu hẳn ký để nàng tự do bước sang hướng khác. Hẳn ký mà không nghe luyến tiếc. Kể đến đây hẳn nhìn thật lâu vào mắt Thắm và hỏi:

- Cô có biết tại sao tôi không tiếc gì chữ ký của mình không?

Thắm nhẹ nhàng nhưng ý nhị:

- Không lẽ vì anh còn nhớ bến đò xưa?

Hẳn gật gù nhưng không tỏ vẻ xác nhận mà chỉ kể tiếp, giọng như chùng xuống:

- Mười năm tôi đã xong bốn phận làm cha, các con tôi đã an bề gia thất, công ăn việc làm đầy đủ. Đây là lúc tôi cần trả tự do cho vợ tôi vì thực ra tôi

thấy mình không tròn trách nhiệm làm chồng. Tôi nghe trong tôi có tiếng nói vô hình của cái gì đó mời gọi tôi trở về cô Thắm à. Chỉ tiếc rằng cảnh cũ đổi thay nhiều quá, tôi không tìm được bến đò xưa của anh chị Huy, cũng chẳng biết bây giờ anh chị ấy ở nơi nào? Giờ thì tôi không biết mình phải đi đâu hay lại trở về bên đó sống tiếp chuỗi ngày đơn độc còn lại.

Thắm mở tròn mắt nhìn hẳn:

- Anh nói gì lạ vậy? Bến đò xưa không còn, anh chị Huy vắng mặt nhưng em thì sao? Không phải là anh đã nói nếu trời còn thương thì còn có ngày gặp lại nhau sao? Ai không tin trời em không biết, nhưng em, em tin. Lòng tin Phật Trời làm em vững tâm nghĩ sẽ có ngày đoàn viên hội ngộ, em cầu nguyện với tất cả tấm lòng để có giây phút này đây. Bây giờ đức tin được ứng hiện sao anh lại nói chuyện ra đi lần nữa, như vậy há không phải là anh đang đùa giỡn trên đức tin đó của em sao?

Hắn nhìn sâu vào mắt Thắm, chậm rãi nói từng lời và cũng thay đổi cách xưng hô:

- Thắm, em có nghe anh nói là anh hạ bút ký tên ly dị vì nghĩ mình không tròn bổn phận làm chồng hay hay không? Anh không tròn bổn phận với vợ anh thì sao anh có thể để em thất vọng vì anh sau này được?

Thắm nhìn hẳn, ngạc nhiên:

- Anh nói gì? Em không hiểu, hãy giải thích cho em nghe đi. Sao em lại phải thất vọng vì anh khi chúng ta đến với nhau bằng tình yêu thanh khiết chứ?

Hắn nhắm mắt lại, cúi đầu, lặng thinh không nói lời nào, thời gian như cô đọng trong sự im lặng đó, vài phút sau, hắn ngẩng lên nhìn thẳng vào mắt thiếu phụ, thờ dài hẳn nói như an phận:

- Thực sự, sau khi ra tù về với vợ con anh đến nay, anh và vợ anh chỉ sống như hai người bạn chứ không còn là chồng vợ với nhau. Anh đã mất thiên chức làm chồng ngay từ trận chiến cuối cùng trước năm 75 khi về bệnh viện chữa trị. Vết thương chiến tranh đã cướp đi một phần quan trọng trên thân thể anh để anh chỉ còn là một anh chồng vô tích sự, như một ông quan hoạn hay một gã biến thái Thắm à. Cũng may là anh đã có được hai đứa con trước đó, nếu không chắc anh sẽ là người không con thừa tự. Giờ thì em đã hiểu tại sao anh im lặng mãi đến nay không? Anh về vì không cưỡng lại được tiếng gọi của tình yêu, tình yêu của em, của dòng sông và của tất cả những thân quen trên quê hương Việt Nam này chứ anh không dám mơ chuyện cùng em chung bước bao giờ.

Thắm ngẩn ngơ nghe hẳn nói, nước mắt cô lại tuôn như đêm chia tay của mười năm về trước:

- Anh của em, đừng nói nữa, đừng làm em thương anh nhiều hơn nữa. Sao anh lại khổ như vậy? Sao không chia sẻ cùng em từ trước, có phải anh sẽ đỡ khổ hơn không?

- Vì em là đàn bà mà có người phụ nữ nào lại không cần hơi ấm của nghĩa chiếu chăn? Anh không mang lại được cho em hơi ấm đó, em biết không?

Thắm cười chua chát:

- Đừng nói chuyện ân tình chăn chiếu, em sợ lắm rồi. Em là đàn bà như anh thấy đó, nhưng không phải

người đàn bà nào cũng đắm đuối chuyện phòng the. Bao nhiêu năm làm vợ Năm Phải, em bị anh ấy dẫn vật trên giường như một món đồ chơi, có vui thích gì đâu, em nghe sợ mỗi lần đêm đến, nghe hãi hùng khi bước chân chồng hùng hổ tới bên giường. Có thể vì vậy mà sau bao năm chồng vợ, em chẳng sanh cho anh ấy một đứa con để đến ngày con trụ hình thì oan nghiệt ập tràn tìm đến. Nếu không có anh can ngăn hôm đó, chắc gì ngày ấy con em còn đó để chào đời.

Thắm nói bằng giọng nghẹn ngào như chưa quên hết quãng đời bên Năm Phải, hẳn chợt hiểu vì sao Năm Phải nghi ngờ chuyện máu thịt của đứa con, nhíu mày tỏ vẻ ngạc nhiên hẳn hỏi:

- Vậy trước khi cưới nhau em không biết tính tình thô bạo của Năm Phải sao?

Thắm thờ dài:

- Em biết chứ, nhưng lúc đó em mới mười sáu tuổi, bỏ quê lên thành để tránh nạn ban ngày lính quốc gia, ban đêm lính bác. Vùng quê Kiến Hòa em ở ngày đó khổ lắm anh ơi, một cổ hai tròng chịu sao cho thấu, cha mẹ em chết trong một trận đụng độ giữa hai bên, em gặp Năm Phải trong chuyến xe đò lên Saigon tìm đất sống. Ban đầu anh ấy cũng tử tế với em lắm nên em mới ưng dù rất sợ tướng tá bậm trợn của anh, em cần nơi nương tựa mà anh. Về làm vợ rồi em mới biết tướng sao, người vậy thì đã muộn. Em quen câu phận gái mười hai bến nước nên âm thầm chịu đựng chứ thiệt tình chẳng có tình yêu với chồng.

Thắm ngừng nói, cả hai cùng im lặng, mỗi người mang một cảm nghĩ khác nhau. Hắn nhìn người đàn bà trước mặt, cuộc sống khá an lành cho cô tươi trẻ hơn xưa, mơn mớn như hoa mẩn khai đang thời khoe sắc. Còn hẳn, một con cua gãy càng, một cánh bướm không đủ sức hút nhụy hoa, tình yêu suông lý tưởng bằng lời liệu có đủ đem hạnh phúc cho người hẳn yêu hay không. Hắn là đàn ông nửa vời, thứ đàn ông tạo dáng ban ngày nhưng vô tích sự ban đêm. Thắm không là ni cô mà chỉ là người đàn bà bình thường như bao nhiêu người đàn bà khác, hẳn không muốn nhìn thấy nàng hệt hẳng trong chữ vợ chồng.

Thắm ngồi chờ hẳn nói, nói gì cũng được miễn đừng bỏ cô ở lại như mười năm trước. Nhìn vào mắt hẳn, cô hiểu hẳn đang nghĩ gì. Cô muốn chứng tỏ cho hẳn biết người đàn ông cô đợi không cần là người đem cho cô thêm những đứa trẻ sau này. Thà một tình yêu bằng lời nhưng dài lâu trong dịp dàng, chia sẻ hơn những phũ phàng của gối nệm nhàu nhão. Đâu phải lúc nào sự thỏa mãn của thú vui nhục thể cũng đem hạnh phúc cho đàn bà đâu.

Đến một lúc nào đó, có tiếng thở ra của Thắm:

- Anh đang nghĩ gì đó? Nếu thương em thật tình thì đừng nghĩ đến chuyện đã qua trong đời anh nữa. Hãy cho em đi cạnh anh trong quãng đời còn lại, đi cạnh một người đàn ông bản lĩnh biết quyết định việc phải làm, biết che chở mẹ con em, biết cùng em chia sẻ buồn vui khi mưa, nắng, lúc ốm đau. Đó mới thật là một người đàn ông chứ không phải chiến tích trên giường định giá trị nam nhi đâu anh. Em chờ đợi ngày anh về đã quá lâu rồi, đừng làm em thất vọng hơn

nữa ghen anh.

Hắn không trả lời chi hết, vài tích tắc sau hắn bỗng đứng lên, ngật ngừng giầy lát rồi lôi ra trong túi xách hắn đem theo bên mình một xấp hàng, một hộp sô cô la, tất cả được gói giấy hoa cẩn thận. Cảm hai thứ đó hắn nhẹ nhàng để xuống bàn chứ không dám trao tay người trước mặt:

- Anh có mua cho em xấp hàng may áo và con trai em hộp sô-cô-la, của ít lòng nhiều. Bây giờ anh về đây. Có thể anh sẽ trở lại cũng có thể chúng ta không gặp nhau nữa. Anh cần suy nghĩ để đừng làm khổ em sau này Thẩm à.

Người ta không biết hắn suy nghĩ thế nào, nhưng một tuần sau đó, cô gái bán quán tăng dưới nhà Thẩm thấy hắn trở lại, tay cầm một bó hoa hồng nhung thật đẹp tìm thăm bà chủ nhà và chiều hôm đó họ dẫn thẳng con trai của Năm Phải đi một nhà hàng sang trọng ăn cơm chiều. Mặt mày Thẩm tươi như tên của cô, thẳng con trai cô cầm trên tay chiếc xe Ferrari nhỏ hắn mua tặng tung tăng bên cạnh hai người. Tàn buổi ăn, hắn móc túi lấy ra một hộp nhỏ có chiếc nhẫn cưới bên trong, hắn trang trọng đeo vào bàn tay cô và nói:

- Cho anh được làm người bảo vệ em và con suốt cả cuộc đời ghen Thẩm.

Thẩm xúc động, nhìn chiếc nhẫn trên tay, cô cười hạnh phúc:

- Ôi, anh, người đàn ông thực sự của em...

*

Người thuật chuyện tình của họ chắc chắn rằng họ sẽ trọn đời êm ấm vì trong cuộc sống này nghĩa đích thực của hai chữ Đàn Bà – Đàn Ông không phải là điều kiện ắt có và đủ để vo tròn câu hạnh phúc nữa, các bạn có thấy vậy không?

Huỳnh Ngọc Nga

Torino, Italy - 16.03.2015

Ngã rẽ

(Tiếp theo trang 32)

Ông Thọ còn đang ú ớ chưa hỏi được gì cho ra ngô ra khoai, Tuấn đã nhảy lên xe mất dạng. Tuấn, Giang, Hoài cả ba đều đáng thương, không thể chạy đui vòng vòng mãi được thì cũng phải có người bỏ cuộc, tan hàng. Đời không có oái oăm, ngang trái thì trái đất đã thành thiên đàng. Ông mà là Tuấn chắc thương ai rồi ông cũng hy sinh cho người đó. Chọn lựa nào cũng có người phải thiệt thòi, đau khổ vì để quên người mình yêu nhiều khi cần cả phần đời còn lại.

Bây giờ tới phiên ông Thọ bần thần, tại nó đi gấp quá chứ lần sau mà Tuấn ở dưới quê lên, chắc ông sẽ nhỏ nhẹ căn dặn Tuấn một điều, đừng bao giờ phụ rẫy, đừng bao giờ làm tổn thương Hoài, vì cô ấy đã đến với tình yêu bằng cả một tấm lòng chân thực...

• **Trần Thị Hương Cau**

Chúc Mừng

Nhận được hồng thiệp của hai cháu Giang Lăng Cui và Giang Siêu, ở Saarbrücken làm lễ thành hôn cho con trai là:

Trưởng Nam **GIANG THANH HUY**

Thành hôn cùng

Trưởng Nữ **ĐỖ QUỲNH TRÂM**

Ái nữ của Bà Hà Hồng Thanh ở Chandler

Hôn lễ sẽ cử hành tại Cloefatrium

Thứ sáu ngày 26.6.2015 vào lúc 17 giờ.

Cô và Dương Mười xin chúc mừng hai gia đình có rể thảo dâu hiền. Ông Bà Mười cũng cầu chúc cho hai cháu **Giang Thanh Huy** và **Đỗ Quỳnh Trâm** Trăm Năm Hạnh Phúc.

Riêng Bà Mười có một bài thơ tựa là „Hoa Sứ Nhà Em“. Tặng cho hai cháu làm quà cưới. Chúc hai cháu vui độc.

Bà Mười Lý Phách Mai
24.4.2015 Immenstadt

HOA SỨ NHÀ EM

*Nhà em cây Sứ trở đầy bông
Anh muốn sang thăm dạ phệp phồng
Sợ ba với má rầy em đó
Sợ tiếng khen chê phận má hồng*

*Anh mong lúa sớm được trổ mùa
Heo bò mau mập họ đua mua
Chiếc nhẫn đôi bông tà áo cưới
Bằng nhân diện kiến để trình thưa*

*Tết này mai nở đẹp và xinh
Anh mong đến trước để thưa trình
Ba mâm lễ hỏi nhờ mai mối
Cho Loan với Phượng được hòa minh*

*Cầu ngang khóm trúc vẫn la đà
Mái lá hiên nghèo mai nở hoa
Em thêu cặp gối cho ngày cưới
Cần kiệm anh lo đãi hai nhà*

*Cô dâu ngày cưới đẹp làm sao!
Chú rể xênh xang áo gấm bào
Làng trên xóm dưới cùng vui chúc
Bách niên giai lão toại lòng nhau*

15.12.2011
Immenstadt
Lý Phách Mai



Thế rồi một cuộc tình...

(Phần 2)

• Huỳnh Phương Linh

Svedborg, ngày... tháng... năm...

An con,

Chắc con ngạc nhiên khi nhận thư bưu điện mà không phải là một email. Má muốn chính tay viết cho con những dòng chữ này.

Thư tới thì má đã ở Việt Nam rồi. Con yên tâm. Má không giận con mà đi. Tự nhiên má muốn về thăm mộ Ông Bà Ngoại. Chỉ vậy thôi.

Và cũng không phải vì muốn tránh con mà má tính ở lại Việt Nam luôn. Thật lòng má muốn từ nay sẽ ở với dì Út. Giờ đây, cả má và Dì đều là hai quả phụ cô đơn, rất cần nên ở với nhau để nương tựa nhau lúc tuổi già con à. Nhà cửa vườn tược ở Svedborg má đã mượn người tạm thời quản lý chăm sóc, con không cần phải bận tâm.

Nhớ má, bất cứ lúc nào con cũng có thể về thăm má và dì mà!

An con,

Lần cuối con về làng mình, khi má nhận điện thoại của bà Lilian cho hay con sẽ dự lễ cưới của Ida, má đã lo sợ vô cùng. Má sợ, vì lâu nay má đã khổ tâm giấu con chuyện Frank đã kết hôn. Má không nỡ thấy con đau lòng An à.

Bữa đó, khi Frank hoảng hốt lái xe tới hỏi con đâu rồi, tự nhiên giữa tiệc con biến mất khiến mọi người lo lắng... má phone cho con, nghe con nói vẫn tắt con đang ngồi trên xe lửa trở lên thành phố, má đã biết má sẽ không còn mặt mũi nào gặp lại con.

Con đau khổ lắm phải không An? Má biết hiện tại con không thể tha thứ cho má. Đành mong trong tương lai, khi con gặp người tương xứng, kết hôn, được hạnh phúc, lúc đó, con sẽ hiểu má hơn.

Chắc con buồn má lắm, chuyện má đã thẳng tay cắt đứt hết tất cả những tình cảm quanh con. Má đã không nói rõ với con sự thật vì sao má làm vậy, nhưng nếu nghĩ kỹ lại, con sẽ thấy được nguyên nhân mà!

Má đã đau khổ nhiều trong hôn nhân với ba con. Chỉ là má không muốn công nhận thất bại của mình nên đã không kể lể với con thôi.

An, con có tin rằng, từ đám cưới của ba má cho tới ngày ba con mất, hạnh phúc duy nhất má nhận được chỉ là lúc sanh con ra, ba con âu yếm nhìn con, nói "Bồ tên Bình, vậy con gái của bồ phải là An để hai mẹ con suốt đời được Bình An".

Con có tin không An, đó là câu nói thân mật âu yếm duy nhất của ba con dành cho má, là quan tâm duy nhất ba con dành cho con- đặt tên con! Má oán

hận ba con đã sống lạnh lùng bên cạnh má con mình bởi lòng ồng mãi mãi hướng về người tình trước, người đã sanh cho ồng một thằng con trai. Đây là sự thật mà lâu nay vì danh dự gia đình mọi người đã không nhắc đến.

Có được cơ hội, điều kiện, con hãy trở về Việt Nam tìm anh của con. Con có một người anh cùng cha khác mẹ đó An à.

Muốn kiếm nó, con hãy tìm thông tin từ bên Nội của con, đừng hỏi má. Má không biết gì. Nếu biết, thật tình má cũng không tưởng tượng nổi là má có muốn kể con nghe không, khi má cảm giận chuyện mẹ con bà ấy mới thật sự là vợ con của chồng mình, còn mình và con mình, cả đời chỉ là những cái bóng bên cạnh ồng.

Con có biết vì sao đám tang ba con má khóc nhiều không? Trong một ngàn giọt nước mắt của má rơi xuống, đã tới chín trăm chín mươi chín giọt chảy ra vì uất ức đó con. Con cho má được nói một lần tâm sự nghe An. Dù chính má là người ở bên cạnh săn sóc ba con, nhưng khi má thấy ồng sắp lâm vào tình trạng hôn mê, má hỏi ồng có muốn gặp Thu lần cuối không, thì ồng sáng mắt, rạng rỡ, cười nụ cười mà hình như chưa bao giờ má thấy.

An thương, nếu không may mắn, con có thể gặp người chồng như vậy, và cũng có thể sẽ phải đau khổ suốt đời như má đó con. Đó là lý do tại sao má ngăn con được ngày nào, má mừng ngày đó.

Má không tính chuyện con phải cô độc suốt đời đâu An. Má chỉ mong con kết hôn trẻ để con có đủ chín chắn trong lựa chọn, và để nếu con rồi cũng khổ, thì số ngày đau khổ cũng bớt đi được một ít.

An thương,

Không phải là má không đau lòng khi thấy bạn bè trang lứa của con êm ấm với hạnh phúc lứa đôi. Không phải má không biết má sai lầm khi xua đuổi Frank ngày trước. Con đã có lựa chọn đúng đắn đó An à. Frank là người hiền lành tử tế. Má mong con hãy tự tin vào bản lĩnh của chính mình trong lần lựa chọn kế. Con cũng hãy vẫn nhắm vào đạo đức, lòng tự trọng và xuất thân của đối phương, còn nếu được là người có kiến thức thì càng tốt, má mừng giùm con.

Từ nay má sẽ không can dự vào quyết định của con nữa. Má tin tưởng lựa chọn của con.

Bằng tất cả tấm lòng mình, má chúc con được hạnh phúc.

Má sẽ cầu nguyện cho con mỗi ngày.

Má của con,
Bình.

København, ngày... tháng... năm...

Kính thưa má,

Con cũng muốn chính tay viết thư này cho má.

Má đã bắt công với ba khi má nghĩ hoàn cảnh ba má do lỗi của ba toàn phần.

Con không thấy ba không thương má. Chỉ vì má quanh năm suốt tháng than phiền, oán trách thậm chí gây gổ với ba nên ba không dám tới gần má. Chính

con cũng sợ má lắm

... ..

Không viết tiếp được, An ngẩn người ra, ngồi thật lâu rồi vò tờ giấy vụn thủng rách, lấy tờ giấy mới ra, bắt đầu viết lại:

København, ngày... tháng... năm...

Kính thưa má,

Xin má đừng quá đau lòng khi nghĩ ba không hề thương má. Ba chết lâu rồi má à. Nghĩ như má chỉ tự làm má khổ thêm thôi.

Má không nhớ những lần cả nhà mình đi chơi rất vui sao má? Má không nhớ ba con đã vì má mà kính trọng thương yêu Ông Bà Ngoại, các Dì Các Cậu như thế nào sao? Từ lúc còn ở Việt Nam cho đến qua Danmark, lương tháng Ba đưa đủ cho Má mà Má!

Tại má không tự thấy, chớ mỗi ngày đi làm về, bước vô cửa, ba đã phải nghe má cảm rằm, rầy rà, trách móc không ngưng miệng cho tới khuya, khi má ngủ yên rồi cha con con mới được nhẹ nhóm, bắt đầu thở bình thường trở lại, khỏi cần phải nín thở hồi hộp vì sợ không biết chừng nào má bắt đầu quạu trận mới.

Không phải mẹ con mình là những cái bóng bên cạnh ba đâu má. Trái lại, má đã biến ba thành cái bóng ngay trong nhà của ba. Có thể đã là vì con, Ba phải thu gọn lại để tránh bị "đụng" má.

Tội nghiệp ba lắm má ơi. Vì sợ má, thương ba, con đã không dám bày tỏ thái độ thân mật gần gũi với ba, bởi tới gần ba là như đổ dầu vô lửa cho má...

... ..

An lại ngồi thừ ra thật lâu. Nước mắt ở đâu cứ chảy ra An không cầm được, càng lúc càng nhiều, rớt xuống ướt tờ giấy. An vò nùi vụn thủng rách, đứng dậy tắt đèn đi ngủ.

... ..

København, ngày... tháng... năm...

Kính thưa má,

Nhận được thơ của má đã mấy ngày rồi, nhưng con bận quá nên tới nay mới có thể viết cho má được. Con xin lỗi đã để má phải chờ.

Con cũng sẽ chính tay viết thư này cho má, để má được thú vui nhận thư bưu điện, chuyện mà lâu lắm rồi không còn xảy ra nữa.

Đúng ra thì con muốn viết email cho má hơn, nhưng vì không biết ở Việt Nam má có sẵn computer mới chưa, hoặc có tiện dùng computer của Dì Út để check email hay không.

Khi nào sẵn computer mới rồi, má cho con hay liền nghe má. Gửi thư bưu điện hơi bất tiện cho con.

Làm sao con không hiểu lòng má chỉ muốn tốt cho con. Con không giận má đâu.

Má cũng không cần áy náy khi nghĩ tới hạnh phúc của con. Má hãy yên tâm. Con thừa hưởng táng quật cường của má, dư sức tự kiếm chông mà. Con hứa với má con sẽ cho má niềm vui chứng kiến con gái má được mãn đời hạnh phúc để bù lại bất hạnh của má.

Ba đã không còn nữa. Công hay tội hãy để Trời Phật luận xử, ghen má.



Sương mù

*Chiều phố nhỏ sa mù về giăng lối
Hướng nào đây? anh bồi rồi tìm em
Kịp trước đêm, khi đèn lên le lối
Để nhìn em sao mắt mọc êm đêm*

*Đêm phố nhỏ hoa đèn lên hừng hực
Đường thâu gần càng nao nức gặp em
Bút quê hương vương buồn thương đau nhức
Còn đâu em chung bách nhật dưới trăng thềm*

*Khuya phố nhỏ sương kéo về không dứt
Chẳng thương anh cứ trùng điệp bủa vây
Lạc đường rồi... em ngủ say hay thức
Đợi anh về ôm mộng nhỏ trên tay?*

*Biết em thương chờ anh cho tới sáng
Dầu hừng đông đang thấp thoáng ngoài kia
Đã hẹn em rồi buông trôi dĩ vãng
Sông lia ngàn để thương nhớ sao đang*

*Đây nhà em. Sau nếp cổng hoa vàng
Hương hoa sữa vẫn rộn ràng dụ bướm
Ngõ vào kia, ân tình còn hơi hướm
Của người yêu vương víu nụ cười vang.*

*Cho bỏ đêm qua quanh quẩn làng quàng
Đi tìm em như một gã lang thang...*

• **Phương Hà**
(Bruxelles)

Điều hai má con mình có thể tự làm được, là bỏ hết chuyện đã qua. Mình bắt đầu cuộc sống mới, được không má?

Nếu má hứa với con, gặp nhau, má không nói chuyện ba nữa, KHÔNG BAO GIỜ NHẮC TỚI BA NỮA, con sẽ theo phái đoàn y sĩ không biên giới về Việt Nam làm việc vài tháng, má đi theo aide con ghen má.

Mẹ con mình biết đâu sẽ có những ngày tháng êm đềm và ý nghĩa vì bận rộn với những việc làm từ thiện ở một vùng núi hay miền quê nào đó, ghen má.

Con kính lời thăm Dì Út. Cũng xin má gửi lời cảm ơn Dì Bế, Bác Tài Xế của Dì Út đã vì có má mà phải thêm công việc.

Con gái của má,
An

• **Huỳnh Phương Linh**

Cho chẳng bao nhiêu mà nhận rất nhiều !

• **Nguyễn Hạnh HTD**

Người ta thường nói đời nhà giáo "cho rất nhiều mà nhận chẳng bao nhiêu". Tôi thì trái lại, tôi cho rằng: "Nhà giáo chúng tôi cho chẳng bao nhiêu mà nhận rất nhiều".

Gần suốt cả cuộc đời, tôi có cho ai bao nhiêu đâu vậy mà đi đến nơi nào, tôi cũng đã được rất nhiều học trò lúc nào cũng dang rộng vòng tay nồng ấm tiếp đón cô giáo cũ của mình.

Bao nhiêu là nước mắt, bao nhiêu là luyến tiếc bịn rịn trên khắp các nẻo đường tôi đã đi qua.

Tôi muốn ghi ra đây một phần nhỏ những gì mà chúng tôi đã nhận được, như biểu tượng của tình cảm bền bỉ đậm đà, như niềm hãnh diện được phản chiếu từ phương cách sống tốt đẹp của các em học sinh Đồng Khánh chúng tôi qua biết bao nhiêu là chiều dài của thời gian cũng như vượt biết bao nhiêu chiều rộng của không gian bằng những mẫu kỷ niệm nhỏ nhỏ nhưng cả đời lưu trong ký ức!

Được tin tôi bay qua Houston, các em đã rủ nhau đến thăm với đầy ắp hoa hồng và quà tặng trên tay. Tôi lặng người trước những reo mừng, những nụ cười rạng rỡ của các em dành cho tôi, xen lẫn những cặp mắt rưng rưng cảm động khi ôm cô giáo ngày xưa trong đôi tay ấm áp của mình. Bao nhiêu kỷ niệm của một thời Đồng Khánh được nhắc nhở với tất cả tâm hồn nhớ nhung triu mến, kỷ niệm nào cũng dễ thương từ vui đến khổ, từ dở đến hay...

Ngồi quây quần bên các em, tôi say sưa ngắm bó hoa hồng to tướng, những đóa hồng màu đào tươi thắm được cắm rất công phu. Vốn yêu hoa nên tôi càng mê mẩn ngắm nhìn, không phải một chục, cũng không phải một tá mà những hai tá lận! Hai tá hoa hồng làm tôi nhớ "Ngày của Mẹ" khi còn kẹt lại ở Việt Nam sau 75, làm gì có tiền mua hoa khi cơm không có ăn, sáng tối sẵn khoai làm bạn! Mua hoa là việc làm quá xa xỉ thời bấy giờ, thế cho nên tôi đã trải qua những ngày đi ngang hàng hoa, thẩn thờ nhìn ngắm rồi âm thầm cất bước.

Bây giờ đây, quà chất đầy bàn, hoa tươi rực rỡ, các em tíu tít bận rộn, em thì đi nấu nước sôi pha trà, em thì lôi mấy gói mè xừng ra.

- Mè xừng này ngon lắm, mè xừng Huế thiệt, em vừa mới từ Việt Nam mua qua đó. Cô "thời" đi, ngon lắm Cô!

Lòng đang xót xa về một tin không vui tôi vừa mới nhận được từ Huế cũng liên quan đến một gói mè xừng, tôi trả lời một cách xa xăm:

- Mè xừng Huế thiệt thì càng dở càng quý em ạ!

Các em ngơ ngẩn về câu trả lời hơi khó hiểu của tôi, tò mò hỏi:

- Cô nói sao?

Các em đâu có biết, tôi đang nhớ về Thanh Mai, nhớ với tất cả xót xa trong lòng!

Thanh Mai, học trước các em hai lớp. Trước đó Thanh Mai học Tiểu học ở Quảng Ngãi, trong vùng bị Việt Minh chiếm, tình trạng chiến tranh, học hành trở ngại nên hơi mất căn bản. Vào được Đồng Khánh thì tương đối với các bạn cùng lớp, Thanh Mai bị mặc cảm lớn tuổi hơn, kéo theo nhiều mặc cảm khác. Em càng sợ nhất là môn Toán, em cho rằng đó là môn mà em đã mất căn bản, không bao giờ vượt lại được. Nhưng tôi đã kiên nhẫn khuyến khích, nâng đỡ, xóa tan bớt mặc cảm cho em. Rốt cuộc, Thanh Mai cũng tốt nghiệp Trung học và vào Sư phạm. Đường học vấn của em không được hanh thông cho lắm nhưng ra đời, với tư cách người lớn của em, em tương đối thành công trong cương vị của một giáo viên Tiểu học.

Bẵng đi một thời gian rất lâu, trong những ngày đất nước lâm than sau 75, tôi về Huế, tình cờ gặp và ghé em giây lát. Thanh Mai nài nỉ tôi ở lại dùng cơm nhưng tôi làm sao nuốt cho trôi những hạt cơm độn khó khăn của các cháu!

Qua câu chuyện hàn huyên về cuộc sống, về nghề nghiệp, đặc biệt là trong cảnh ngộ mới, Thanh Mai cho biết em cũng không gặp mấy khó khăn là "Nhờ em học được từ các Thầy Cô những cách đương đầu, những thái độ đối xử, nhất là tình thương chân thật đổ xuống cho học sinh - đâu em hơi cúi nghiêng xuống mà mắt ngược nhìn không thẳng lên tôi... nhất là những học sinh kém may mắn... như em ngày xưa!".

Thanh Mai nhắc đi nhắc lại một cách chân thành biết ơn rằng: "Hành trang vào đời của em là tất cả những gì em đã thu nhận được dưới mái trường Đồng Khánh ngày nào".

Thanh Mai tha thiết hỏi ngày giờ tôi vào lại Sài Gòn nhưng tôi nói là vé xe lửa mua chui, không có ngày chắc chắn. Không muốn biểu lộ nỗi buồn, tôi cũng giấu rất nhiều người, tuy vậy ở ga xe lửa hôm ấy bà con, bạn bè, học trò đưa tiễn tôi cũng khá đông.

Còi tàu huýt đến lần thứ hai mà tôi vẫn còn dựa vào bức thành ngoài hiên ga. Sau đó tôi chen được lên tàu chỉ còn đủ thì giờ để vẫy tay xuống bà con, bạn bè đang đứng nhìn với theo, tay vẫy không ngừng.

Những hình ảnh thân thương mà tôi đang cố lưu trữ vào vùng kỷ niệm cứ xa dần, nhỏ lại theo con tàu chuyển bánh cứ nhạt nhòa dần qua màn nước mắt đang đọng quanh mi.

Bỗng có mấy tiếng gọi: "Cô ơi! Cô ơi!" từ sân ga vang lên, những tiếng kêu thất thanh đang cố chen, cố át tiếng xình xịch rầm rầm của động cơ khiến tôi giật mình nhìn xuống. Một thiếu phụ đang cố chạy đuổi theo tàu, vừa chạy vừa kêu. Tôi nhìn kỹ: Thanh Mai chạy cùng chiều và tàu cũng đã chuyển tốc độ nhanh dần, em làm sao mà rút cho kịp dù chỉ còn cách một khoang cửa sổ. Tôi nhào cả nửa người ra ngoài và la lớn: "Đừng chạy nữa, đừng chạy nữa kéo té nguy hiểm lắm!".

Tôi vẫn tiếp tục la và Thanh Mai vẫn tiếp tục chạy, cố hết sức bình sinh chạy cho kịp. Một tiếng

"sạt", một gói gì nhỏ nhỏ bay lên tàu, lọt được qua khung cửa sổ ngay chỗ tôi đứng. Thanh Mai ngừng lại hai tay ôm lấy ngực, miệng há hốc, đứng như chết trân, chết đứng giữa sân ga! Tàu càng chạy xa, tôi càng nhòai người ra, cố vận dụng tất cả sự điều tiết để nhìn, không biết Thanh Mai có sao không? Sau đó, tôi chỉ còn thấy được Thanh Mai đã ngồi rục xuống với cái nón cũ trên đầu trông xa chỉ như tai nấm giữa sân ga bấy giờ đã vắng khách. Tôi khóc ròng nhìn trần trần theo tai nấm không di động, nhỏ dần cho đến khi mất hút khỏi tầm mắt.

Cái gói quà kia là một gói mè xừng. Mè xừng Huế thứ thiệt, nhưng dưới thời khoảng đó nó vừa nhỏ, vừa mỏng, nó được trộn thêm bột sắn nên rất cứng, lại thiếu ngọt và thiếu cả đậu cả mè. Nhưng với tôi, chắc chắn một điều là trong đời tôi không còn thấy món quà nào quý hơn gói mè xừng ấy!

Và rồi tôi đã được tin từ những học sinh ở Huế cho hay Thanh Mai- cô học trò có tình có nghĩa của tôi- vừa mất vì ung thư !!!

Vậy đó, đời nhà giáo chúng tôi có những chuyện buồn, chuyện ân tình buồn nhưng cũng có những chuyện vui khác, không ngoài niềm hãnh diện về học trò Đồng Khánh thân yêu của mình. Đó là Nguyễn thị Xuân Lan, một em học trò cũ của tôi, có chồng người Mỹ và định cư ở Seattle.

Ngày tôi sang Hoa Kỳ để dự những buổi họp mặt, em đã tìm mọi cách để được gặp thăm tôi một cách sốt sắng, đó là người học trò Đồng Khánh đầu tiên mà tôi được gặp trên đất Mỹ.

Qua nhiều lần trò chuyện và lui tới với nhau, tôi nhận biết được em đã có cuộc sống vô cùng hạnh phúc. Chồng em- anh Frank, người Mỹ- là một người có tư cách đạo đức đặc biệt, khá gần gũi với tinh thần Nho giáo Đông phương. Tôi không hiểu là do tình yêu mãnh liệt đồng hóa mà anh Frank chịu ảnh hưởng của Xuân Lan hay do Xuân Lan cảm phục tư cách đạo đức của anh Frank mà có một tình yêu nồng thắm, một tình yêu đủ mạnh để gạt bỏ dư luận ra ngoài tai, theo tiếng gọi của con tim trước khi biển cố mang nhiều đồng bào Việt Nam qua Mỹ.

Cứ mỗi lần tôi có dịp qua Mỹ, dù rất bận rộn, Xuân Lan cũng đều cố sắp xếp thì giờ để có thể đến thăm tôi, lần nào cũng có Frank cùng đi và cũng phần nhiều đều có những món quà nhỏ nhỏ nhưng rất trang trọng trong cách chọn quà do Frank cầm đưa rất nhã nhặn.

Tôi áy náy, cảm ơn. Frank lễ phép trả lời:

- Không có chi, đây chỉ là chút quà nhỏ để tỏ lòng biết ơn Thầy Cô, có các Thầy Cô của Việt Nam, Xuân Lan mới được như ngày nay.

Rồi Frank lại hỏi tiếp:

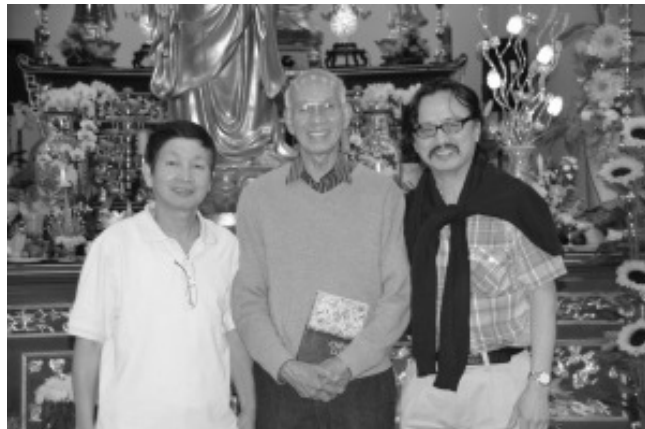
- Hồi đó Cô dạy vợ tôi môn gì? Chắc phải là môn Đạo đức?

Cảm động và hãnh diện, tôi kể tiếp cho Frank nghe có những người Mỹ khác cũng đang hãnh diện và hạnh phúc ấm êm như Frank, bên những người vợ vẹn toàn sản phẩm của trường tôi!

(Xem tiếp trang 44)

Tùy Anh, từ Tháng Tư buồn đến nỗi đau biệt xứ

• Đỗ Trường



(Từ trái: Trần Trung Đạo, Tùy Anh, Đỗ Trường)

Có thể nói, tôi đã đọc Tùy Anh khá nhiều, cũng như liên lạc quan hệ bài vở với ông trên tập san Viên Giác phải đến trên hai chục năm. Ấy vậy mà mãi đến kỳ hè vừa rồi (tháng 8.2014) tôi mới có dịp gặp Tùy Anh ở chùa Viên Giác Hannover, khi cùng đi đón nhà thơ Trần Trung Đạo từ Hoa Kỳ sang. Buổi tối, Hòa Thượng Thích Như Điển sợ Trần Trung Đạo mệt, nên trước khi về phòng ngủ còn dặn ba chúng tôi nhớ phải ngủ sớm. Thế mà, mãi chèo cháo chuyện trò mãi đến gần sáng, tôi mới chợt nhớ mình phải về để kịp giờ làm việc. Mở cổng, tiễn tôi ra xe, Tùy Anh dặn đi dặn lại, lái xe phải cẩn thận, nếu như buồn ngủ quá thì phải dừng xe chợp mắt chút ít, ba trăm cây số chứ chẳng phải chơi đâu. Nghe nói, ông vừa phải mổ khối u phổi, nhưng ở cái tuổi gần bát tuần mà dáng ông còn nhanh nhẹn lắm. Đặc biệt, giọng nói của ông rất nhẹ, vang và ấm.

Tùy Anh tên thật là Nguyễn Hòa, sinh năm 1939 tại Huế. Ông là kỹ sư, nguyên Trưởng Ty Thủy Lâm Đà Nẵng và Trưởng Khu Thủy Lâm Vùng I Chiến Thuật. Sau 30 tháng 4.1975, ông phải đi tù cải tạo. Năm 1980 ra tù, ông vượt biển và định cư tại CHLB Đức, hiện là chủ bút tập san Viên Giác Hannover.

Tuy thơ đã làm nên chân dung thi sĩ Tùy Anh, nhưng mảng văn xuôi cũng đóng góp quan trọng trong sự nghiệp sáng tác của ông. Lão Hủ Chìm viết dưới bút danh Phù Vân là tập truyện điển hình với bút pháp hiện thực của ông. Cũng như nhà thơ Thế Dũng, văn chỉ là hình hài thân xác, thơ mới chính là tư tưởng hồn cốt của Tùy Anh. Có lẽ, đây cũng là cái đặc trưng riêng của các nhà thơ lưu vong. Bởi những biến đổi xã hội, xáo trộn tâm lý cuộc sống quá lớn, riêng thơ khó chuyển tải hết nỗi lòng thi nhân. Do vậy, trang văn cũng là nơi người thi sĩ tìm đến. Và dường như càng lớn tuổi, thơ của họ đến gần với triết lý thiền đạo hơn.

Có thể nói, chính biến cố xã hội (30.4.1975) và sự chia ly ngắn cách đã đưa Tù Anh đến với nghiệp viết lách. Những năm tháng tù đầy, bão tố của biển khơi và cả nửa cuộc đời lưu vong ấy, như những nhát dao chém ngang hồn người thi sĩ. Với ông, chỉ có thơ văn mới là liều thuốc xoa dịu đi những cơn đau và nỗi nhớ đó.

Có những con thuyền chờ Tháng Tư đi

Đọc, nghiên cứu ta thấy, thơ Tù Anh mang đậm tính tự sự. Thông qua thủ pháp nghệ thuật này, thi sĩ đã dựng lại một cách sống động những biến cố xã hội, biến cố cuộc đời cũng như cảm xúc tư tưởng, rồi tan chảy vào những tác phẩm của mình. Thật vậy! Nếu không phải trải qua những năm tháng tù đầy, thì chắc chắn Tù Anh không thể viết được những câu thơ làm cho người đọc cảm thấy bồi ngùi, xót xa đến như vậy. Với những nỗi đau, ôm theo mỗi hận tưởng như không thể dứt bỏ, ấy vậy lời thơ của ông vẫn thủ thi, nhẹ nhàng thương đời, trách mình, tuyệt nhiên không thấy bùng lên sự hận thù cay nghiệt ở trong đó:

*"Ôm mỗi hận nhưng lòng còn son sắt
Thương quê hương đời đoạn tháng ngày qua
Thương đời mình lỡ một thuở ngu ngơ
Nên lao nhục trong rừng sâu núi thẳm
Cam đày đọa trong lao tù giam hãm..."*
(Về Rừng?)

Thoát khỏi nhà tù nhỏ, nhưng cánh cửa nhà tù lớn vẫn khóa chặt cuộc đời thi nhân. Vì vậy, với Tù Anh ra khơi vượt biển là con đường duy nhất thoát khỏi địa ngục ấy. Muôn Trùng Thiên Lý là một bài thơ, hay là những câu hỏi xoáy quặn đau lòng người trước giờ chia ly?

*"... Ba mươi tháng tư, một phương trời bão nổi
Nhân danh nào làm chồng vợ lìa xa?
Chủ nghĩa nào làm tình nghĩa phôi pha?
Ai nhớ ai quên, tiếng hờn vang động!.."*

Nhìn lại lịch sử mấy ngàn năm qua, lúc bình yên, hay khi chém giết tranh giành quyền lực, dẫn đến đổi thay chế độ, nhưng chưa khi nào người Việt lao ra biển để đi tìm sự sống trong cái mong manh và tăm tối như sau biến cố ba mươi tháng tư vừa qua. Bước chân ra đi là lời vĩnh biệt quê hương hay là lời vĩnh biệt chính cuộc đời mình của người thi sĩ? Nếu ai chưa một lần phải bước lên chiếc thuyền lá tre bồng bênh, lọt thỏm giữa biển khơi bốn bề sóng gió, đọc thơ Tù Anh chắc hẳn sẽ cảm được phần nào đớn đau, tủi nhục trong nỗi tuyệt vọng của con người:

*"... vĩnh biệt người, vĩnh biệt quê hương
có nỗi kinh hoàng nào ai hiểu thấu
bởi lũ ma vương
bởi phường thủy khấu
những tiếng cười quái đản
những nét mặt cuồng dâm
mã tấu, dao găm
trút xuống thân người tỵ nạn!..."*
(Vẫy Tay Chào Quê Hương)

Nếu thơ Tù Anh là tiếng nấc chung đốn đau, xoáy vào thân phận người tỵ nạn, thì những trang văn của ông đã cụ thể hóa nỗi đắng cay tuyệt vọng hay những hành động phản kháng mãnh liệt của chính mình. Trên Cõi Hồng Hoang là một truyện ký như vậy. Tù Anh đã đưa hình ảnh cụ thể, sống động nhất vào trang văn. Tuy ông cho rằng, đây là hành động như một phản ứng tự nhiên trước nghịch cảnh đồng loại bị hành hạ, hãm hiếp một cách dã man. Nhưng lãnh một nhát mã tấu chém ngang bụng, để lại vết thương không bao giờ thành sẹo ấy, với tôi, đó hành động can trường, một sự phản kháng có ý thức rõ ràng của Tù Anh. Chúng ta đọc lại đoạn trích dưới đây để thấy rõ điều đó:

"...hắn chợt nhớ lại sự kinh hoàng tột độ của mọi người trên ghe vượt biển khi hai tàu đánh cá của Thái Lan bao vây. Những ngày lênh đênh trên mặt biển, đói khát là người, nên có muốn chống cự cũng chẳng còn ai đủ sức. Tụi cướp nhẩy qua ghe như một bầy thú tranh mồi. Cô gái ngồi gần hắn bị tụi cướp lôi ra, xé gần hết quần áo. Cô gái thét lên kinh khiếp. Hắn cảm thấy bất nhân và bỗng nhiên một sức mạnh trào dâng, hắn nhẩy xổ ra hất mạnh tên cướp và kéo cô gái trở lại. Đây chỉ là một hành động hào hiệp, một phản ứng tự nhiên trước nghịch cảnh man rợ. Hắn đâu có ý thức trước được hiểm họa một bóng súng, một nhát mã tấu..."

(Trang 212)

Có một nhà nghiên cứu (ở Paris) trong số báo xuân gần đây viết: "Phần lớn đề tài trong thơ của Tù Anh liên hệ xa gần tới thời cuộc, thành thử thơ của ông phần thi hứng bị trí tuệ lấn át...". Có lẽ, nhà nghiên cứu này muốn nhắc đến thi hứng trời mây sông nước hay ở cõi trên, xa rời với đời sống, xã hội con người chăng?

Vâng! Chính cái thi hứng cõi trên này, đã đẻ ra những bài thơ, trang văn đều chết non chết yếu cả. Tài năng thi hứng đến như đại thi hào Nguyễn Du, nếu ngòi bút của cụ không chọc thẳng vào cái xã hội thối nát và thân phận con người, thì có lẽ Truyện Kiều khó sống được đến ngày hôm nay.

Thật vậy, thơ của Tù Anh đã đi cùng với những thăng trầm của đất nước và nỗi đau của con người, những mảnh đời tha hương biệt xứ. Do vậy, thơ ông đầy ắp hơi thở cuộc sống, sinh động đi thẳng vào lòng người.

Những vết thương không bao giờ thành sẹo

Cũng như những nhà thơ lưu vong khác, thơ của Tù Anh đau đáu một niềm nhớ thương, mong ngày trở về "Minh ta tháng đợi năm chờ/ Vết nhằn thành sóng trên bờ trán cao". Và sự chờ đợi ấy, dường như chỉ là giấc chiêm bao. Dầu biết vậy và anh cũng chẳng còn trẻ nữa, nhưng vẫn đưa em về tìm lại ký ức thuở ban đầu. Đủ Ấm Yêu Thương là một giấc mơ mang mang hoài niệm như vậy. Nó tuy không phải là

bài thơ thật xuất sắc của Tuyền Anh, nhưng có lời thơ rất nhẹ và đẹp:

*"... Em về biển- biển muôn đời vẫn mặn
Sóng vỗ hoài phai dấu tích thương xưa
Bên rừng vắng- rừng ngút ngàn tình lặng
Tiếng chim hoang hót gọi buổi giao mùa..."*

Gần bốn mươi năm dài đằng đẵng, cũng không thể xóa nhòa nỗi đớn đau thân phận lạc loài, để rồi dường như có lúc họ phải trốn chạy ra khỏi thực tại, ra khỏi chính mình. Nếu nhà thơ Luân Hoán đã có lúc phải chìm mình vào trong những cơn say, thì thi sĩ Tuyền Anh cố xóa đi cội nguồn gốc gác. Nhưng nhà thơ đã lầm, nỗi đắng cay, uất hận không chỉ quận lên cứ mỗi độ tháng tư về, mà nó còn luôn thường trực trong lòng người và được nhân lên sau những cơn say ấy.

Thật vậy! Chẳng có cơn say nào, quốc tịch nào làm vơi đi được nỗi day dứt khắc khoải đó:

*"Tuồng đã phai mờ cội nguồn chủng tộc
Bằng vào tên họ nửa Á, nửa Âu
Bằng vào quốc tịch vô căn mất gốc
Quên hẳn da vàng, mũi tẹt, mắt nâu!"*

*Tuồng đã quên đi đắng cay uất hận
Bằng nửa cuộc đời lưu lạc tha phương
Bằng những đêm trường giày vò thân phận
Dở khóc dở cười đòi đoạn tiếc thương! "*
(Tháng Tư Gọi Nhắc Niềm Đau)

Tuy đến với thơ văn bởi hoàn cảnh sống, hoàn cảnh tranh đấu và khá muộn, nhưng Tuyền Anh viết nhiều, được cho là một trong những cây bút có nội lực nhất ở Đức trong suốt mấy chục năm qua. Lời thơ Tuyền Anh sáng, đẹp, giàu nhạc tính. Do vậy, có khá nhiều bài thơ của ông được các nhạc sĩ phổ nhạc. Thơ lục bát tuy không phải là sở trường của Tuyền Anh, nhưng ông luôn gây bất ngờ cho người đọc. Buồn Xưa là một bài thơ lục bát như vậy. Để giữ đúng những nhát cắt của cuộc sống, sự vỡ vụn tâm trạng, nhà thơ đã dùng thủ pháp ngắt nhịp, xuống dòng trong câu thơ. Với hình thức này, gần đây cũng có một số nhà thơ đã sử dụng, nhưng để đi đến tận cùng của sự mất mát, đắng cay của những kiếp người, thì quả thật, không phải ai cũng làm được:

*"... Tháng tư
rã ngũ tan hàng
nổi trôi vận nước
tan hoang phận người
kẻ đi biển biệt ngàn khơi
người trong tù tội
một đời
đắng cay

buồn xưa
len lén về đây
xót xa nỗi nhớ
phương này
bơ vơ ..."*

Có lẽ, không nhà văn nhà thơ nào, không có một lần viết về mẹ. Tuyền Anh cũng không nằm ngoài cái lẽ thông thường đó. Khi đọc và nghiên cứu Tuyền Anh, ta thấy, không chỉ một vài lần mà dường như, hình tượng mẹ và quê hương là mạch chảy xuyên suốt sự nghiệp sáng tác của ông. Nổi nhớ thương ấy, luôn quần quai trong lòng những người con nơi xứ lạ. Nhà thơ nhân cách hóa một cách rất cụ thể, tinh tế hình ảnh tần tảo của mẹ trong cái đắng cay, nhọc nhằn nơi quê nhà. Tôi nghĩ, đây là sự liên tưởng về mẹ với quê hương một cách rất độc đáo:

*"Mẹ mắc võng từ thượng nguồn Bàng Lãng
Đến ngọn triều cuối cửa bể Thuận An
Lưng mang nặng nhịp Trường Tiền, Bạch Hồ
Mẹ gánh gồng thêm núi Ngự, Hương Giang*

*Nước mắt mẹ đã bao lần nhỏ xuống
Máu xương con tưởng đã chảy thành sông..."*
(Lời Mẹ Ru)

Còn Chút Gì Để Nhớ là bài thơ khá hay, được viết trong những ngày đầu Tuyền Anh đến mảnh đất tạm dung, cách nay đã trên ba chục năm. Ấy vậy mà đọc lại lời tự vấn của nhà thơ trước thảm trạng đất nước con người, vẫn gieo vào lòng ta nặng trĩu những ưu tư:

*"... Thành phố cũ nay mang tên người chết
Bạn bè xưa nay còn mãi lao tù
Xin tự hỏi khi giương buồm vượt thoát
Để đấu tranh hay để mãi ưu tư?"*

Trong cái lặng câm của những tướng lĩnh ương hèn trốn chạy, người thi sĩ uất hận và cố quên đi: "chữ nghĩa phẫn chiến của đám kiêu binh, buôn dân, nội tuyến" và cả "chữ nghĩa tuyên truyền lừa dối/ của bọn người mệnh danh thiên đàng xã hội". Thật vậy, nếu bài thơ Quên Hết Chữ Nghĩa, Tuyền Anh cố quên đi ương hèn của những kẻ đã góp phần đưa đất nước vào địa ngục tối tăm, thì Thắp Giùm Tôi Ngọn Nến như một tiếng kêu thức tỉnh lương tri của con người trước sự dối trá lừa lọc của những kẻ "đỉnh cao trí tuệ". Với ông, đấu tranh là con đường duy nhất để giải thoát cho cả dân tộc khổ đau này:

*"thắp giùm tôi ngọn nến
giữa vùng hỏa ngục Việt Nam
có muôn ngàn tiếng kêu trầm thống
có muôn vàn áp bức bất công
thế giới lương tâm
vẫn ngồi trong phòng kín
vẫn cầm điếu
vẫn đui chột mù lòa..."*
(Thắp Giùm Tôi Ngọn Nến)

Ngoài tình yêu quê hương, đất nước, Tuyền Anh còn viết khá nhiều thơ tình đôi lứa. Ai đã đọc nó, có lẽ khó dứt ra được. Bởi, một điều đặc biệt, thơ tình của ông không hề có sự bi lụy ở trong đó, mà chỉ thấy phảng phất đâu đó cái nét mang mang hoài cổ, nhẹ nhàng như đến ru người, ru tình vậy: "Hương trầm diu dặt cung đàn/ Võng em rời khỏi trần gian lụy phiền".

Có thể nói, thơ Tuy Anh là lời tự sự, trần trở về đất nước, con người trong những năm tháng nơi biệt xứ của mình. Nỗi đau của thi sĩ, gắn liền với số phận của cả một dân tộc. Với ông, vết thương và nỗi đau ấy lành lại, chỉ khi nào con đường trở về được mở ra...

Thiên - Triết đã đi vào trong thơ



(Từ trái: Đỗ Trường, anh chị Trần Trung Đạo, HT. Phương Trưởng chùa Viên Giác, Tuy Anh, ĐĐ. Thích Hạnh Bốn)

Hình như càng lớn tuổi, con người gần gũi, tìm về với Đạo giáo nhiều hơn. Tuy nhiên, mỗi con người có con đường đi riêng của mình: "Người thích đi tìm Phật/ Trong tiếng kệ, lời kinh/ Còn tôi đi tìm Phật/ Trong cuộc đời vô minh". Tuy Anh cũng vậy, cùng với thơ văn ông đi tìm triết lý nhà Phật, triết lý cuộc sống trong chính cuộc đời u tối này. Do vậy, thơ ông nặng tính triết, tính thời sự xã hội. Trong bài Khuôn Mặt Dấu Xa Bay, thi sĩ đã mượn cái qui luật tuần hoàn của thiên nhiên để khẳng định, cơn đại hồng thủy kia dù có đã man và tàn bạo, nhưng ngày trở về với đất mẹ của những đứa con bị lưu đày là điều tất yếu:

"Dòng sông nào đưa đây
Con nước về đại dương
Cơn mưa nào hồng thủy
Xua nước chảy xa nguồn..."

Khi đi vào cõi mê mông của thiên triết thi ca, hẳn ta không khỏi rung động trước những câu thơ tả cảnh gợi tình, giản đơn nhưng lại đẹp đến nao lòng của Phạm Công Thiện: "Mùa chiều thứ bảy tôi về muộn/ Cây khế đời cao trở hết bông". Hay những câu thơ có hình ảnh triết lý với cái tứ mới lạ của Đỗ Hoàng: "... và cũng bất ngờ/ nhạt từ bùn/ những câu thơ/ thời gian không hóa thạch". Đọc Tuy Anh, ta lại thấy được cái an nhiên tự tại trong nội tâm của thi sĩ, trước nghịch cảnh cuộc sống:

"... Tâm an trú giữa hồng trần nghiệt ngã
Mà hiển vinh là bào ảnh phù du
Nén ngôn hạnh trong như dòng bát nhã
Thắm vào đời nghe với vợ hương nhu."
(Những Vần Thơ Tự Tại)

Là một Phật tử và gần hai chục năm làm chủ bút tập san Viên Giác, nên Đạo giáo đã thấm đẫm linh

hồn Tuy Anh. Rồi Một Ngày Tâm Tĩnh Lặng là một bài thơ hay, nặng tính triết lý Đạo Giáo. Nó như một lời lý giải cái khoảng cách hư vô giữa Đạo và Đời. Và với thi nhân, khoảng cách ấy tuy là hai thái cực, nhưng sẽ giao nhau ở tâm điểm trong cái vòng quay vũ trụ. Và đó chính là hoa và nụ cười trong cái tĩnh lặng của lòng ta:

...
"Giữa tầng và tục
Là khoảng trống không cùng
Của giận hờn nhân nhục
Của chấp ngã bao dung

Giữa đạo và đời
Là khoảng hư vô diệu vợ
Giữa người và tôi
Là trái tim biết nói

...
Rồi một ngày tâm tĩnh lặng
Như hoa sen và nụ cười
Là niềm vui vô tận
Cho người và cho tôi"

Ba mươi lăm năm sống trên xứ người, thời gian dài đằng đẵng ấy, tưởng như đã đốt cháy tư tưởng, ý chí của Tuy Anh. Nhưng đọc ông, ta thấy niềm tin vẫn hừng hực trong ông như thuở nào, dấu biết rằng sức đã cạn, đường về nhà còn khó khăn và xa vời lắm. Và tôi tin, khi hoàng hôn về, Tuy Anh vẫn đi ra hướng biển, nơi Tượng Đài Tưởng Niệm Thuyền Nhân, để vất hết những gì còn lại trong trái tim mình, đặt lên trang viết, gửi về nơi đất mẹ.

* Đỗ Trường
Leipzig ngày 11.12.2014

Cho chẳng bao nhiêu mà nhận rất nhiều !

(Tiếp theo trang 41)

Mỗi lần về lại Hoa Kỳ, mỗi lần gặp Frank là tôi lại được nghe cảm ơn, những lời cảm ơn mà có lẽ Frank đã không có dịp gọi về cho những bậc sinh thành của vợ.

Frank luôn luôn nói:

- Có những Thầy Cô giáo của trường Đồng Khánh như Cô, tôi mới có được người vợ tuyệt vời này!

Hình ảnh, lời lẽ cũng như tinh thần tôn Sư trọng đạo của Frank đã một thời là niềm suy tư của tôi.

Chúng tôi, những nhà giáo nói chung, đã cho bao nhiêu mà nhận nhiều như thế !!

Tháng Giêng buồn, 2015
Nguyễn Hạnh HTD



Tình Cha Con

• **Song Thư TTH**

(Viết để tưởng niệm Thu, em chồng tôi)

*Chữ Hiếu đạo con xin gìn giữ
Vành khăn tang cúi lạy, con đi!!!*



*Cô Thu (+) bên phải và thân phụ của cô (ngồi xe lăn).
Hình chụp 5 tháng trước khi bệnh nan y bộc phát*

Gian phòng ông cụ trong viện dưỡng lão ở lầu ba nhìn xuống một hoa viên bên dưới. Từ hoa viên này cách một khoảng đường nhỏ lát đá, lối đi vào cổng viện dưỡng lão được nối liền với hoa viên khác, rộng hơn và trải dài theo một vòng hình cung. Bên khu đó là bệnh viện. Lối kiến trúc này, người bên bệnh viện có thể đi qua bên viện dưỡng lão và ngược lại. Người ta có thể qua lại bằng hai cách: Hoặc đi bên ngoài trên những lối mòn lát đá dọc hoa viên rồi đi vào cổng chính của hai viện, hoặc đi bên trong xuyên qua những dãy hành lang dài hun hút.

Mùa này đã vào Xuân. Trong hoa viên những khóm hoa Tulpen đủ màu sắc rực rỡ đón chào nàng Xuân bên cạnh vài gốc mai vàng đua nhau trở bông và đó đây tàng cây hạnh nhân rộ chi chít hoa trắng li ti. Tất cả đang lung linh trong ánh nắng chan hòa của những ngày vạn vật bắt đầu vươn mình bừng sức sống. Nhưng có ai biết đâu trong hai tòa viện đó có những số phận con người mà sự chết đang chực chờ từng giờ phút!

Nơi đây, viện dưỡng lão tọa lạc tại một làng nhỏ nhẵn, xinh xắn cách thành phố St. Gallen, miền đông Thụy Sĩ nửa tiếng chạy xe hơi. Cũng tại nơi đây, chỉ có ông cụ là người Việt Nam duy nhất. Do đó ông càng cảm thấy cô đơn mặc dù không cô độc. Hằng ngày, các y tá thay phiên chăm sóc ông như một búp bê không biết nói. Ông không thể diễn đạt ý muốn của mình bằng tiếng Đức, thứ ngôn ngữ ông cố nuốt trôi trong những ngày đầu học tiếng Đức cách đây hơn 20 năm khi ông định cư tại Thụy Sĩ do các con bảo lãnh ở tuổi đời đã về chiều.

Số vốn liếng tiếng Đức ít ỏi ấy càng bị lãng quên gần như xóa nhòa khi ông bị tái phát tai biến mạch máu não lần thứ tư cách đây hai năm tại Việt Nam

trong định kỳ 6 tháng về thăm quê hương và bị trầm trọng phải ngồi xe lăn. Cô con gái lớn của ông phải cấp tốc bay về Việt Nam theo nhóm y tá, bảo hiểm sức khỏe tại Thụy Sĩ đến bệnh viện Việt Pháp tại Hà Nội để đón ông trở qua Thụy Sĩ.

Giờ đây, ông ở trong viện dưỡng lão này, khi điều kiện sức khỏe của ông không thể ở tại nhà với con cháu như trước và trải gần hai năm với Xuân Hạ Thu Đông lặng lẽ giao mùa. Thế giới hiện hữu này, thiên nhiên bên ngoài và những con người sinh hoạt bên trong viện gần như đã tàng hình trước mắt ông. Sau cơn bệnh, đầu óc ông trở nên lảng đãng, mơ hồ và dần dần xuất hiện những triệu chứng của căn bệnh Alzheimer. Ông chỉ sống với ký ức xa xưa và dấu ấn in sâu trong tâm khảm ông chính là một thời dẫu bề, tang thương của đất nước; chính là ngày mà miền Nam bị cưỡng chiếm và Sài Gòn thân yêu bị xóa tên là nơi mà gia đình ông sinh sống trước và sau năm 75.

Những lúc đối diện với con cháu ông hay nói những câu không ăn nhập vào đâu. Chẳng hạn như: "Đất nước đã đổi đời rồi!", "Họ kêu đi họp, ông X được bầu làm tổ trưởng"... Đúc kết những câu nói đó chính là những sự kiện đã xảy ra sau một cuộc đổi đời bề dẫu của đất nước qua biến cố 75!

Tuy nhiên, may mắn ông vẫn còn tinh táo để nhận ra các con cháu, nhận ra từng tên họ cháu nội, cháu ngoại, nhận thức được những biến cố xảy ra chung quanh đến với các con.

Nhưng đó có phải là điều may mắn đối với ông hay không!?

Không! Trăm lần không! Khi định mệnh nghiệt ngã đã đến với cô con gái lớn của ông- Thu, con ông mắc phải căn bệnh ung thư ngặt nghèo! Và ông nhận thức thật rõ ràng rằng rồi đây đứa con gái thân yêu của ông cũng sẽ chết nay mai, không thể nào thoát khỏi lưới hái của Tử thần cũng như định mệnh nghiệt ngã đã đến với vợ ông cách đây hơn 15 năm đã lấy đi mạng sống của bà qua căn bệnh ung thư quái ác và phải chăng giờ đây vết xe lăn ngày cũ lại đang đi trên con đường định mệnh!

Nó đang từng bước một quay đều, quay đều từ từ tiến đến sát con gái lớn của ông và không bao giờ ngừng lại!

Tuy sống âm thầm lặng lẽ trong viện dưỡng lão nhưng ông vẫn luôn quan tâm lo lắng cho bệnh tình con gái. Những lúc các con khác vào thăm ông đều hỏi một câu giống nhau: "Sao Thu không vào thăm bố?". Câu hỏi này không phải có ý than phiền mà chính là nỗi ám ảnh, lo sợ một sự thật sẽ đến như trường hợp đã xảy ra trước đó không lâu. Ông không thể nào quên được một ngày cuối tuần hôm đó khi các con đưa ông về nhà để sống lại không khí ấm cúng gia đình thì đứa con gái thứ, kể cô gái lớn đến ôm lấy vai ông nhỏ nhẹ: "Bố ơi! Bố hãy bình tĩnh nghe con nói: Anh Tài! Chồng con đã mất rồi! Mới mất hai tháng nay thôi nhưng chúng con ngại cho sức khỏe của bố nên đến nay mới dám nói!".

Ông đã lặng người, chưa thốt được nên lời thì con gái ông đã vội vàng an ủi khuyên ông nên giữ gìn sức khỏe. Ông càng thương con gái nhiều hơn, quên cả phận mình đang hẩm hiu mà chỉ một lòng lo cho cha già buồn khổ.

Giờ đây ông đang sống trong nỗi lo sợ, hồi hộp từng ngày rằng cô con gái lớn biết đâu đã chết rồi và tất cả các con lại giấu giếm ông. Nhưng rồi dù bệnh hoạn thình thoảng con gái vẫn vào thăm cha, ông vừa mừng vừa xót xa và nỗi ám ảnh kia dần dần cũng theo ngày tháng tiêu tan.

Bằng một thời gian không thấy con! Cô con gái lớn của ông ở đâu mà không vào thăm ông, ngay cả khi về nhà sum họp cùng các con cũng không thấy mặt. Hay là con ông đã chết rồi! Và chúng nó lại bảo nhau giấu ông chẳng!? Trước sự lo buồn quá đỗi của người cha các con đành nói lên sự thật:

"Cô con gái lớn của ông đã về Việt Nam chữa trị".

Tuy không nói ra nhưng ông biết y học tại Thụy Sĩ đã bó tay. Sự trở về Việt Nam xoay qua thuốc Nam phối hợp cùng Tây y chỉ là một hy vọng cuối cùng, một ánh lửa cuối đường hầm, một cái phao cho người chết đuối và một điều mà tất cả người Việt Nam đều đặt niềm tin là, "Phúc chủ lộc thầy".

Rồi ông mừng tượng cảnh con gái ông ngồi trên xe đẩy có toàn thể gia đình đưa tiễn tại phi trường Zürich. Cảnh này đây giống như hơn 15 năm về trước khi vợ ông trong căn bệnh ung thư quái ác và y học Thụy Sĩ đã bó tay; bà, với ước nguyện cuối cùng là được trở về quê hương, được nằm xuống trong lòng đất Mẹ Việt Nam. Ông bỗng lo sợ, linh cảm một định mệnh lại lặp lại, tuy rằng con gái ông về là để chữa bệnh.

Thế rồi thời gian lặng lẽ trôi trong hy vọng, trong lo sợ, trong hồi hộp, trong mong chờ theo dõi tin tức từng biến chuyển chữa trị của con gái tại Việt Nam. Nhưng đối với riêng ông tất cả chỉ là sự trả lời trong im lặng.

Thế giới bên ngoài viện dưỡng lão vẫn bình lặng, vẫn muôn đời không thay đổi lá rụng biết mùa Thu, tuyết rơi hay Đông đến. Nhưng có sự thay đổi khi Xuân về và ở một vòm trời nhỏ bé nào đó Xuân như bị phủ che bởi sự trở về đột ngột của „mùa Thu“ âm đậm!

Tết Ất Mùi năm nay, các con ông như những đàn chim từ mỗi phương trời lại bay về tổ ấm, quây quần họp mặt và đón cha già từ viện dưỡng lão về nhà sum họp. Từ xe hơi bước xuống, con trai út của ông dìu cha già từng bước một chập chững như em bé tập đi. Ông bước lú lú vào nhà và đứng trước cửa phòng khách. Bên trong một khung cảnh rực rỡ với mai vàng, thiệp Tết đỏ và một bàn tiệc thịnh soạn do từng mỗi gia đình chăm chút nấu nướng và bày biện. Đặc biệt là rất đông người hầu như không thiếu vắng một thành viên nào trong gia đình. Ông đang để hết đầu óc vào từng mỗi bước đi mặc dù con trai út vẫn đang dìu ông vì chỉ cần một sự xao nhãng hai chân ông lại quíu vào nhau và không biết phải bước chân nào lên

trước. Do đó ông chưa... thấy gì? Khi ông vừa ngồi yên ổn trên chiếc ghế đặc biệt dành riêng cho ông, ông cũng chưa kịp nhìn thấy... Và rồi ánh mắt xa vời của ông bỗng dừng lại trước... một người! Ông thảng thốt lắp bắp kêu lên:

- Thu! Thu! Con...

Ông bỗng nghẹn lời không nói được gì nữa cả. Những giọt lệ đọng trên hai khóe mắt già nua. Trước mặt ông là một thân xác còm cõi, khô gầy, rũ rượi không còn sức sống đang ngồi đó mệt mỏi, rã rời, bất động. Con ông đó, đứa con gái lớn thân yêu! Nó đã trở về! Và cũng đang nhìn ông bằng ánh mắt thờ thẩn nhưng tràn đầy thương yêu. Cô cũng kêu lên bằng giọng yếu ớt thều thào:

- Bố! Bố có khỏe không?

Rồi cô cố nở một nụ cười dù héo hắt cho bố yên tâm trong khi đó ông cụ gục gật cái đầu. Tim ông bỗng nhói đau. Ông khỏe để làm gì khi mà con gái ông như thế. Giá mà ông có thể đánh đổi để giành lại mạng sống cho con!

Không khí trong gian phòng khách bỗng trở nên im lặng khác thường. Vì ai cũng thừa hiểu đây là cái Tết đoàn tụ cuối cùng với đủ mọi thành viên trong gia đình và nó có ý nghĩa của một sự tiễn đưa! Tất cả dường như đều chìm trong xúc động theo cảm xúc lắng đọng của hai cha con và không ai nói lên một lời: Cô đã chữa trị thành công trở về hay chỉ là người về chờ cõi chết!

Ông cũng im lặng! Vì ông hiểu ý nghĩa sự im lặng đó! Có những cách chết khác nhau, cái chết bất đắc kỳ tử ghê rợn, cái chết nhẹ nhàng cũng như những bản án tử hình dành cho tội phạm từ quan tòa. Nhưng đối với con gái ông, đây chính là bản án tử hình mặc dù con ông không phải là tội phạm phán ra từ những vị được tôn vinh: "Lương y như từ mẫu" và các bác sĩ tài ba cũng đành đầu hàng trước Tử thần trong những ngày đêm đã đem hết sức mình vật vã chiến đấu. Rốt cuộc con gái ông chỉ còn sống được trong vài tháng ngắn ngủi và những ngày tháng đó ông mong thời gian hãy đứng lại để con ông được mãi mãi tồn tại.

Nhưng thời gian vẫn vô tình lặng lẽ trôi. Càng gần đến hạn cuối của bản án tử hình ông càng đau buồn nhiều hơn nữa. Cho đến khi được tin con gái ông phải chở vào bệnh viện cấp cứu vì những cơn đau khủng khiếp đang hành hạ thân xác con ông.

Phải chăng định mệnh đã sắp sẵn nên bệnh viện con gái ông nằm ở cùng chung một tòa viện lớn nối liền với viện dưỡng lão, nơi ông đang ngụ.

Hằng ngày ông nằm bên đây mà vẫn nhớ thương con gái đang nằm bên kia. Từ cửa sổ phòng ông có thể nhìn thấy hướng bệnh viện, mỗi ngày ông ngồi trên xe lăn hàng giờ ở đó để hướng vọng về con mặc dù ông không biết đích xác phòng nào.

Cô con gái của ông cũng vậy, tuy nằm bên kia mà lòng luôn nghĩ đến cha già. Đó là khu BO, khu của những số phận đang chờ Tử thần đến rước. Nó chỉ có thể xoa dịu bớt những nỗi đau đớn của bệnh nhân và

tiện bề cho y tá sẵn sóc hơn là nằm tại nhà chờ chết. Hằng ngày cô nằm trên giường bệnh, có bình nước biển pha chút ít lượng morphine để chống những cơn đau dữ dội truyền trực tiếp vào máu qua một cây kim. Nằm đây mà cô tưởng tượng cha già đang nằm vò vổ bên kia và cô cũng biết thật rõ ràng rằng cha mình vẫn thường thương nhớ nghĩ đến con gái đang ở sát bên nhưng không thể nào qua thăm con được.

Rồi một hôm không thể nén nổi lòng thương nhớ cha già cô yêu cầu y tá dìu cô đi thăm. Bình nước biển được treo trên một cây sắt, cao bằng đầu người có những móc cong vòng phía trên, phía dưới có bốn bánh xe nhỏ để có thể di chuyển. Một tay cô cầm cây sắt với dây nhợ lòng thòng từ bình nước biển đang truyền thẳng vào mạch máu cô, một ống dây khác xuyên vào bụng để thông phân ra một túi plastic đeo bên hông, bên cạnh là người y tá kiên nhẫn dìu bệnh nhân đi từng bước chậm chạp. Thỉnh thoảng cô dùng bước để thở hoặc ôm bụng nhăn mặt khi cơn đau hơi quặn.

Những dãy hành lang dài hun hút quanh cơ cuối cùng cô cũng qua được bên viện dưỡng lão. Cô thăm cảm ơn con đường thông xuyên này và tự nghĩ nó như một con đường tình thương nối liền tình cha con...

Ông cụ đang nằm trên giường nhớ thương cô con gái bên kia. Không biết giờ này ra sao? Đang suy nghĩ thì cô y tá bước vào nâng ông dậy đặt ngồi trên xe lăn định đẩy ông ra phòng khách cho thoáng. Ông muốn nói lên niềm khao khát được thăm con nhưng không biết nói làm sao. Ông chỉ ra dấu chỗ cửa sổ rồi chỉ cho cô y tá về hướng bệnh viện, miệng cố lặp bặp những tiếng: "Thu... Thu... Spi... tal" một cách khó khăn. Cô y tá ngỡ ngàng không hiểu ý ông muốn gì. Ông càng cố diễn đạt nhưng chỉ hoài công vô ích. Càng tức giận cho chính mình, càng nhớ thương con mà không làm sao được, gương mặt ông bừng bừng đỏ tía, người run rẩy. Cô y tá vội đo áp huyết, tim mạch cho ông thấy tất cả đều lên quá cao bèn vội vàng cho ông uống thuốc và đặt ông trở lại trên giường. Sau khi thấy tình trạng ông tạm ổn định cô y tá bước ra. Ông nhắm mắt lại và đi vào giấc ngủ lúc nào không hay.

Giữa lúc ấy cửa phòng xịch mở!

Một bóng người từ từ lê từng bước chân đến gần ông cụ rồi ngồi xuống một cái ghế bên cạnh. Đó chính là cô con gái lớn đang bệnh hoạn mà ông khao khát muốn đi thăm trước đó ít phút. Giờ đây ông đang chìm trong giấc ngủ nên không biết có con bên cạnh. Cô con cũng không muốn đánh thức cha dậy. Cô chỉ im lặng nhìn cha bằng ánh mắt thương yêu. Cô thật không ngờ có ngày cô phải ra đi trước cha già nên trước khi về Việt Nam cô đã nhờ một gia đình quen tìm Thầy để cho cha được quy y Tam Bảo với Pháp danh là Nhuận Đạo. Cô đã dọn đường trước cho cha già một mai kia khi người cõi hạc quy tiên với niềm mong ước hương linh cha sẽ được về cõi Phật A Di Đà.

Cũng như cô trong những ngày cuối cùng khi còn ở nhà cô đã có nhân duyên gặp Thầy Thích Như Tú và có nhờ Thầy chủ lễ hộ niệm cho cô khi cô qua đời. Thầy có trả lời Thầy không thể hứa trước vì Thầy bận những ngày phải đi học tiếng Đức do Thầy mới qua Thụy Sĩ chỉ rảnh vào những ngày cuối tuần. Vậy con cố trì niệm danh hiệu Đức Phật cho con được vắng sanh trong những ngày ấy thì Thầy sẽ đến được. Rồi cô nghĩ đến vợ chồng Anh Trọng, Chị Huệ đã hướng dẫn gia đình cùng bạn bè để tụng kinh, niệm Phật cầu an cho cô mỗi cuối tuần trong những ngày cuối cùng khi cô đang nằm trong bệnh viện đây. Ngay cả người quen của chị dâu cô bên Đức cũng hỏi thăm tên họ, Pháp danh, ngày sanh của cô để niệm Phật cầu an cho cô mỗi sáng. Bao nhiêu ân tình đó cô biết lấy chi đền đáp. Đầu óc cô suy nghĩ nhiều lắm trong khi cô vẫn đang ngắm nhìn cha. Cô chỉ muốn được ôm cha vào lòng nhưng sợ cha thức giấc. Tự nhiên cô mũi lòng cảm cảnh cha, cảnh mình chảy dài nước mắt!

Sau lần đi thăm đó cô còn đi được một hai lần thăm cha do cô em dâu út dìu đi cho đến khi cô không còn đi được nữa. Cô chỉ còn nằm bẹp trên giường! Thoi thóp!!!

Cô muốn gặp cha một lần cuối và cha cô cũng vậy. Đó là sự khao khát, ước nguyện của cả hai và để thỏa nguyện nỗi niềm khao khát đó con trai út của ông đã đưa cha đến gặp người con.

Chiếc xe lăn của ông cụ được đẩy sát đến giường con gái. Giờ đây con gái ông chỉ còn như bộ xương cách trí, trên đầu trọc lóc đội một cái mũ len màu nâu trông giống hình ảnh một Ni cô. Cô nằm đó hơi thở yếu ớt vẫn cố gắng chào cha rồi thều thào:

- Bố ơi! Con... sắp đi rồi!

Cô dùng lại để thở... và tiếp tục bằng giọng nghẹn ngào đứt quãng:

- Không ngờ... có ngày con phải đi trước bố, con... bất hiểu không thể... chờ ngày bố mất... phần để chít khăn tang đưa tiễn... bố đến nơi an nghỉ cuối cùng... Vậy con xin phép... bố cho con được để tang bố trước, khi con... qua đời.

Cô ứa nước mắt, thở hắt ra, quay sang chồng vẫn giọng như trên dặn dò:

- Anh nhớ... chít khăn tang trên đầu em trong khi... tẩn liệm.

Cô lại hướng ánh mắt thất thần về hướng cha, hai tay chắp lại để trước ngực, đầu cúi xuống xá lạy cha già. Ông cụ ngồi chết lặng trên ghế! Đôi mắt thường nhật vô cảm xa vời bỗng giờ đây trở nên tha thiết, dạt dào tràn ngập thương yêu và thật chuẩn xác nhìn sâu vào con gái ông. Nước mắt ông chảy dài, không ngờ có ngày mái đầu bạc phải khóc mái đầu xanh, tre già khóc măng non mặc dù con không còn ở tuổi thanh xuân nhưng đối với ông con vẫn luôn còn trẻ đại trong lòng ông.

Trước đó các con ông không dám đưa cha đi gặp con gái lần cuối vì ngại nhờ ông có mệnh hệ nào. Nhưng chúng có biết đâu nỗi lòng của một người cha dù ông có chết đi vì quá xúc động khi gặp con gái lần

cười thì cái chết đó cũng là cái chết hạnh phúc, cái chết có ý nghĩa hơn là ông phải kéo lê đời sống buồn thảm với niềm ray rứt, giày vò không được gặp mặt con lần cuối.

Giờ đây tay ông run run đặt lên đầu con như quý Thầy vẫn đặt tay lên đầu người Phật tử trong buổi lễ quan trọng và miệng ông bật lên tiếng niệm Phật. Cả đời ông chưa bao giờ biết niệm tiếng Nam Mô ngoại trừ lần đầu tiên khi ông quy y Tam Bảo.

Phải chăng giờ đây ông đã đặt trọn niềm tin vào Tam Bảo, vào chánh Pháp, vào sự nhiệm mầu của Đức Phật và hy vọng rằng lời niệm Phật của ông sẽ được Đức Phật chứng giám và con ông sẽ được giải thoát, được thanh thân ra đi.

Cuối cùng con gái ông cũng được thanh thân trút hơi thở cuối cùng vào ngày 23.04.2015. Và ngày hôm sau Thầy Thích Như Tú đã có mặt để làm lễ tiễn liệm con gái ông đúng như lời trì niệm ao ước của cô vắng sanh đúng ngày để Thầy có cơ duyên đến được.

Và theo ước nguyện của cô, chồng cô chít vành khăn tang trắng trên đầu người vợ thân yêu để tang trước cho cha già trước khi nấp quan tài được đóng lại.

Ngày 29.04.2015 là lễ hỏa thiêu con gái ông. Trưa hôm đó y tá đẩy ông ra phòng ăn như thường lệ nhưng ông chỉ ngồi thừ buồn thảm ra dấu không muốn ăn vì ông biết đúng 12 giờ trưa là lễ động quan. Quan tài sẽ được chở đi đến nghĩa trang Fedli tại St. Gallen và sẽ được hỏa thiêu đúng 13 giờ và 01.05 là lễ an táng hủ tro thân xác người chết tại nghĩa trang Oberglatt.

Cô y tá đẩy ông trở về phòng để nghỉ ngơi nhưng ông ra dấu muốn ngồi tại cửa sổ. Tại đây, ông có thể nhìn về hướng bệnh viện mà ông biết quan tài con đang được quàn dưới hầm ở đó. Chỉ còn ít phút nữa thôi là lễ động quan bắt đầu. Ông thật sự xa con, mất con từ đây!

Ông chấp tay trước ngực. Miệng ông lặc bặc run run: Nam... Mô A... Di Đà... Phật... Nam Mô... A... Di... Đà... Phật... Tiếng niệm Phật của ông nghe như lực khục trong cuống họng thoát ra một cách khó khăn.

Vừa niệm Phật ông vừa nhìn về hướng bệnh viện, nước mắt chảy dài. Ông tưởng tượng như trong cõi u minh linh hồn con gái ông đang chấp hai tay trước ngực cúi lạy cha già, vành khăn tang rũ xuống:

Chữ Hiếu đạo con xin gìn giữ

Vành khăn tang cúi lạy, con đi!!!

Ông vẫn tiếp tục niệm Phật cà lặc, lực khục trong cuống họng với niềm tin linh hồn con gái thân yêu của ông sẽ được về một thế giới an nhiên:

Qua rồi một kiếp, hồn thanh thân

Phương Phật vắng sanh cõi Vĩnh Hằng.

Song Thư TTH

Những ngày buồn thảm cuối
tháng 04 đầu tháng 05.2015

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn: em gái của anh chị Lê Tuấn - Lê Trần Hưng (bút hiệu Song Thư TTH trong Nhóm Những Cây Bút Nữ báo Viên Giác), là:

Cô Võ Lê Thị Thu

Pháp danh Quảng Thiện

Sinh ngày 09.11.1960

Mất ngày 23.04.2015

nhằm ngày mồng 5 tháng 3 năm Ất Mùi,
tại Thụy Sĩ,
hưởng dương 55 tuổi.

Chúng tôi chân thành phân ưu cùng đại gia đình anh Võ Bá Cường, anh chị Lê Tuấn - Song Thư TTH và tang quyến; đồng thời cầu nguyện cho hương linh của Quảng Thiện Võ Lê Thị Thu sớm được về cõi Phật A Di Đà.

***Ba nén hương thơm cầu giải thoát
Một lòng kính cẩn nguyện siêu thăng.***

Chân thành phân ưu

- Phù Vân, Chủ Bút và Ban Biên Tập - Kỹ Thuật Báo Viên Giác
- Những Cây Bút Nữ (Gđ. Nguyễn Hạnh HTD, Phương Quỳnh, Huỳnh Ngọc Nga, Hoa Lan, Trần Thị Nhật Hưng, Trần Thị Hương Cau, Thi Thi Hồng Ngọc, Hồng Nhiên)

LỜI CẢM TẠ



Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ:

- Đại Đức Thích Như Tú, chùa Phật Tổ Thích Ca tại Luzern, Thụy Sĩ
- Anh Phù Vân, chủ Bút và Ban Biên Tập - Kỹ Thuật Báo Viên Giác tại Hannover, Đức Quốc
- Nhóm Những Cây Bút Nữ chùa Viên Giác, Đức Quốc
- Thân bằng, quyến thuộc, bạn hữu đồng hương Phật tử gần xa đã điện thoại, gửi điện thư chia buồn, hay đến tụng kinh cầu nguyện và tiễn đưa em gái của chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng, là:

Võ Lê Thị Thu

Sinh ngày 09.11.1960

Mất ngày 23.4.2015 tại Thụy Sĩ

- Hỏa thiêu ngày: 29.04.2015 tại Fedli

- An táng ngày: 01.05.2015 tại Oberglatt Thụy Sĩ

Tang gia đồng cảm tạ

Lê Tuấn – Song Thư LTH

Nam Phương Du Ký

• Thi Thi Hồng Ngọc

*Đôi lúc suy tư tự hỏi rằng
Tôi còn yêu nước Việt hay không?
Hay là hạnh phúc trên quê mới
Quên mất trời Nam vẫn long đong?*

Tôi về Việt Nam lần thứ mấy rồi chẳng biết nữa, lần nào cũng không giống lần nào tuy lý do chính thì đều như nhau: Tôi còn cha mẹ tại Việt Nam. Cha mẹ gắn liền với Tổ quốc, dân tộc, vô hình chung luôn nhắc cho tôi nhớ đến dòng máu đỏ, da vàng, tóc đen, mũi tẹt một trăm phần trăm người Việt của mình. Cho dù giả như tôi có đi thẩm mỹ viện sửa mũi cao, tẩy da trắng, nhuộm tóc vàng hay cầm trong tay sổ thông hành có chú chim đại bàng ngạo nghễ thì tôi vẫn là con của cha mẹ tôi, dòng máu Việt vẫn chảy trong tôi khi còn hơi thở. Cho dù tôi yêu nước Đức như một quê hương thứ hai thậm chí đi đâu tôi cũng ngẫm so sánh xứ đó không bằng nước Đức yêu quý nhưng tôi vẫn không tìm được cảm giác xao xuyến bồi hồi khi phi cơ bay dần vào địa phận Việt Nam và từ từ hạ cánh xuống phi đạo Tân Sơn Nhất. Chao ôi! Việt Nam, Tổ Quốc „của tôi"! Dẫu biết rằng trải qua bao năm tháng xa quê, tình đời không còn như xưa, đạo đức suy đồi hơn xưa, đời sống về vật chất và tinh thần không phải như xưa, nhưng tôi vẫn tự hào mình là con dân của một đất nước bốn ngàn năm văn hiến, vẫn đau lòng khổ tâm khi nghe ai đó lăng mạ người Việt hay nước Việt.

Mỗi lần về Việt Nam, tôi lại bị „trúng độc" không về cái này cũng về các khác. Tuy thế, tôi vẫn về vì tôi biết trong bãi cát mê mông cũng có một ít vàng ròng, trong đầm lầy hoang vu đầy cỏ dại cũng có vài đóa sen xinh tươi, thơm ngát. Nhất là cha mẹ tôi, họ là hai ngọn hải đăng cao ngất, rực rỡ trong đêm tối, là niềm tin và hạnh phúc soi đường cho tôi tìm về xứ sở.

Tôi không thể hết lòng ca ngợi quê hương yêu dấu với con đò nhỏ, chum khế ngọt gì gì đó, bởi vì tôi chẳng thể dối mình, gạt người được. Làm gì có con đò nhỏ với cô nàng xinh xinh nào đó ngày ngày chèo chống đưa người sang sông kiếm ít tiền cơm cỗi, vì các cô em có chút nhan sắc đều bỏ quê lên thành phố cả rồi. Người hiền lương hoặc thiếu cơ hội thì an phận làm thuê làm mướn đủ tiền sống qua ngày dư một chút thì tần tiện gửi về quê cho gia đình. Phần còn lại thì chấp nhận ôm các cụ Đà Loan, Hàn Quốc tàn một đời hoa, may mắn hơn thì được các bố già Việt kiều về „bung" đi ra ngoại quốc để các cô chờ cơ hội „phụ nữ vùng lên" đổi đời. Tất nhiên cũng có một số người trong cái rũi có cái may tìm được tình yêu và hạnh phúc thật sự. Nhưng bắt đầu của tất cả những cuộc phiêu lưu họ đều chung một mục đích: Làm sao ra khỏi nước Việt Nam? Làm sao thoát khỏi cảnh nghèo

khô? Làm sao đừng dính vào những gã chồng „quốc nội" vừa gia trưởng lại dễ dàng sa ngã bởi hoàn cảnh xã hội luôn tạo điều kiện thuận lợi cho biết bao thói hư tật xấu?

Bây giờ tôi lại nói đến „khế ngọt" nhá! Tôi đi lang thang chôn chân mỗi gối khắp nơi mà chẳng tìm đâu ra được cây khế ngọt thật sự, thậm chí ngay cả ở những vùng quê xa xôi hiền hòa đất đai màu mỡ cũng rất là hiếm có. Vùng ngoại ô thành phố thì từ từ nhà cửa mọc lên như nấm, đất đai quý như vàng ai điên đầu mà đi... trồng khế. Ở quê thì họ chỉ trồng những loại cây có lợi về kinh tế thôi, đừng có hồng mà vừa đọc xong truyện cổ tích Tấm - Cám mà đòi về quê tìm cây thị nhá! Vì có lần tôi hỏi đứa cháu họ xa:

- Con có biết cây thị là cây gì không? Ở xóm này có nhà nào trồng cây thị không?

Đứa bé trả lời tình như ruồi:

- Cô ơi! Con mà biết được cây thị là cây gì chết liền đó (!)

Còn xoài, sầu riêng, măng cụt, vú sữa, cam, quýt, mận, thanh long v.v... và v.v... nhìn thì đẹp đẽ, sạch sẽ, chín mọng, ôi chao! Thích mê tơi, nhưng chớ có ăn cho lắm mà chết có ngày bởi vì trong các loại trái cây đó đầy chất độc mà người bán thậm chí từ nhà vườn xịt, bơm hoặc ngâm vào các chất bảo quản hạng nặng để giữ được tươi lâu, không sợ ế lỗ vốn. Ai cũng nghĩ rằng quê hương ta đó đầy những của ngon vật lạ mà thuở xưa ta yêu thích ra xứ lạ quê người không có mà ăn hoặc có nhưng quá đắt, thì thì về đây ta phải ăn cho thỏa thích. Ấy là họ không có thời gian lên mạng mà „ngâm cứu" đấy ạ! Ôi giờ ơi! Nào là gạo ngon tấm hương liệu cho thơm, gạo Trung Quốc làm bằng nhựa „xuất khẩu" sang Việt Nam, thịt thối các loại từ Trung Quốc tống sang ta hàng tấn khô mực và các loại hải sản khô được xịt thẳng vào thuốc chống kiến, xịt nhiều đến nỗi ruồi sợ quá cao bay xa chạy không dám đậu, cá tôm được ướp bằng phân urê (loại phân bón diệt sâu rầy) cho tươi lâu, bún, phở trộn vào thuốc ướp xác cho được dai, rau củ bón thuốc tăng trưởng để lớn nhanh nên hai, ba tuần là có thu hoạch. Thì thì đành phó mặc số phận cho trời định đoạt chứ cái gì cũng kiêng thì đành... chết đói. Thậm chí đến việc ăn chay thì đậu phụ cũng có đầy thạch tín, mì căn, tàu hủ ky, nấm rơm cũng toàn là chất độc. Chạy đâu cho thoát!

Chuyện ăn uống là „chuyện nhỏ" thì thì ta gác qua một bên để nói chuyện đạo đức nhân nghĩa xem có „nhẹ người" chút nào không? Vốn là người ưa thích đọc sách báo, hay quan tâm đến văn hóa và đời sống quốc gia, dân tộc, tôi cũng chịu khó tần mẩn lúi chổng tạp chí mà em tôi mua cho rồi ngồi chăm chú đọc. Đa số trong đó viết về cái giống gì vậy? Tin tốt nhất là về đời tư, các cụ nổi tiếng hoặc tai tiếng giật gân của các siêu sao như người mẫu, diễn viên, ca sĩ. Tin vừa vừa là địa điểm này, nơi chốn kia hư hỏng không về mặt này cũng về mặt khác do các quan „phụ mẫu chi dân" vừa thiếu năng lực, vừa vô trách nhiệm. Tin xấu nhất là các tệ nạn xã hội cha giết con, con đâm mẹ, vợ chồng sát hại nhau, anh chị em tương tàn đôi khi chẳng phải vì những chuyện đại sự như tranh đoạt gia

tài hay xúc phạm nhân phẩm lớn lao gì cho cam mà chỉ là những chuyện cãi cọ lặt vặt lời qua tiếng lại mà người ta sẵn sàng giết nhau chết cho hả giận. Ngoài đường thì công an và cướp giật nhiều bằng nhau không tin thì xin mời nhìn và để ý xem: Túi xách đẹp bày bán đầu đường xó chợ nhưng chẳng ai đeo tung tăng ra ngoài cả. Đừng có nói đến chuyện vàng bạc, nữ trang quý giá lóng la lóng lánh trên người nha, đeo vào thì cũng đồng nghĩa với tự sát.

Đó là tình hình „sơ sơ“ ở quốc nội thôi, giờ ta nói lên Việt kiều yêu nước đi! Có một số các vị tạm gọi là thành công nơi đất khách quê người, có nghĩa là họ có chút học vấn, địa vị, tiền tài, thông minh hơn đa số người khác, ấy vậy mà khi về Việt Nam tự nhiên họ vẫn mắc bệnh ngớ ngẩn, lú lẫn như thường. Chuyện này là như thế nào vậy? là „tự nhiên họ vui về tự nguyện đưa hết tiền của, chất xám dành dụm cả đời để „cúng“ vào những nơi không đáng „cúng“ đến khi trắng tay và hết bị „ma ám“, họ mới tỉnh ngộ ra thì ô hô ai tai! Tôi khò cần nói đoạn kết, ai cũng tự biết nó ra làm sao rồi. Đau khổ nhất là một số người họ bị „ma trong nhà“ ám, hoặc quá tin tưởng vào các loại... „ma-đam“, ma nữ, yêu nhện nhện say đắm vào những lời „ngọt mật mà ruồi chết tươi“ (Ca dao) của họ để cuối cùng bị đem đi làm vật tế thần lúc nào không hay biết.

Nhưng nói đi thì cũng nói lại, đã bảo trong cát có vàng mà, số là tôi cũng „đua đòi“ bạn bè về Việt Nam làm từ thiện, cứ tưởng ta đây là tốt tuyệt vời hóa ra mình mới chỉ là cát chứ chưa phải vàng ròng. Ở Việt Nam có những nhà hảo tâm lập nên những quán cơm miễn phí hoặc bán với giá tượng trưng giúp cho người nghèo no bụng, chưa kể những người tình nguyện đến phụ giúp những nơi ấy, họ làm việc không công nhưng vui vẻ như được ai cho vàng vậy. Hay có những người đích thân ra tận những vùng xa xôi hẻo lánh thăm hỏi, tặng quà cho những hộ nghèo, người già neo đơn, người tàn tật. Cảm động nhất là những câu chuyện như cô bán vé số thật thà không tham tờ độc đắc mà người ta đã đặt mua, người đàn bà nghèo cưu mang bao nhiêu trẻ mồ côi, cơ nhỡ, người tình nguyện hiến máu cứu kẻ không quen, ông lái đò không từ mệt nhọc cứu người trong những ngày nước lũ, rồi thì những người làm công quả trong chùa lo cơm nước cho đại chúng hàng ngàn người tu học. Lại có những em học sinh nghèo cặp sách tả tơi, suy dinh dưỡng không lớn nổi thể mà vẫn ngày ngày hoặc lội bộ, hoặc qua đò, hoặc đạp xe mười mấy cây số đi về chứ nhất định không chịu bỏ học. Tôi khâm phục tận đáy lòng những con người thật sự có thiện tâm, nhưng âm thầm, không phô trương, không khoe khoang, kể lể, âm đức mà họ tích lũy được thật không nhỏ chút nào. Chưa hết, có một vị Hòa Thượng chịu khó, chịu khổ, chịu nhục chỉ vì thương xót các Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hòa bấy lâu khổ khổ vì bị bỏ rơi không ai đoái hoài đến. Ngài ra sức vận động quyên góp tài vật giúp đỡ họ, an ủi họ về tinh thần. Việc làm này của Ngài gây ra biết bao nhiêu phiền não cho bản thân nhưng Ngài vẫn hoan hỉ, nhẫn chịu

thật là một tấm gương sáng về một vị chân tu đang thực hành bồ tát đạo.

Tôi không đến nỗi tuyệt vọng lắm về đất nước và con người Việt Nam bởi vì tôi tin rằng một thế giới, một quốc gia và ngay cả một con người đều có đại hạn, tiểu hạn. Khi một cá nhân đến hạn xấu nói theo nhà Phật – là quả báo xấu đủ nhân duyên chín muồi thì phát ra, tự nhiên họ gặp lấy tai ương như bệnh tật, hao tài, tổn của, gia đình ly tán v.v... Vận hạn xấu của một quốc gia và thế giới là gì? chiến tranh, thiên tai, ôn dịch và có những kẻ lên nắm quyền là ma quỷ, súc sinh đầu thai để hoành hành quốc gia đó tàn tạ, bại vong. Cái đổi số mạng không phải là không có cách nếu những mỗi cá nhân tự biết lỗi lầm, ăn năn sám hối, tích phúc làm thiện, từ bỏ ác hạnh, mở rộng tâm từ, yêu thương và tha thứ, nếu ai cũng vậy thì cả thế giới sẽ hòa bình ngay. Tôi tin rằng rồi vận hạn qua, đất nước tôi sẽ xuất hiện minh quân, hiền sĩ, kẻ ngu si tham tàn đang nắm quyền sẽ bị đào thải, quốc gia hưng vượng, nhà nhà no ấm, hát khúc hoan ca.

Không như bây giờ, ngày Tết gì mà buồn hư sầu chán. Người ta cũng bán hoa đây đường đó, nhạc hát tung bừng nơi nơi, khẩu hiệu mừng xuân xanh xanh đỏ đỏ treo đây ngoài phố nhưng có mấy ai vui. Người ta chẳng hào hứng, chẳng thiết tha gì Tết, thậm chí còn đâm sợ vì nghĩ Tết không có tiền sống qua ngày, vì trăm sự phải lo tiền đâu mà sắm Tết, vì cả năm vất vả trồng trọt, đầu tư, cây hoa ngày Tết bán ế sẽ bị lỗ vốn, sang năm sẽ ra sao đây?

Than ôi! Tết Việt Nam sao mà buồn não ruột. Người ta lại đồn này đồn nọ rằng đất Việt sắp sửa bị treo cờ Tàu phát phối báo hại hàng người rờn rợn xếp hàng đi mua hộ chiếu để có bề gì thì họ còn có đường thoát nạn. Cảnh tượng ấy làm tôi nhớ đến những con tàu há mồm vào năm 1954, và cuộc di tản kinh hoàng ngày 30.4.1975, tội nghiệp cho người dân nước Việt của tôi quá đi thôi!

Hai nhân duyên gần lúc tôi còn có ba ngày nữa là lên máy bay trở về „trú xứ“. Một là tôi được tham dự lễ giỗ cụ Á Nam Trần Tuấn Khải (một nhà chí sĩ yêu nước đầu thế kỷ 19). Ở đó, tôi được khơi dậy tinh thần yêu nước mãnh liệt hơn bao giờ hết bởi các nhà văn hào, thân sĩ có mặt. Ô hóa ra người Việt không phải ai cũng tham sống sợ chết, ai cũng là phường giá áo, túi cơm. Nói như một nhà sử học đang hiện diện trong buổi lễ đó: „Thời nào cũng có Lê Chiêu Thống và thời nào cũng có Nguyễn Huệ Quang Trung“. Thâm thúy thay! Chí lý thay! Trong buổi lễ đó, mọi người phát biểu đều với lòng nhiệt thành quan tâm đến văn hóa truyền thống, đến sự hưng vong của quốc gia, dân tộc. Họ hát lại những thể loại nhạc xưa cũ như: Châu văn, Á đào, hát Xẩm, Quan họ. Tôi chẳng hiểu gì cho lắm nhưng thích nghe bởi vì lời ca tiếng nhạc làm tôi cảm động vì cái tình, cái nghĩa sâu xa trong đó. Nền giáo dục Việt Nam suy đồi đến mức nghiêm trọng, đó là gốc rễ đang bị ung nhọt, hư hỏng nặng, một quốc gia lơ là chuyện „giáo dục vi tiên“ thì trên đàng suy vong cũng chẳng có gì là khó hiểu.

Nhân duyên thứ hai là tôi đưa bố mẹ đến một ngôi chùa vừa là một Cô nhi viện. Nơi này đúng là một nơi

mà mọi thiện nguyện viên đều có tâm bồ đề thật sự. Một bảo mẫu phải trông nom hơn mười đứa trẻ tàn tật như bại não, thậm chí bị nhiễm HIV trong một gian phòng nhỏ khoảng mười mét vuông. Không ai trong số họ lộ vẻ bất mãn, khó chịu, mệt mỏi cả. Cửa phòng luôn mở rộng cả ngày chứ không phải có giờ có giấc để họ đủ thời gian đóng kịch cho khách thập phương xem. Tôi chứng kiến và tự hỏi lòng rằng mình đọc kinh, niệm Phật hằng ngày, làm vài việc từ thiện nhỏ nhặt nhưng so với họ mình phải chăng chỉ là hạt cát còn họ mới đích thực là vàng ròng? Trên tầng thứ hai, thứ ba cũng ngôi chùa kiêm Cô nhi viện còn cả trăm đứa trẻ mù lòa, mồ côi bị cha mẹ bỏ rơi hoặc trong bệnh viện hoặc trước cổng chùa từ bao bao lâu đến nay được Hòa Thượng trụ trì cùng đệ tử và các thiện nguyện viên cứu mạng, nuôi nấng. Vậy mà các "Phụ mẫu chi dân" cũng để mắt đến không phải giúp đỡ, hỗ trợ về vật chất hay tinh thần mà là xem có "xơ múi" gì được từ số tài vật lớn lao mà khách thập phương có lòng hảo tâm đóng góp vào. Đây có đâu phải là trường hợp đặc biệt rất nhiều nơi cũng bị cắt xén, sang đoạt, lừa đảo, làm từ thiện cũng lắm gian truân nhưng dù sao tôi nghĩ mình cũng không vì thế mà thối tâm. Người tạo ác tự gặt lấy quả ác, mình tạo nhân thiện sẽ có quả thiện, ai làm nấy chịu, tự thối thất tâm tốt ban đầu đó mới chính là sự đáng tiếc vô cùng lớn lao cho việc tích lũy công đức của chính bản thân mình.

Tôi có kể cho cô bạn thân ở Việt Nam nghe về ngôi chùa cô nhi viện này và khuyên cô ta nên đưa con cái đến đây để chúng nó học được lòng từ bi, biết yêu thương và chia sẻ. Và lại nhà cô nàng lại khá gần chùa, ngờ đâu bạn tôi trả lời tình bơ:

- Ô vậy hả? Mình ở đây bao lâu rồi mà có biết chùa này vậy đâu, với lại vợ chồng mình cũng bận rộn tối ngày không có thời gian mà làm ba cái chuyện đó nữa.

Tôi thất vọng nghĩ thầm: "Hỡi ơi! Cái bận đó của bạn là gì vậy, quần quật kiếm tiền mua nhà, nuôi con, tích góp của cải dưỡng già để cuối cùng sẽ ra đi tay trắng, để lại một lũ con cháu vô tâm, bất hiếu, bất nghĩa mà thôi".

Hôm đó nhờ đi chùa mà tôi gặp được một chuyện thật hy hữu: Vào buổi Ngọ trai tại chùa, tôi vô tình ngồi cùng bàn với một phụ nữ trẻ có đứa con trai nhỏ trạc độ bảy, tám tuổi. Cậu bé mặt mũi sáng sủa, thông minh, đỉnh ngộ, đặc biệt là đôi mắt sáng tinh anh lạ thường. Chị để một tượng Phật nhỏ trên bàn ăn, lúc chúng tôi vào bàn chị lật đặt lấy tượng Phật đặt sang bàn trống bên cạnh với lời xin lỗi đầy ái ngại rằng làm phiền chúng tôi. Thấy chị có gương mặt khả ái, phúc hậu, tôi lân la gợi chuyện làm quen. Chị nói rằng mình cùng chồng và con trai từ Canada về Việt Nam thăm gia đình, mới về được hai ngày nay thì tìm đến ngôi chùa này. Thấy tôi chăm chú nhìn bức tượng Phật, chị phân trần:

- Tượng Phật này là của con trai em, nó đi đâu cũng thích nhìn, ngắm và mua tượng Phật, sinh nhật nó ai tặng tiền bạc, quần áo, đồ chơi nó cũng bỏ hết chỉ có tặng tượng Phật là thích lắm ôm ngay về

phòng. Nó nói rằng quyết sưu tầm được 1000 tượng Phật để trong phòng mới chịu.



Thấy câu chuyện có khởi đầu lạ lùng cả nhà tôi chăm chú theo dõi. Bà mẹ kể tiếp rằng cậu bé con bà năm nay được bảy tuổi. Khi cậu lên hai tuổi rưỡi thì bắt đầu việc vẽ tranh các đức Phật và Bồ Tát. Cậu vẽ rất say mê, rất đẹp và nhanh nữa, cậu bé vẽ bất cứ nơi nào mà trong tay có sẵn một mảnh giấy và cây viết. Cậu hay bị bệnh nếu tóc bắt đầu mọc dài, cạo đầu đi thì hết bệnh, sau khi cạo đầu một thời gian thì nơi đỉnh đầu xuất hiện một chòm tóc hình tròn. Khi cậu biết nói lúc đó khoảng một tuổi rưỡi, một đêm cậu bị bệnh người cha ngồi bên giường trông con, cậu thức dậy nắm tay cha và kể rằng kiếp trước cậu bị mẹ đem vào một ngôi chùa và bỏ lại đó không bao giờ đến đón về nữa.

- Vậy con vào nhà của ba mẹ bằng cách nào? Cha cậu tò mò hỏi.

- Lúc đó con đứng trên bàn tay của đức Phật Thích Ca, Ngài duỗi tay ra và con từ đó bay thẳng vào nhà của ba mẹ. Cậu bé kể.

Người mẹ trẻ còn kể thêm về đời sống tâm linh kỳ bí của cậu bé rằng dù có lập cho cậu một bàn thờ Phật trong phòng nhưng cậu cũng tự lập cho mình một bàn thờ Phật khác theo cung cách riêng.

Mẹ tôi hỏi:

- Vậy cháu nó có đòi đi tu không?

- Dạ có chứ! Nhưng chồng của con nói bây giờ thì chưa được vì cháu còn nhỏ quá, đợi đến khi có thể tự tắm rửa, lo liệu cho bản thân, khoảng chín, mười tuổi thì cho cháu xuất gia.

Tôi mỉm cười hỏi thêm:

- Chị không buồn sao mà quyết định cho đứa con trai duy nhất xuất gia?

Chị vui vẻ đáp:

- Hồi đó em sanh đôi, một đứa bị hư chỉ còn thằng bé này, âu đó cũng là thiện duyên rất tốt lành. Cháu nó đi tu được là em mừng, chứ có phải đi phá làng phá xóm gì đâu mà buồn. Có điều nó cứ đòi em đưa đi Ấn Độ, Tây Tạng. Em nói về Việt Nam trước đã, nó hỏi về Việt Nam có chùa không? Nếu có thì con mới đi với ba mẹ. Khi em dọn nhà qua tỉnh khác nó cũng hỏi em ở nơi mới có nhiều chùa không?

Bố tôi nhận xét:

- Cháu bé này nhất định là một vị Hòa Thượng tái sinh, có điều vị này không phải người Việt Nam nên mới hỏi ở Việt Nam có chùa không?

Bà mẹ cậu gật đầu xác nhận rồi kể thêm cho mọi người nghe rằng có một lần trong bữa ăn, cậu bé chột lăm rậm đọc cái gì đó, khi được mẹ hỏi, cậu bảo là đang đọc kinh bằng tiếng Ấn Độ và lần khác thì bảo rằng đọc bằng tiếng Tây Tạng. Mới sáu, bảy tuổi lại

sinh ra trong một gia đình Việt Nam chính gốc, đi học trường Canada, ở đâu ra cậu bé này biết được tiếng Ấn Độ và Tây Tạng mà đọc một cách trôi chảy, lưu loát như thế? Lạ lùng nữa là đôi khi cậu thấy được vị Phật hay Bồ Tát nào đó, xuất hiện trên bầu trời và hoan hỉ chào họ một cách nồng nhiệt.



Chia tay gia đình tốt phúc ấy, chúng tôi ra về và gặp cậu bé kỳ lạ ấy trong phòng phát hành sách và băng đĩa của chùa. Cậu đang ngồi chăm chú vẽ Phật phỏng theo bức tượng đang đặt trước mặt. Vẽ xong, khi tôi ngỏ lời xin bức tranh ấy, cậu vui vẻ tặng ngay. Đổi lại tôi cũng tặng cậu một ảnh Phật được khắc vào một phiến đá nhỏ theo sự chọn lựa của cậu. Chúng tôi chào nhau như trong cung cách của cửa thiền bằng cách chắp tay như búp sen và tôi nói:

- A Di Đà Phật! Có duyên gặp lại.

Bây giờ đây khi ngồi trên quê hương thứ hai mà vẫn vương vấn tâm tình của quê hương thứ nhất. Tự an ủi rằng thôi thì chẳng có khổ, thị thì ăn nhỏ, táo cho đỡ buồn thôi thì "khi yêu chín bỏ làm mười"; yêu, ghét thì Việt Nam vẫn cứ là quê cha, đất tổ, xấu đẹp gì mình cũng vẫn là người Việt Nam. Mười ngón tay xấu một, mắt một, chín ngón kia làm sao gọi là hoàn hảo, có những con sâu làm rầu nồi canh, dù nồi canh có rầu hơn đi nữa thì sâu cũng đã vào rồi. Dù sâu có vào người ta vẫn bảo đó là nồi canh chứ không ai bảo nồi canh sâu cả. Sự thể vốn là như vậy, không sao khác được!

Rồi tôi có dịp được đi du lịch trên một con tàu lộng lẫy vĩ đại, qua các nước Âu Châu, tôi nao nao nhớ về con đò nhỏ thời nay mà lái đò toàn là các ông, bà, cô bác lớn tuổi nhẩn nại, hiền lương kiếm chút tiền còm cõi sống qua ngày. Nghĩ lan man tới ông bác họ của tôi vừa về Việt Nam "bung" một cô bé nhà nghèo thiếu vải qua làm vợ. Cô ta thua bác tôi gần bốn chục tuổi, thua tôi gần hai chục tuổi, tôi không dám tưởng tượng khi gặp "bác gái" sẽ xưng hô như thế nào cho phải đạo đây? Thôi thì chúc hai bác ba chục năm (thay vì trăm năm) hạnh phúc là may mắn lắm rồi. Ôi! Việt Nam yêu quý của tôi ơi!

Thi Thi Hồng Ngọc
(tháng 05.2015)

Quá Cảnh Trần Gian



*Quá cảnh trần gian lạc bến tình
Tinh vui phơi phới buổi bình minh
Thuyền lòng thả nổi không người lái
Đâu ngờ, trôi giạt chốn điêu linh..*

*Ghé cảnh giàu sang mượn tiếng cười
Vắng sau cánh cửa lẩm than ôi,
Nghe nơi hạnh phúc đôi dòng lệ
Người sống bên người vẫn lẻ loi!*

*Đến chốn kịch trường mua chút vui
Mơ chút danh thơm sống ở đời
Gặp bao "con mắt hình viên đạn"
Đó kị, hờn ghen... khiến rã rời..*

*Chiều ngang qua phố trút nỗi buồn
Ly đây, ly cạn... lại buồn hơn!
Ai biết trần gian là quán trọ
Ai lấp cho đầy nỗi... trống trơn?*

*Quá cảnh nhân gian mượn áo người
Mặc vào ngộ nhận áo là tôi,
"Áo vũ cơ hàn" hay gấm lụa
Hắn một mai về, trả lại thôi!*

*Quá cảnh trần gian mỗi gót chân
Khóc, cười, vinh, nhục điệu xoay vần.
Thôi về, già biệt đời sân khấu
Mim cười bước nhẹ dưới hiên trăng..-*

• **Thích Tánh Tuệ**

An cư kiết đông kỳ 2 tại chùa Linh Thứu

• Hoa Lan - Thiện Giới



Cũng bởi vì tiếng kêu thảm thiết "*Bệ hạ ơi! Cứu thiếp!*" của một con mãng xà, hóa sanh của bà hoàng hậu độc ác Hy Thị, đem về báo mộng với vua Lương Võ Đế mà hậu thế chúng ta mới có bộ Kinh Lương Hoàng Sám gồm 10 cuốn để sám hối tội lỗi. Bộ kinh này đã làm nền tảng cho khóa An Cư Kiết Đông kỳ 2 được tổ chức tại chùa Linh Thứu từ ngày mùng 5 đến 11 tháng Giêng năm 2015.

Theo kinh điển Phật giáo, hằng năm chỉ có một mùa An Cư Kiết Hạ vào đầu mùa hè rồi kết thúc vào ngày rằm tháng bảy. Thế tại sao Giáo Hội Âu Châu lại tổ chức thêm một kỳ tu tập cho các Tăng Ni vào những ngày mùa đông tháng giá lạnh lẽo như vậy? Điều này chỉ có Hòa Thượng Tánh Thiệt mới giải thích nổi trong buổi khai thị mà thôi. Theo Thầy lý do thật đơn giản, muốn tạo thân tình, một tình đạo cho các sư huynh đệ có cơ hội gặp gỡ nhau, cùng tụng chung một thời kinh, cùng uống chung một ấm trà và quan trọng nhất vẫn là được nhìn tận mặt nhau rồi nở một nụ cười. Những điều này không phải để cho các nước ở xa xôi đặc biệt như Bắc Âu, nơi được mệnh danh là "*xứ lạnh tình nồng*".

Đây là khóa An Cư Kiết Đông lần thứ 2 trong lịch sử Phật giáo tại hải ngoại, lần thứ nhất được tổ chức tại chùa Trí Thủ ở Thụy Sĩ, một sáng kiến táo bạo của Cố Hòa Thượng Minh Tâm, nay Người đã ra đi rồi nhưng những gì tốt đẹp của Người để lại, Giáo Hội Âu Châu vẫn tiếp tục đi tiếp.

Theo thông tin trên mạng do Thầy Quảng Đạo cung cấp, đa phần là những bức tâm thư kêu gọi mọi người đóng góp cho ngôi chùa Khánh Anh sắp được khánh thành vào tháng 8 năm 2015, bên dưới có đóng mộc đỏ ở giữa và hai chữ ký của hai vị Hòa Thượng Tánh Thiệt và Như Điển, tả hữu hai bên. Kèm theo là danh sách các Chư Tăng Ni của các chùa sẽ về Berlin tham dự khóa An Cư Kiết Đông, mới xem qua các Sư Cô của chùa Linh Thứu đã "thất kinh hồn vía" (cái này là người viết tự nghĩ), không biết Chùa có đủ chỗ nghỉ cho ngần ấy vị, chưa kể các Phật tử ở phương xa ghi tên về "Tu kè". Theo tin hành lang, các

Phật tử tại địa phương Berlin tham dự khóa tu tối phải về nhà để nhường chỗ cho kẻ ở phương xa.

Con số ghi danh lên đến gần một trăm vị ở nhiều nơi trên thế giới, nhưng thật sự có mặt chỉ khoảng 70, đến đi thay đổi, có vị đến trước dự phần đầu vài ba ngày và có vị gần cuối khóa mới xuất hiện nên mọi việc đều được sắp xếp ổn thỏa.

Buổi lễ khai mạc được diễn ra thật long trọng và trang nghiêm dưới sự chứng giám của hai vị Hòa Thượng Trưởng Lão trong Giáo Hội Âu Châu, cùng với Ni Sư Diệu Phước trụ trì chùa Linh Thứu và tất cả các Chư Tăng Ni, có vị đến từ Việt Nam như Thầy Quảng An và Ni Sư Tịnh Nghĩa đến từ Mỹ quốc. Một hình ảnh đẹp và đầy cảm xúc khi chiếc ghế giữa Hòa Thượng Tánh Thiệt và Hòa Thượng Như Điển được bỏ trống. Vị trí ấy muôn đời chỉ dành riêng cho Cố Hòa Thượng Minh Tâm mà thôi.



Cũng nhờ chùa Linh Thứu có chánh điện trang nghiêm và rộng lớn, mới đủ sức chứa một lực lượng Tăng Đoàn hùng hậu như vậy. Sau dãy áo Vàng là một rừng Y Nâu của các tay Bồ Tát Giới tại gia, còn các vị chỉ mặc chiếc áo tràng đơn sơ bị tấn xuống tít tận các hàng sau cùng không được nhìn rõ các "Siêu Sao" phía trên. Chẳng lẽ vì lý do này mà buổi Thọ Bồ Tát Giới gần cuối khóa con số ghi danh lên đến 60 người! Không phải vậy đâu, họ phát bồ đề tâm thật đấy!

Với hai câu "*Vui thay Tăng Già hòa hợp, Vui thay Tứ Chúng đồng tu*" đối diện với "*Ti Ni tạng trụ, Phật Pháp cứu trụ*", viết thật to dán trên tường của hội trường nơi dùng Quá Đường và Cúng dường Trai Tăng, trang trí cho các nơi sinh hoạt của chùa Linh Thứu thêm phần trang trọng và đầy ý nghĩa.

Sau buổi lễ khai mạc vào ngày đầu tiên là đến phần khai thị của Hòa Thượng Tánh Thiệt vào buổi chiều, Người chỉ tâm tình nhẹ nhàng về ý nghĩa của khóa tu để Chư Tăng hòa hợp như đã viết ở phần trên và nhắc đến các công hạnh của Cố Hòa Thượng Minh Tâm làm nhiều người mũi lòng rơi lệ thầm.

Để sửa soạn tinh thần cho "*Tứ chúng đồng tu*", bắt đầu từ ngày mai phải đọc tụng và lạy sám hối cho hết 10 Phẩm trong cuốn Kinh Lương Hoàng Sám thời nhà Lương. Thầy Tâm Huệ, phụ trách về giáo dục của Giáo Hội Âu Châu, phải ra công giải thích cận kề về nguồn gốc và ý nghĩa của bộ kinh này, để ai đó khỏi than phiền là sau phẩm thứ 4 và 5 không phải lạy nữa

mà là "cuốc" đến bá thờ, thế rồi kết quả vẫn là tội lỗi chưa tiêu!

Theo Thầy, ông vua Lương Võ Đế sau khi tỉnh giấc mộng "*Bệ hạ ơi! Cứu thiếp!*" đã triệu tập tất cả các Kinh Sư giỏi quanh vùng, tìm tất cả các loại Kinh trong Đại Tạng Kinh để viết thành cuốn Lương Hoàng Sám. Khi tụng đến cuốn thứ 10 thì con mãng xà ghé lở biển thành một cung nữ xinh đẹp, hát bài "*Time to say goodbye*" chào vua Võ Đế để trở thành vợ của Đế Thiên Đế Thích ở cõi trời. Vị Chuyển Luân Thánh Vương có 7 báu, trong đó có "Nữ báu" khoảng một ngàn bà vợ.

Các Ưu Bà Tắc và Ưu Bà Di trong Tứ chúng được lợi lạc rất nhiều trong khóa tu này, do vì có nhiều giảng sư tham dự. Chương trình được chia rất hài hòa, ngày nào cũng có ít nhất một thời Pháp. Hôm Lễ Hội Hoa Đăng do Thầy Hạnh Giới tổ chức trùng vào ngày Vía Ngài Di Đà, chẳng ai hiểu ngày gì cả cứ được cầm đèn Hoa Sen, tượng trưng cho đèn trí tuệ đi nhiều quanh chánh điện vài vòng rồi dâng lên cho Ngài là hoan hỷ rồi. Nhưng buổi chiều hôm đó, HT Như Điển đã giải thích cho thính chúng rõ ngày hôm ấy 17 tháng 11 âm lịch, chính là ngày vía Ngài Diên Thọ tượng trưng cho Phật A Di Đà. Vị thiền sư Diên Thọ với câu nói: "*Đời này 10 người tu thiền chỉ một người chứng, nhưng 10 người tu tịnh độ chúng hết cả mười*".

Thầy Tâm Huệ còn có thêm một thời Pháp nữa giảng về Giới, gồm có 2 loại là Thanh Văn Giới và Bồ Tát Giới. Chắc Thầy muốn sửa soạn tinh thần cho các vị đã ghi tên thọ Bồ Tát Giới trong nay mai.

Thầy Thông Trí vì bận việc Phật sự của chùa nhà nên chỉ tới vào nửa hiệp sau, bài giảng của Thầy có liên quan đến ông Cư sĩ Trưởng Giả "Đầu Gối Dài". Làm sao giải quyết được những vấn đề, làm sao mang lại hạnh phúc cho người cư sĩ tại gia. Bài giảng Đức Phật dành riêng cho ông trưởng giả Chân Dài gồm có 4 pháp: tháo vát, phòng hộ về thân và tâm, làm bạn với thiện và cân bằng chi thu. Cốt lõi của bài giảng chỉ tóm tắt bằng câu: "*An tịnh tâm hồn là niềm phúc lạc cao nhất*", hay nói nôm na cho dễ hiểu "phước lớn nhất trên đời là sự an ổn trong tâm hồn".

Chủ yếu của khóa An Cư Kiết Đông lần này là đọc tụng và lạy bộ Kinh Lương Hoàng Sám, mỗi ngày mấy phẩm tùy theo dài ngắn được chia đều để trọn bộ 10 phẩm phải hoàn tất. Cả thầy lẫn trò đều tinh tấn lễ lạy một cách thành khẩn, nếu không phải là người chuyên nghiệp lạy quen từng ngày thì đã ngã quỵ bỏ cuộc từ lâu. Ai đời lúc đầu danh hiệu Phật còn dài trên 5 chữ, ta có đủ thời gian để thờ và nghỉ mệt, nhưng càng về sau càng ngắn chỉ có 3 chữ và có lúc chỉ còn 1 chữ. Ôi thôi, đường tu cũng lắm gian nan! Muốn giải trừ tội lỗi và nghiệp chướng không phải dễ, mà phải dụng công thật nhiều và nhiều nữa.

Vì nghe danh tiếng bộ kinh này từ lâu, nào là đọc tụng rồi quỳ lạy sám hối thì tội gì cũng tiêu diệt hết. Hôm nay người viết có cơ duyên được gặp gỡ, nên giờ nghỉ đã len lén lên chánh điện, tay run run gỡ quyển kinh ra ghi chép các "Bảo ứng giáo hóa Địa Ngục Kinh". Thấy toàn những điều mình dễ bị mắc

phải như: "Làm người nghe thuyết Pháp mà nói chuyện làm loạn động tâm người khác sẽ đọa trong *loài chó trấp tai*" hay "Không để ý nghe cho hiểu sẽ đọa trong *loài lừa dài tai*". Rồi đến quyển thứ 4, nói rõ quả báo của các Sa Di Chủ Chùa nếu có tâm cất riêng bán trái... Tình cờ gặp Thầy Thông Trí đi qua để được giải tỏa các ý nghĩa sai lầm. Thầy bảo: "*Các Tổ chỉ viết dẫn dụ như thế để khuyên răn hậu thế, đừng tin quá khi ta chưa hiểu hết ý của các Ngài*".

Trong mỗi buổi ăn Quá Đường, mỗi ngày đều có một buổi Cúng Dường Trai Tăng do các Phật tử của nhiều quốc gia, chia phiên ra thực hiện. Chẳng hạn Thụy Sĩ nước nhỏ người ít phải liên danh với Đan Mạch hay Hòa Lan. Pháp quốc nước mạnh người đông đã đứng riêng một mình một buổi. Anh quốc cũng không thua kém gì nước láng giềng Pháp quốc. Các Sư Cô và Phật tử chùa Linh Thú với lực lượng hùng hậu lợi thế chùa nhà đã đông đảo quỳ chập cả chiều. Cuối cùng là Gia Đình Phật Tử Chánh Niệm dành buổi thứ bảy cuối khóa để cúng dường. Chính trong buổi Cúng Dường Trai Tăng này Sư Ông Như Điển đã cho các em Oanh Vũ một bài Pháp từ bằng 2 thứ tiếng, Thầy Hạnh Giới dịch ra tiếng Đức cho các Phật tử người Đức và các em nhỏ lớn lên trong ngôn ngữ này.



Nội dung đi từ 3 châm ngôn của Oanh Vũ:

- . Em tưởng nhớ Phật.
- . Em kính mến cha mẹ và thuận thảo với anh chị em.
- . Em thương người và loài vật.

Ngày thứ năm trong tuần được dành riêng cho chúng Bồ Tát Giới tại gia, họ theo Sư Cô Tuệ Trí đến phòng Thiền để tụng Giới và chụp hình lưu niệm. Bức hình lần này rất đặc biệt nhờ dải lụa vàng thêu chỉ đỏ với hàng chữ "Nam Mô A Di Đà Phật", quàng qua cổ áo nổi bật trên tấm Y nâu. Buổi chiều tại chánh điện có lễ Thọ Bồ Tát Giới, không hiểu các Bồ Tát từ đâu kéo đến ầm ầm đứng chập cả chánh điện, tương tự như phẩm "Tòng địa đồng xuất" trong Kinh Pháp Hoa.

Cuối khóa thông thường hay có màn Văn Đáp Phật Pháp, câu hỏi được viết sẵn trên giấy rồi bỏ vào chuông, cho người hỏi đỡ ngại và người đáp đỡ phải đợi chờ. Các câu hỏi đủ mọi thể loại từ "*Đức Phật Thích Ca chết đi về đâu?*" đến "*Người Thọ Bồ Tát Giới khi chết có được mang Y theo không? Hay Y để thờ?*". May thay có người hỏi về bản kinh Ngũ Bách Danh dịch ra tiếng Nôm của Hòa Thượng Tâm Châu vẫn lạy

trong chùa, tạo cơ hội cho Hòa Thượng Như Điển kể về nguồn gốc của bản kinh này. Theo như *Lời vào Kinh* thì "Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát là kinh của **các vị Tổ Sư Việt Nam soạn ra**, chứ không phải của Trung Hoa hay Nhật Bản; lại càng không thuộc Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh; tuy vẫn được viết bằng chữ Hán. Bản văn chữ Hán có xuất xứ từ Hà Nội và được in thành sách từ bản gỗ vào năm 1898 (Mậu Tuất) nhằm năm Thành Thái thứ 9. Như vậy bản Hán văn này do chùa Xiển Pháp tại làng An Trạch in" và Thầy Quảng Minh dịch ra Hán Việt.



Xen lẫn vào buổi văn đáp còn có mục đố vui trúng thưởng, quà tặng là cuốn thơ "*Hạt cát mịn*" của Song Thu. Nhà thơ Song Thu chẳng ai xa lạ, chính là Hòa Thượng Bảo Lạc của chúng ta. Nếu ai ngưỡng mộ muốn diện kiến xin hãy ghi tên tham dự khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 27 tại Neuss Đức quốc, sẽ được gặp thêm Hòa Thượng Quảng Ba cũng từ Úc sang, vị này mà giảng Pháp thì trên cả tuyệt vời nữa. Sở dĩ người viết phải quảng cáo cho khóa tu lần này vì trong mùa hè năm nay có quá nhiều dữ kiện quan trọng. Cuối tháng 7 vừa xong Khóa Tu Âu Châu, chưa kịp nghỉ ngơi các vị lại phải khăn gói lên đường sang Paris vào giữa tháng 8 để tham dự một lúc đến 4 sự việc quan trọng tại chùa Khánh Anh: Lễ Khánh thành, lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư kỳ 9, Đại Giới Đàn Khánh Anh và Lễ Đại Tường Cổ HT Minh Tâm. Do đó Khóa Tu Âu Châu kỳ này phải nằm trong sự lựa chọn tùy theo đối tượng, vì đa số đã tuổi già sức yếu không thể tham dự cả hai.

Trở về mục đố vui Phật Pháp trúng thưởng của HT Như Điển, với câu trả lời Chí Công Hòa Thượng là nhân vật "Tôi" trong bộ Kinh Lương Hoàng Sám và đứa trẻ chỉ cúng dường năm cát cho Đức Phật sau này trở thành vua A Dục. Đã chứng minh Phật tử của Thầy cũng chịu khó tìm hiểu kinh điển lắm chứ!

Không thể không nhắc đến buổi tối thật hào hứng và náo nhiệt của Lễ Hội Hoa Đăng lễ vía Ngài Di Đà, với những ngọn nến được thắp lên trong những chiếc đèn hình hoa sen nở rộ đủ màu sắc rực rỡ. Sau lễ châm nến truyền đăng tục diêm của hai vị Hòa Thượng, Thầy Hạnh Giới điều khiển chương trình, thỉnh mời hai vị an tọa trên hai ghế đặt sau các tượng Phật để theo dõi, chứng minh cho các đệ tử cảm nghiệm Phật đi kinh hành vài vòng quanh chánh điện.

Cho đến khi tiếng khánh leng keng, nhắc nhở mọi người rẽ lối đi vào hương đăng đèn trí tuệ, để có cơ hội thành tâm phát đại nguyện thật là cao cả dâng lên Ngài.

Sáng chủ nhật, buổi lễ bế mạc cũng không kém phần trang trọng với chuông trống Bát Nhã vang rền, như xé tan bức màn vô minh lẩn quẩn quanh ta. Các đại diện của các quốc gia như Anh, Pháp, Đức và Đan Mạch thay phiên nhau phát biểu cảm tưởng thật là cảm động. Anh Quảng Phúc của chùa Linh Thú, tiết lộ một tin chấn động là mình xuất xứ từ Thiên Chúa giáo, gia đình anh là Đạo gốc. Nhưng trong thời gian chờ vợ đi Chùa và ở nhà nhìn vợ lễ bái, đã nghiên cứu về Phật học một cách say mê, để đến giờ anh ngộ đạo còn mau hơn cả vợ và trở thành một cánh tay đắc lực của chùa Linh Thú trong công quả. Hình như trong khóa tu này anh đã gieo duyên xuống tóc và khoát tẩm Y nâu thọ Bồ Tát Giới. Phật Pháp quả thật nhiệm mầu!

Vì là chùa Ni nên vấn đề ăn uống trong suốt khóa tu được tổ chức rất chu đáo, phải gọi là được cho ăn ngon mới đúng. Nếu ngày thường người viết được cho ăn các món như vậy, xin hứa với lòng sẽ ăn chay trường một cách đam mê không nuôi tiếc.

À quên! Có một điều người viết cần phải kể, chẳng là từ hai năm nay cứ thắc mắc mãi về hai chữ thiếu sót trong kinh Bát Nhã, không biết nằm ở đoạn nào. Các nước Phật Giáo khác người ta ghi chép đầy đủ, chỉ Việt Nam mình là thiếu. Loay hoay mãi vẫn chưa chịu hỏi Sư Phụ một câu cho xong chuyện, mãi đến hôm nay trong giờ giảng Pháp của Người mới tình cờ nghe được. Và cũng không thể tưởng tượng nổi là hai chữ ấy lại nằm trong đoạn kinh tâm đắc nhất, mà người viết cứ nhắc đi nhắc lại nhiều lần: "*Viển ly điển đảo **nhất thiết** mộng tưởng*". Nhưng biết để mà biết vậy thôi, chứ tụng quen đã lâu rồi ai dám sửa đổi kinh điển.

Trong buổi lễ bế mạc, hai vị Hòa Thượng đã cho biết một số tin tức về các Khóa An Cư Kiết Đông trong tương lai, để chúng ta sửa soạn tinh thần và sức khỏe đi theo các Ngài "Tu kế". Theo HT Tánh Thiệt, có 3 đạo tràng lớn cho các Khóa Tu là Khánh Anh, Viên Giác và Linh Thú, sẽ luân phiên nhau gánh vác Phật sự. Phần HT Như Điển đã tiết lộ bản kinh sẽ được đọc tụng và quỳ lạy trong khóa tới là Đại Bát Niết Bàn, bản kinh Thầy đã lạy từng chữ nhuần nhuyễn trong nhiều năm qua. Thật tội nghiệp cho các đệ tử bị đau khớp hay đau gối, chỉ bắt ghế ngồi phía sau xá dài mà thôi.

Tâm trạng của các vị sau khi dự khóa tu về đều cảm thấy lợi lạc và hạnh phúc. Phải có phước đức thật lớn mới được tu tập cùng chung với các Chư Tăng Ni, người viết tuy thời gian này bị nhiều chướng duyên nhưng không thể không tường trình lại khóa tu cho các vị ở nhà cùng lợi lạc, cùng hoan hỷ.

Nam Mô Cầu Sám Hồi Bồ Tát Ma Ha Tát.

Hoa Lan - Thiện Giới
Mùa Xuân 2015

Ngàn mắt yêu thương tay cứu khổ

• Phương Quỳnh - Diệu Thiện

Cảm niệm về ngày an vị tôn tượng Quán Thế Âm
tại chùa Bảo Quang/Hamburg



Quán Thế Âm Bồ Tát là Bồ Tát trợ tuyên đặc lực của Đức Phật A Di Đà ở phương Tây. Thường thường chúng ta thấy tượng Bồ Tát có ngàn mắt, ngàn tay. Có khi có 11 đầu, có khi có tượng A Di Đà ở trên đầu đó là đặc điểm chính. Quán Thế Âm Bồ Tát luôn thể hiện lòng Bi, nên danh hiệu của Ngài thường kèm theo từ Đại Bi. Với lòng từ bi vô lượng, Mẹ hiền Quán Thế Âm có một sức mạnh huyền diệu vô biên cứu giúp mọi chúng sanh, luôn lắng nghe tiếng kêu bi thương trong nỗi khổ niềm đau vào những lúc gặp tai ương nguy cấp Ngài luôn phóng quang tìm đến cứu độ.

Từ niềm tin nói trên, nên trong hai ngày 11 và 12 tháng 4 năm 2015 chùa Bảo Quang Hamburg, Đức Quốc đã tổ chức trọng thể lễ an vị Tôn Tượng Bồ Tát Quán Thế Âm và phóng sanh tại dòng sông chùa.

Sáng thứ bảy ngày 11 vào lúc 9 giờ 30 có khoảng 400 Phật tử từ nhiều nơi xa xôi như Thụy Điển, Na Uy, Hòa Lan, Đan Mạch hoặc từ các tiểu bang khác của nước Đức đã vân tập về chùa. Phật tử với áo tràng và chen lẫn thêm những chiếc áo dài trang nhã đứng dọc thành hai hàng từ cổng chùa đến Quán Âm Các nằm bên dòng sông Bille - một phụ lưu của sông Elbe. Đội lân của GDPT Pháp Quang với chiêng trống vang lừng cung thỉnh Chư Tôn Đức quang lâm đạo tràng.

Hiện diện trong buổi lễ có Thượng Tọa Thích Tâm Huệ, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Giáo Dục của GH/PGVNTN Âu Châu, trụ trì chùa Trúc Lâm Thụy Điển; Thượng Tọa Thích Thông Trí đến từ chùa Vạn Hạnh Hòa Lan; Đại Đức Thích Viên Tịnh, trụ trì chùa

Tam Bảo, Na Uy; Ni Trưởng Thích Nữ Diệu Tâm, Viện Trưởng Ni Viện Bảo Quang; Ni Sư Thích Nữ Minh Hiếu, trụ trì chùa Bảo Thành, Đức; Sư Cô Tuệ Đàm Vân, trụ trì Tịnh Thất Bảo Liên, Đan Mạch; Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm, trụ trì chùa Bảo Quang, Đức; Chư Ni trụ trì chùa Bảo Quang và đại chúng...



Sư Cô Tuệ Đàm Châu thành kính cung thỉnh Chư Tôn Đức khai màn pháp quang và cắt băng mừng khánh lễ. Toàn thể đạo tràng quy gối quanh tôn tượng, chấp tay niệm hương bạch Phật và tụng Chú Đại Bi. Trong giờ phút thiêng liêng đó, các em trong GDPT tung hoa và thả bong bóng hòa bình đủ màu bay lơ lửng trên không dưới nắng xuân thật đẹp, hòa quyện với gió mát của dòng sông, cùng với nhiều cây cảnh trang hoa được bàn tay khéo léo của các Sư Cô trang trí theo kiểu Nhật Bản, màu sắc rực rỡ nhưng rất hài hòa với những băng nơ vàng óng ả chung quanh tôn tượng Quán Âm Các.

Chư Tôn Đức tác lễ, tất cả mọi người đều lắng lòng cầu nguyện nhưng trên nét mặt đều biểu lộ niềm vui mắt hưởng về tôn tượng Mẹ ngự trên mình rồng, tay cầm bình tịnh thủy và hành dương liễu. Đâu đó như có vang vọng thanh âm:

*Mẹ là Phật đại nguyện hóa thân
Mẹ là hoa, hoa đẹp tuyệt trần
Mẹ là nước suối nguồn thanh tịnh
Cả đời Mẹ chỉ biết hiến dâng.*

Sau phần nghi lễ, các em trong GDPT Pháp Quang với 2 lân lớn và 1 lân nhỏ rất đẹp trình diễn thật điêu luyện để đón mừng khánh lễ. Các cháu nhỏ với màn múa đèn hoa cúng dường rất dễ thương, ai ai cũng khen ngợi.





Huynh Trưởng Thị Thiện Phạm Công Hoàng, với cây đàn guitare, vừa đàn vừa hát hai bản nhạc do chính anh sáng tác. Bài „Phật Pháp Nhiệm Mầu” anh đã viết nhân Khóa tu PPÁC 2008 qua sự hoang mang của Chư Tăng Ni và Phật tử bởi Giáo Chỉ số 9 từ Giáo Hội Mẹ tại Việt Nam; nên anh đã cảm xúc qua 4 câu kệ của Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ tịch HĐDH/GHPGVNTN Âu Châu: „*Vui thay Phật ra đời, Vui thay Pháp được giảng, Vui thay Tăng hòa hợp, Đồng hòa ta cùng vui*”. Bài thứ hai là „*Mẹ Hiền Quán Thế Âm*” anh đã sáng tác trong khóa Giáo Lý thứ 18 năm 2014 của GDPT Âu Châu. Trong bản nhạc này có điệp khúc: „*Mẹ hiền Quán Thế Âm. Từ bi cứu khổ chúng sanh. Nay chúng con một dạ chí thành. Hành Bồ Tát, gieo duyên lành tha nhân*”.

Tiếp đến là đôi uyên ương Mỹ Hương và Hàn Tài, pháp danh Tường Diệu và Minh Lộc, với giọng ca ngọt ngào truyền cảm trong bài „*Lạy Phật Quán Âm*” và „*Mẹ Từ Bi*”. Đôi song ca này còn trình diễn chung bài ca tân cổ giao duyên „*Về Lạy Quán Âm*” được Chư Tôn Đức và Phật tử nhiệt liệt khen tặng.

Sau đó là đạo từ của Thượng Tọa Thích Tâm Huệ; trên nét mặt Thầy biểu hiện tình cảm thật chân thành và tha thiết tưởng nhớ đến hình bóng của Cố HT Thích Minh Tâm, Người đã suốt đời dẫn thân vì đạo và thương chúng sanh. Mặc dù Hòa Thượng đã viên tịch đến tháng 8 này là đúng 2 năm sẽ có lễ Đại Tường tại chùa Khánh Anh, nhưng Thượng Tọa cũng tác bạch với Giác linh của Hòa Thượng xin phép Ngài được đứng nơi này để tác Lễ an vị Tôn Tượng Quán Thế Âm Bồ Tát: „*Từ mấy chục năm qua ở hải ngoại, hể nơi nào có khánh thành chùa, dựng tượng là có hình bóng của cố HT Thích Minh Tâm. Cho dù xa xôi cách trở, sức khỏe yếu kém Ngài cũng đến tác lễ chứng minh*”.

Cuối cùng, Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm thay mặt toàn thể đạo tràng thành kính tri ân Chư Tôn Đức đã không ngại đường xá xa xôi, Phật sự đa đoan về đạo tràng Bảo Quang chứng minh và cầu nguyện cho buổi lễ. Qua nhiều năm khó khăn gian nan khổ nhọc nơi tha hương, Sư Bà và quý Sư Cô với ý chí sắt đá, một lòng vì đạo cố đem hết công sức mình mà trồng sen trên núi tuyết, giờ đây ngôi chùa Bảo Quang đã được thành tựu viên mãn, thêm bảo tượng Quán Âm lộ

thiên dưới hàng cây xanh bóng mát bên bờ sông có nước chảy lững lờ, quanh chùa lại có thêm nhiều cây hoa kiểng xanh tươi thật là thanh tịnh làm tăng thêm nét mỹ quang tráng lệ cho khung cảnh chùa.

Buổi chiều, bà con Phật tử lại được nghe một thời pháp nhủ của Thượng Tọa Thích Thông Trí „*Một đời làm phước vẫn thấy thiếu, một ngày làm ác cũng thấy dư*”. Tinh thần bổ thí là tinh thần tạo phước là lời dạy của Đức Phật trong kinh Pháp Cú. Sống ở đời bất cứ làm việc gì cũng phải cần mẫn siêng năng thì mới được thành tựu viên mãn, kết quả khả quan. Lời nói nhẹ nhàng sẽ tạo ra phước báu. Tập đi chậm rãi sẽ thấy sự nhiệm mầu từng bước chân. Con người ta muốn sống tốt, có một đời sống an bình tự tại nên làm bạn với người thiện. Nhưng người thiện thì ít, mà kẻ ác thì nhiều „*gần mực thì đen, gần đèn thì sáng*”. Chạy theo thời gian sẽ chết với thời gian, làm việc nên cần thận từ từ để tìm an lạc trong từng phút từng giây. Nên thực tập đức tánh nhu mì để diệt dục. Trong đời sống nếu lỗi ác pháp vào thì ác pháp sẽ lôi chúng ta đi. Khoái lạc của người đời là lạc với khổ luôn đi với nhau. Lạc của pháp là tụng kinh làm phước. Làm được hai điều này sẽ thấy Phật pháp trở thành vi diệu.

Hôm sau, 12 tháng 4 hơn 500 Phật tử lần lượt kéo về chùa để dự lễ phóng sanh. Nghi thức buổi lễ cũng giống như ngày hôm trước.

Chư Tôn Đức và Phật tử đồng tán bài kệ „*Dương chi tịnh thủy*”, sau đó tụng Chú Đại Bi. Chư Tôn Đức khai thị phóng sanh, toàn thể đạo tràng tụng bài „*Kệ Giải Nghiệp*”:

*Chúng loại hữu túc nghiệp nhiều
Do đó đời nay thân thú vật
Hạnh ngộ thiện duyên công đức lớn
Quy y Tam bảo tội liền tiêu*

...
*Trời mênh mông, đất mênh mông
Lưới bẫy biến thành cà sa Phật
Bảy Đức Như Lai tuyên thệ phóng sanh
Bốn vị Yết Đế giúp phóng tha:
Cầm bay, thú chạy về núi thẳm
Cá, tôm buông thả dòng nước xanh
Có chúng sanh nào chưa thoát được
Sơn thần, Thủy tướng phóng tha cho.*

Tiếp theo là tụng Sám Phóng Sanh, Chú Phóng Sanh, tụng Thất Phật diệt tội chơn ngôn...

Chư Tôn Đức thả cá trước, Phật tử già trẻ xếp hàng đôi tuần tự bước xuống chiếc cầu gỗ, nhẹ nhàng ngồi xuống, tay bưng bát cá trút nhẹ xuống dòng nước, miệng niệm “*Nam Mô A Di Đà Phật*” để cầu vãng sanh cho cá.

Phóng sanh là một trong ba cách bổ thí của nhà Phật. “*Bổ thí vật, bổ thí Pháp và Vô Úy bổ thí*”. Phóng sanh nằm trong Vô Úy thí, là một hạnh lành làm cho lòng từ tăng trưởng. Mua thú vật để phóng sanh là Vật thí. Cứu thú vật thoát cảnh bị giết là Vô Úy thí. Niệm Phật cho chúng nghe trước khi phóng sanh là Pháp thí.



Trời hôm ấy có gió heo may thổi về, tháng 4 Hamburg vẫn còn trong tiết đông lạnh lạnh, mọi người còn phải mặc áo ấm. Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm mặc dù đang bị cảm lạnh cũng xuống chiếc cầu gỗ dưới sông để canh giữ và nhắc nhở cho các bác lớn tuổi cùng trẻ em tránh trật chân vấp ngã xuống sông.

Buổi chiều Phật tử lại được Thượng Tọa Thích Tâm Huệ ban cho một thời pháp vi diệu về Quán Thế Âm Bồ Tát có ngàn mắt, ngàn tay, nghìn dương liễu và bình tịnh thủy; đó là bốn đặc tính của Đại Bi Quán Âm, nên Bồ Tát Quán Âm còn có tên là Mẹ Hiền Quán Âm. Ngàn tay, ngàn mắt có nghĩa là không nhiều cũng không ít. Nước bình tịnh thủy có ý nghĩa để trừ tam độc là Tham-Sân-Si.

Trong Kinh Bát Nhã Ba La Mật Quán Thế Âm Bồ Tát được gọi là Quán Tự Tại Bồ Tát ẩn tàng một triết lý sâu xa và phương thức tu tập nhiệm mầu. Nhờ quán chiếu nên chúng sanh nhất tâm cầu nguyện thì được tự tại giải thoát.

Khi quỳ lạy 12 đại nguyện của Bồ Tát Quán Thế Âm, tôi chợt bùi ngùi nhớ lại đôi mắt của Mẹ Quán Thế Âm tại ngôi chùa quê trước đây trên 30 năm khi tôi đến cầu nguyện cho chuyến vượt biển được thuận buồm xuôi gió. Trong hương khói lung linh, tôi chợt thấy hình như đôi mắt Mẹ Hiền Quán Âm ẩn lẹ báo hiệu một điềm không may cho chuyến đi này. Đúng như điềm báo, chuyến đi này bất thành, nhờ thành tâm khẩn nguyện Mẹ Quán Âm nên chúng tôi thoát được tù tội một cách hy hữu mà không ai ngờ được...

*

Phật tử chúng con luôn niệm ân Sư Bà và quý Sư Cô đã tạo dựng Quán Âm Các. Từ nay Phật tử về chùa có nơi yên tĩnh để đánh lễ và cầu nguyện phước lành, thân tâm an lạc, trí tuệ sáng suốt, bỏ để tâm kiên cố để vững tiến trên bước đường tu học.

Chúng tôi cũng không quên những bữa ăn do chùa khoản đãi và cũng cảm ơn các anh chị em trong Ban Trai Soạn đã hết lòng phục vụ chu đáo thăm tình đạo vị.

Đến lúc chia tay, bà con lần lượt trở về trú xứ, nhưng còn hẹn gặp lại nhau tại nơi này trong khóa tu Phật thất từ ngày 22 đến ngày 29 tháng 11 năm nay...

(Hamburg, tháng 04.2015)

Chùa Hương Tích

*Nước xanh dưới bóng mây trời
Núi xanh nay đã bao đời chờ ai
Thuyền xuôi dưới nắng ban mai
Nao nao dòng nước, gót hài tử sinh*

*Gặp em, em có tâm tình
Tự bao giờ biết nghĩa tình hôm nay
Núi quì, voi phục, mây bay
Lung linh sương mỏng, chìm sâu bóng hình*

*Thuyền qua gợn sóng mông mênh
A Di Đà Phật với Tâm mình bao xa
Ta rời bến nước đã qua
Hương về bên ấy thuyền đã gần chưa*

*Màu Hoa Gạo thắm hương đưa
Chừng bao nhiêu núi vẫn thừa mùi hoa
Thuyền gần, mây lướt đi xa
Người mơ ngắm cội mơ già trở bông*

*Suối mơ, lòng cứ lân lân
Nao nao dòng nước, trong ngần ước mơ
Gặp nhau đây, dịp tình cờ
Hỏi nhau mình sẽ bao giờ gặp nhau?*

*Dòng đây là suối giải sầu
Đò này Bến Đục, qua cầu thành trong
Thôi thì ta hãy rời dòng
Lên đây cảnh Phật, đục, trong đã lia*

*HƯƠNG thơm TÍCH tụ thành chùa
Tội nguồn vô thủy, qua chùa Giải Oan
Suối trong, dòng tuyết vô ngân
Sạch bao nhiêu nghiệp, bụi trần chường duyên*

*Lên đây, tục gọi Chùa Trong
Động bao la động dứt dòng tử sinh
Quan Âm Bồ Tát hiện hình
Nghìn tay nghìn mắt tầm thình độ đời.*

Chùa Hương Tích, ngày 20.03.2015

• **Lâm Như Tạng**

Tâm tình với Bà Bộ Trưởng Quốc Phòng trong lễ truy niệm Dr. Ernst Albrecht

• Phù Vân



Bốn tháng sau lễ truy điệu ông Dr. Ernst Albrecht do chính quyền Niedersachsen tổ chức ngày 22.12.2014 tại Nhà hát lớn Hannover, cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức, qua sự dàn xếp của Dr. Neudeck với gia đình bà Bộ Trưởng Quốc Phòng Von der Leyen, đã tổ chức riêng buổi lễ tưởng niệm Dr. Albrecht, -vị ân nhân của thuyền nhân Việt Nam, vào buổi chiều ngày 06.04.2015 trước ngôi mộ của ông trong khuôn viên gia đình. Đây cũng là nơi an nghỉ cuối cùng của phu nhân Heidi Adele Albrecht từ năm 2002. Được biết, hiện chỉ có tiểu bang Niedersachsen và thành phố Bremen mới có đạo luật cho phép an táng cốt của thân nhân trong vườn nhà của mình.

Chúng tôi, thuộc nhóm tổ chức đã từ Hamburg đến Beinhorn-Niedersachsen trước giờ hẹn cùng với anh Ngô Hoàng Phong đến từ Bielefeld và anh chị em từ Berlin để chuẩn bị cho buổi lễ. Con đường Am Brink dẫn vào tư gia của ông Dr. Albrecht, bây giờ thuộc gia đình con gái là bà Bộ Trưởng Quốc Phòng Ursula von der Leyen. Con đường nhỏ miền quê hôm đó trông thật vắng lặng dù trời nắng tốt và gió nhẹ; lòng chúng tôi cũng mừng thầm vì những ngày trước đây có mưa và giông bão vài nơi. Trong khung cảnh yên vắng đó, thấp thoáng có vài người mặc thường phục chắc hẳn là nhân viên chìm canh giữ an ninh cho vị lãnh đạo quan trọng của chính quyền.

Đúng 14 giờ, anh Nguyễn Hữu Huấn, trưởng nhóm bám chuông, chúng tôi yên lặng chờ đợi và nghĩ rằng sẽ có người giúp việc hay thân nhân của bà ra mở cổng.

Điều bất ngờ đến kinh ngạc không giấu được xúc động là trên con đường đất khá dài từ nhà đến cổng, chúng tôi thấy Bà Von der Leyen với trang phục rất đơn giản đã đích thân ra mở cổng đón chúng tôi. Một bó hoa được anh Huấn trao tặng cho Bà để tỏ lòng

biết ơn Bà đã dành cho chúng tôi một phần thời gian quý báu của ngày lễ Phục Sinh 06.04.2015.

Bà thân mật dẫn chúng tôi đến phần mộ của song thân. Bà đã sửa soạn bàn ghế, trà nước; dù anh Huấn đề nghị để chúng tôi chuẩn bị, nhưng bà nhất quyết tự mình pha một bình cà phê đãi khách để thể hiện vai trò chủ nhà đón khách.



Bia tưởng niệm bằng đá đen granit sáng loáng được đặt tạm trên ghế bọc khăn trắng bên tay trái; tràng hoa được dựng bên phải mộ phần. Chúng tôi đang mong ngóng ông Dr. Neudeck từ Ukraine về đến phi trường Hannover và sẽ có mặt đúng giờ trong buổi lễ tưởng niệm đặc biệt này. Trong thời điểm sôi sục chiến tranh của Ukraine, chúng tôi chỉ cầu mong cho chuyến bay của ông được hanh thông „thuận buồm xuôi gió“.



Đúng 15 giờ, đông đủ gia đình ông bà Von der Leyen với 7 người con và gia đình vợ chồng người em trai và các cháu; ông Neudeck và chúng tôi đứng vòng quanh mộ phần của ông bà Albrecht.

Một buổi lễ đơn giản diễn ra, anh Nguyễn Hữu Huấn thay mặt mọi người thành kính ghi nhớ công ơn người quá cố, ông Dr. Albrecht là người tiên phong về chương trình tiếp nhận nhân đạo thuyền nhân Việt Nam vào Cộng Hòa Liên Bang Đức từ năm 1979. Anh cũng không quên cảm ơn ông Dr. Neudeck và Bà Von der Leyen đã cho phép người Việt tỵ nạn có cơ hội tổ chức buổi lễ riêng biệt trong vòng thân thuộc của gia đình Bà.

Bà Trần Thị Việt Hồng (Hannover), một trong 1.000 thuyền nhân đầu tiên trên tàu Hải Hồng, đã bày

tỏ lòng biết ơn sâu xa đối với Dr. Albrecht: „...Chúng tôi hiện diện ngày hôm nay để tưởng nhớ và tri ân ông, người đã mở vòng tay nhân ái tiếp nhận chúng tôi. Chúng tôi xin hứa sẽ là những công dân tốt và hữu dụng của nước Đức vì đây chính là quê hương thứ hai của chúng tôi...”.



Điều ngạc nhiên mà anh Huấn hứa dành cho Bà Von der Leyen, là Tiến sĩ Dược Quân Y Trung Tá Lê Vĩnh Hiệp (Koblenz), cũng là một thuyền nhân được tàu Cap Anamur cứu vớt vào năm 1980 khi anh 19 tuổi, đã trình diện vị Bộ Trưởng Quốc Phòng của



minh. Anh đã bày tỏ trong buổi lễ: "Với cương vị Thủ hiến tiểu bang Niedersachsen, Dr. Ernst Albrecht đã khởi đầu một trang sử nhân đạo và đó chính là nền tảng đưa đến sự thành công của các con tàu Cap



Anamur đã cứu vớt 11.300 thuyền nhân Việt Nam. Tôi là một trong số những thuyền nhân này...”.

Nghi lễ tôn giáo chính thức được Linh Mục Đỗ Ngọc Hà, Giáo xứ St. Antorius tại Berlin, thấp ngọn nến Phục Sinh và 6 tín hữu lần lượt đọc lời cầu nguyện cho người quá cố sớm về nước Chúa và cầu xin cho mọi người có cuộc sống an bình, hạnh phúc.

Tiếp theo Đại Đức Thích Hạnh Bốn, Tri sự Chùa Viên Giác Hannover, cùng với những Phật tử hiện diện đã tụng một thời kinh Bát Nhã để cầu nguyện cho hương linh người quá vãng sớm siêu sanh về cõi Vĩnh Hằng, đồng thời cũng cầu nguyện cho thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc.



Tiếp đến, lần lượt mỗi người một nén hương đến lễ trước phần mộ để tưởng niệm đến vị ân nhân của mình. Gia đình Bà Von der Leyen và ông Neudeck cũng thấp hương cắm đầu mộ.

Trong phần phát biểu, ông Neudeck rất hân hoan và hãnh diện, vì người Việt tỵ nạn đã tổ chức được một buổi lễ tưởng niệm riêng cho ông Dr. Albrecht trong một khung cảnh ấm áp, trang nghiêm và hoàn toàn trong tính cách như một đại gia đình. Đây chính là ước mong của Dr. Neudeck. Ông cũng vui mừng vì có nhiều giới trẻ thuyền nhân thế hệ thứ 2 đến tham dự.



Bà Von der Leyen đã không giấu được xúc động khi cảm tạ ông Neudeck và nhóm tổ chức đại diện cho thuyền nhân Việt Nam đã đặt một bia đá tưởng niệm đến thân phụ của bà, nhất là trong buổi lễ cầu nguyện đơn giản hôm nay lại có đủ màu sắc, mọi thành phần (có đại diện Thiên Chúa Giáo và Phật Giáo, có đại diện Gia Đình Phật Tử Việt Nam, đại diện Phong Trào Hướng Đạo Việt Nam; có đại diện các tổ

chức cộng đồng người Việt, đặc biệt có cả Sĩ Quan người Việt trong Quân Đội Đức...). Bà cũng rất cảm động vì lần đầu tiên được chứng kiến nghi thức cầu nguyện trang trọng mang tính siêu thoát của Phật Giáo.

Phần nghi lễ chấm dứt, chúng tôi vào nhà giải lao theo lời mời của Bà Von der Leyen. Bà lần lượt mang ra giới thiệu những kỷ vật trân quý của ông Dr. Albrecht, trước tiên là Phao Cấp Cứu của Cap Anamur; thứ hai là cái chuông của tàu Hải Hồng- con tàu chở trên 2.500 thuyền nhân Việt Nam tỵ nạn và cuối cùng là tấm ảnh chân dung thân phụ của Bà do chính quyền Hannover trao tặng cho Bà sau buổi lễ truy điệu ngày 22.12.2014. dịp này Bà cho chúng tôi biết, dù trong thời gian ông Albrecht bị bệnh lãng quên (Alzheimer) nhưng ông vẫn còn nhớ đến 3 điểm: Liên Hiệp Âu Châu (EU), Tình yêu với người vợ mình (Liebe) và Người Việt Tỵ Nạn (Vietnamesische Flüchtlinge).



Nghe xong, chúng tôi càng thêm bồi ngùi tưởng nhớ đến vị ân nhân. Biết ơn, nhớ ơn và tìm cách để đáp đền ân nghĩa là truyền thống của dân tộc Việt Nam. Trong tinh thần „Tứ Trọng Ân“ của Phật Giáo (đó là ân Tổ Quốc, Xã Hội; ân Cha Mẹ; ân Thầy Tổ; ân Bạn hữu và Người cứu giúp mình) Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác, Hannover, có lẽ là người ngoại quốc duy nhất, đã viết tác phẩm song ngữ Việt Đức „Cảm Tạ Xứ Đức – Danke schön Deutschland“ do Chùa Viên Giác xuất bản năm 2002, với Lời Vào Sách:

„... Tôi không biết có ai đã viết một tác phẩm như thế chưa để tạ ơn nước Đức; nhưng riêng tôi phải có bốn phận viết một tác phẩm như thế nhằm cảm ơn chính quyền và nhân dân Đức đã đón nhận mình cũng như người Việt tỵ nạn trong suốt 25 năm qua và cho tới nay vẫn còn tiếp tục đón nhận dưới nhiều hình thức khác nhau như: tỵ nạn chính trị, đoàn tụ gia đình, kết hôn, hoặc những trường hợp nhân đạo khác...“.

Đúng như lời ông Dr. Neudeck xác nhận, cộng đồng người Việt tỵ nạn trong bất cứ lễ hội nào, Giáng Sinh, Tết Nguyên Đán..., cũng thường tổ chức quyên góp cho những cơ quan từ thiện; bởi họ vẫn luôn nhớ đến sự cứu giúp trước đây của người khác đã cứu giúp họ trong giai đoạn khốn khó thập tử nhất sinh; nay đã ổn định cuộc sống trên một đất nước tự do, họ thấy có bốn phận phải giúp đỡ lại cho những người đang gặp hoạn nạn, khó khăn. Vì thế, ngay trong dịp này, anh Ngô Hoàng Phong đã dùng số tiền 300€ của Hòa Thượng Thích Như Điển đã ủng hộ từ trước, cùng với số tiền 777€ quyên góp tại chỗ của quý vị Linh Mục, Đại Đức và khoảng 50 người tham dự từ Berlin, Hamburg, Bremen, Tostedt, Oldenburg, Hannover, Göttingen, Mönchengladbach, Bielefeld/Lippstadt, Wuppertal, Köln... trao cho Dr. Neudeck - Hội Mũ Xanh/Grünhelme (Số tiền này chính ra là để hoàn lại cho anh Ngô Hoàng Phong đã ứng trước về chi phí đặt bia đá tưởng niệm). Tiếp theo là anh Đinh Kim Tân cũng trao cho Dr. Neudeck số tiền 1.530€ của đại gia đình họ Đinh.

Được biết nhóm anh Ngô Hoàng Phong ở Bielefeld vẫn tích cực tổ chức và kêu gọi ủng hộ Hội Mũ Xanh để ông Neudeck tiếp tục công tác từ thiện cứu giúp những người khốn khó; đồng thời thể hiện được hạnh bố thí trong tinh thần từ bi của nhà Phật; cũng như lòng bác ái biết chia ngọt sẻ bùi với người hoạn nạn trong tình yêu thương của Thiên Chúa.



*
**

Trên đường trở về, lòng tôi vẫn quẩn quít với những hình ảnh thân quý của mọi người trong buổi lễ.

Rõ nét nhất là niềm hân hoan và hãnh diện của ông Neudeck, không phải chỉ trong lần này mà ngay trong những lần tham dự những buổi lễ của người Việt tỵ nạn tổ chức. Bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu ông cũng nhận thấy người Việt luôn tỏ lòng biết ơn chính

quyền và nhân dân Đức; đặc biệt lúc nào có cơ hội họ đều quyền tiền đóng góp một phần nhỏ cho các tổ chức từ thiện nhằm giúp đỡ người hoạn nạn... Qua đó chúng tỏ cho cộng đồng thế giới thấy rằng, hành động cứu vớt 11.300 thuyền nhân Việt Nam của Ủy Ban Cap Anamur từ 35 năm trước đây không hề mang lại gánh nặng kinh tế cho nước Đức mà ngược lại. Người Việt đã ổn định cuộc sống, thành đạt về mọi phương diện và hội nhập tốt vào xã hội Đức; hơn nữa truyền thống văn hóa và các tôn giáo của họ có tính cách hòa bình, biết tôn trọng luật pháp nên không hề gây xáo trộn trật tự xã hội...

Bà Von der Leyen đã cho chúng tôi thật nhiều kinh ngạc đến cảm kích. Khi Bà mang di ảnh của thân phụ ra giới thiệu, chúng tôi liền tưởng ngay đến sự giống nhau về nụ cười và ánh mắt của Bà và của ông Dr. Albrecht - nụ cười diễn đạt tất cả tấm lòng minh chính, chân thành, thiện tâm, ngay thẳng, quyết tâm của một chính khách chân chính. Bà Von der Leyen hẳn đã thừa hưởng tất cả những bản sắc ưu tú của thân phụ, nên hiện nay nhân thân của Bà đã nổi tiếng về một nữ lưu đợc cử giữ chức vụ Bộ Trưởng Quốc Phòng, điều này cũng rất hiếm đối với các quốc gia trên thế giới. Trong tương lai chúng tôi nghĩ rằng Bà còn tiến xa hơn nữa trên chính trường...

Khác với những hình ảnh chúng ta thường thấy trên Đài Truyền Hình Bà Bộ Trưởng Quốc Phòng Von der Leyen uy nghiêm trước hàng quân hay thật nghiêm túc trong các buổi họp Lương Viện Quốc Hội; nơi đây chúng tôi được tiếp xúc với một người đàn bà tưởng đã thân quen từ trước, một bà vợ, một bà mẹ dịu dàng như bao nhiêu người đàn bà khác. Thật đáng trân quý, phải chăng chỉ trong vòng 2 tiếng đồng hồ hòa chung với một số người Việt tỵ nạn, Bà đã hóa thân thành một người thật đơn giản dễ mến, dễ thu phục nhân tâm. Chỉ trong vòng 2 tiếng đồng hồ, chúng tôi cảm nhận rằng Bà đã tìm thấy không khí đầm ấm thân mật của một đại gia đình. Thái độ chân thành, nụ cười cởi mở của Bà đã làm cho chúng tôi thay đổi từ thái độ e dè kính trọng trước một vị lãnh đạo cao cấp của chính quyền, trở thành gần gũi thân thiện dễ cảm mến. Bà dành thì giờ chụp hình chung với chúng tôi, với bất cứ ai muốn có ảnh kỷ niệm với Bà.

Vâng thưa Bà, Bà đã thành công trong việc chiếm trọn được tình cảm sâu kín của chúng tôi. Sau này có lẽ chúng tôi sẽ không còn cơ hội gặp gỡ lại Bà trong một trường hợp hy hữu như thế này, nên xin Bà nhận nơi đây lời chân thành cảm ơn Bà đã dành cho chúng tôi một buổi chiều thật thoải mái với những hình ảnh thật đẹp ghi vào trong hoài niệm...

Bài: Phù Vân
Hình: Johnny Quang



Những ngày qua

• **Thiện Căn Phạm Hồng Sáu**

(tiếp theo VG 206)

Hội nhập

Cứ mỗi lần ông Kỹ sư Hans Willenbrock Giám đốc phòng kỹ thuật (Geschäftsführer Technik) dẫn các phái đoàn tham quan thăm viếng hãng, đến bộ phận làm việc của chúng tôi và khi đi ngang qua chỗ tôi đang ngồi làm, ông thường đứng lại hỏi tôi. Có lẽ ông hỏi để biết và đồng thời cũng để cho những quan khách đi chung trong phái đoàn biết luôn, bởi vì trong nhóm công nhân viên này đa số là người Đức, chỉ có tôi là người Á châu (Việt Nam tỵ nạn) nhỏ người và lẻ loi trong số đó.

„Ông Phạm, Ông đã làm việc ở đây với chúng tôi được bao lâu rồi ?”

Tôi trả lời: „Dạ, ba tháng, sáu tháng, sau đó một năm, rồi một năm rưỡi v.v... thế mà đến nay đã mười lăm (15) năm đi qua”.

Thời gian đã đi nhanh, khiến cho con người không thể cảm giác và không tưởng tượng được, cũng như tôi đã xa quê hương hơn 16 năm mà trong đầu của tôi cứ ngỡ như mình mới xa nó ngày hôm qua, hôm kia gì đó. Tình cảm con người chắc không thay đổi nhiều nhưng thể xác đã có nhiều thay đổi, ví như một cánh hoa sắp tàn, nhưng hương thơm vẫn còn tàn mác phảng phất ở đâu đây trong cảnh vật thiên nhiên.

Với mở hành trang đơn giản mang theo trong ngày ra đi cùng với những tháng ngày sống lẻ loi, cô đơn tại thành phố nhỏ Lingen này, nay tôi đã hội nhập với những người lối xóm, với những tiệm, quán cùng với những con đường quen thuộc trong thành phố, nhất là với công việc làm của doanh nghiệp Erwin Müller và bạn bè đồng nghiệp tại đó.

Thời gian đi qua từ độ ấy đến nay, doanh nghiệp đã có nhiều thay đổi về phương diện phát triển, từ bên trong cho tới bên ngoài. Riêng về tình cảm giữa tôi và các bạn đồng nghiệp Nữ, Nam cũng đã nảy sinh với nhau rất nhiều thiện cảm, tuy chúng tôi màu da, mái tóc, chủng tộc, phong tục, tập quán v.v... khác biệt nhau.

Mười lăm (15) năm qua, trong bộ phận này (Abteilung) tôi cùng họ đã trải qua rất nhiều buồn, vui, gian khổ v.v... nhưng trong tâm tưởng của chúng

tôi chắc đang còn giữ lại rất nhiều kỷ niệm thân thương.

Nỗi buồn xa quê của mình, tôi đã tìm lãng quên trong công việc làm và an bài theo số phận.

Việc làm bằng tay chân thường xuyên va chạm với sắt, đồng, nhôm, chì và búa, kềm, dầu, nhớt v.v... dĩ nhiên đôi bàn tay đã trở thành chai cứng. Nhưng khi thể xác con người bị sự cực nhọc hành hạ thì ngược lại sẽ có bù đắp cho tâm hồn và trí tuệ được thanh thản hơn, vì trong cuộc đời này không có vấn đề gì là tuyệt đối cả.

Tôi tiếp nhận được hai cảnh sống trong cuộc đời của mình và biết rằng, đẳng cấp của một người Chủ và một người Thợ khác nhau, địa vị trong xã hội cũng khác nhau, dù vậy, nhưng là con người, ai cũng có sự tính toán, lo âu riêng của mình, bởi "lớn thuyền thì lớn sóng".

Cũng trước đây 15 năm, khi tôi còn tạm trú tại trại tỵ nạn Đất Lành (Friedland) do sự giới thiệu của bà giáo Klin dạy Đức ngữ. Tôi đã được quen biết với ông bà Peter Stock, một Mục sư của đạo Tin Lành và cũng là một Giảng sư Đại học ở thành phố Göttingen. Ông Peter Stock có người anh ruột đang làm Hoa tiêu (Pilot) cho Hải cảng Hamburg. Sau khi tôi rời trại tạm cư Đất Lành đến định cư tại thành phố Lingen. Ông bà đã đến thăm và ở lại ngủ nhà chúng tôi một đêm. Ông bà có ý giúp đỡ tôi, muốn dẫn tôi đi Hamburg để giới thiệu tôi với người anh đó và nhờ người anh này xin cho tôi được vào làm việc trong các hãng tàu thuộc ngành hàng hải. Về sau này tôi cũng được nhiều người Đức quen biết muốn giúp đỡ hoặc tạo cơ hội cho tôi có thể trở lại nghề nghiệp cũ của mình, nhưng tôi đã từ chối, bởi tôi cảm thấy rằng, tôi đang sống nơi xứ lạ, quê người, không có bà con thân thích, hơn nữa tôi đã lớn tuổi rồi, nếu theo nghề nghiệp cũ, cuộc sống sẽ bồng bềnh, rày đây, mai đó, nó không còn thích hợp với tôi nữa, cho nên tôi muốn xin vào làm việc ở doanh nghiệp Erwin Müller và như vậy sau khi tan sở tôi sẽ được về nhà cùng vui, sống trọn vẹn mỗi ngày với vợ con.

Từ đó tới nay qua công việc làm của doanh nghiệp này đã mang đến cho tôi và gia đình được một đời sống tự lập, dù phải bằng hai bàn tay, bằng sức lực, bằng sự nhọc nhằn và mồ hôi nước mắt của tôi. Tôi tự cảm thấy mình không hổ thẹn, rằng tôi đã tự lập được, không phải nhờ vào sự giúp đỡ của người khác hoặc phải sống bằng sự trợ cấp của phòng xã hội Lingen.

Tôi cũng xin chân thành cảm ơn đến doanh nghiệp lớn Kampmann GmbH-Lingen đã giúp cho vợ tôi và con trai lớn của tôi có công việc làm. Đến nay vợ và con tôi cũng đã tròn 14 năm làm việc và còn đang tiếp tục tại đó.

Từ quê nhà vợ tôi là một nữ Giáo viên, có trên 10 năm trong nghề nghiệp, nay ở đây vợ tôi chỉ là một nữ công nhân viên thường, hay một "nữ khách thợ" không nghề nghiệp. Tuy nhiên điều đó đối với chúng tôi không quan trọng, vì chúng tôi có chung một quan điểm: Phải xây dựng lại cuộc sống mới này bằng chính bàn tay, khối óc và sức lực của mình.

Những món quà của ông già Nikolaus

Hàng năm vào đầu tháng 12 (6 tháng 12) khi bên ngoài trời có mưa hoặc có tuyết rơi và khi cây đèn cây số 1 hoặc số 2 trên vòng hoa trưng bày đón lễ Giáng sinh và năm mới (Adventskranz) của mọi nhà đã đốt lên thì ngày đó chúng tôi cũng nhận được quà Nöel (Nikolaus) của doanh nghiệp tặng.

Mỗi năm thùng (Paket) hoặc giỏ (Korb) để đựng quà luôn có hình dáng khác nhau nhưng trông giá trị và đẹp mắt. Mỗi công nhân viên được nhận một giỏ hoặc một thùng trong đó có bánh, kẹo, rượu, trà, trái cây, cà phê hay những món ăn vặt khác v.v... đúng đỉnh mang về nhà cho vợ, con mừng và sau đó để nhâm nhi, ăn uống cho vui vào dịp lễ Giáng sinh và năm mới Tết.

Dù rằng những món quà này giá cả không đáng là bao hoặc có mua cũng không mất nhiều tiền, nhưng nó có tác dụng về tâm lý rất nhiều, nó làm cho tình cảm giữa Chủ, ban Giám Đốc và nhân viên của doanh nghiệp được thông cảm và gần gũi nhau hơn.

Khi tan sở ra về, trên tay ai nấy đều có xách hoặc bung quà khệ nệ trông mặt mày vui tươi hơn hở. Bởi suốt thời gian dài làm việc cực nhọc, bây giờ năm hết, Tết đến được nghỉ ngơi, có thì giờ rảnh rỗi đoàn tụ với gia đình giữa vợ chồng, con cái, đi thăm viếng kẻ biết, người quen, bạn bè v.v... cùng nhau ăn cái bánh, cắn miếng Chocola, ngậm viên kẹo, uống ly rượu mừng... nhắc lại công việc hoặc chuyện vui, buồn của năm đã qua và trong sự nhâm nhi đó có thêm những món quà của doanh nghiệp mình tặng, khiến người công nhân viên cảm thấy mình có sự an ủi ấm áp trong lòng.

Khi tôi mang quà về đến nhà, tôi đem nó giấu đi giữa lúc gia đình tôi không có một người nào ở nhà. Vợ tôi còn làm việc ở hãng, các con của chúng tôi đưa bạn việc này, việc nọ, đưa đi học chưa về.

Sau bữa cơm chiều và khi tắt cả tụ hạp đồng đủ ngồi coi truyền hình (TV) tại phòng khách. Để tạo niềm vui bất ngờ cho vợ và các con của tôi, tôi từ từ đến chỗ giấu lấy giỏ hoặc thùng quà đó ra và nhẹ đặt lên trên bàn trước mặt vợ tôi với các con, rồi lên tiếng:

- Ba có quà Nikolaus của hãng nè!

Vợ và các con tôi ngạc nhiên trở mắt ra nhìn quà, mừng rỡ cười.

- Con gái tôi chạy sát tới giỏ hoặc thùng coi quà, mím cười và hỏi đùa với tôi:

- Sao hãng của Ba "chiến" (super) quá vậy ?...

Tôi cười và trả lời với con: - Ủ!... thì hãng của Ba số 1 (number one) mà con!....

Những mùa Giáng sinh và năm mới - Lingen

Sau ngày nghỉ bệnh

Thời gian được nghỉ dưỡng bệnh đã xong, do con mắt bên phải của tôi bị vảy cá (Grauer Star), tôi phải đến giải phẫu tại chủng viện nhãn khoa (Augenklinik) tại thành phố Ahaus và sau đó tôi có những tuần lễ nghỉ hè của doanh nghiệp cho. Bây giờ những việc đó

đã đi qua, tôi trở lại nơi làm việc, đúng vào thời điểm của năm nay doanh nghiệp Erwin Müller có 2 việc quan trọng:

Thứ 1.- Kỷ niệm ngày khai trương doanh nghiệp (Tag der offenen Tür) 02.11.1993.

Thứ 2.- Lễ ăn mừng thành lập doanh nghiệp (Betriebsfest) và kỷ niệm sinh nhật năm thứ 90 của Cựu Chủ doanh nghiệp (Seniorchef) ông Erwin Müller.

Hai việc trên cứ tròn 10 năm thì được Ban Giám Đốc lưu tâm cho tổ chức rất long trọng. Riêng đối với ông Haral Müller (Juniorchef) lại càng quan trọng hơn vì ông là người thừa kế sự nghiệp làm Chủ doanh nghiệp thay thế người cha ruột của mình.

Dĩ nhiên đối với hai vấn đề trên, Ban Giám Đốc đã có sự nghiên cứu và chuẩn bị, còn chúng tôi là công nhân viên thì chỉ thừa hành theo sự chỉ bảo của những người trực tiếp chỉ huy mình như Cai thợ hoặc Trưởng thợ.

Thứ sáu (01.10.93) ngày làm việc của cuối tuần. Sau bữa ăn trưa, chúng tôi bắt đầu dọn dẹp, làm sạch sẽ chỗ làm của mình.

Trong khi chờ đợi chuông reo báo hiệu giờ tan sở, ông Paul Krone Đại diện (Vorsitzender-Betriebrat) nghiệp đoàn công nhân của hãng đến gặp tôi, ông bắt tay chúc mừng sự bình phục sức khỏe của tôi và trao cho tôi một thùng quà.

Ông bảo: - Đây là món quà nhỏ của nghiệp đoàn mà khi ông Phạm nghỉ dưỡng bệnh tôi không có thời gian để đến thăm và trao cho ông được.

Chuông đã reo, tôi rời khỏi hãng với một cảm giác vui mừng, vì sau một tuần làm việc mắt phải của tôi không có triệu chứng gì xảy ra và trên tay đang xách thùng quà của Nghiệp đoàn tặng làm kỷ niệm...

Lingen 01.Nov.93

Ông Richard Müller

Những cơn mưa gió vào gần cuối mùa thu, những chiếc lá vàng bay quện rơi trên mặt đường, đã khiến cho tôi hồi tưởng lại thời gian cách đây 10 hay 12 năm gì đó, không chính xác lắm, nhưng hình như vậy.

Tôi được ông Trưởng thợ (Meister) Hans Held của bộ phận tôi đang làm ở cơ sở II (Werk II) chỉ định cho tôi sang cơ sở I (Werk I) làm việc tạm thời tại đó một thời gian.

Con đường từ nhà tôi đến cơ sở I phải đi bằng xe hơi xa hơn cơ sở II khoảng 5 cây số, không tiện bằng từ nhà tôi đến cơ sở II, vì tôi phải chạy xe lòng vòng theo những con đường trong trung tâm thành phố, rẽ qua nhiều ngã tư có đèn xanh, đèn đỏ v.v... mất nhiều thời gian. Song việc đó đối với tôi cũng chẳng sao, từ lâu tôi cũng muốn biết cơ sở này và công việc ở đó như thế nào, chứ lâu nay tôi chỉ làm việc ở cơ sở II mà chưa lần nào được đến cơ sở I cả.

Sáng hôm đó tôi đến trình diện tại văn phòng cơ sở I, người nhận tôi cũng như chỉ định công việc làm cho tôi là ông Richard Müller Trưởng bộ phận kiến tạo dụng cụ và thiết bị cơ giới (Leiter der Abteilung Werkzeugkonstruktion und Werkzeug-und Vorrichtungsbau).

Ông ấy ít nói nhưng trông ông có lẽ là một người hiền từ. Ông dẫn tôi đến một căn phòng nhỏ, trong đó có tất cả những dụng cụ dùng cho việc hàn điện và hàn hơi gas (gas) đang đặt trên một chiếc bàn và bên cạnh có nhiều ống đồng lớn, nhỏ để nằm theo thứ tự. Ông chỉ cho tôi cách mở, đóng những bình hơi, cách bật lửa để đốt vào đầu mỏ hàn cùng cách chỉnh ngọn lửa cho nhỏ lại hoặc lớn ra và hàn nối các ống đồng đó lại với nhau theo khuôn mẫu ông đã vẽ sẵn trên giấy. Xong, ông để tôi ngồi đó làm, còn ông thì đi nơi khác lo công việc của ông. Thỉnh thoảng ông đi trở lại kiểm soát công việc làm của tôi mà ông đã chỉ trước và xem tôi có làm đúng như ý muốn của ông hay không.

Ngồi làm việc một mình trong căn phòng nhỏ yên lặng đó, tai tôi nghe đâu đây có tiếng nước chảy rì rào của một dòng sông, tự nhiên tôi cảm thấy tâm hồn mình êm ả và nhớ lại những dòng sông trên quê hương mình, những dòng sông mang nặng tình người và những dòng sông trong nghề nghiệp cũ của mình đã có nhiều lần dạo qua, dạo lại, lui tới bằng chiến hạm hoặc bằng tàu thuyền.

Những ngày làm việc tại cơ sở I tôi cảm thấy thoải mái: - Công việc ở đây không nặng nhọc lắm, ông Richard Müller là người dễ tánh nên cũng dễ chịu. Điều thích thú nhất là những buổi chiều sau khi tan sở ra về, đến bãi đậu xe sau cơ sở để lấy xe, tôi được ngắm nhìn cảnh vật nơi này rất nên thơ với những hàng cây có nhiều lá vàng, thỉnh thoảng từng chiếc và từng chiếc quện rơi trong gió, lảo đảo trái nhẹ trên mặt đường, bên cạnh có dòng sông Ems nước đang chảy róc rách, êm đềm... giống như một dòng sông quê hương mang nhiều thương nhớ!...

Những buổi chiều cuối thu nơi Lingen/Ems tình lẻ. Cũng tờ báo Emco & Novus Post sau 13 năm đã trở lại tường trình về Tác giả.

Sự bắt đầu trong cuộc sống mới đã gặp may mắn Quê hương còn đó, bạn bè nơi nao!...

Người từ những đất nước xa xôi, họ đến đây để rồi thành những người cộng sự viên và bạn đồng nghiệp của chúng tôi: Trong cuộc nói chuyện về quê hương của họ và những cảm nghĩ của họ về cuộc sống cũng như sự làm việc ở nước Đức có thể đó là việc rất thích thú và học hỏi.

Trong cuộc phỏng vấn Phạm Hồng Sáu, một cộng sự viên của chúng tôi ở bộ phận kỹ thuật tháo, ráp Novus. Ông đã liêu lĩnh ra đi cùng với đứa con trai đầu lòng vào tháng 11 năm 1978 bằng một chiếc ghe đánh cá dài 17m và rộng 4m – Trên đó đã chở 362 người (Trong đó có khoảng 150 trẻ em) để chạy trốn. Ông ta kể rằng, sau một năm thì vợ và 2 đứa con nhỏ của ông từ Nam Dương (Indonesien) đến Đức. Lingen cách quê hương của ông 11.000 cây số: Sài Gòn Việt Nam.

Phạm Hồng Sáu là sĩ quan Hải Quân đã 15 năm phục vụ trên chiến hạm. Bây giờ ông ta 52 tuổi, có vợ và 3 con. Ông kể cho chúng tôi biết về tiểu sử của

ông, "rằng ông bà của ông là nhà nông, cha ông hành nghề Giáo viên để nuôi gia đình". – Và lại những biến chuyển thời cuộc của chúng tôi hôm nay không có một đặc thù nào hết - Tất cả đều do chiến tranh. Do những người làm chính trị, hoặc do sự đàn áp của những người làm tôn giáo, hoặc là do sự sút giảm nghèo nàn về kinh tế của những nhà làm kinh tế đã gây nên như vậy. Thí dụ như vào thế kỷ thứ 19, là thời kỳ ở Âu châu có những cuộc chạy trốn lớn lao. 30 triệu người Âu châu, trong đó có 6 triệu người Đức đã ra đi khỏi nước. Mỹ quốc hứa hẹn cho họ việc làm và tạo cơ hội cho họ tái thiết lại xứ sở.

Lúc ấy và ngay cả bây giờ người ta đã nghe thấy nhiều người đã rời bỏ quê hương để đi tìm nơi khác, cho chính họ và gia đình một cuộc sống khá hơn bằng sự liều lĩnh và can đảm; bởi vì nó có thể bảo đảm trọn vẹn chắc chắn cho sự sinh tồn và sự mãn nguyện của họ, cho nên họ không có thời gian để mà lựa chọn. Và những người di cư và chạy trốn này đã liên quan đến những mất mát. Mất mát nhà cửa và ruộng đồng, xóm giềng thân thích và những đặc thù về phong tục tập quán chung quanh. Đã mang đến cho họ nhiều nỗi nhớ quê hương hoặc là ít có thời gian để lo cho vấn đề chính!...

Phạm Hồng Sáu bây giờ đã sống được 13 năm ở nước Đức. Sau khi chạy trốn ông đã học 9 tháng Đức ngữ tại trường Bình dân học vụ và từ tháng giêng năm 1980 ông ta là cộng sự viên của hãng doanh nghiệp chúng tôi.

Là người Việt Nam, Phạm Hồng Sáu có cảm tưởng thế nào đối với người Đức, qua những năm ông đã quen biết, đã tiếp xúc với bạn bè đồng nghiệp cùng người láng giềng, để rồi bây giờ ông phải đau lòng trước sự bài ngoại. Đó là bức tường và những nhịp cầu bới mở bằng những tấm bảng "Người ngoại quốc cút đi!"...(khoảng tháng 8-9 năm 1991).

Trong 13 năm ấy đã thành công, người cộng sự viên ngoại quốc này đã kết hợp, người ta có thể làm ơn cho họ một chỗ an toàn không?...

Quốc tịch của Phạm Hồng Sáu là Việt Nam. Ông ta đã cho biết có những tiếp xúc hữu nghị tốt đẹp với láng giềng, với bạn đồng nghiệp. Ông ta kể rằng ở Lingen, ông có một người đỡ đầu là Hiệu Trưởng. Ông ấy giúp đỡ về hoàn cảnh của ông và chỉ dẫn mọi sự việc trong đời sống hàng ngày (lúc ban đầu).

Ông đã không giấu giếm là gia đình và ông hiện ở Lingen rất dễ chịu. Nói đúng ra, trong những năm đầu, sự kỳ thị người ngoại quốc là hoàn toàn không thấy. Tuy nhiên tình trạng ở Lingen trong những tháng vừa qua đã đổi khác. Ông nghe hoặc những người quen nói về những đồng hương hiện nay đang di trú tại phần đất mới (DDR). Những tấm bảng treo trên tường dĩ nhiên ông đã thấy, bởi thế cho nên ai cũng biết, sự từ khước và bài ngoại này, sẽ dẫn đến con đường thù hận không xa!...

Với câu hỏi của chúng tôi, ông thích ở Đức hay là ông vẫn nhớ quê hương? – Ông ta lưỡng lự trả lời, ông cảm ơn, ông có thể ở đây sống, nhưng ông rất nhớ quê hương và con tim của ông là ở Việt Nam!... Tôi rất mong muốn trở về Việt Nam, khi mà chính phủ

Cộng sản không còn - Một chút suy nghĩ, ông ta nói tiếp " – Nhưng mà không biết đến khi nào?...". Nhiều bà con của ông còn ở tại đó và dĩ nhiên ông mong muốn được gặp lại cha mẹ của ông.

Sự may mắn đồng đều ở học đường là một ước mơ?...

Phạm Hồng Sáu đã hồi tưởng - Tất cả sự việc giảng dạy ở nhà trường đối với con cái của chúng tôi là phải "chí tâm cố gắng" - Thầy, Cô giáo đối xử với các học sinh đều ngang nhau. Do đó ông chắc chắn ở nhà trường là con cái của ông không có vấn đề, "trẻ con không có kỳ thị"... Ông đã nghĩ rằng – "Con cái của chúng tôi được đối xử như người bản xứ".

Phạm Hồng Sáu đã làm gì trong lúc rảnh rỗi? – Con trai của ông đã nói thay ông, ông viết về lịch sử và những chuyện gần trong cuộc đời của ông, về nhân loại và văn hóa Việt Nam.

Phạm Hồng Sáu đã viết cho tờ Thời báo "Viên Giác" là tờ Thời báo phát hành cho người Việt Nam và người Phật tử Việt Nam tỵ nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức. Ông ta còn một sở thích nữa là làm Huấn luyện viên cho Gia Đình Phật Tử (Buddhistische Pfadfinder) - (GDPT) - Ở đây ông thực tập, hướng dẫn sự sinh hoạt cho họ.

Một sự kiện nổi bật trong đời ông – Đó là ngôi chùa tại Hannover – vào tháng 7 năm nay đã khánh thành, một ngôi chùa Phật Giáo lớn nhất Âu châu - Phạm Hồng Sáu đã hãnh diện kể rằng: "Với sự cúng dường vĩ đại cho thế kỷ này, chắc chắn sẽ lưu truyền lại cho người Phật Giáo của những thế hệ mai sau".

- Những ngày này cũng là Giáng Sinh và Tết ở quê hương của quý ông?.

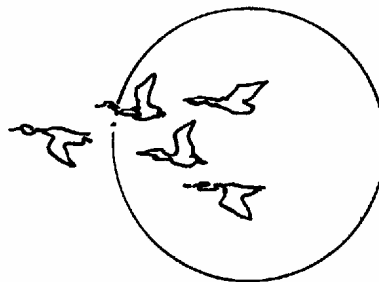
- Vâng, chúng tôi cũng ăn mừng - Ở Việt Nam lễ Giáng Sinh cũng với cây thông Giáng Sinh, đèn cây và quà tặng – Và năm mới thì dĩ nhiên – Chúng tôi gọi nó là "TẾT". Đó là cái Tết Phật Giáo vào khoảng giữa tháng hai Tây lịch.

Chúng tôi từ giả Phạm Hồng Sáu với sự chân thành chào mừng về các ngày lễ và chúc những ước mong thiết tha của ông được trở lại quê hương sẽ có thể thực hiện được...

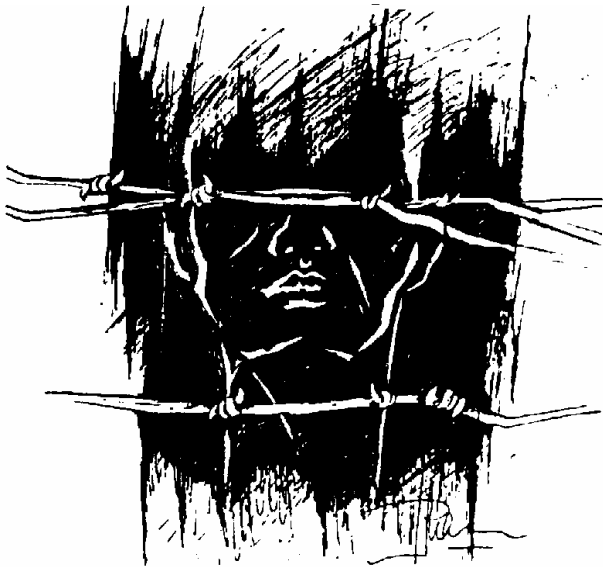
*Dịch từ tờ báo **Emco & Nous Post**
Erwin Müller GmbH & Co Lingen/Ems
số 53 tháng 12/1991*

Phạm Hồng Sáu

(còn tiếp)



Giải phóng... ai?



• **Trần Thị Nhật Hưng**

Sau 1975, ai cũng biết, đa số người miền Bắc ồ ạt vào Nam hơn là dân miền Nam ra Bắc, ngoại trừ những nhân vật đặc biệt với công tác đặc biệt có giấy phép, còn hầu hết bị cấm, nhất là đối với thành phần "nguy quân, nguy quyền", như tôi.

Cho đến khoảng năm 1979 – 1980 lệnh cấm ra Bắc vẫn còn hữu hiệu, rất khó khăn, nhưng tôi, do một nhân duyên đặc biệt, bà con phía chồng cũng như nhà mình đều ở ngoài Bắc; tôi có người anh họ bên chồng sau 75 vào Sài Gòn làm cơ quan nhà nước, anh lại là trưởng đoàn trong chuyến công tác ra Bắc năm đó, tôi xin quá giang xe anh (xe tải) ra Bắc thăm chồng cải tạo.

Cũng... mảnh mung thoi, anh làm cho tôi một giấy công nhân gỗ rì của nhà máy theo đoàn công tác ra Bắc, còn tôi... mảnh khố giả ngây thơ... cụ, làm thêm giấy vớ vẩn mục đích vin vào đó để vào trại thăm nuôi chồng tại Nghệ Tĩnh.

Để có bạn, tôi rủ thêm chị Nga, con dâu nhà văn Hoàng Đạo (Tự Lực Văn Đoàn), cùng đi. Chị có chồng cải tạo Hà Nam Ninh, và cũng mang giấy giả mạo như tôi do người nhà tôi giúp chị.

Chuyến xe dong duổi cả tháng trời ngoài đường như du mục từ Sài Gòn ra tới Hà Nội... gặp đâu tấp đó. Tôi và chị trải một cuộc sống... bụi đường lẩn... bụi đời, ngủ trên những tấm ván kê trên những thùng phuy, hay lủng lẳng đu đưa trên những chiếc võng máng trên móc các thành xe.

Đọc đường, để tiết kiệm chi phí, và cũng để tỏ lòng cảm ơn cho quá giang xe, tôi và chị tình nguyện bỏ công cùng mọi người góp của làm... chị nuôi nấu ăn cho đoàn (7 người). Tôi làm sẵn một xô dưa cải muối mang theo, thỉnh thoảng, ngoài những lúc bắt đực dẽ vào quán ăn, xe tấp vào một thị trấn, ghé chợ mua tí thịt, cà chua, củi lửa... rồi tìm một sân, vườn nhà dân xin bắt bếp nấu ăn. Bếp chỉ là ba viên gạch hoặc kiềng sắt ba chân, thế là chúng tôi có bữa cơm

ngon được đánh giá vô cùng sang trọng trong thời buổi gạo châu củi quế. Nói tóm lại, chúng tôi phải thích nghi mọi hoàn cảnh, tới đâu hay đó, tùy cơ ứng biến.

Ra tới địa danh miền Bắc, sau khi cả tôi và chị hoàn thành xong công việc thăm nuôi chồng, cả hai tự túc đi xe lửa ra Hà Nội hẹn với đoàn tại nhà một giáo sư đại học, bà con chị Nga. Hai chúng tôi tạm thời ở đó. Trong khi chờ đoàn xe công tác Hải Phòng, Bắc Ninh xong trở lại đón, chúng tôi lại có công tác mới do đoàn giao phó.

Số là khi ra Bắc, để kiểm tí lời trang trải ăn tiêu cũng như mưu sinh, anh em trong đoàn có mua dưa xanh giấu ở lòng xe tải, một số khá lớn rổ rá bằng nhựa mua từ miền Nam đem ra Bắc bán. Toàn là những tay nghề bất đắc dĩ không biết làm ăn, không rành thương mại, dưa xanh không hiểu sao ra tới Bắc đã hư gần hết phải đổ đi. Rổ rá đã kèn càng, bán chả được bao nhiêu lời, số vốn thu được, anh em nhờ tôi và chị Nga ra chợ Đông Xuân mua sẵn khoai tây từng khối lượng lớn để khi về mang vào Nam bán. Nhờ, thì hai chị em chúng tôi thực hiện. Nhưng rồi khoai tây về đến nơi, lại thúi gần hết, lại đổ!

Chỉ có ở Miền Bắc

Suốt thời gian ở Hà Nội, trong nhà bà con chị Nga, tôi có dịp chứng kiến cuộc sống dân miền Bắc dưới chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa.

Vợ chồng anh chị Vinh, người mà chúng tôi xin tá túc, được đánh giá là thành phần trí thức của Hà Nội. Anh là giáo sư đại học, chị là giáo viên tiểu học. Anh chị được cấp một căn phòng ở tầng trệt trong căn nhà tập thể có 2 tầng. Căn nhà không lớn lắm, cũ mèm, dành cho bốn hộ. Tầng trên hai hộ, tầng dưới hai hộ.

Căn phòng anh chị chỉ kê được một chiếc sofa nhỏ, một bàn con, vài chiếc ghế đẩu vừa tiếp khách vừa dùng ăn cơm. Anh chị bắc ván gỗ làm thêm căn gác xép, thấp lè tè làm phòng ngủ. Lên đó chỉ có thể ngồi mà không đứng được. Có khách, anh chị trải chiếu gần chỗ anh chị nằm dành cho tôi và chị Nga. Chúng tôi vô hình trung làm kỳ đà cản mũi mọi sinh hoạt riêng tư của anh chị, nhưng hoàn cảnh "gặp thời thế, thế thời phải thế", biết làm sao. Dù lòng rất áy náy nhưng chúng tôi vẫn tinh bơ như... người Hà Nội, ra tới Hà Nội thì phải "vô tư", như người Hà Nội chứ, cứ đáp xuống tự nhiên như ruồi theo nhu cầu của cuộc sống.

Sát vách phòng anh chị là mẹ con bà Huých, hàng xóm, được ngăn bởi liếp tre. Cứ ở trên căn gác nhìn xuống và qua cái liếp tre là nghe thấy hết mọi sinh hoạt của hai mẹ con bà. Bà không làm gác.

Một buổi sớm tinh mơ, trời miền Bắc sắp vào Xuân se se lạnh. Nằm cuộn mình trong chiếc chăn ấm, lòng nhẹ thênh thang như bay bổng, tôi lắng nghe tiếng rao hàng lanh lảnh của người Hà Nội bán rong. Tôi cảm nhận được nét sinh hoạt sống thực mà bao lâu tôi chỉ mới đọc qua trong sách vở, trong Tự Lực Văn Đoàn đến bây giờ mới thực sự được thưởng thức: "Ai bán bánh khúc nào?...", "Ai xôi vò nào?...", "Ai bánh cuốn nào?...", "Ai...", tiếng rao ngọt ngào tha thiết, trầm bổng

mời gọi như hót dễ thương làm sao. Chỉ nghe đã thấy ruột gan lẫn lẫn réo gọi, thôi thúc...

Giữa lúc, tôi và chị Nga còn nằm nướng, xeo xeo ở góc gác, vợ chồng anh chị Vinh đang ngủ vui, tôi không rõ anh chị đã thức hay chưa, tôi vẫn thả hồn lắng nghe tiếng rao quà lúc gần, lúc xa vắng vắng đưa lại như nghe một điệu nhạc nhẹ nhàng, êm ái; bất chợt giọng bà Huých cất lên, cao vút phá tan giây phút êm đềm của buổi sáng: "*Tiền sư bố nhà chúng nó. Cứ dòm... dòm... dòm...! Nhà bà chỉ có mỗi thằng bé, lâu lâu nó đưa bạn gái về nhà chơi. Chúng có làm ăn, gì thì cũng như chúng mày làm, có khác gì nào mà cứ rình mò dòm... dòm... dòm... thế?*" Tôi giật mình đưa mắt nhìn quanh quất xem bà chửi ai. Vẫn không nghe động tịnh. Chỉ có tiếng của bà vẫn hung dữ cất lên, âm hưởng như những nốt nhạc mạnh phá tan sự yên lặng tĩnh mịch. Vẫn điệp khúc: "*Tiền sư bố... và dòm... dòm... dòm...*", bà lặp đi lặp lại nhiều lần dai dẳng; tuy chửi nhưng nhờ chất giọng tốt, âm điệu lên xuống trầm, bổng, nghe rất ngọt ngào, nếu như người ngoại quốc không hiểu tiếng Việt có thể tưởng ai đó đang hát một bản nhạc kích động, rất lạ tai. Trong bóng tối lờ mờ, tôi chợt mỉm cười. Bỗng nhiên, có tiếng sột soạt chiếu kế bên, chị Vinh ngồi dậy, chìa mặt nhìn xuống nhà hàng xóm: "*Này, tôi nói cho mà biết nhé. Mới sáng sớm hãy để cho mọi người ngủ nhé. Nhà chúng tôi không rồi hơi đi dòm con bà đâu nhé. Bà có cảm mạo đi không nào?*" Lời nói của chị Vinh như dầu đổ thêm vào lửa, bà Huých nổi xung thiên lửa trong lòng bà ngùn ngụt bốc lên, bà chửi xối xả một hơi dài như không bao giờ dứt: "*Tiền sư bố nhà chúng mày. Chúng mày hãy vênh tai lên, cái tai dài và cao như tai lừa ấy mà nghe bà chửi đây này. Con mắt nhà chúng mày là mắt cú vọ. Cú vọ chỉ một tròng chứ mắt nhà chúng mày đến bốn tròng cơ. Các tròng ấy để mày liếc, mày xéo, mày xiên, mày soi, mày rọi, mày chiếu vào nhà bà. Mày dòm từ hòn cát, mày liếc tới hòn than, mày rọi từng hòn sỏi, và soi tới cả hòn... thẳng con bà...*" Đến lúc này tôi chùng hững, mới biết từ nãy giờ bà chửi nhà anh chị Vinh khi anh chị qua nay không đụng chạm gì tới bà. Tôi chợt thờ dài nghĩ tới viễn ảnh về cái "*thế giới đại đồng*", được sống trong hòa bình mà nhà nước đang vẽ vời cho tương lai chúng tôi đến bao giờ mới thực hiện nổi khi hai nhà sát vách với nhau, chỉ ngăn bởi liếp tre mà không khống chửi nhau như mổ bò!

Nhà xí Xã Hội Chủ Nghĩa

Trước khi ra Hà Nội, tôi vô cùng háo hức, phần được thăm lang quân sau 3 năm không gặp kể từ khi chàng bị tổng ra Bắc, phần nô nức thường thức nền văn minh XHCN như thế nào mà mỗi tối, sau giờ cơm, tôi cùng lối xóm lũ lượt "được" nhà nước thúc hối mời đi học nếp sống văn minh mới của Xã Hội Chủ Nghĩa.

Nhưng tới nơi, tôi chùng hững khi chứng kiến cái nhà xí tập thể của thủ đô tại nhà anh chị Vinh.

Nhà xí nhỏ như một cái chòi canh bằng gạch nằm một bên sát tường sân sau, cao tầm một chiếc bàn có hai ba tam cấp để bước lên. Một khoanh cửa nhỏ thấp lè tè phủ một tấm vải thô làm cửa vào nhà xí. Khi

bước vào phải cúi gập người xuống. Mỗi khi tắm màn được vén lên để bước vào thì ruồi xanh, ruồi đen con nào con nấy to bằng móng tay cái bay tung lên tìm cách thoát ra ngoài. Bên trong, là một ụ tro lớn trải rộng chứa một cái lỗ vừa đủ để thả... bom! Hai bên có hai viên gạch để người hành sự đặt chân. Những con giòi mập ú, trắng hếu bò quanh miệng lỗ. Mùi hôi thối nồng nặc bốc lên. Tôi dội ngược lại, quay lưng. Nhưng rồi, không còn cách nào khác phải miễn cưỡng bước vào. Không có mục nước dành cho dội cầu. Mà nhà xí như vậy cũng không cần phải dội. Lại nữa, nước cũng không đủ cho bốn hộ tập thể sống với nhau. Phải tiết kiệm tối đa. Một cái vòi nước khiêm nhường đặt trước buồng tắm giữa lối đi song song với nhà xí, nhỏ xuống một cách yếu ớt xuống bốn cái thùng của bốn hộ xếp hàng chờ sẵn, cứ đầy thùng này thì đẩy sang thùng khác. Ai muốn tắm phải lo hứng nước trước.

Trở lại cái nhà xí. Bên dưới cái lỗ, có một thùng lớn hứng phân nằm trong hầm cầu có một cửa nhỏ để mở đóng thùng phân. Khi thùng phân đầy sẽ có ban vệ sinh đến lấy đem làm phân bón. Phố Hà Nội thỉnh thoảng vẫn gặp những chiếc xe chở phân vung vãi phân dọc đường. Phân là một trong những sản phẩm quý giá nộp cho hợp tác xã tăng thêm điểm để nhận thóc, do vậy, khi một con bò hay trâu phóng uế, người có duyên gặp thì hốt ngay bằng tay, chứ chạy về nhà tìm cuốc xẻng, chạy ra là mất.

Một ngày, tôi thừa cùng chủ nhà và chị Nga, tìm thăm người cô ruột, em út của ba, mà tôi chưa hề biết mặt. Cô tôi ở phố Khâm Thiên Hà Nội.

Cùng huyết thống nên dù lần đầu mới gặp, hai cô cháu cảm thấy gần gũi thân thiết nhau, nhất là cả nhà vẫn luôn nói, tôi có khuôn mặt giống cô út.

Chồng cô là cán bộ từng du học ở Liên Xô. Cả hai được cấp một căn nhà riêng diện tích độ 30 mét vuông nằm trong khu tập thể, tên gọi "*Khu tập thể đường sắt Khâm Thiên Hà Nội*". Nhà cô tôi, không chung chạ một nhà như nhà anh chị Vinh, nhưng giếng nước nhà vệ sinh thì phải chung với nhiều nhà trong khu.

Đầy nhà xí gồm 4 căn cho khu tập thể nằm chính giữa một khu đất rộng, gần đó có một giếng nước chung, cách nhà cô tôi khoảng 50 mét. Từ sáng sớm tôi đã nghe tiếng ào ào của mọi người rộn ràng quanh giếng, kẻ múc nước gánh về nhà, người giặt giũ, tắm rửa... ì xèo cả lên.

Tôi bước về hướng nhà vệ sinh. Cũng như tại nhà anh chị Vinh, tôi dội ngược, quay lưng. Trước mắt tôi, trên hành lang nhỏ dẫn vào nhà xí, phân rải đầy trên lối đi. Mùi nồng nặc khai thối bốc lên. Tôi bỏ về nhà cô tôi. Nhưng rồi chẳng dặng dưng, tôi vẫn phải quay trở lại, rón rén bước vô. Nhà xí lần này văn minh hơn, đúc bằng xi măng, ngồi xổm, thông thường như những nhà xí ta thường thấy. Tôi mở cửa liếc mắt nhìn qua cả bốn nhà xí để lựa chọn. Không cái nào khá hơn. Tôi bịt mũi, nhắm mắt lại. Chao ôi, không thể tả nổi, thế giới đại đồng là đây sao? Lối sống tập thể đồng nhất là đây sao? Đúng là cha chung không ai khóc, có giếng nước gần đó, nhưng không ai... khóc cho, nên... sự thể như vậy đó.

Nhà cô tôi diện tích không lớn, nhưng để thực thi chính sách „*lao động là vinh quang*” và để thêm thu nhập, cô còn nuôi heo. Hai con heo trong chuồng gần sát giường tôi và cô nằm (khi tôi tới, chồng cô... di cư nơi khác, sáng mới về, nhường giường cho tôi và cô để hai cô cháu tha hồ tâm sự. Cũng như anh chị Vĩnh cũng gởi đứa con duy nhất của anh chị về nhà ông bà nội, ngoại).

Con heo thì ụt ịt tối ngày. Được điểm cô tôi tắm rửa heo và chuồng sạch sẽ nên không nghe mùi hôi lấm. Và tiếng ụt ịt của heo lại là „*tiếng hát ru*”, ru tôi vào giấc ngủ... hỡi hùng khi nghĩ về cái „*thế giới đại đồng*”, mà tôi cũng như người miền Nam sắp sửa đón nhận!

Phố xá Hà Nội

Niềm háo hức nửa khi ra Hà Nội để được ngắm „*36 phố phường*”, của Thạch Lam với những quán ăn Hà Nội từng được mệnh danh „*đệ nhất Bắc Hà*”, mà Thạch Lam còn khẳng định... xem là đệ nhất Đông Dương; và những cô gái Hà thành thanh lịch trong tưởng tượng qua sách vở. Nhưng trước mắt tôi, quán ăn đâu không thấy, chỉ toàn là những căn nhà nhỏ hẹp, tối tăm dường như đã nhiều năm không sơn phết. Vài tiệm bán tạp hóa lèo tèo vài thứ gia dụng. Nếu qui bởi chiến tranh, không hẳn, mà bởi chính sách khắc nghiệt kìm hãm sức sống và bước tiến của con người đã để lại lối sống u buồn hăm hiu như thế. Những người đẹp Hà thành cũng chẳng thấy đâu. Không có cảnh „*dập dìu tài tử giai nhân. Ngựa xe như nước áo quần như nêm*”. Trên đường toàn xe đạp, lâu lâu mới thấy bóng dáng vài chiếc Honda mang từ Nam ra Bắc lướt qua. Họ đâu rồi? Sao vắng bóng? Không phải họ không đẹp, vì với thời tiết mát lạnh của xứ Bắc, các cô, các bà đều có làn da tươi hồng mịn màng tự nhiên, dù không trau chuốt không son phấn, chỉ tiếc là, như thành ngữ Việt Nam có câu „*Người đẹp vì lụa. Lụa tốt vì phân*”. Còn họ, hàng loạt với những chiếc áo cộc (tập thể mà!) màu trắng hay xanh lơ cổ bẻ với chiếc quần vải đen, tóc hầu hết thắt bím, không một ai mặc áo dài (áo dài như trong Nam, với hai tà áo dư thừa bị kết án là phí phạm là tư sản). Đã thế sự dinh dưỡng không đầy đủ, còn phải „*lao động để có vinh quang*”, nên chiều cao đa số rất khiêm nhường.

Một ngày, có dịp cả đoàn đi dạo phố, gặp một người ngoại quốc, anh họ tôi nhắc nhở: „*Đừng đến gần họ, sẽ bị qui là CIA, công an đến còng tay*”. Anh còn nói thêm: „*Ra đây, muốn yên thân, nên cầm mồm là thượng sách*”. „*Biết rồi, khổ lắm, nói mãi*”. Tôi nói thầm vậy, vì trong Nam sau 75, tôi đã được gia đình căn dặn: „*Có tai như điếc, có mắt như mù, có miệng như câm*”.

Trên đường trở về Nam, chị Nga thủ thi với tôi: „*Thiên đường Cộng Sản là vậy sao? Đời sống như thế mà "giải phóng", miền Nam trù phú nghe sao nghịch lý quá! Đúng là một cuộc chiến chén kiếu đụng chén sành! Thà ở trong Nam như mình bị "Mỹ Ngụy kềm kẹp" vẫn sướng hơn!*”.

PHÂN ƯU



Được tin thân mẫu của anh Lê Văn Hồng, Cộng Đoàn Trưởng Công Giáo Hamburg, là:

Cụ Maria Nguyễn Thị Lộc
đã mệnh chung ngày 01.02.2105
tại Việt Nam.
Thượng thọ 95 tuổi.

Chân thành phân ưu cùng anh Lê Văn Hồng và đại gia đình tang quyến.

Nguyện xin Thiên Chúa đón nhận Linh hồn Maria Nguyễn Thị Lộc vào hưởng nhan Thánh Chúa.

Thành Kính Phân Ưu

Gđ. Phạm Văn Thế, Gđ. Huỳnh Thoảng, Gđ. Nguyễn Hữu Huấn, Gđ. Nguyễn Việt Biểu, Gđ. Trần Ngọc Thạch, Gđ. Phạm Văn Hóa, Gđ. Nguyễn Hòa (Hamburg), Gđ. Tuyết Lâm (Canada)

Ngày nay, sau 40 năm, thực tế trước mắt đã chứng minh, với nếp sống đổi mới y chang như tư bản, như miền Nam là câu trả lời hùng hồn nhất: 30.04.75 không thể dùng danh xưng là ngày giải phóng miền Nam - vì rõ ràng bây giờ ai ai cũng thích vào Nam cũng chạy theo Mỹ, hãnh diện khi đưa con và gia đình qua Mỹ hay các nước tư bản. Nói nom na là thích „*Mỹ Ngụy kềm kẹp*”, hơn là bị cộng sản kìm hãm - thì 30.04.75 mới chính là đã giải phóng... miền Bắc ra khỏi cuộc sống tối tăm hay rõ hơn cả dân tộc ra khỏi ách nô lệ kềm kẹp của chủ nghĩa Cộng Sản. Có trải nghiệm được cuộc sống của hai miền nhất là chứng kiến đời sống ở miền Bắc như tôi vừa kể mới „*sáng mắt sáng lòng*”, để nhận ra điều đó.

Cuối cùng, một câu hỏi đặt ra, chủ thuyết ngoại lai cộng sản đem về áp đặt cho Việt Nam tạo cuộc nội chiến dai dẳng „*nổi da, xáo thịt*”, anh em tương tàn với biết bao đau thương đoạn trường được kết thúc với ngày 30.4.75 hy sinh hàng triệu người của hai miền Nam - Bắc có cần thiết không cho nhân dân Việt Nam?

Riêng tôi, nếu tôi ví, miền Bắc là bố, miền Nam là mẹ, nhân dân hai miền là con. Khi cha mẹ bất đồng ý kiến chửi nhau, đánh nhau, chém giết nhau, tranh nhau từng đứa con cho mình. Ai khổ? Chúng con (nhân dân) khổ, thừa các bố, các mẹ ạ!!! Xin hãy thương chúng con!!!

• **Trần Thị Nhật Hưng (2015)**

Nhận diện đảo phủ bức tử Việt Nam

• Nhà văn Võ Thị Hào
viết từ Hà Nội 25.03.2015

"Việc của người biết suy nghĩ là không đứng cùng phía với đảo phủ". (Albert Camus)

Trung Quốc tuyên bố chủ quyền ở VN

Hiện vẫn còn một nước tên là Việt Nam nhưng cái tên chưa đủ để minh chứng rằng nước chưa mất. Việt Nam bây giờ cũng như một cây cổ thụ ngàn năm tuổi đang bị lưỡi cưa máy dần hạ, lá trên cây dù chưa rụng hết nhưng dưới gốc thì thân gỗ đã bị xẻ làm muôn mảnh đem bán để ghép thành cái tràng kỷ kê chỗ ngồi cho nhiều nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam. Đám người này đã sốt sắng dâng lên đám đầu lĩnh Trung Quốc bữa đại tiệc với món chính là máu thịt của đất nước Việt Nam.

Chi tiết quan trọng nhất khiến người ta nghi ngờ rằng VN đã mất chủ quyền lãnh thổ vào tay TQ đã thể hiện trong một sự kiện chấn động khiến thế giới sửng sốt và bất bình nhưng nhà cầm quyền VN thì im lặng chấp nhận.

Tại cuộc họp báo ngày 8.03.2015, ông Vương Nghị - Bộ trưởng ngoại giao Trung Quốc đã lớn tiếng tuyên bố với thế giới rằng việc TQ xây các đảo đá trên biển Đông là xây trên sân nhà của họ và chỉ trích kịch liệt những ai phản đối hành vi này của TQ. Và cái phần mà TQ khẳng định là „sân nhà” ấy, lại đang là lãnh hải của VN có lịch sử từ lâu đời và đã được công ước quốc tế đương nhiên thừa nhận.

Tuyên bố trên của TQ gây bàng hoàng và phẫn nộ cho những người công tâm và am hiểu lịch sử vấn đề. Giáo sư Carl Thayer, chuyên gia về biển Đông tại Học viện Quốc phòng Australia khi trả lời phỏng vấn của RFI đã không che giấu sự bất bình: *"Tôi vô cùng kinh ngạc khi đọc thấy ý kiến của Ngoại trưởng Trung Quốc đưa ra vài hôm trước ngày kỷ niệm 27 năm cuộc tấn công của Hải quân Trung Quốc vào tàu hậu cần Việt Nam ở khu vực quần đảo Đá Gạc Ma (Johnson South Reef) ngày 14.03.1988. Nhận xét của ông Vương Nghị vừa thô bạo, vừa ngạo mạn".*

Dù liên tục lấn chiếm VN từ biên giới đến biển đảo, nhưng đây là lần đầu tiên TQ dám ngang ngược tuyên bố biển Đông là sân nhà. Việc TQ xây dựng những chuỗi đảo nhân tạo trên lãnh hải VN rõ ràng là hành động xâm lược, là bàn đạp để TQ thôn tính VN.

Trước sự xâm lược trắng trợn đó, trách nhiệm tối thiểu của nhà cầm quyền VN là phải lập tức phản đối mạnh mẽ trước hết trên lĩnh vực ngoại giao, đồng thời vận dụng các lực lượng quân sự, chính trị, sức mạnh quốc tế để buộc TQ trả lại chủ quyền lãnh thổ.

Nhưng sự ngược đời đã xảy ra. Sau tuyên bố của Vương Nghị, đến tận hôm nay VN vẫn không lên tiếng phản đối. Càng lạ lùng hơn là cuộc họp báo thường kỳ của Bộ Ngoại giao VN dự định tổ chức vào ngày

12.03.2015, ba ngày sau tuyên bố của TQ lại bị xóa bỏ.

Lộ trình đảo phủ bức tử Việt Nam

Trước sự im lặng chấp nhận của VN, TQ đã nuốt trọn phần còn lại của con mồi. Phần đầu đã được tiêu hóa xong từ những năm trước đây, khi những nhà cầm quyền VN từ cấp địa phương tới Trung ương đã hăm hở giao đất rừng dọc biên giới mà hầu hết là những vị trí hiểm yếu về an ninh quốc phòng cho TQ thuê và quản lý tới 50 năm theo phương thức người TQ tha hồ tung tác trong đó.

Thiếu tướng Nguyễn Kim Khoa - chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng - An ninh của Quốc hội cho biết trên báo Đất Việt ngày 18.06.2014: Qua khảo sát ở một số nơi, đã thấy có 19 dự án được các địa phương cấp phép cho thuê tới khoảng 398.374 ha đất rừng dọc biên giới Việt - Trung, đặc biệt là những vị trí trọng yếu về an ninh quốc phòng. (Trong khi đó Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chỉ báo là 10 tỉnh).

Mức giá mà VN cho TQ thuê đất rừng biên giới rẻ mạt đến mức không tưởng tượng nổi: nhiều nơi TQ chỉ phải trả 2,75 đ cho mỗi mét vuông đất mỗi năm! (Theo đại biểu QH Trần Việt Hưng (Hòa Bình) – báo Thanh niên đưa tin ngày 12.06.2010).

Nhận định của nhiều chuyên gia trong và ngoài nước cho rằng thực sự các cấp chính quyền đã bán rừng và đồn đất nước VN vào tình trạng tự sát, khiến VN mất đi vùng lãnh thổ quan trọng nhất về quốc phòng an ninh.

Mặc dù vậy, cho đến nay không một ai phải chịu trách nhiệm về những hành vi có thể coi là bán nước và phản quốc này.

Cùng trên lộ trình các cấp chính quyền VN để mở cửa cho những kẻ xâm lược VN, họ còn tạo điều kiện đặc biệt dễ dàng cho người TQ vào kinh doanh, sản xuất, trốn thuế, thuê đất trồng lúa, rau quả, thuê mặt nước nuôi tôm cá... lập những đặc khu TQ như ở Vũng Áng – Hà Tĩnh và nhiều nơi. Song song với những chính sách về chính trị, ngoại giao và quốc phòng, an ninh, những chính sách về kinh tế thương mại đã giết chết nền sản xuất của VN và biển VN thành thị trường tiêu thụ hàng rơm và hàng độc hại của TQ. Không những nền kinh tế chính trị và văn hóa của VN bị bức tử mà cả VN đang bị biến thành một bệnh viện khổng lồ trong đó chen chúc những người dân đang chết dần mòn vì hóa chất độc hại của TQ.

Trong tình thế ấy, thay vì bảo vệ đất nước và nhân dân, nhà cầm quyền VN đã liên tục dùng mọi lực lượng từ văn hóa tư tưởng, báo chí truyền thông tới công an và côn đồ để ngăn chặn, vu cáo, mạ sát, khủng bố, đánh đập, bỏ tù, bao vây về kinh tế, cắt cả nguồn sống của những ai dám bày tỏ lòng yêu nước, bảo vệ tự do dân chủ và phản đối TQ xâm lược. Đến các cuộc dâng hương tưởng niệm những người đã hy sinh trong những cuộc chiến bảo vệ đất nước chống TQ tàn sát cũng bị nhà cầm quyền cho các lực lượng công an, dân phòng, dư luận viên và côn đồ ngăn cản.

Với những hành động có hệ thống, nhất quán trong nhiều năm như vậy, dư luận có quyền nhận

định rằng nhà cầm quyền VN đã có quyền lợi chung với đám đao phủ TQ đang bức tử đất nước VN.

Để dẹp tan dư luận, Bộ trưởng quốc phòng VN – lại có những hành động bất chấp sự thật, trách nhiệm và lương tâm khi khẳng định rằng “quan hệ Việt - Trung vẫn phát triển tốt đẹp” và coi việc xâm lược của TQ chỉ là “mâu thuẫn gia đình”. Hơn thế nữa, Ngày 31.12.2014, vị này còn lớn tiếng răn đe và kết tội rằng người VN ghét TQ là một việc nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh đất nước cũng như quan hệ giữa hai quốc gia. (theo tinphapluat.com)

Dù không muốn thừa nhận sự thật đau lòng, người VN cũng không thể không nhận thấy dù cái tên VN còn đó, nhưng hồn nước thì đã bị nhiều nhà cầm quyền cộng sản làm tay sai cho TQ giẫm đạp mỗi ngày. Tung hoành trên mảnh đất này là dòng máu phản trắc đốn hèn đã được tiêm vào động mạch của vô số nhân vật trong các bộ máy quyền lực. Đó thực sự là đám tay sai của TQ, núp dưới chiêu bài Đảng cộng sản VN, lấy chủ nghĩa Mác Lê nin và ý thức hệ xã hội chủ nghĩa mà nhân loại đã lên án là tội ác chống lại loài người làm bức màn sắt che cho những tham vọng, quyền lợi nhóm, để chĩa họng súng độc tài vào người dân, biến VN thành một “nhà tù” khổng lồ đàn áp bất cứ ai dám phê phán, ngăn cản con đường bán nước của chúng.

Người VN trong tình thế đó, là những con gà bị trói chặt, dao đã kề cổ. Ai cam tâm im lặng, chịu đi nhặt cơm thừa canh cặn, tung hô khen ngợi đám tay sai bán nước, tiếp tay cho bọn xâm lược, hoặc tiếp tục vắt kiệt máu mỡ mình nuôi bộ máy cầm quyền phê phỡn trên xương máu nhân dân thì sẽ được tồn tại.

Nhưng thế có phải là cuộc sống con người?

Người VN đã tê dại. Đã lạc mất linh hồn, đến mức số đông đã mặc kệ mọi sự, cam chịu dao kề cổ và trong khi đang kê chiếc cổ gầy dưới lưỡi dao đao phủ, người VN cũng tương tự nhà cầm quyền của họ, chỉ dám mơ tới một con dao đao phủ cùn hơn để cứa cổ mình lâu chết hơn, chứ không dám mơ tới việc phải làm gì để thoát khỏi lưỡi dao ấy. Không ít người do không am hiểu tình hình nên đã trở thành độc ác, đứng về phía đao phủ bức tử VN, a dua mặt sát những dân oan hoặc những đồng bào đã không quản nguy hiểm đấu tranh cho quyền lợi của đất nước và cho cả chính họ.

Mất nước là bởi nhà cầm quyền VN



Vùng đảo Gạc Ma nhìn từ trên cao, ảnh minh họa chụp hôm 15.05.2014

TQ thực sự rất ngang ngược, tham lam và đã dùng nhiều thủ đoạn đối với loài người trên thế giới này. Không ngẫu nhiên khi có

nhiều tài liệu khoa

học thống kê, phân tích về những thủ đoạn thâm hiểm, tàn bạo của nhà cầm quyền cộng sản TQ và một trong những cuốn sách rất nổi tiếng đã được xuất bản mang tên “Chết bởi tay Trung

Quốc” của hai giáo sư kinh tế học Perto Navarro và Greg Autry đã cảnh báo loài người về những tham vọng và hiểm họa mà TQ mang tới để các nước đối phó.

VN “đã chết bởi tay TQ”! Nhưng khốn khổ khốn nạn ở đây là cái chết do VN tự chuốc lấy. Chết chỉ vì nhà cầm quyền cộng sản đã bằng mọi giá, thà hy sinh lãnh thổ, danh dự, đất nước, nhân dân chứ không chịu mất Đảng, mất thể chế cộng sản.

Họ yêu Đảng, yêu Mác Lê nin, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản đến thế kia ư?

Hoàn toàn không. Ở trong bộ máy, họ biết quá nhiều hành vi bỉ ổi độc ác của nhau và của thứ chủ nghĩa này. Họ gấn bó chẳng qua thể chế ấy, chủ nghĩa ấy là một cỗ xe bọc thép mang vũ khí hạng nặng bảo vệ hữu hiệu nhất cho băng cướp tham những tha hồ lừa bịp và cướp bóc người dân. Thế giới đã chứng minh cỗ xe cộng sản càng lăn đi càng chất chồng tội ác. Sự sợ hãi bị mất tất cả đã khiến nhà cầm quyền gắn với thể chế cộng sản như mạng sống. Họ đã lựa chọn con đường hy sinh đất nước và nhân dân để giữ chế độ độc tài nhằm bảo vệ cho giai cấp thống trị tha hồ cướp bóc.

Đó cũng là điều mà TQ đã rất khôn ngoan tận dụng để thao túng đám cướp bóc này. Đám này còn rất sốt sắng thực hiện mưu đồ nhập VN vào TQ trong năm 2020 theo như cam kết của Hội nghị Thành Đô 1990. Tham vọng vĩ cuồng mang hơi hướng Mao Trạch Đông của Tập Cận Bình cộng với và sự nôn nóng muốn rảnh tay nên giao đất sớm cho TQ của đám bán nước VN, nay đã về đích trước 5 năm so với kế hoạch?!

Albert Camus nói: “Việc của người biết suy nghĩ là không đứng cùng phía với đao phủ”. Khi nhà cầm quyền hoặc người VN đứng về phía đao phủ, thì chính họ đang hái quả trên ngọn cây nhưng lại dùng lưỡi cưa xẻ nát thân cây đã dung dưỡng họ.

Xét những động thái khác thường qua tuyên bố của TQ và sự im lặng chấp nhận của VN, dư luận không thể không nhận ra VN đã nằm gọn trong cái mồm tham lam của TQ. Cánh tay của nước Mỹ dù mạnh nhưng đã bị khước từ bởi chính nhà cầm quyền VN không những chỉ đứng về phía đao phủ mà còn là tay trong cho đao phủ. Nước Mỹ và khối các nước văn minh hiện giờ chỉ còn chứng kiến những cú đong đưa cầu lợi của VN đang được điều khiển bởi đầu não TQ mà thôi.

Nhưng chính TQ cũng đang phải đối diện với nguy cơ sụp đổ trong tương lai gần bởi chính những khối ung thư nội bộ của họ. Sự phát triển nôn nóng bất chấp danh dự và thủ đoạn của nền kinh tế TQ đương nhiên sẽ mau chóng phá vỡ cái vỏ chắt chội lạc hậu của thể chế chính trị phi tự nhiên theo ý thức hệ cộng sản đã bị loài người tẩy chay. Việc cộng dồn những tội ác chống lại loài người mà nhiều thế hệ nhà cầm quyền TQ đã làm với người dân của họ và thế giới cũng sẽ đến ngày “tức nước vỡ bờ”, chưa kể những chấn động mạnh mẽ của cuộc tranh giành quyền lực phe nhóm đang diễn ra dưới vỏ bọc “đả hổ diệt ruồi” tại TQ.

(Xem tiếp trang 73)

Tức giận làm ngứa da

Một trường hợp lâm sàng từ tâm lý trị liệu

• Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp

Bệnh nhân

Cô Schmidt, 45 tuổi, là một thính giả tham dự buổi thuyết trình của tôi về "Năng Lượng Tâm Thể Liệu Pháp Phản Chiếu Vùng Mặt", tiếng Đức là "Psychosomatisch-Energetische Reflexzonen-Therapie am Gesicht, viết gọn là P.E.R.G.®" - chữ R trong vòng tròn là thương hiệu và phát minh đã khai báo và cầu chứng tại Cục Bảo Vệ Thương Hiệu và Phát Minh của Đức quốc, trong một Trung Tâm Hội Thảo tại thành phố Nienburg, cách Hannover nơi tôi cư ngụ khoảng 100 cây số.



Trên hai bàn tay và hai cánh tay cũng như trên cổ của cô đây những đốm lát đỏ ửng; còn trên khuôn mặt lộ rõ nét u sần và nét khổ đau vì đau nhức – những dấu hiệu ấy rất rõ nét, đến nỗi mọi người tham dự đều bày tỏ lòng thương cảm đối với cô.

Thông thường, sau những buổi thuyết trình về liệu pháp trên, trước khi chấm dứt chương trình, tôi hay mời một vài thính giả tình nguyện lên phía trước để tôi chẩn và trị bệnh hầu giới thiệu hiệu ứng thần kỳ của liệu pháp P.E.R.G.®. Họ mạnh dạn trình bày triệu chứng bệnh trạng của mình trước khán thính giả. Kể đến, họ được chẩn đoán và trị liệu theo liệu pháp P.E.R.G.®. Cô Schmidt là người đã tình nguyện trong ngày hôm ấy.

Bệnh sử

Vọng – Văn – Vấn – Thuyết. Đây là bốn cột trụ nền tảng của y học Á Đông, cũng như của phương Tây để nghe, hiểu, hỏi han và quan sát về quá trình bệnh trạng cũng như triệu chứng của chứng bệnh. Giai đoạn đầu này rất quan trọng! Vì lẽ, nó sẽ giúp cho vị lương y (bác sĩ, trị liệu gia) nắm bắt được đầu mối, cái "gút" của căn bệnh. Được như vậy, thì việc áp dụng một liệu pháp nào đó để gỡ cái "gút" ấy là điều không còn nan giải nữa!

Cô đã tường thuật về chứng bệnh da của mình - nó ngứa ngáy vô cùng ở cánh tay, bàn tay và toàn thân - bắt cô phải gãi đến độ "phun máu" mới dịu cơn ngứa! Cô cho biết, nhiều năm qua cô đã đến bác sĩ da và thần kinh để trị bệnh. Theo kết quả bệnh án của các bác sĩ, thì chứng ngứa da của cô không có nguyên nhân ở thân thể cũng như ở các cơ quan khác, nó chỉ là chứng ngứa da do trục trặc thần kinh (Neurodermitis).

Chẩn đoán

Tiền chẩn đoán theo liệu pháp P.E.R.G.® xác nhận lời khai bệnh của cô. Nghĩa là bệnh ngứa da của cô Schmidt thật sự đúng như các bác sĩ Tây y đã chẩn đoán, không phải là bệnh về "thân" (somatic).

Nhưng như vậy thì làm sao biết căn bệnh ấy thuộc về "thần kinh", hay nói rõ hơn là "tâm lý" hay "tâm"?

Bằng cây "cào" của Diện Chẩn, khi thao tác trên toàn bộ da đầu thì "cảm nhận" được, sự đau nhức do ngứa da gây ra không có "báo hiệu" đau thân. Mà có báo hiệu ở các vùng phản chiếu nội tạng nằm trên đầu (!).

Để chính xác hơn, cần phải tác động thêm những "điểm phản chiếu" (Reflexpunkt, viết gọn là RP) của nội tạng ở trên trán. Và những RP này cũng là những RP của thần kinh (tâm lý!). Những điểm RP này của cô Schmidt thật sự có viền đỏ ửng chung quanh và khi day ấn ở các điểm ấy, cô cho biết có cảm giác đau buốt và khó chịu.

Kết luận: Bệnh ngứa da của cô Schmidt không phải có nguyên nhân phát xuất từ da, môi trường, sự ăn uống, dị ứng hay do vi khuẩn gì cả, mà khởi phát từ những yếu tố tâm lý.

Cho dù chưa thật sự bước vào mặt thứ hai của liệu pháp P.E.R.G.® để tìm gốc tâm lý bệnh ngứa da của cô Schmidt, nhưng qua các thao tác trên, cái cảm thọ ngứa da ở cánh tay, bàn tay và trên thân của cô giảm đi rất nhiều. Cô tươi cười, gương mặt sáng hẳn lên, những nét đau đớn và u sần mất dạng! Cô đã bày tỏ cảm giác dễ chịu như thế nào cho khán thính giả hiện diện biết. Mọi người vỗ tay hoan hô!

Hôm ấy chỉ là một buổi thuyết trình giới thiệu luận thuyết và thủ pháp của liệu pháp P.E.R.G.®, chứ không phải là một "ca" điều trị. Tôi đã đề nghị, nếu cô có lòng tin nơi liệu pháp này, thì hãy điện thoại để có một cái hẹn cho việc điều trị.

Ba tuần sau, cô đã điện thoại cho tôi để xin một cái hẹn trị bệnh cho ngày thứ hai - lúc cô liên lạc với tôi là tối chủ nhật và cho biết là tình trạng rất khẩn cấp, cần điều trị gấp! Tôi cho cái hẹn vào ngày hôm sau - thứ hai vào buổi chiều, vì buổi sáng tôi dạy học và hướng dẫn cho thanh thiếu niên phạm pháp trong trại quản thúc giáo huấn tại Nienburg!

Ngày hôm sau, thứ hai, tại phòng mạch, cô tường thuật rằng bàn tay phải của cô đã bị ngứa. Để đỡ ngứa và giảm đau nhức, cô đã dùng những đầu móng tay gãi bàn tay phải đến độ rướm máu. Bác sĩ đã cho cô thuốc Cortisol để bôi trên vết thương, bằng không cô không chịu đựng nổi cái đau nhức ấy. Căn bệnh này đã xảy ra từ năm 2000, sau khi sanh đứa con gái đầu lòng của vợ chồng cô. Nhưng vào cuối tuần qua nó lại tái phát trầm trọng hơn!

Trị liệu

Bởi vì mọi người đã biết trong đêm thuyết trình rằng, chứng Neurodermitis (ngứa da hay dị ứng da) của cô không do thân (somatic) cũng như nội tạng (organisch) gây ra. Vì thế tôi đi thẳng vào về thứ hai của liệu pháp P.E.R.G.®, để tìm gốc tâm lý gây bệnh.

Thủ pháp này dựa vào kỹ thuật "Thử Nghiệm Dòng Năng Lượng Cơ" của liệu pháp "Kinesiologie" – một phương pháp do vị bác sĩ người Mỹ tên Good Heart, chuyên gia về điều chỉnh xương cốt (Chiropraktik), đã sáng lập cách đây 50 năm. Đồng thời kết hợp với "Ngũ Hành trên mặt" (Mộc – Hoả – Thổ – Kim – Thủy) để tìm chính xác "Hành" nào đã "tác động" chứng ngứa da của cô Schmidt!

Trong thuyết "Ngũ Hành", mỗi Hành đều có liên hệ đến một "phủ hay tạng" tương ứng nào đó. Chẳng hạn hành "Mộc" có liên hệ đến "Gan" và "Mật"; hành "Thủy" có liên hệ với "Thận" và "Bàng Quang" vân vân. Trong mỗi tương quan ấy, mỗi "Phủ" hay "Tạng" đều có liên hệ đến một số "cảm thọ tâm lý" nhất định, chẳng hạn như tức giận, nóng nảy, khó chịu, cay đắng v.v... Dân gian thường có những câu nói như: Nó làm tôi "giận tím gan" v.v...

Theo liệu pháp P.E.R.G.® về thứ hai tìm "gốc tâm lý thể hiện ra bệnh nơi thân" (psychosomatisch), trước tiên áp dụng thủ pháp "tâm – thân hợp nhất" có hệ thống để "giải tỏa STRESS" của bệnh nhân lúc đó. Khi Tâm và Thân "hợp nhất", thì dòng "năng lượng" (Energetik) mới "thông" – nghĩa là không bị "tắc nghẽn" (blockieren). Nếu tâm và thân chưa hợp nhất, nghĩa là bệnh nhân đang bị STRESS, thì có những thao tác thực tiễn từng bước thử nghiệm được thực hiện để giúp cho họ "giải tỏa STRESS"!

Sau khi "tâm và thân" của bệnh nhân đã "hợp nhất" rồi, tiếp đến là thử nghiệm "dòng năng lượng của cơ" tương ứng với từng "hành" trên mặt, để tìm ra "hành bế tắc", hay nói cách khác là "có vấn đề"! Rồi sau đó đến "tạng" hay "phủ" liên hệ với "hành" ấy để xác định yếu tố chính yếu gây bệnh.

Trường hợp của cô Schmidt, thì hành "MỘC" bị "yếu" – nghĩa là có "sự cố"! Rồi truy ra "phủ" hay "tạng" tương ứng. Đối với cái bệnh ngứa da của cô Schmidt, gốc tại "Mật"!

Chiếu theo danh mục về "Cảm thọ của Ngũ Hành" do bác sĩ John Diamond thiết lập, và tiếp tục thao tác thủ pháp "thử nghiệm dòng năng lượng cơ" để tìm "cảm thọ" trong số hàng loạt cảm thọ nêu ra trong danh mục trên, Cảm thọ tìm ra là tâm lý "tức giận" (tiếng Đức là "Zorn", tiếng Anh là "anger").

Nhưng "tức giận" trong bối cảnh, trạng huống, môi trường nào; do người hay tự mình gây ra?

"Biểu Thang Cảm Thọ" của liệu pháp "Tâm Thể Dòng Năng Lượng Cơ" (Psychosomatische Kinesiologie) do Tiến Sĩ Werner Weishaupt sáng lập sẽ giúp cho bệnh nhân biết chính xác về bối cảnh gây ra bệnh – trường hợp ở đây là bệnh ngứa da của cô Schmidt. Chiếu theo "Biểu Thang Cảm Thọ" này, thì sự tức giận của cô Schmidt xảy ra trong hai trường hợp "hoàn cảnh chung quanh hay tự mình!" đã làm cô phải gãi bàn tay đến rướm máu.

Cô Schmidt bắt đầu tức tưởi khóc và kể rằng: Trong ngày chủ nhật hôm qua, cô đã tham dự một buổi họp mặt gia đình cùng những thân nhân khác. Trong quá trình sinh hoạt, liên hoan và truyện trò, cô đã bị vài thân nhân làm nhục. Điều này làm cô rất

đau lòng, buồn khổ và lập tức đứng lên bỏ ngang buổi gặp mặt mà ra về. Cái cảm thọ bị gây tổn thương và nhục nhã ấy cô đã từng trải qua trong năm 2000, sau khi sanh đứa con gái đầu lòng.

Cô kể tiếp: Lúc lập gia đình năm 1996, cô là một nữ giáo viên, chồng là một kỹ sư cơ khí. Đôi vợ chồng có công ăn việc làm rất ổn định và lương cao. Nên họ đã mượn tiền ngân hàng để mua nhà, sắm xe cộ v.v... Họ đã sống trong hạnh phúc và giàu sang; mỗi mùa hè đều đi sang nước người để nghỉ ngơi! Cuộc sống đang êm đềm, tưởng rằng sẽ được mãi như vậy, vì việc có con họ chưa muốn nghĩ đến. Nhưng một "tai nạn" xảy ra ngoài dự tính đã làm tiêu tan mọi ước mơ hưởng thụ lâu dài của đôi vợ chồng trẻ này, khi cô Schmidt biết rằng cô đã có thai!

Cũng vì cái bào thai ấy mà cô phải bớt đi làm, rồi cuối cùng phải nghỉ hẳn để sanh con, rồi nuôi con. Vì vậy cho nên vấn đề tài chánh của họ gặp khó khăn, bởi chỉ còn có một người đi làm để nuôi gia đình – đó là người chồng của cô. Cũng vì thế mà họ không còn dư tiền rộng rãi như trước nữa để thanh toán tiền vay và lời của ngân hàng. Cho nên tất cả những tài sản họ mua sắm được từ tiền mượn của ngân hàng đành phải bị ngân hàng tịch thu. Sau đó, họ phải dọn ra một căn hộ dành cho gia đình ba người để sinh sống!

Sự kiện ấy dẫn đến lời ra tiếng vào và xung đột trong gia đình. Không những giữa đôi vợ chồng trẻ, mà còn đến từ phía cha mẹ chồng. Mọi người đổ lỗi tất cả cho cô đã không khéo léo trong việc ăn ngủ nên mới xảy ra "tai nạn" như vậy! Thế là cô bị mọi người hắt hủi, nói lời nặng nề làm tổn thương danh dự và cô cảm thấy nhục nhã!

Chứng ngứa da đã có lúc cô mang thai, nhưng không trầm trọng bằng thời gian sau khi sanh. Kể từ đó, cô phải dùng thuốc chống đau nhức và kem bôi Cortisol để bôi trên những vết thương do sự gãi ngứa sanh ra. Nhưng nếu không bôi thuốc thì ngứa, càng ngứa thì càng gãi, càng gãi thì càng ngứa... Cái vòng luẩn quẩn trở trêu ấy nó cứ xoay vòng từ cả chục năm nay – tình trạng như "con chó cắn cái đuôi!"

Lại nữa! Cortisol hiện nay được xem như là "thần dược", đứng sau thuốc kháng sinh (antibiotikum). Cortisol là một chất hóc-môn do thân thể tự điều chế và tiết ra có tính đề kháng và điều hòa sự tuần hoàn của thân và tâm. Nếu Cortisol không đủ do thân thể cung cấp, thì phải "viện trợ" từ ngoài vào để "tiếp viện!". Nhưng hễ có nó thì "quân ta" lười làm công tác sản xuất. Tình trạng này dẫn đến nhiều triệu chứng phụ rất tai hại cho sức khỏe của người bệnh sau này như rối loạn hệ thống tuần hoàn tim mạch, giòn xương, rối loạn hệ thống tiêu hóa, kém sức đề kháng của tự thân nên thường dễ bị nhiễm trùng, hay bị cảm cúm, hen suyễn, vết thương lâu lành, nếu có bệnh thì điều trị lâu... Nếu cộng thêm việc sử dụng thuốc kháng sinh nữa thì nguy cơ của các triệu chứng phụ càng tăng! Được đăng này thì phải chịu thiệt đáng khác!

Theo đó, triệu chứng ngứa da của cô Schmidt là do tâm lý "tức giận" bởi ảnh hưởng tâm lý gây ra. Mà khi con người tức giận ai đó thì sẽ có một tâm sở (cái biểu hiện cảm giác của tâm!) khác đi kèm theo đó là "sân hận". Để chuyển hóa cái "tâm thức mặc định" ấy đã ăn sâu trong tiềm thức, theo liệu pháp P.E.R.G.® về thứ hai, bệnh nhân sẽ đọc một câu "chuyển hóa tâm" – như là một lập trình "anti-"anger"-software" (trong trường hợp của cô Schmidt) và lập trình này sẽ được cài vào chính cái "hardware" ấy (ở đây là "MẬT"). Và "save" vào như thế nào? Bằng cách sử dụng "5 ngón tay (của bàn tay trái hay phải gì cũng được!) gõ ngay trên gò má phải – "vùng phản chiếu của Gan và Mật trên mặt" - song song cùng đó đọc một câu "chuyển hóa tâm" dựa trên chương trình chuyển hóa tâm hằng ngày theo sự thiết lập bác sĩ John Diamond.

Trường hợp của cô Schmidt thì câu "chuyển hóa tâm" là: "Tôi hoàn toàn yêu thương bản thân mình và tất cả mọi người!". Ý nghĩa thâm sâu của câu này là sự tha thứ và buông xả bằng tình thương (từ tâm) – thương mình và thương người! Vì không can đảm lên tiếng, nên bệnh nhân thường dẫn vật thân tâm của mình. Hành động gỡ cho đã tức cũng nằm vào trường hợp của cô Schmidt!

Cô đã thực tập thao tác này cùng tôi. Song song đó, cô còn được hướng dẫn thực tập phương pháp thở, nó sẽ giúp cô rất nhiều cho việc cài một "lập trình ý thức mới" vào sâu trong tâm thức của cô. Sau một lúc thực tập, cô Schmidt tươi cười và nói với tôi rằng: Cô cảm thấy thân tâm nhẹ nhàng, sáng khoái, cái cảm giác ngứa ngáy ở hai bàn tay, ở toàn thân đã "biến mất" và những vết đỏ thẫm ở bàn tay phải cũng như ở những ngón tay đã phai nhạt màu rất nhiều.

Trước khi kết thúc, cô Schmidt được thử nghiệm để thân thể cô cho biết rằng cô sẽ thực tập ở nhà với thao tác trên bao nhiêu ngày và mỗi ngày mấy lần (giống như lương y kê thang thuốc vậy!). Kỹ thuật thao tác là phương pháp Kinesiology "thử nghiệm dòng năng lượng cơ" của bệnh nhân.

Thang thuốc của cô Schmidt gồm có: Dùng 5 đầu ngón tay gõ trên vùng phản chiếu của MẬT trên mặt + đọc câu "chuyển hóa tâm" và thở. Mỗi ngày 3 lần (sáng – trưa – tối); và trong 14 ngày – nghĩa là hai tuần.

Ngoài ra, mỗi khi ngứa, cô không nên gãi nữa, mà chỉ cần gõ trên vùng phản chiếu của MẬT trên mặt và đọc câu "chuyển hóa tâm". Còn nếu thích "gãi" thì dùng "gãi", thay vào đó là thao tác "gõ" trên vùng da đang ngứa!

Vì khi gãi, móng tay sẽ làm rách da dễ gây nhiễm trùng; và sẽ làm vùng ngứa lan ra! Mà có đả ngứa thì cũng chỉ ở ngoài da mà thôi

Còn thao tác bằng cách "gõ" sẽ có nhiều hiệu ứng rất lạ lùng như: Không làm xước da, không gây lan vùng ngứa, xung động của "gõ" sẽ thấm sâu vào bên trong, đánh tan các mầm gây bệnh, giải tỏa những tắc nghẽn sâu bên trong tế bào, kích hoạt các tế bào, thần kinh hay vùng từ trường liên hệ...

Tin vui

Sau một tuần lễ, cô Schmidt điện thoại cho tôi biết rằng, trong suốt tuần qua, cô đã thực tập "toa thuốc P.E.R.G.®" đều đặn và chăm chỉ ở nhà, nên không còn bị ngứa bất kỳ chỗ nào trên thân. Vì vậy cho nên, một cái hẹn tiếp để trị lần thứ nhì không cần thiết nữa – bởi đã hết bệnh rồi!

Kết luận

Bởi đến về thứ hai của liệu pháp P.E.R.G.® đã hết bệnh, nên không cần tiến đến về quyết định thứ ba. Thủ pháp của về thứ ba là 9 động tác gõ bằng 10 đầu ngón tay trên vùng mặt và đầu để tác động điều chỉnh và điều hòa ngoại vi thân thể, lục phủ ngũ tạng, 7 luân xa và chuyển hóa tâm thức xuyên qua thần kinh hệ. Song song với 9 thao tác trên còn đọc câu chuyển hóa tâm thức dựa theo thuyết TỬ ĐIỀU ĐỂ và DUYỆN KHỞI để cài lập trình tâm thức tích cực và lành mạnh vào sâu trong tiềm thức – như dạng "Anti-VIRUS-Software" vậy.

*** Ngô Ngọc Diệp**



- Thạc Sĩ Kỹ Sư Cơ Khí (1977)
- Giảng viên về Thiên, Tinh Độ, Phật Pháp ứng dụng, Khí Công, thôi miên, thư giãn liệu pháp (1988)
- Thông và Phiên Dịch Viên Hữu Thệ tại Đức (1989)
- Luật Khoa (1989 – 1995)
- Lương Y Tâm Lý Trị Liệu Đức quốc (2007)
- Giảng viên "Trại Quân Thúc Giáo Huấn Thanh Thiếu Niên Phạm Pháp" tại Nienburg (2010)
- Giảng Sư Trường Đại Học Y Học Dân Tộc Paracelsus Đức quốc (2011)
- Sáng Lập Gia Liệu Pháp (2012)
- "Năng Lương Tâm Thể Phản Chiếu Vùng Mặt - P.E.R.G.®"
- Giảng viên trường THPT cho thanh thiếu niên hiếu động AD(H)S (2012)
- Tiến Sĩ Danh Dự P.E.R.G.® (2014).

Nhận diện đao phủ bức tử Việt Nam

(Tiếp theo trang 70)

Sự sụp đổ ấy đương nhiên sẽ kéo theo sự tan vỡ bi thảm trong một ngày không xa của thể chế cộng sản VN đã tự nguyện nộp mình vào tay TQ thay vì thức thời đón nhận những cơ hội của Cách mạng Nhung VN, tự cải cách thể chế, đồng hành với quyền lợi của toàn dân tộc.

Và dẫu nước VN có mất về tay TQ, những người gắng gỏi vì đất nước và người dân VN không tuyệt vọng. Cuộc đấu tranh đòi thoát khỏi thể chế cộng sản để cứu nước, đem lại toàn vẹn lãnh thổ, dân chủ, tự do và nhân quyền cho người VN dù khó khăn nhưng là một cuộc chạy tiếp sức của các thế hệ. Nhà cầm quyền không bao giờ có thể tiêu diệt hết được những người yêu nước yêu công lý và yêu tự do.

Nhà văn Võ Thị Hào
viết từ Hà Nội



In Phật Sự



**Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam
Thống Nhất Âu Châu
Congrégation Bouddhique
Vietnamienne Unifiée en Europe
Association Bouddhique
Chùa Khánh Anh**

Phật lịch 2558, Paris, ngày 3 tháng 5 năm 2015

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính gửi chư Tôn Đức Tăng Ni và
Quý Đồng Hương Phật Tử xa gần

Thông Tư về việc cứu trợ nạn động đất tại Nepal

Kính bạch Quý Ngài
Kính thưa Quý Vị,

Thế giới rất bàng hoàng và xót xa cho những tai
trời ách nước đã xảy ra trên quả địa cầu này trong
thời gian vừa qua. Riêng tại **Lamjung** gần
Kathmandu - Nepal đã phải hứng chịu cơn địa chấn
với **7,8** độ Richter vào lúc **11: 56** phút ngày
25.04.2015, số người chết đã lên hơn **7.056** người
và số người bị thương là hơn **15.000** người. Ngoài ra
những tổn thất **600.000** ngôi nhà bị sập, **8.1** triệu
người bị ảnh hưởng màn trời chiếu đất, của cải của
người Nepal không thể tính đếm được.

Mặc dầu ngày nay Nepal đa phần theo Hồi Giáo và
Ấn Giáo, nhưng Lumbini, nơi Đức Phật Thích Ca Mâu
Ni sinh ra cách đây **2.638** năm về trước, năm cách xa
trận động đất này chỉ 400 cây số mà thôi. Do vậy,
chúng tôi xin đại diện cho GHPGVNTNAC cùng với
Tổng Vụ từ thiện xã hội xin kêu gọi chư Tôn Đức
thuộc các chùa và các Hội hoan hỷ thể hiện lòng từ
cho công việc này. Mọi sự đóng góp bằng hiện kim,
xin chư Tôn Đức và Quý Vị chuyển đến **Chùa Phật
Quang, Thượng Tọa Thích Tịnh Phước, Bank:
Handelsbanken. IBAN: SE 70 6000 0000 0003
5947 8468. Swiftcode: Handsess.** Địa chỉ: **Nedre
Hjallbogardet 12 - 42434 Angered - Sweden.**
Xin ghi chú ở mục chuyển tiền là **"giúp động đất tại
Nepal"**.

Cánh cửa tâm nên mở rộng cho những hoàn cảnh
như thế này để chúng ta có thể thể hiện lòng từ bi
trong muôn hạnh lành mà chư Phật và chư Tổ đã
truyền lại cho chúng ta.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

TM GHPGVNTNAC
Phó chủ tịch
HT Thích Tánh Thiệt
Tổng Thư Ký

HT Thích Như Điển
Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Từ Thiện Xã Hội
Thượng Tọa Thích Tịnh Phước

14 Av. Henri Barbusse. 92220 Bagneux (FRANCE).
Tél : 01 46 55 84 44. Fax : 01 47 35 59 08.
E-mail : khanhanh@free.fr

**Danh sách các Chùa, Tự Viện, Hội Đoàn, bà con
Phật tử đóng góp cứu trợ nạn nhân thiên tai
động đất Nepal**

- 1. Chùa Thiện Minh - Lyon - Pháp: 5.000€**
- 2. TT Thích Quảng Đạo - Paris - Pháp: 1.000€**
- 3. Bữa cơm Từ Thiện do Chi Hội
PTVNTN & GD PT Tâm Minh tổ
chức ngày 17.5.2015 tại chùa
Viên Giác Hannover - Đức quốc. 8.005€**

Bản tin Ngắn số 3 về Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu Kỳ thứ 27 – 2015 tại Neuss - Đức quốc

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Bagneux ngày 1 tháng 4 năm 2015

Kính gửi chư Tôn Đức Tăng Ni
Cùng Đồng Hương Phật tử khắp nơi trên thế giới.

Chỉ còn hơn 3 tháng nữa là **Khóa Tu Học Phật
Pháp Âu Châu kỳ thứ 27** sẽ bắt đầu diễn ra tại
Neuss Đức quốc. Qua hai bản tin ngắn vừa rồi đã
gửi đi từ chùa Khánh Anh cũng như được đăng tải
trên các trang nhà như: quangduc.com ở **Úc**,
hoavouu.com ở **Hoa Kỳ** và trang nhà viengiac.de
ở **Đức** cũng như những thông báo về Khóa Tu Học đã
được đăng trên báo Viên Giác và Khánh Anh, đã được
nhiều chư Tôn Đức và đồng bào Phật tử khắp nơi
quan tâm đến. Có người đang chuẩn bị mua vé máy
bay trước cho rẻ, xe lửa và các phương tiện khác
cũng như vậy. Đã có mấy học viên từ Canada và Pháp
mua vé máy bay, cho biết giờ đến phi trường
Dusseldorf Internationale để Ban Tổ Chức tiện
việc đưa đón. Quả là những điều đáng phấn khởi và
hy vọng.

Ngày **17 tháng 3 năm 2015** vừa qua, Ban Tổ
Chức tại địa phương nước Đức đã có phiên họp sơ
khởi tại Neuss, dưới sự cố vấn của HT Phương Trưởng
Thích Như Điển, ĐĐ Thích Hạnh Giới, Chi Bộ Trưởng,
ĐĐ Thích Hạnh Bổn, Tri Sự chùa Viên Giác Hannover
chủ trì, cùng với sự tham dự của **20** Phật tử tại địa

phương. Trước đó PT Quảng Lộc Nguyễn Gia Phước đã liên hệ với nhà trường **Gesamtschule** tại **Neuss** để chúng tôi đến thăm viếng và tối ngày **17.3.2015** báo cáo tổng quát mọi vấn đề cho các Phật tử hiện diện nghe qua, trước khi bầu phân ban cho Khóa Tu Học sắp đến. Nhà trường có 3 phòng thể thao rất lớn. Phòng dự trù làm Chánh Điện có thể chứa đến **1.000** người, hai phòng thể thao khác có thể làm lớp học cho **500** đến **600** người. Một nhà ăn có thể chứa **600** người và vô số lớp học cho Gia Đình Phật Tử, Oanh Vũ cùng như các học viên. Nhà tắm, nhà vệ sinh rất nhiều, không thể đếm hết được. Chỉ có bất tiện là nhà bếp của trường học quá hiện đại, nên họ không cho chúng ta sử dụng. Do vậy Ban Tổ Chức phải căng lều bên ngoài để nấu như lần trước. Tuy nhiên Ban Giám Hiệu nhà trường cũng như Bộ Văn Hóa Giáo Dục tại Tiểu Bang Nordrhein-Westfalen đã thông qua điều này để chúng ta được ngủ lại cũng như tạo ra nhà bếp dã chiến để giải quyết cho vấn nạn này.

Về chỗ ngủ không phải thiếu, khi số lượng học viên dưới **1.000** người. Hiện Ban Tổ Chức có khoảng **700** nệm ngủ bằng hơi của Khóa Tu Học trước còn để lại, do vậy Quý Phật tử không cần phải mang nệm lót theo, nhưng nhớ mang theo túi ngủ và đồ dùng cá nhân. Đồng thời Quý Vị nào ở trong các nước Âu Châu, không cần phải bảo hiểm riêng (*trừ Thụy Sĩ và Anh Quốc*) thì nên mua bảo hiểm bệnh tật để khỏi phải bị tốn kém, nếu có chuyện gì liên quan đến nhà thương mà người bệnh phải cần đến. Nghe đâu Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu cũng sẽ đến trước hai ngày để họp ban và cắm trại, sau đó toàn thể năng lực và nhân sự của Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu sẽ sung vào hỗ trợ đảm trách cho các Oanh Vũ cũng như các em nhỏ theo cha mẹ đi học. **Đây là điểm son của Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu đã thể hiện với Giáo Hội lâu nay.**

Các Ban như Trai Soạn, Hành Đường, Di Chuyển, Đời Sống, Y Tế, Âm Thanh, Quay Phim, Chụp Hình, thâu Băng giảng v.v... tất cả đã được các Phật tử địa phương tự nguyện đứng ra đảm trách. Công đức thật là không nhỏ và buổi họp hôm đó cũng có sự hiện diện của Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước Trụ Trì chùa Linh Thứu tại Berlin và Ni Sư Thích Nữ Huệ Châu tham dự. Chư Ni Sư cũng đã bày tỏ niềm hoan hỷ cùng với Phật sự tại địa phương cũng như tán dương tinh thần Bồ Tát Hạnh, dẫn thân phụng sự cho Tam Bảo thật là cao độ.

Quý Phật Tử nên vào các trang nhà bên trên để download các phiếu ghi danh và điền vào những khoản cần thiết, sau đó gửi về chùa Viên Giác Hannover với E-mail như sau: **info@viengiac.de** để Ban Tổ Chức sớm có thể cập nhật các Ban và việc đưa đón Quý Vị chu đáo hơn. Ngoài ra việc hỗ trợ một bao gạo **30 Euro** cho KTHPP vốn là điều cần bản và cần thiết cho việc quân bình chi tiêu như mọi năm. Kính mong Quý Vị liên hệ về chùa Khánh Anh hay chùa Viên Giác để tiếp sức cho việc này. Xin vô vàng niệm ân.

Chương trình dự định như sau: Ngày **20** tháng **7** là ngày tập trung các học viên, sáng ngày **21.7.2015** lễ **khai mạc**, sẽ có sự tham dự của các cơ quan chính quyền Đức thuộc Bộ Văn Hóa Tiểu Bang cũng như các cơ quan truyền thông báo chí Đức. Chiều ngày **21** là giờ **Khai Thị** của **HT Phó Chủ Tịch Thích Tánh Thiệt** cũng như phân Ban và tối ngày **21** bắt đầu vào khóa tu học. Suốt toàn khóa 10 ngày mỗi ngày đều có cúng Quá Đường và là những ngày **An Cư Kiết Hạ của chư Tăng Ni Âu Châu**. Vào mỗi buổi tối trong khi các học viên tham dự các khóa giảng thì **chư Tăng Ni trì tụng Bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa**. Vậy xin kính mời chư Tôn Đức Tăng Ni tại Âu Châu và các châu lục khác có cơ duyên, cũng xin cung thỉnh về Khóa Tu Học kỳ này để cho chúng đệ tử xuất gia và tại gia được hàm trìêm lợi lạc. Chiều và tối ngày **25.7 (thứ bảy)** sẽ là **Đại Hội Khoán Đại Kỳ này** của **GHPGVNTNAC**. Vậy kính xin chư Tôn Đức cố gắng hiện diện trong những buổi họp này để bầu lại thành phần mới **Ban Điều Hành của Giáo Hội**, nhất là việc thỉnh cử chư Tôn Đức vào các ngôi vị cần thiết mà sau hai năm Giáo Hội Âu Châu cư tang cố HT Thích Minh Tâm đã mất. Việc bầu cử và cung thỉnh chỉ thực hiện với sự hứa khả của những vị hiện diện và Giáo Hội sẽ không bầu hay đề cử cho những vị khiếm diện trong Kỳ Khoán Đại này. Kính mong chư Tôn Đức hoan hỷ cho.

Ngày **28.7** là **một ngày niệm Phật** cho toàn khóa tu, tối đó ôn bài và sáng ngày **29.7 (thứ 4)** thì. Buổi chiều cùng ngày là lễ bế mạc. Tối đó có văn nghệ do toàn thể học viên và GĐPTVN tại AC đóng góp. Sáng ngày **30** tháng **7** năm **2015** các cá nhân, đoàn thể trở về lại trú xứ của mình. Kính mong Quý Đạo Hữu xa gần lưu tâm hỗ trợ cho, dẫu cho có tham dự hay không tham dự được thì việc động viên những người khác đi tu học hay cúng dường tùy hỷ cho Khóa Tu, quả là một phước báu không nhỏ cho đời này và đời sau.

Vào giữa tháng **6** năm **2015** chúng tôi sẽ có Bản tin ngắn thứ 4 để gửi đến Quý Vị, nhằm thông báo việc ghi danh số người tham dự đã được bao nhiêu. Vậy từ nay trở đi xin Quý vị điền đơn và gửi về chùa Viên Giác tại Hannover để được cập nhật.

Kính nguyện Tam Bảo Gia hộ cho chư Tôn Đức Pháp Thể Khinh An, chúng sanh dị độ, Phật sự viên thành và kính cầu chúc Quý Phật tử khắp nơi đạo tâm luôn kiên cố để hộ trì Phật Pháp được dài lâu nơi cõi Ta Bà này.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát tác đại chứng minh.

Thay mặt GHPGVNTNAC và BDH của GH
Ban Điều Hành Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu

Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt
Phó Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành
Hòa Thượng Thích Như Điển
Tổng Thư Ký GHPGVNTNAC

In sinh hoạt cộng đồng

• Đại Nguyên phụ trách

* Văn Nghệ Yểm Trợ Chương trình "Tri ân quý ông Thương Phế Binh VNCH":

Từ 15 giờ đến 23.30 giờ ngày 02.05.2015 tại Reutlingen đã tổ chức buổi Văn Nghệ Yểm Trợ Chương Trình "Tri Ân Quý Ông Thương Phế Binh VNCH", nhằm xoa dịu phần nào nỗi đau của những người đã hy sinh quảng đời thanh xuân, cũng như đã bỏ lại chiến trường xưa một phần thân thể. Giờ đây vết thương cũ chưa lành, với thân tàn lực tận, đang dẫn dắt họ đi dần vào huyệt mộ...!

Xin nguyện cầu cho họ được đón nhận những giây phút hạnh phúc trên bước đường trở về... Như lời một bản nhạc: "Xin cho một người vừa năm xuống thấy bóng thiên đường cuối trời thênh thang...". Với sự góp sức của thân hữu và Ban Nhạc Trẻ, Karaoke đem lại đêm văn nghệ thật vui tươi sống động và đầm ấm nhiều món ăn đậm đà hương vị quê hương.

Số tiền BTC nhận được trừ chi phí sẽ ủng hộ chương trình Tri Ân TPB.QL.VNCH được chuyển thẳng về trương mục của Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn.

(Đại diện BTC: Ô. Đan Hà)

* Tưởng niệm Tháng Tư Đen và 40 Năm Ly Hương:

München, lúc 17 giờ thứ bảy ngày 18.04.2015 tại hội trường Dominikuszentrum Hildegard-von-Bingen-Anger Cộng Đồng Người Việt Tự Do Bayern đã tổ chức tưởng niệm tháng Tư Đen và 40 năm Ly Hương và văn nghệ đấu tranh hướng về quê hương.

Là người Việt Nam ở hải ngoại, chúng ta ai ai cũng đau xót, trăn trở khi nhìn về quê hương nên luôn yểm trợ quốc nội, thực hiện những cuộc biểu tình lên tiếng phản đối đảng cộng sản cầm quyền tại Việt Nam và Trung cộng. Những đêm thắp nến, những buổi cầu nguyện cho quê hương và những lần hội thảo tìm lối thoát cho dân tộc mình. Hoặc những chương trình quyên góp từ thiện để giúp đỡ người dân khổ cực trong nước... Tuy rằng ở xa nhưng chúng ta không ngồi yên !

Nhằm tưởng niệm 40 năm mất nước và ly hương, chia xẻ tình đoàn kết và thể hiện nỗi ưu tư xót xa hướng về quê hương Việt Nam. Buổi tổ chức có bán thức ăn, nước uống, tiền thu được, sau khi trừ chi phí sẽ được gửi về giúp cho các phế binh VNCH và gia đình của họ.

(BTC Ô. Lê Quang Thành)

* Lễ tưởng niệm Quốc Hận 30.04

Thao thức trước hiểm họa mất nước, đau lòng trước họa vong nô của dân tộc, chia xẻ cảnh đau thương bị áp bức của đồng hương trong nước và oán hờn khi tập đoàn tay sai cộng sản quốc tế vẫn giày xéo quê hương, đưa dân tộc Việt đến hố sâu vực thẳm, Hội Người Việt TNCS Frankfurt và vùng Phụ cận đã tổ chức biểu tình vào lúc 12 giờ trưa ngày 30.4.2015, trước Tổng Lãnh Sự của Việt cộng tại Frankfurt am Main để đòi Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam.

Ban Tổ Chức và đông đảo đồng hương NVTN đã đến tập trung thật sớm để chuẩn bị cho cuộc biểu tình. Cột cờ cao hơn 6 m dựng lên tại địa điểm biểu tình, khu vực đối diện bên kia đường của Tổng Lãnh Sự (TLS) Việt Cộng. Các biểu ngữ như "Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền cho Việt Nam"... , biểu ngữ trên nền đen chữ trắng nổi bật với hàng chữ "Quốc Hận lần thứ 40".

Một căn lều 3x3 m dành cho các anh em thuộc nhóm tuyệt thực và đêm không ngủ đốt nến cho quê hương. Từ 13:00 giờ Anh Chị Em đã bắt đầu tuyệt thực với chiếc áo khoác màu xanh ghi rõ "Hungerstreik". Hai bảng biểu ngữ "24 giờ tuyệt thực - 24 Stunden Sitz und Hungerstreik" và "30.04.2015 Đêm Không Ngủ - Nacht der Mahnwache" được treo trước lều che mưa gió.

15:00 giờ: Biểu Tình bắt đầu, cờ vàng ba sọc đỏ treo trên cột cờ bay phất phới để chào đón những tấm lòng con dân Việt, trong 40 năm vẫn còn kiên trì đấu tranh mong Việt Nam được Tự Do Dân Chủ và Phú Cường.

Điều hợp chương trình: Ông Nguyễn hữu Dũng (Hội trưởng hội NVTN tại Köln), ông Nguyễn văn Năng (chủ tịch Tập Thể Chiến Sĩ VNCH tại Đức), ông Trịnh Đỗ Tôn Vinh (đại diện Liên Hội NVTN tại Đức).

Thành phần tham dự gồm đại diện Hội Văn Hóa Phụ Nữ VNTD, Đảng Dân Tộc; Liên Hội NVTN; Tập Thể Cựu chiến Sĩ VNCH; Cộng đồng NVTNcs Odenwald; Hội NVTN tại Mannheim; Hội NVTN tại Köln; Hội NVTN tại Nürnberg, Đảng Việt Tân; Phong trào yểm trợ Tự Do Tôn giáo Nhân quyền tại Âu Châu; Đoàn TNVNTD; Hội Vinh Danh Cờ Vàng tại Hòa Lan; Hội Cao Niên tại Frankfurt; Cộng Đồng NVTN tại Reutlingen; Cộng đồng NVTN tại Metz; Chi bộ đảng Việt Tân tại Freiburg; phái đoàn NVTN tại Saarbrücken; cộng đồng NVTN tại Stuttgart; Ban Văn Vũ Điểm Sáng, Hội NVTN tại Frankfurt...

Đốt nến cầu nguyện cho quê hương của các Tôn Giáo: Kinh Hòa Bình (CG) và tụng kinh cầu an (PG) thắp hương tưởng niệm đến những người đã vì quốc vong thân.

Nhóm tuyệt thực và đêm không ngủ chấm dứt 13:00 giờ trưa ngày hôm sau 01.05.2015

* Tưởng niệm tháng Tư Đen tại Berlin - Biểu tình trước sứ quán Cộng sản:

Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức tổ chức biểu tình trước đại sứ quán CSVN tại Berlin hôm thứ bảy 25.4.2015.

Từ 12 giờ chương trình sinh hoạt bắt đầu với nghi thức chào cờ và mặc niệm hàng triệu nạn nhân của chế độ cộng sản của cả hai miền Nam Bắc. Bác sĩ Hoàng Thị Mỹ Lâm đã đại diện Liên Hội cũng như BTC chào mừng và cảm ơn các hội đoàn và đồng bào về tham dự ngày tưởng niệm.



Anh Trịnh Đỗ Tôn Vinh, vừa điều hợp buổi biểu tình vừa phụ trách phần phát biểu tiếng Đức đã giới thiệu vị bác sĩ rất trẻ của cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức. Huỳnh Quốc Bảo đại diện lớp trẻ lên phát biểu cảm tưởng về ngày 30.4. Sinh ra và trưởng thành tại Đức nhưng lòng luôn hướng về quê mẹ vì nơi đó còn đầy áp bức và lâm than. Bà Nhất Hiền, bà Bích Thủy và bà Phi Nga của Hội Phụ Nữ Văn Hóa tại Đức đã đọc một bài thơ về chủ đề miền Nam lọt vào tay cộng sản 40 năm trước. Ông Nguyễn Thanh Văn, đại diện đảng Việt Tân đã nhấn mạnh đến những hoạt động công khai, ôn hòa nhưng không thiếu tính quyết liệt nhằm đòi lại quyền làm người của các xã hội dân chủ tại quốc nội. Ông Nguyễn Hữu Dũng đại diện Hội NVTNCS tại Köln cũng nhắc lại những ngày đau thương của dân tộc.

Các biểu ngữ được giương cao, mang trên người bằng cả 2 ngôn ngữ Việt – Đức như: "Tự do cho Việt Nam", "Tưởng niệm quốc hận 30 tháng 4", "40 năm quá đủ", "30.4.1975 – 30.4.2015 Tổ quốc ghi ơn", "30.4.1975 ngày đau buồn của dân tộc Việt Nam", "Hèn với giặc – ác với dân", "Tự do cho các nhà đấu tranh dân chủ tại Việt Nam"

Những bài hát đấu tranh như "Đáp Lời Sông Núi", "Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghễ", "Việt Nam Việt Nam", "Dậy Mà Đi" làm bùng khí thế của đoàn biểu tình trước ĐSQ CSVN vang dội một góc phố đang tấp nập xe cộ.

- Tại Cổng Brandenburger

Đây là khu đầy di tích lịch sử hàng ngày du khách từ khắp thế giới đến tham quan. Bên phía đông của Cổng Brandenburger lừng danh là Quảng trường Paris được bao bọc bởi khách sạn siêu hạng Adlon, tòa đại

sứ Pháp. Là nơi diễn ra những lễ hội lớn trong năm như lễ Thống Nhất, đêm Giao Thừa, các sự kiện lịch sử có tầm vóc quốc tế như lễ kỷ niệm ngày Bức tường Bá Linh sụp đổ. Cách đó không xa là khu vực gồm Quốc hội và Phủ thủ tướng Đức.

Trước 15 giờ, nhiều người di chuyển sớm đã đến nơi trước. Anh Trịnh Đỗ Tôn Vinh bắt đầu phần 2 bằng diễn văn tiếng Đức với mục đích cho người Đức và du khách hiện diện biết lý do tại sao có cuộc biểu tình. Anh Vinh nhấn mạnh ý nghĩa ngày 30.4.1975 đối với dân tộc Việt Nam cũng như những tội ác tày trời mà ĐCSVN đã liên tục phủ chụp lên cả nước suốt từ ngày cầm quyền. Tính lệ thuộc vào ngoại bang, hết Liên Xô đến Tàu cộng cũng được đề cập đến. Anh cũng không quên cảm ơn chính phủ và nhân Đức đã tạo điều kiện cho khoảng 40.000 người Việt được quyền tỵ nạn và kiến tạo cuộc sống mới trên một đất nước phồn vinh, tự do, dân chủ và đầy lòng bác ái.

Truyền đơn bằng Anh ngữ và Đức ngữ nói lên thực trạng Việt Nam sau 40 năm dưới sự thống trị của tập đoàn CSVN cũng đã được phân phát cho khách qua đường.

Bà BS Mỹ Lâm đọc một bài diễn văn bằng tiếng Đức sau nghi thức rước cờ vàng của Nhóm Thanh Niên Cờ Vàng từ Hòa Lan sang tham dự. Người ta thấy những khuôn mặt rất trẻ của cộng đồng, hứa hẹn sự nối tiếp cuộc đấu tranh từ hải ngoại cho một Việt Nam dân chủ thực sự. Nghi thức trao cờ từ tay thế hệ đi trước vào tay thế hệ trẻ do ông Nguyễn Văn Rị từ Mönchengladbach điều hợp, đã diễn ra trong bầu không khí trang nghiêm, ngăn ngủi mà long trọng. Những chiếc áo dài tím, băng tím cột trên đầu được làm biểu tượng cho sự thương tiếc một nửa đất nước tự do đã mất vào tay cộng sản độc tài từ 40 năm qua.

Nghi thức rước cờ đã kết thúc với một vòng tuần hành đẹp mắt quanh quảng trường Paris trong tiếng nhạc bài ca "Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghễ" và "Việt Nam Việt Nam" cùng những khẩu hiệu đã hô trước đó 2 tiếng...

Phần 3 chương trình bắt đầu bằng 2 nghi thức tôn giáo thực hiện riêng cho Công Giáo và Phật Giáo. Chào cờ. Mặc niệm. Thắp nến tưởng niệm quanh bản đồ Việt Nam đã diễn ra trong âm thanh trầm mặc của bài "Kinh Hòa Bình" và trong bầu không khí rất trang nghiêm dưới sự hướng dẫn của linh mục Đỗ Ngọc Hà.

Nối tiếp là bài diễn văn song ngữ của bác sĩ Mỹ Lâm nhấn mạnh tình trạng tị tỵ trên cả nước sau ngày tháng Tư đen, và đề cập đến cuộc đấu tranh chống lại chế độ độc tài, đòi lại mọi quyền làm người cho mọi người dân.

Chiếu các hình, phim "40 năm nhìn lại" phần phụ đề song ngữ thêm âm nhạc.

Ông Phạm Công Hoàng đọc thư của bà Bộ trưởng Quốc phòng Ursula von der Leyen, ái nữ của ông Ernst Albrecht, gửi BTC và Liên Hội. Bà Von der Leyen khích lệ và cầu chúc cộng đồng Việt Nam càng thành tựu hơn.

BS Huỳnh Quốc Bảo đọc lá thư của ông Rainer Eppelmann gửi đến BTC. Sơ lược sự sụp đổ của chế

độ cộng sản Đông Đức và cũng chúc dân tộc Việt Nam sớm vượt bỏ cái thể chế tàn ác này để phát triển.

Ông Eppelmann là một mục sư Tin Lành, từng là nhà hoạt động vì dân chủ dưới chế độ cộng sản Đông Đức. Ông hiện là Giám đốc Hội Điều Nghiên chế độ cộng sản Đông Đức.

Kể đến là 2 bài phát biểu ngắn của GS.TS Johannes Kals và TS Josef Bordat. GS Kals, người đã vận động hơn 300 chữ ký của các chính trị gia và trí thức Đức để yêu cầu nhà cầm quyền CSVN trả tự do cho luật sư Lê Quốc Quân, nói về công dân thế giới. Theo ông, khi ai cũng trở thành công dân thế giới, mọi công dân đều có quyền làm người thì nguy cơ chiến tranh sẽ giảm đến mức tối thiểu.

Ông TS Bordat, một blogger khá nổi tiếng, cũng tranh đấu cho một Việt Nam dân chủ, cho rằng các quyền tự do căn bản, nhất là quyền tự do ngôn luận gắn liền với sự phồn thịnh của một quốc gia.

(Nguyễn Phan)

*** Thượng Viện Hoa Kỳ thông qua Nghị Quyết cho phép TPB VNCH định cư tại Hoa Kỳ:**

SACRAMENTO, California (NV) 30.4.2015 Nghị Quyết SJR 5, do Thượng Nghị Sĩ Janet Nguyễn đề nghị, kêu gọi chính phủ Mỹ cho phép Thương Phế Binh VNCH định cư tại Hoa Kỳ, được Thượng Viện California đã thông qua hôm thứ Năm 30.4.2015.

Theo thông cáo, SJR 5 yêu cầu chính quyền liên bang tái thực hiện Chương Trình Tái Định Cư Vì Lý Do Nhân Đạo và Chương Trình Ra Đi Trong Trật Tự. Sự tái thực hiện này sẽ cho phép Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hòa và con cái của họ đang sống ở Việt Nam được nộp đơn xin định cư tại Hoa Kỳ.

Các chương trình này trước đây cho phép những người Việt Nam từng bị tù trong các trại tập trung, người Việt Nam từng làm việc cho chính quyền, các công ty, hoặc các tổ chức của Hoa Kỳ trước ngày 30.4.1975, được phép định cư tại Mỹ. Tuy nhiên, nhiều Thương Phế Binh không nằm trong chương trình này,

Hàng ngàn Thương Phế Binh VNCH và gia đình họ vẫn còn đang sống tại Việt Nam, và thường xuyên bị chính quyền Cộng Sản đàn áp, không có việc làm, không có nhà ở, và con cái không được đi học.

Cũng theo thông cáo, để giải quyết vấn đề này, Thượng Nghị Sĩ Janet Nguyễn đã tổ chức một cuộc họp báo vào tháng 12 năm 2014, cho biết bà dự định vận động các thành viên Quốc Hội Hoa Kỳ tái thực hiện Chương Trình Tái Định Cư Vì Lý Do Nhân Đạo và Chương Trình Ra Đi Trong Trật Tự đối với Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hòa cùng với con cái của họ.

"Nghị quyết này là một hy vọng cho hàng ngàn TPB VNCH bị bỏ quên. Đây là những người đã chiến đấu rất can đảm bên cạnh đồng minh Hoa Kỳ trong cuộc chiến Việt Nam," Thượng Nghị Sĩ Janet Nguyễn được trích lời nói. "Là một người tị nạn, đến quốc gia này để trốn chạy sự đàn áp của chế độ CSVN, tôi xin

chân thành cảm ơn các đồng viện đã ủng hộ và cùng tôi thông qua nghị quyết này".

Hạ Viện California sẽ xem xét nghị quyết này, nếu được thông qua, SJR 5 sẽ được chuyển đến Tổng thống và Phó tổng thống Hoa Kỳ, lãnh đạo Đa Số Thượng Viện Hoa Kỳ, Chủ tịch Hạ Viện Hoa Kỳ, tất cả các Thượng Nghị Sĩ và Dân Biểu liên bang của Tiểu bang California.

*** Dân biểu Liên bang Alan Lowenthal đệ trình Nghị Quyết đánh dấu 40 Năm Tháng Tư Đen:**

Washington ngày 28.4.2015 Dân Biểu Liên Bang Alan Lowenthal đệ trình Hạ Viện Quốc Hội Hoa Kỳ một nghị quyết nhằm đánh dấu 40 năm Tháng Tư Đen và sự kiện lịch sử ngày Sài Gòn thất thủ.

Nghị quyết này của Quốc Hội Hoa Kỳ cũng nhằm vinh danh sự thành công và đóng góp vào đất nước Hoa Kỳ của toàn thể người Mỹ gốc Việt trong hơn 40 năm qua, cũng như tưởng niệm đến tất cả các chiến sĩ Hoa Kỳ, VNCH và đồng minh đã anh dũng chiến đấu, hy sinh tại chiến trường Việt Nam, và vô số những người dân đã chết trên con đường tìm tự do.

Ngày 30.4.1975, Sài Gòn, thủ đô VNCH bị quân CSBV chiếm. Biến cố lịch sử này cùng với những sự kiện xảy ra trong tháng 4.1975 được gọi là Tháng Tư Đen và được cộng đồng người Mỹ gốc Việt tưởng niệm hàng năm. Sau biến cố đau thương đó, hàng triệu người Việt đã phải bỏ nước ra đi trên hành trình tìm tự do. Rất nhiều người trong số đó đã định cư tại Mỹ, tạo nên một cộng đồng lớn mạnh với nhiều đóng góp vào trong xã hội và đất nước Hoa Kỳ.

"Tưởng niệm Tháng Tư Đen hàng năm là dịp để nhớ lại những hy sinh to lớn của người Việt tị nạn Cộng sản, sự cố gắng vươn lên và những thành tựu đáng kể của cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ. Nghị quyết của Quốc Hội này nhằm chính thức công nhận biến cố lịch sử quan trọng của ngày Sài Gòn thất thủ và sự ảnh hưởng đối với hàng triệu người dân Hoa Kỳ. Chúng ta không nỡ nào quên được sự hy sinh của những người đã bỏ mình để tranh đấu cho tự do, dân chủ, và nhân quyền tại Việt Nam".

Nghị quyết này được Dân Biểu Alan Lowenthal đệ trình với sự đồng bảo trợ của các Dân Biểu Julia Brownley (CA-26), Tony Cardenas (CA-29), Judy Chu (CA-27), Gerry Connolly (VA-11), Susan Davis (CA-53), Mark DeSaulnier (CA-11), Zoe Lofgren (CA-19), Jim McDermott (WA-7), Scott Peters (CA-52), Loretta Sanchez (CA-46), và Mark Takano (CA-41).

Dân Biểu Liên Bang Alan Lowenthal đại diện cho Địa Hạt 47-CA bao gồm các thành phố và khu vực như Westminster, Garden Grove, Buena Park, Anaheim, Midway City, Stanton, Long Beach, Lakewood, Signal Hill, Avalon, Los Alamitos, Rossmoor, và Cypress.

*** Đạo luật S-129 Ngày Hành Trình Tìm Tự Do được Canada chính thức ban hành:**

CANADA 23.4.2015 Đạo luật S-219 Ngày Hành Trình Tìm Tự Do được Thượng nghị sĩ Ngô Thanh Hải soạn thảo và đệ trình, và cùng với đồng viện của ông bảo vệ thành công trước công chúng và lưỡng viện Canada. Sau khi dự luật S-219 được thông qua tại Thượng viện vào ngày 8 tháng 12 năm 2014, thông qua tại Hạ viện ngày 22 tháng 4 năm 2015, được Hoàng gia phê chuẩn ngày 23 tháng 4 năm 2015, S-219 chính thức trở thành một Đạo luật của Canada.

1. Đạo luật này được gọi là Đạo luật NGÀY HÀNH TRÌNH TÌM TỰ DO.

2. Khắp đất nước Canada, hàng năm và mỗi năm, vào ngày thứ ba mươi của tháng Tư sẽ được biết đến như là "Ngày Hành Trình Tìm Tự Do".

3. Để rõ nghĩa hơn, Ngày Hành Trình Tìm Tự Do sẽ là ngày lễ kỷ niệm nhưng không phải là ngày nghỉ lễ chính thức.

(Đại Nguyên tóm lược các tin)

*** Đại Gia Đình VoViNam-Việt Võ Đạo Hùng Vương tổ chức lễ Giỗ Tổ Hùng Vương:**



Lễ Rước Cờ Vàng từ 14 giờ ngày 02.05.2015 và chào quốc kỳ và quốc ca Đức-Việt mở đầu chương trình Giỗ Tổ Hùng Vương do Đại Gia Đình VoVoNam-Việt Võ Đạo tổ chức tại Darmstadt. Sau đó là diễn văn khai mạc của Võ sư trưởng Nguyễn Văn Nhân, đại diện cho Ban Tổ Chức, giới thiệu và cảm tạ quan khách Việt-Đức đã đến tham dự.

Thành phần quan khách: Về phía người Đức có: Bà Irmgard Klaff Isselmann, CDU dân biểu tiểu bang Hessen; ông bà Martin Heil, chủ tịch đảng CDU Kranichstein; ông Santi Umberti, đảng SPD; ông Eliphius Raimann, đặc trách hội nhập và tỵ nạn của Liên Bang; bà Zimmermann và ông Rudi Doppstadt (Hồng Thập Tự) và nhiều người khác...

Về phía Việt Nam có các vị đại diện Liên Hội NVTN tại Đức; các Hội NVTN Hamburg, Köln, Frankfurt, Bremen, München, Oldenwald, Wiesbaden; Hội VH Phụ Nữ VNNTD; Hội Chuyên Gia VN; Trung Tâm Điều Hợp Tập Thể CS/VNCH; Tập Thể Chiến Sĩ VNCH; Đảng Việt Tân (Xứ Bộ Đức, Cơ sở Frankfurt); Đảng

Dân Tộc (Xứ Bộ Âu Châu, Cơ sở Đức); Việt Nam Quốc Dân Đảng Hamburg; Hội NV Cao Niên (Frankfurt, Hamburg); Hội Ái Hữu Miền Trung; Tổ Chức SH Người Việt tại CHLB Đức; Ủy Ban Cap Anamur; Vietnam Forum 21; Phong Trào Giáo Dân Cơ sở Tổng VIẾT BƯỜNG; Câu lạc Bộ Tình Nghệ Sĩ; Đoàn Dân ca Favic (Pháp).

Và hơn 300 quan khách, thân hào, nhân sĩ cùng với phụ huynh môn sinh và chư huynh đệ từ Pháp, Đức, Bỉ, Hòa Lan, Thụy Sĩ đến tham dự.

Ban nghi lễ Hội NVTN Köln, với thành phần hùng hậu các vị cao niên đã cử hành Lễ Tế Tổ một cách uy nghiêm trang trọng thể hiện tinh thần nhớ ơn Quốc Tổ Hùng Vương đã dày công lập quốc.

Tiếp theo quan khách đều thành kính dâng lên quốc tổ nén hương tưởng nhớ.

Phần văn nghệ phụ diễn có độc tấu organ nhạc lễ Hùng Vương của Trịnh Trung Thành, Nhạc võ kiếm Con Rồng Cháu Tiên do Đại GD VoViNam phụ trách, Bài ca Cội nguồn Việt tộc do nhạc sĩ Ve Sâu sáng tác và trình diễn, Vũ bông Một Mẹ Trăm Con do Ban Văn Vũ Điểm Sáng trình diễn; Ca khúc Danke Deutschland do anh Phạm Cộng Hoàng sáng tác và trình bày; Hợp Ca Đại Gia Đình và Hùng ca VoViNam Nhớ Tổ...

Điểm đáng ghi nhận trong phần 1 của chương trình là:

- Phần Nghi lễ Tế Tổ đã thể hiện được tinh thần Việt tộc, dù chưa đủ lễ bộ và cung cách sử dụng chiêng trống, đồng xướng, tây xướng cho chánh tế, phó tế và bồi tế hành lễ... nhưng thực tình đã ghi lại dấu ấn sâu đậm cho người Đức và lứa tuổi trẻ về truyền thống biết ơn và nhớ ơn của người Việt Nam.

- Bà I.Klaff Isselmann, CDU, cho biết văn phòng của bà ở tiểu bang Hessen luôn mở rộng cửa chào đón Đại Gia Đình VoViNam Hùng Vương. Đây là một ưu thế để Đại Gia Đình hội nhập vào chính quyền.

Mở đầu cho phần thứ 2 của chương trình là phần biểu diễn của Đoàn Dân Ca Favic đến từ Paris kết hợp nhiều sắc dân nhưng nhưng lại chỉ ca diễn những bài hát Việt Nam. Đúng là đã gây cho hầu hết quan khách những xúc động thật sự. Tiếp theo là màn Vũ Áo Dài Huế ơi của Ban Văn Vũ Điểm Sáng, đến giọng ca tuyệt vời của Ca sĩ Thu Sương đến từ Pháp, Bài Hòn Vọng Phu 2 do Bích Phượng trình diễn, Đồng ca Hùng Vương, Trưng Nữ Vương, Cô gái Việt...

Đặc sắc nhất là phần trình diễn kịch thơ Ánh Kiếm Mê Linh của tác giả Trần Thế Thi. Tác phẩm được giải hạng nhì trong cuộc thi tại Hoa Kỳ vào mấy năm trước, nay được Ban Văn Vũ Điểm Sáng và kết hợp với những nghệ nhân trình diễn sống động, nói lên tinh thần uy dũng, bất khuất chống ngoại xâm...

Bản kịch thơ này đã khơi dậy tinh thần yêu nước quyết tâm chống giặc Trung Quốc đã cướp đất, cướp biển và đang âm mưu Hán hóa đất nước Việt Nam. Đây chính là chủ đề của đêm ca nhạc đấu tranh trong phần thứ 3 của chương trình do Cộng Đồng NVTD Oldenwahl phụ trách.

Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương tại Darmstadt chấm dứt vào lúc 22 giờ cùng ngày.

(Phù Vân)

*** Đức, số vụ trộm cắp cao trong 16 năm**
dpa - 13/04/2015: Số lượng các vụ trộm cắp ở Đức đã tăng lên mức cao nhất trong 16 năm. Tổng cộng có hơn 152.000 trường hợp được ghi nhận vào năm ngoái, theo tính toán của Cục Báo chí Đức. So với năm 2013, tăng gần 2 phần trăm.

Mỗi quan tâm của các nhà điều tra trộm cắp và các chính trị gia nội bộ ngày càng tăng. Như dpa-phân tích cho thấy số vụ trộm cắp lần thứ tám liên tiếp tăng lên. Tuy nhiên, mức tăng đã chậm lại. Một năm trước đây, còn với gần 4 %, trước đó đã tăng lên khoảng gấp đôi so với bây giờ.

Các con số tội phạm chính thức cho toàn nước Đức sẽ được công bố sau. Nhưng kể từ thứ Hai, các thông tin từ tất cả 16 tiểu bang được biết đến - Rheinland-Pfalz là tiểu bang cuối cùng đã tường trình thống kê tội phạm của mình. Vì vậy, bây giờ sự triển khai trên toàn quốc có thể tính chung lại.

*** Ngày càng có nhiều phụ huynh nhận trợ cấp**



dpa - 12.04.2015: Ngày càng có nhiều phụ huynh nhận trợ cấp chăm sóc từng gây tranh cãi. Trong quý IV năm ngoái, trên toàn quốc có 386.483 cha mẹ nhận trợ cấp chăm sóc, dựa theo kết quả từ một cuộc khảo sát của Văn phòng Thống kê Liên bang.

Trong quý thứ III của năm 2014, theo một cuộc khảo sát trước đó có 317.219 cha mẹ nhận trợ cấp, trong quý II vẫn còn là 224.400.

Kể từ tháng 8.2013, cha mẹ có thể nộp đơn xin tiền trợ cấp chăm sóc khi họ không thể gửi con trẻ dưới ba tuổi ở trong một trung tâm giữ trẻ hoặc trông trẻ trong ngày (*Tagesmutter!*). Việc thực hiện vẫn còn gây tranh cãi. Những người phản đối gọi sự hỗ trợ như là một "bonus bếp" (trợ cấp bếp)", qua đó -dựa theo cái nhìn bảo thủ của họ, - được đánh giá là sự trở lại của các bà mẹ với "đời sống làm việc" sẽ bị ngăn cản.

Theo thống kê mới nhất, chủ yếu thực hiện các bà mẹ việc nhận tiền trợ cấp chăm sóc trẻ: 94,7% từ giữa tháng Chín và tháng Mười Hai. Hầu hết người nhận nam phái sống ở Bremen và Berlin (mỗi tiểu bang 9,1%), tại Tiểu bang Bavaria, có 3,1 phần trăm,

tỷ lệ thấp nhất. Chi phí này đã được thực thi bởi đảng CSU, hiện đang cầm quyền ở tiểu bang Bavaria.

Nhìn chung, nhiều cha mẹ ở phía Tây (Tây Đức) nhận tiền trợ cấp chăm sóc hơn là ở phía Đông (DDR cũ), tại các tiểu bang mới của Đức chỉ có khoảng 27.000 vụ. Kể từ ngày 01.8.2014, cha mẹ sẽ nhận 150€ mỗi tháng và mỗi trẻ em, trước đó chỉ có 100 €.

Tòa án Hiến pháp liên bang sẽ giải thích rõ hơn là liệu lợi ích của gia đình đang còn tranh chấp có thể còn hiệu lực hay không.

*** Nhiều công ty không hài lòng với sinh viên tốt nghiệp cử nhân (Bachelor)**

dpa - 23.4.2015: Nền kinh tế Đức càng ngày càng không hài lòng với sinh viên tốt nghiệp cử nhân. Trong một cuộc khảo sát của Phòng Kỹ nghệ và Thương mại Đức (DIHK) thì chỉ có 47% các công ty cho biết là các chuyên gia với trình độ đại học này (Bachelor) đáp ứng sự mong đợi của họ.

Năm 2007 đã được hài lòng với những sinh viên tốt nghiệp còn ở mức 67% và năm 2011 vẫn còn là 63% của tất cả các công ty. Đó là kết quả của cuộc điều tra của báo "die Welt (Thế Giới)" đã có 2.000 công ty được khảo sát. Đặc biệt theo các công ty nhỏ cũng như các hãng/ngành công nghiệp du lịch và các công ty dịch vụ như dịch vụ chăm sóc sức khỏe thì họ thất vọng bởi những kỹ năng của sinh viên tốt nghiệp cử nhân. Khoảng một phần ba các công ty từ các ngành này mong muốn có một định hướng thực tế mạnh mẽ hơn của các ngành học.

Chủ tịch DIHK, Eric Schweitzer - với kết luận rút ra từ những kết quả trên - đòi hỏi: "Số lượng chỗ học không thể tăng vô hạn. Tôi còn tán đồng cần phải thắt chặt nó lại, "Schweitzer đã nói như thế với báo "Thế giới".

Thứ nhất, tỷ lệ bỏ học của các sinh viên mới bắt đầu học gần 30 phần trăm là quá cao. Thứ hai, sự bùng nổ đối với số lượng sinh viên ảnh hưởng đến việc "đào tạo nghề kép" (hai nghề song song). Ông Schweitzer nói: "Chúng ta bị khốn khổ vì số thặng dư những người có học vấn cao (Akademiker), các trường đại học cần có những hạn chế hợp lý về sự cho phép nhập học, trong đó không có thể được chỉ dựa trên điểm bằng Tú Tài, tìm ứng viên phù hợp cho các ngành học".

*** Lương hưu tăng lên đáng kể**

dpa - 29 tháng 4.2015: Tình hình kinh tế tốt cũng kéo theo ảnh hưởng tốt cho 20 triệu người về hưu được hưởng lợi: Từ 01 tháng Bảy trở đi, tiền lương hưu tăng thêm 2,1 % ở phương Tây (Tây Đức), ở phía Đông tăng 2,5 %. Điều này đã được chính phủ liên bang quyết định. Các "Plus" (cộng) được dựa trên sự gia tăng lương nói chung.

Với lương hưu hàng tháng 900€, bây giờ có thêm một số tiền 18,90€ chưa trừ thuế ở phía Tây và 22,50€ ở phía Đông. Sự gia tăng có một chút mạnh mẽ hơn so với dự báo của Quỹ hưu trí Đức trong tháng 11 vừa qua. Năm ngoái, tiền lương hưu đã tăng đến 2,53% ở phương Đông và 1,67% ở phương Tây.

Bộ trưởng Xã hội Đức, Andrea Nahles (SPD) đã giải thích: "Nguyên tắc, lương hưu biến chuyển theo sự phát triển của số tiền lương, đã được chứng minh trong nhiều thập niên qua. Kỳ lục việc làm và tiền lương tăng cung cấp tài chính đáng tin cậy và bền vững cho lương hưu".

Hiệp hội Xã hội SoVD giải thích: "Mặc dù có sự gia tăng đáng khích lệ với lương hưu trong năm nay nhưng dài hạn đe dọa điều chỉnh sẽ thấp trở lại". Hiệp hội kêu gọi nên có một tỷ lệ lương hưu với mức thu nhập. Theo chính sách ấn định thì mức lương hưu vào năm 2030 không nên giảm xuống dưới 43 phần trăm. Tuy nhiên, nó đã được giảm xuống dưới 50 phần trăm!.

SoVD đánh giá: "Trụ cột thứ hai của hệ thống bảo đảm về già không thích hợp để lấp đầy khoảng trống trong mức lương hưu. Điều này đúng ngay cả khi những nỗ lực cải cách của chính phủ liên bang thành công". Nahles muốn mở rộng trợ cấp hưu trí hăng (Betriebsrente), hiện có 17,8 triệu người lao động được hưởng.

Bà bộ trưởng đã đề cập đến sự giảm tỷ lệ đóng góp kể từ ngày 01 tháng 01, do lượng dự trữ cao hiện có trong quỹ lương hưu, là 0,2 điểm lên 18,7%. Bà ta cũng không muốn lại phải tăng thêm trong khoảng thời gian gần sắp tới. Tuy nhiên, Hiệp hội Xã hội SoVD dự kiến chậm nhất vào năm 2019 lần nữa sẽ có sự gia tăng tỷ lệ đóng góp.

*** Số thất nghiệp tại Đức ở mức thấp nhất kể từ tháng 4 năm 1991**

AFP 30/04/2015: Tổng cộng có 2,84 triệu người thất nghiệp ở Đức tìm một việc làm, ít hơn 89.000 trong tháng Ba và 100.000 người ít hơn so với tháng Tư năm ngoái, theo công bố của Cơ quan Lao động Liên bang Nürnberg (BA). Sự sụt giảm qua đó đã mạnh hơn so với bình thường.

Xếp của BA, Frank-Jürgen Weise nói về một sự phát triển lạc quan: Các khoản đóng góp an sinh xã hội và số vị trí tuyển dụng đã ghi danh cũng tiếp tục phát triển tốt. Tỷ lệ thất nghiệp giảm 0,3%, so với tháng Ba cũng như tháng Tư năm trước là xuống còn 6,5 phần trăm.

Sự giảm đi 89.000 người thất nghiệp trong vòng một tháng, cao hơn mức bình quân của ba năm trước một chút, điều này nằm ở mức độ 85.000 người. Cũng được điều chỉnh theo mùa và do đó không có tác dụng thêm sinh lực của mùa xuân như nhận người làm tăng trong các ngành nghề ngoài trời làm giảm số người thất nghiệp, sự sụt giảm này là 8000 người.

Chưa có thể cung cấp sự kiểm kê từ Cơ quan Lao động Liên bang về hậu quả liên quan đến mức lương tối thiểu là 8,50€ một giờ được ban hành trong năm nay. Nhưng có một sự kiện bất thường, Giám đốc BA, Heinrich Alt nói rằng số lượng các mini-jobbers đã giảm kể từ đầu năm nay. Đồng thời nhận thấy trong các ngành liên quan đến công việc nhỏ (Minijob), chẳng hạn như khách sạn hoặc nhà hàng, ngành công nghiệp xe Taxi hoặc các nhà bán lẻ có sự tăng số lượng người có công việc đóng góp các khoản bảo

hiểm xã hội,. Nhưng điều này cũng có thể liên quan đến tình trạng tiêu thụ được nâng cao. Chỉ sau khoảng một năm sẽ cho biết liệu có sự ảnh hưởng của mức lương tối thiểu.

Số người có việc làm tăng lên theo những con số mới nhất trong tháng Ba đến 42.470.000, và như vậy tăng thêm 235.000 so với một năm trước đây. Điều chỉnh theo mùa, số lượng đã tăng lên 10.000. Theo chiết tính của BA, các việc làm phải đóng góp bảo hiểm xã hội từ tháng Giêng đến tháng Hai giảm đi 65.000 xuống 30.320.000. Như vậy có 533.000 nhiều hơn trong vòng một năm, những người làm việc nhiều mà họ phải trả các khoản đóng góp an sinh xã hội.

Xu hướng "tích cực" tiếp tục phát triển trong thị trường lao động cũng ghi nhận cho các nhu cầu tìm thêm nhân viên mới. Trong tháng Tư có 552.000 chỗ làm còn trống cần tuyển dụng người đã được ghi nhận với cơ quan lao động, nhiều hơn 66.000 vụ so với một năm trước đây.

Điều chỉnh theo mùa so với tháng trước tăng thêm 5.000. Đặc biệt cần tuyển dụng, theo BA hiện nay là công nhân trong các lĩnh vực nghề nghiệp bán hàng, cơ điện tử, năng lượng và kỹ thuật điện, cũng như ngành giao thông vận tải và hậu cần (Logistik). Trong các ngành chế tạo kim loại, máy móc, phương tiện công nghệ và y tế tương đối cũng có rất nhiều việc.

Tại các thị trường đào tạo nghề nghiệp tổng cộng có 439.000 người trẻ ghi danh trong thời gian kể từ tháng 10.2014 đến tháng 04.2015 đang tìm kiếm chỗ học nghề cho mùa thu năm 2015. Điều này ít hơn 10.000 so với cùng thời gian năm ngoái. Đồng thời số lượng những nơi đào tạo nghề theo báo cáo của BA không thay đổi là 435.000.

Tuy nhiên, thị trường giáo dục vẫn còn chuyển động mạnh mẽ, một sự phát triển tiếp tục còn phải chờ đợi trong những tháng tới. Nhưng Giám đốc điều hành BA, Heinrich Alt nói hiện tại ở miền Nam nước Đức và một phần của tiểu bang Nordrhein-Westfalen còn thiếu thốn những người quan tâm thủ công nghệ.

*** Sinh viên tốt nghiệp Cử nhân kiếm được trung bình 42.400 €/năm**

AFP-08.04.2015: Sinh viên tốt nghiệp Cử nhân (Bachelor) kiếm được theo một nghiên cứu nhiều hơn 25% so với các đồng nghiệp của họ không có bằng đại học. Mức lương trung bình của một sinh viên tốt nghiệp Cử nhân hiện nay khoảng 42.400 €/năm, được liệt kê trong một nghiên cứu của viện nghiên cứu "Thông tin so sánh Gehalt.de" được công bố tại Hamburg. Do đó, một chuyên gia không có bằng tốt nghiệp đại học kiếm trung bình khoảng 34.000€/năm.

Tùy thuộc vào từng ngành, lương cho sinh viên tốt nghiệp Cử nhân có thể đi lên đáng kể. Mức lương cao nhất trả trung bình 51.000€/năm trong ngành Công nghiệp xe hơi. Tiếp theo là các ngành Dược phẩm với 50.300€, Hàng không với 50.000€ và Kỹ thuật cơ khí với khoảng 49.400€/năm.

Các chương trình huấn nghệ thì ngân hàng đạt vị trí thứ nhất: Ở đây các chuyên gia có thể tính trung bình 47.200 €/năm. Trong ngành Công nghiệp Dược

phẩm, thu nhập trung bình được báo cáo là 46.200 €, ngành Hàng không là 44.300 €, ngành Công nghiệp xe hơi (ô tô) 43.800 €/năm. Một chuyên gia cơ khí được đào tạo, ví dụ, trong ngành công nghiệp vận chuyển hàng hải thu nhập được trung bình 43.600 € / năm. Nghiên cứu này - theo Gehalt.de - được dựa trên khoảng 150.000 dữ liệu thù lao của thị trường hiện nay.

* Robot đe dọa 59% việc làm ở Đức

AFP - 02.05.2015: Việc sử dụng ngày càng tăng các robot và kỹ thuật khác, theo một nghiên cứu, có nguy cơ đe dọa 59 % công việc tại Đức. Trong số 30,9 triệu người lao động được lưu ý trong quá trình điều tra, trung và dài hạn có thể 18 triệu người sẽ bị thay thế bằng máy móc và phần mềm. Điều này xuất phát từ một nghiên cứu của ngân hàng ING-Diba, do tờ báo "Die Welt" trích dẫn.

Các nguy cơ khác nhau, tùy thuộc vào ngành chuyên môn, bước đường công danh và nghề nghiệp, đáng kể: người thi hành nhiệm vụ (Sachbearbeiter) và các nhóm chuyên gia khác, điển hình những người chủ yếu làm công việc hành chính, thậm chí có thể có đến 86% việc làm sẽ bị biến mất. Tương tự như thế là số thợ phụ (Hilfsarbeiter), những nhóm làm việc có thể bị ảnh hưởng thứ nhì bởi sự tự động hóa.

Các nhân viên văn phòng, thư ký, từ đó bị đe dọa tổn thất việc làm lớn nhất, tiếp theo là nhân viên phụ, hỗ trợ tại các kho dự trữ vật liệu (Lager) và các dịch vụ bưu chính hoặc chuyển giao (Zusteller) cũng như những người bán hàng và các người phụ giúp trong các công ty vệ sinh. Tuy nhiên khi nào có sự thay đổi thì không được xác định trong bản nghiên cứu.

Trong các ngành nghề đòi hỏi phải có chuyên môn đặc biệt hoặc chuyên gia thì khả năng mất việc của họ bởi sự tự động hóa chỉ có 11 hay 12%. Đặc biệt là các bác sĩ có thể nói không thể bị thay thế: Từ 241.500 bác sĩ chỉ có 3.100 vị bị ảnh hưởng, chỉ tương đương một phần trăm. Tình trạng tương tự đối với các nhà hóa học hay vật lý học: Trong tổng số 46.100 người làm việc với nền tảng chuyên nghiệp này, những người thường xuyên làm việc tìm tòi nghiên cứu, cũng sẽ chỉ có 2.800 người được thay thế bởi kỹ thuật theo bản nghiên cứu.

* Mặc dù tổn thất nặng nề nhưng liên minh Đỏ-Xanh sẽ tiếp tục cầm quyền tại Bremen

AFP, 10.05.2015: Thị trường Bremen, Boehrsen nói đây là một đêm bầu cử cay đắng sau khi kết quả bán chính thức được công bố lần đầu vào tối ngày chủ nhật 10.05.2015. Liên minh cầm quyền giữa SPD và Xanh tổn thất nặng nề. SPD mất gần 6%, còn đảng Xanh thì bị thua sút nhiều hơn nữa, hơn 7%.

Trong khi đó, ứng cử viên hàng đầu của CDU ở Bremen, bà Elisabeth Motschmann tuyên bố "Chúng ta chiến thắng".

Tổng thư ký của CDU Liên Bang, Michael Grosse-Broemer cũng lên tiếng, đánh giá Đỏ + Xanh thất bại cách chưa xót.

Đảng FDP lần này đã thành công rõ ràng, tái nhập vào nghị viện tiểu bang. Ứng cử viên hàng đầu của FDP Lencke Steiner (Trung lập, vô đảng phái) vui mừng. Cô ta cho biết sau khi giành được chiến thắng: Một kết quả tuyệt vời!.



Ứng cử viên Kristina Vogt của Tả Khuynh tỏ ra rất vui và hài lòng. Bà ta nói đảng đã cải thiện hơn bốn điểm đạt đến gần mười phần trăm. Bà nói tiếp: "Tại Bremen chúng tôi từ cánh trái đã thực hiện một sự phản đối mang tính xây dựng!". Nhà lãnh đạo đảng liên bang của Tả Khuynh, Bernd Riexinger đánh giá kết quả bầu cử ở Bremen là một thành công vĩ đại!.

Kết quả chính thức bầu cử nghị viện Bremen ngày hôm qua được công bố ngày 11.05.2015 như sau (trong ngoặc +/- là kết quả của năm 2011 để độc giả tiện so sánh):

SPD: 32,9% (-5,7%); Xanh là đảng bị sút giảm nhiều nhất: 15,3% (-7,2%). Trong khi đó thì đảng CDU được 22,6% (+2,2); Tả Khuynh 9,2% (+3,6) và FDP 6,5% (+4,1). Đảng AfD lần đầu ra tranh cử tại Bremen chiếm 5,5% và được tham chính tại nghị viện Bremen.

Nghị viện Bremen gồm có 83 Nghị sĩ. Trong cuộc bầu cử Tiểu bang Bremen, liên minh chính phủ SPD và đảng Xanh tại đây đã giành chiến thắng mặc dù tổn thất mạnh mẽ và một lần nữa chiếm đa số ghế (nghị sĩ) tại nghị viện. Tính theo kết quả ở trên thì SPD được 30 ghế; Xanh: 14 vị chỉ có đa số phiếu tuyệt đối 44 trong tổng số 83 ghế trong quốc hội và tiếp tục cầm quyền tại đây Bremen, theo kết quả chính thức đã được công bố. CDU chiếm 20 ghế; Tả Khuynh: 8 ghế; FDP được 6 ghế; AfD: 4 ghế. Đặc biệt đảng Bürger in Wut (BIW) được 1 ghế với 3,3 phần trăm căn cứ vào luật bầu cử riêng của tiểu bang Bremen.

Tin mới nhất hôm 11.05.2015, một ngày sau bầu cử là đương kim "Thị trưởng Bremen", ông Jens Boehrsen sẽ không đứng ra nhận lãnh tiếp chức vụ cầm quyền là Thống đốc Tiểu bang. Ông Jens Boehrsen tuyên bố với tư cách ứng cử viên hàng đầu của SPD là ông chịu trách nhiệm cho sự tổn thất nặng nề của SPD trong cuộc bầu cử tại Bremen hôm 10.05.2015.

Ông Boehrsen giải thích qua đó dọn đường cho nhân sự cũng như một nội dung mới cho đảng SPD của ông.

• LNC (Munich Tháng 04+05.2015)

Sưu tầm và biên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV, AFP....

in Việt Nam

Quảng Trực phụ trách

* 30 tháng 4.2015, diễn binh hay giễu binh?

Tuy gần đây một số báo chí lề đảng đã tránh dùng chữ *Ngày giải phóng 30.04* và thay bằng cụm từ *Ngày thống nhất đất nước* để vượt ve các khúc ruột ngàn dặm, nhưng đúng vào ngày 30/4 năm nay, Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng vẫn tiếp tục lộng ngôn qua bài phát biểu: "*Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là một trang sử hào hùng trong lịch sử dựng nước và giữ nước vĩ đại của dân tộc ta, đánh cho Mỹ cút-đánh cho Ngụy nhào, đưa nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của độc lập, thống nhất và cùng nhau xây dựng một nước Việt Nam XHCN - dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh...*". Giàu mạnh văn minh chẳng thấy đâu, chỉ thấy kinh tế, khoa học kỹ thuật tụt hậu còn thua cả Lào và Campuchia; công bằng và dân chủ lại càng bị chà đạp hơn vì số người đấu tranh cho nhân quyền đang bị giam giữ đầy nghẹt các nhà tù và tình trạng tham nhũng đã trở thành quốc nạn. Cuối diễn văn, TT CS lại hạ mình cảm ơn đảng Liên Xô, đảng Trung Quốc đã luôn luôn hậu thuẫn cho miền Bắc trong công cuộc xâm lấn miền Nam để giết hại anh em một nhà, mặc dù khối Liên Xô ngày nay đã tan rã và Trung Quốc với giấc mộng bành trướng từ ngàn năm qua, đã ngang nhiên lấn chiếm Ai Nam Quan, Thác Bản Giốc, Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam, mà nay, ĐCSVN vẫn nhớ ơn *sầu sầu* người láng giềng thâm hiểm, tham lam và tàn độc này. Trong phần diễn binh lại càng khô hài hơn với QĐNDVN anh hùng từ quân trang cho đến súng ống toàn sao chép y nguyên mẫu mã của *Mỹ Ngụy* trước đây. Riêng Hai Bà Trưng lại không cưỡi voi mà ngồi trên hai xe rác bốn bánh cải tiến phủ màn che bốn phía để thay thế voi thật, làm nhục đi hình ảnh oai hùng bất khuất của hai vị Anh thư dân tộc. Còn gì là hào khí anh thư của Trưng Nữ Vương đã có công đánh thắng bọn quân Hán do Thái thú Tô Định chỉ huy, cai trị dân ta vô cùng tàn ác trong lần Bắc thuộc thứ nhất. Trong đoàn diễn binh bao gồm đủ mọi thành phần, đủ mọi sắc tộc, mọi tôn giáo..., có một phụ nữ mặc áo nữ tu nhà thờ khi đưa hình lên báo, bị nhận diện ra là đảng viên nòng cốt, giả dạng nữ tu chứ chưa vào nhà dòng một ngày nào cả. Tất cả những điều đó nói lên được tính chất gian trá, ác với dân-hèn với giặc của ĐCSVN đã và đang thực thi. Nên sau cuộc diễn binh như một vở tấu hài này đã bị các cây bút mạng bất bình đổi lại tên, không phải là *diễn binh* mà là *giễu binh* - mà lại là *giễu dở!!!*

Nguồn: www.danlambaovn.blogspot.com.au

* Thảo Cầm Viên Sài Gòn sắp bị xóa bỏ

Theo như ước tính đến năm 2016, Sở thú Sài Gòn (Thảo Cầm Viên) có hơn 140 tuổi sẽ bắt đầu bị hủy

bỏ, san bằng và nhường chỗ các dự án bất động sản đắt giá.



Sở thú Sài Gòn do Pháp xây dựng từ năm 1864, và được ghi nhận là nơi bảo tồn động vật lâu đời hàng thứ 8 trên thế giới. Chính quyền tp HCM cho biết sẽ dời Sở thú ra xã An Nhơn Tây và xã Phú Mỹ Hưng, Củ Chi, có tổng diện tích 485 ha qua dự án có tên là Công viên Sài Gòn Safari. Dự án này sẽ xóa sổ một hình ảnh độc đáo của SG, tương tự như xóa sổ tiệm bánh Brodard, Givral, Thương xá Tax, và chặt bỏ cây xanh trăm tuổi... Dù các nhà lãnh đạo nói rằng là đã được "đồng bào quần chúng ủng hộ", nhưng giới trí thức cũng có nhiều phản ứng. Thạc sĩ Phan Kim Ngọc, Phó Chủ nhiệm Bộ môn Sinh học người và động vật, Đại học Khoa học Tự nhiên, thì tuyên bố đó là việc không khả thi, do quy mô hiện nay còn không quản lý tốt thì môi trường mới chỉ có hại mà thôi. Tuy nhiên, người dân biết rằng dự án sẽ tạo thêm nhiều dân oan do đất sản xuất và nhà ở bị cướp trắng, ngược lại chính quyền CS lại có phần chia khi bán đi khu đất mở vàng tại Sở Thú Sài Gòn.

Nguồn: Theo Tuấn Khanh Facebook

* CSVN thừa nhận mang 16 tấn vàng VNCH cống nộp cho Liên Xô

Ngày 10/04/2015, báo Tuổi Trẻ đăng tải bài viết "Thương vụ đặc biệt: bán vàng!", qua đó chính thức xác nhận 16 tấn vàng của Việt Nam Cộng Hòa đã bị CSVN chở sang Liên Xô. Như vậy, sau 40 năm, những lời vu cáo về việc cố TT VNCH Nguyễn Văn Thiệu mang đi 16 tấn vàng đã lộ rõ thủ đoạn bịa đặt bởi hệ thống tuyên truyền cộng sản. Trong suốt quãng đời lưu vong còn lại, ông Nguyễn Văn Thiệu đã phải mang nỗi oan này cho đến tận ngày nhắm mắt xuôi tay. Trên thực tế, cho đến tận ngày 30/04/1975, 16 tấn vàng vẫn được lưu giữ trong Ngân hàng Quốc gia Việt Nam. Số vàng này sau đó bị đảng CSVN 'tiếp quản'. Dù biết rõ điều này, nhưng trong sách 'Đại thắng mùa xuân' được xuất bản 1 năm sau đó, 1976, chính Tổng tham mưu trưởng quân đội CS Bắc Việt là Đại tướng Văn Tiến Dũng vẫn lặp lại lời vu cáo này: "Cho đến ngày 26 tháng 4, khi Thiệu và gia đình hàng đem 16 tấn vàng bạc, đồ lạ, của cải vội vã chạy sang Đài Loan...". Rõ ràng, chóp bu cộng sản biết rõ sự thật về 16 tấn vàng của VNCH, nhưng vẫn cố tình bịa đặt để vu oan cho TT Nguyễn Văn Thiệu. Sau 40

năm, sự thật bắt đầu được sáng tỏ. Theo báo Tuổi Trẻ, trả lời câu hỏi 16 tấn vàng VNCH được sử dụng ra sao, cựu Tổng Giám Đốc Ngân hàng nhà nước Lữ Minh Châu nói: "Nó đã được bán ra quốc tế trong tổng số hơn 40 tấn vàng để giải quyết những vấn đề khó khăn cấp bách của quốc gia, trong đó có miếng ăn của người dân". Cụ thể, từ năm 1979, 40 tấn vàng đã được CSVN bí mật chở sang cổng nộp cho Liên Xô, trong đó có 16 tấn vàng của VNCH. 24 tấn vàng còn lại là do cộng sản cướp được của nhân dân miền Nam qua các chiến dịch đánh tư sản và các lần đổi tiền. Đổi lại, CSVN được Liên Xô gửi lương thực cứu đói bằng bo bo – một món ăn kinh hãi đối với người dân miền Nam sau ngày 'giải phóng'. Cuối cùng, sự thật về câu chuyện 16 tấn vàng đã được đưa ra ánh sáng và cố TT Nguyễn Văn Thiệu cũng đã được minh oan. Câu chuyện này cũng là một lời nhắc nhở chúng ta phải luôn cảnh giác với sự tuyên truyền, lừa bịp của cộng sản. Càng tìm hiểu kỹ lại lịch sử, chúng ta lại càng thấm thía câu nói của cố Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu: "Đừng nghe những gì Cộng sản nói, mà hãy nhìn kỹ những gì Cộng sản làm!".

Nguồn: www.danlambao.vn.blogspot.com.au

*** Dự án chặt bỏ 6.700 cây xanh tại Hà Nội**

Khởi đầu, Sở Xây Dựng Hà Nội (SXDHN) vào ngày 22/01/15 thông báo cho biết công tác chặt cây nhằm bảo đảm an toàn cho thi công, vận hành tuyến đường sắt đô thị trên cao Cát Linh-Hà Đông cũng như bảo đảm an toàn giao thông trong mùa mưa bão. Thực tế từ tháng 11/2014 cho đến giữa 2/2015 đã có gần 400 cây xà cừ cổ thụ trên tuyến đường Nguyễn Trãi-Hà Đông bị chặt. Tháng 3/2015 có thêm thông tin về dự án "Cải tạo và thay thế cây xanh đô thị hai bên đường phố Hà Nội giai đoạn 2014-2015", theo đó SXDHN đã lọc ra 6.700 cây cần phải chặt bỏ. Đó là những cây bị xếp vào diện cong hỏng, dễ đổ, dễ gây tai nạn, gây hại cho sức khỏe con người, không có tác dụng cho cuộc sống. Thông tin về dự án vừa đưa ra và hoạt động chặt cây cũng được tiến hành khiến nhiều người quan tâm tại Hà Nội tỏ ra sững sốt. Những người quan tâm đưa lên các trang mạng xã hội hình ảnh những cây thân gỗ lớn không hề bị mục ruỗng bị cưa ngang gốc. Anh Lê Việt Dũng, một nhà hoạt động tại Hà Nội, cho biết quan sát về những cây mới bị chặt: *"Thực tế tôi thấy những cây đã chặt đi phần lớn là những cây rất to, và đang sống rất khỏe chứ không phải những cây mục. Chúng tôi đi trên đường thấy những cây mục thì họ chưa chặt mà chặt những cây to, khỏe trước. Việc chặt của họ cho người dân cảm giác như chặt để lấy gỗ chứ không phải chặt để thay thế những cây hợp lý. Thứ hai nữa những cây mà họ thay thế vào (những cây đã chặt) không hợp lý vì vòng đời sinh trưởng rất lâu, hằng chục năm mới lớn được mà tán rất bé... Mà cây xanh là một trong những nét đẹp của Hà Nội mà không phải để gì chúng ta có được, nó đã có lịch sử hằng trăm năm nay rồi. Tôi thấy nếu để họ làm thì sau này hậu thế còn lâu mới có thể khôi phục được những cảnh quan như thế".* Trước áp lực mạnh mẽ của truyền thông và dư

luận đến ngày 18/3 tp Hà Nội đã phải ngưng kế hoạch chặt 6.700 cây xanh, giữa lúc xảy ra các cuộc biểu tình tại Hà Nội phản đối việc chặt phá cây xanh. Hiếm có cuộc phản kháng nào tạo được nhiều sự đồng thuận mạnh mẽ như chiến dịch phản đối chặt phá cây xanh lần này. Đáng chú ý, các hoạt động phản đối cũng cho thấy sự đa dạng và tính sáng tạo của các bạn trẻ. Từ chiều tối ngày 19/03/2015, hàng trăm cây xanh tại Hà Nội xuất hiện dải băng xanh, kèm theo thông điệp "Vì một Hà Nội xanh", "Tôi đang khỏe mạnh. Xin đừng giết tôi". Đặc biệt, trong buổi sáng ngày 18/03/2015, nhiều người dân Hà Nội đã tiến hành biểu tình tại trung tâm thành phố với thông điệp rõ ràng: "Chặt hạ cây xanh là hủy hoại môi trường sống". Trên các mạng xã hội, nhiều ý kiến nêu nghi vấn về việc ai được hưởng lợi sau kế hoạch chặt phá 6.700 cây xanh Hà Nội – trong đó có những gốc cổ thụ lên đến hàng trăm năm? Các cuộc biểu tình ôn hòa đã tiếp diễn liên tục cho đến cuối tháng 04/15. Một bạn trẻ tên Hưng, sống ở phố Yết Kiêu, Hà Nội, chia sẻ thêm: "Hiện nay có hiện tượng một số cây bị chặt vô cây, tập trung vào một số cây xà cừ. Trước đây bản chất là tham những rồi nhưng giờ thêm chuyện đẽo cây nữa nên người dân cho là không thể nhịn được nữa. Họ xuống đường để nói lên tiếng nói của mình... Lãnh đạo Hà Nội rất cay, bị hai gọng kiếm, một bên dân chủ biểu tình, một bên do những phe phái đánh nhau. Hiện tại những người đứng đầu của những nhóm xuống đường đang bị đố ỷ!". Theo Hưng, chuyện người dân Hà Nội phản đối chặt cây xanh bằng cách biểu tình ôn hòa, kêu gọi qua các trang mạng xã hội hay dán nơ xanh, dán áp phích lên những thân cây nhằm kêu gọi nhà cầm quyền ngưng chặt hạ cây xanh... có vẻ như không mang lại tác dụng nào đối với bộ máy cầm quyền Hà Nội vốn dĩ đã bị bệnh cố chấp và chuyên quyền đến cực đoan. Thay vì lắng nghe nguyện vọng của dân, giải trình một cách đầy đủ về lý do cũng như mục đích chặt cây xanh, ông Phan Đăng Long – Phó trưởng ban tuyên giáo thành ủy Hà Nội tuyên bố việc chặt cây thì "không cần phải hỏi đến dân". Chính vì câu nói của một quan chức tuyên giáo cũng như thái độ im lặng, đồng thuận của các quan lại cấp cao trong bộ máy cầm quyền Hà Nội nên việc triệt hạ cây xanh vẫn được tiến hành. Không chặt được hàng loạt, họ đã lén lút cạo vỏ rất nhiều cây xà cừ để chúng chết dần chết mòn, sau đó nói rằng cây bị hỏng và lại chặt. Từ 9 giờ 30 sáng ngày 26/04/15 hơn ba trăm người tiếp tục tuần hành nhằm phản đối chặt hạ cây xanh lại diễn ra tại bờ hồ và tượng đài Lý Thái Tổ nhưng đã bị công an và lực lượng an ninh ngăn cản, một số người bị bắt. Trong các biểu ngữ cầm tay ghi những câu chữ giống ba tuần vừa qua như "Vì một Hà Nội xanh" hay "Chúng tôi yêu cầu minh bạch trong việc chặt hạ cây xanh", "Cứu lấy cây xanh Hà Nội" "Phản đối hành động đê hèn chặt cây xanh Hà Nội"... người tuần hành rất ôn hòa đi theo trật tự và không hề có cuộc chen lấn hay xô đẩy nào. Đến 10 giờ hàng chục phụ nữ mặc áo dài đi trong đoàn cùng với các bạn trẻ và cả những người lớn tuổi bất ngờ bị dân phòng, công

an và lực lượng an ninh thường phục xông vào dùng sức mạnh đẩy lên xe. Được biết trước đó hai ngày UBND quận Hoàn Kiếm tp Hà Nội đã ra thông tư nghiêm cấm tập trung tuần hành vì vấn đề cây xanh nhằm giữ gìn an toàn giao thông và an ninh trật tự trên địa bàn Hoàn Kiếm. Song song với lệnh cấm là các cuộc xách nhiễu, tấn công những người từng được xem là đầu tàu trong việc kêu gọi tuần hành: Anh Trịnh Anh Tuấn, tức Gió Lang Thang, một bạn trẻ trong nhóm "Vì một Hà Nội xanh" bị côn đồ tấn công với thương tích đầy người. Ông Tô Oanh, một nhà tranh đấu nhân quyền, tham gia tích cực phong trào vì cây xanh cũng bị tấn công dưới hình thức tông xe vào ngày 24/04 vừa qua. Anh Nguyễn Viết Dũng, người thanh niên mặc quân phục lính VNCH xuất hiện tại Hồ Gươm vào sáng CN 12/04/2015, hiện nay vẫn còn bị giam và bị CA cáo buộc tội danh 'gây rối trật tự công cộng' theo điều 245 bộ luật hình sự. Với tội danh vu khống này, người thanh niên 29 tuổi đến từ Nghệ An này sẽ đối mặt mức án lên đến 7 năm tù giam. Chưa hết hận thù, sáng ngày 11/05 trên đường đưa con đến trường anh Nguyễn Chí Tuyển còn bị công an và côn đồ đánh liên tiếp vào đỉnh đầu thậm chí có thể mất mạng chỉ vì anh đã tham gia biểu tình chống Tàu xâm lược và tuần hành bảo vệ môi trường.

Nguồn: www.rfa.org/vietnamese/

*** Dân chặn quốc lộ 1 chống ô nhiễm do nhà máy tại Bình Thuận**

Liên tục trong hai ngày 14 và 15/04/2015, hàng ngàn người dân Bình Thuận đã mang bàn ghế, dù, đá... chặn ngang quốc lộ 1A để phản đối nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2 (xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, Bình Thuận) - do Trung Cộng xây dựng - gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Đến chiều ngày 15/04, người dân tiếp tục ném bom xăng tạo tường lửa giữa quốc lộ khiến hàng nghìn xe kẹt cứng suốt 20 km. Trước đó, giám đốc nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân đã cam kết với người dân và chính quyền sẽ không vận chuyển xỉ ra bãi trong vòng 10 ngày. Đồng thời tiến hành lu lèn, tưới nước, che bạt bãi xỉ để không phát tán bụi. Tuy nhiên, bụi xỉ vẫn phát tán nên người dân tiếp tục chặn quốc lộ yêu cầu xử lý dứt điểm ô nhiễm. Đến ngày 16/04, chính quyền CS địa phương đã ra lệnh cho cảnh sát cơ động đàn áp và đánh dân dã man ở Bình Thuận làm náo loạn quốc lộ 1A. Trong 2 ngày ách tắc trên quốc lộ đã gây thiệt hại hàng chục tỷ đồng, khiến chính quyền Bình Thuận phải yêu cầu Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2 khắc phục ô nhiễm. Tuy nhiên, người dân vẫn không đồng ý và nhất định đề nghị nhà máy này phải ngưng hoạt động để khắc phục ô nhiễm khói bụi xỉ than. Được biết, nhà máy điện Vĩnh Tân 2 do Tập đoàn Điện khí Thượng Hải thi công; với tổng mức đầu tư 23.477 tỷ đồng. Một người dân tại đây đã chia sẻ trên Youtube: "Nhà máy hiện đang làm ô nhiễm trầm trọng môi trường xung quanh khu vực, nước sinh hoạt đen như nước cống, không khí đầy hơi axit khiến dân ho ra máu vậy ai sống nổi? Nhà máy này đã bị ngưng hoạt động gần 10 năm trước ở tỉnh Tứ Xuyên bên Tàu vì kém hiệu quả và

quá cũ, họ bán sang nước ta để lấy lại vốn và đầu độc dân ta chết dần mòn... tại sao bọn chó săn công an lại bảo vệ nhà máy bởi vì chủ tịch huyện đã ăn hối lộ của bọn Tàu mỗi năm nên phải ra lệnh giết dân thẳng tay...".

<https://www.youtube.com/watch?v=uUo72INs7IE>

*** WHO báo động tồn dư kháng sinh trong thực phẩm tại Việt Nam**

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), khoảng 5% kháng sinh được sử dụng ở Việt Nam là dùng trong nông nghiệp. Tình trạng tồn dư kháng sinh trong thực phẩm, nhất là thủy sản, ở mức độ nghiêm trọng. Phát biểu tại lễ kỷ niệm Ngày sức khỏe thế giới 7/04 diễn ra tại Hà Nội, ông Jeffery Kobza, quyền Trưởng đại diện Tổ chức Y tế Thế giới tại Việt Nam cho biết, hàng năm ước tính có 2 triệu người tử vong do các bệnh liên quan đến thực phẩm không an toàn. Theo Bộ Nông nghiệp, trong năm 2014 các thị trường nhập khẩu thủy sản của Việt Nam, đặc biệt là Liên minh châu Âu và Nhật Bản, liên tiếp cảnh báo các lô hàng thủy sản của Việt Nam vi phạm quy định về hóa chất kháng sinh không đảm bảo an toàn thực phẩm. Theo đó, riêng một năm có ít nhất 29 lô hàng thủy sản xuất khẩu bị cảnh báo là chỉ tiêu kháng sinh Oxytetracycline vượt giới hạn cho phép tại EU và Nhật Bản; 18 lô bị cảnh báo nhiễm chất cấm Nitrofurazone tại EU. Việc sử dụng kháng sinh bừa bãi tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Người tiêu thụ kháng sinh bất đắc dĩ qua thực phẩm hàng ngày sẽ làm tăng khả năng xuất hiện các loại vi khuẩn kháng thuốc phát triển trong cơ thể, khiến việc điều trị không hiệu quả. Thực phẩm không an toàn có chứa các vi khuẩn, virus, ký sinh trùng hoặc hóa chất có hại là nguyên nhân của hơn 200 bệnh - từ tiêu chảy đến các bệnh mãn tính như ung thư. Theo Cục An toàn Thực phẩm, có 194 vụ ngộ độc thực phẩm được báo cáo tại Việt Nam trong năm 2014, khiến trên 5.000 người bị ngộ độc, 80% trong số đó phải nhập viện và 43 trường hợp tử vong. WHO khuyến cáo 5 chìa khóa này gồm: Giữ vệ sinh sạch sẽ - rửa sạch tay và giữ sạch bề mặt nơi chế biến thức ăn; Bảo quản riêng biệt thức ăn chín và thực phẩm sống; Nấu chín kỹ thức ăn, đặc biệt là thịt, thủy sản, gia cầm, trứng; Giữ thực phẩm ở nhiệt độ phù hợp; Sử dụng nước sạch và thực phẩm tươi sống an toàn khi chuẩn bị thức ăn.

Nguồn: www.vnexpress.net

*** Xuất khẩu gạo giảm mạnh vào thị trường Trung Quốc**

Trong quý I, Trung Quốc ký giấy phép nhập khẩu gạo chậm chạp đã gây ảnh hưởng đến kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này. Trong quý I/2015, tổng kim ngạch xuất khẩu chỉ tăng gần 7%, thấp hơn mức mục tiêu đề ra chủ yếu do suy giảm của nhóm hàng nông sản và khai khoáng. Thứ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh cho biết "Suy giảm của nhóm hàng nông - lâm - thủy sản đã làm kim ngạch xuất khẩu quý I mất đi hơn 500 triệu USD. Nhóm hàng về công nghiệp khai khoáng cũng

giảm đáng kể, mất đi khoảng 1 tỷ USD". Riêng với gạo, VN gặp khó khăn lớn với Trung Quốc, vốn là thị trường chủ lực thời gian qua. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, trong quý I/2015, cả nước ước xuất khẩu được hơn một triệu tấn gạo, giá trị hơn 450 triệu USD, giảm 26% về lượng và 30% về giá trị so với cùng kỳ năm trước. (Nguồn: www.vov.vn)

* 1.052 tỷ quỹ bảo hiểm xã hội mất trắng!

Chỉ gói gọn trong 60 phút, tuy nhiên phiên họp về tình hình quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm xã hội (BHXH) năm 2013 của Ủy ban Các vấn đề xã hội (CVĐXH) của Quốc hội CSVN cuối ngày 24/04/2015, trở nên nóng bỏng trước thực tế 1.052 tỷ đồng tiền BHXH coi như mất trắng! "Căng" đến mức mà ĐBQH Nguyễn Tấn Tuân (Khánh Hòa) đặt vấn đề về sự công bằng: "Tại sao người lao động không đóng BHXH thì đòi xử lý hình sự, trong khi chúng ta lấy tiền của họ cho vay và làm thất thoát thì lại không ai chịu trách nhiệm?". Chưa tính đến bây giờ, số tiền bị thất thoát trên thực tế đã tăng lên rất nhiều. "Đến giờ chúng tôi cơ bản đánh giá khả năng thu hồi nợ, lại là nợ ở cấp độ 5, là coi như mất" - đại diện Kiểm toán Nhà nước nói. Ngay sau đó, ông còn công bố thêm về những con số chi phí quản lý BHXH đáng giật mình: Từ năm 2007 - 2013, chi phí quản lý tăng gấp 5 lần: Số tuyệt đối năm 2007 là 815 tỷ đồng, trong khi đến năm 2013 đã lên tới 3.718 tỷ. Tất cả chi phí và thua lỗ đều đổ lên đầu người lao động! (Nguồn: www.laodong.com.vn)

* Công nhân PouYuen đình công phản đối luật bảo hiểm xã hội mới

Ngày 26/03/2015 đã có hàng ngàn công nhân tại công ty PouYuen (quận Bình Tân, tpHCM) tiến hành đình công phản đối chính sách bảo hiểm xã hội mới. Làn sóng đình công này đã lan sang cả các công ty khác như công ty giày Tỷ Hùng, giày Lạc Tỷ, khu công nghiệp Tân Tạo, công ty Shinsung Vina, công ty Pouhung Tây Ninh v.v... Trong 1 tuần, gần 90.000 công nhân công ty PouYuen đã đồng loạt đình công để phản đối các quy định tại điều 60, Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) 2014 về việc không cho người tham gia BHXH được hưởng BHXH một lần như trước. Đây là lần đầu tiên công nhân biểu tình phản đối chính sách của nhà nước, thay vì bức xúc trước điều kiện làm việc hay chế độ lương bổng của công ty. Điểm gây tranh cãi trong luật bảo hiểm xã hội mới nằm ở điều 60, trong đó qui định khi công nhân nghỉ việc sẽ không được nhận bảo hiểm xã hội một lần như trước mà phải đợi đến tuổi hưu, nam 60 tuổi và nữ 55 tuổi. Giả sử một nam công nhân bắt đầu làm việc từ năm 24 tuổi và tới 30 tuổi quyết định quay về nông thôn làm ruộng thì phải đợi 30 năm nữa mới có cơ hội sử dụng bảo hiểm xã hội của mình. Những người công nhân lo ngại rằng mỗi năm luật nhà nước thay đổi không biết bao nhiêu lần, và hồ sơ lưu trữ không biết có tồn tại qua 30 năm đó không? Ngay cả hiện nay có đầy đủ giấy tờ đi lãnh tiền bảo hiểm xã hội còn không dễ dàng, thì liệu đến 30 năm sau bạn có chắc mình lãnh được tiền đó không? Nhất là khi mà hệ thống

bảo hiểm xã hội đang đứng trước nguy cơ vỡ quỹ như bảo chí cảnh báo (xem tin liên quan). Bên cạnh đó vật giá đang leo thang vùn vụt, con số 50 triệu đồng bây giờ liệu 30 năm nữa còn được bao nhiêu giá trị? Mua được bao nhiêu cân gạo? Tiền gửi ngân hàng còn có lãi, hưởng hồ là tiền đem về quê làm ăn, nuôi gia súc. Với việc giam tiền của công nhân trong quỹ bảo hiểm vài chục năm như vậy thì có hợp lý không? Con số tiền bảo hiểm xã hội của mỗi công nhân có thể không nhiều, nhưng 90 ngàn người của một công ty gom lại thì lại không hề nhỏ (50 triệu x 90 ngàn = 4.500 tỷ). Số tiền này sẽ trôi về đâu? Người công nhân quyết định đình công bất chấp việc công ty phạt lương (phạt 500-600 ngàn/ngày) bởi họ nghĩ rằng công ty phạt lương vài ngày còn hơn là mất trắng số tiền họ đã bỏ vào quỹ BHXH. Được biết, luật BHXH đã được thông qua từ lâu hơn 4 tháng trước, ngày 20/11/2014 nhưng đến 24/03/2015 mới được tuyên truyền tới công nhân. Người lao động không hề hay biết việc thay đổi luật này trong khi chính người lao động lại là người bỏ tiền ra để đóng BHXH. Theo thông tin từ CTV Dân Luận có mặt tại hiện trường, công an an ninh đã huy động gần 1.000 an ninh chốt chặn ở khắp nơi quanh khu vực của công ty này. Tình hình không có vẻ căng thẳng tuy nhiên nhiều công nhân lo lắng cho biết ban đêm tối có thể vài anh em sẽ bị bắt người. (Nguồn: <https://www.danluan.org>)

* Quảng Nam phá thêm 3 kỷ lục Guinness VN

Tỉnh Quảng Nam đang giữ ba kỷ lục Guinness VN

1. Nhà khách lớn nhất VN: Nhà khách (khách sạn cho cán bộ) tọa lạc giữa khu phố mới phường Tân Thạnh (tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam). Khu nhà nằm trên khu đất rộng 33.800 m². Trong đó, khu nhà chính cao 7 tầng, bao gồm khu hội nghị 500 chỗ ngồi và 98 phòng ở với 200 giường. Bao bọc là 6 khu biệt thự riêng lẻ và 1 khu xây theo kiểu đặc biệt dành cho các nguyên thủ quốc gia. Tổng diện tích xây dựng cho các công trình biệt thự đơn lẻ này hơn 1.600 m². Một hồ bơi rộng 495 m² và sân tennis cũng được xây dựng ngay trong khu nhà khách. Ngoài ra, còn có các dãy nhà phụ trợ khác với tổng diện tích hơn 500m² cũng được xây dựng trong khuôn viên nhà khách. Được thiết kế hiện đại, nhà khách trang bị hệ thống điều khiển toàn khu cũng như hệ thống giám sát an ninh và phòng cháy chữa cháy tự động. Tổng mức đầu tư cho dự án hơn 165 tỷ đồng. Trong đó, chi phí xây dựng hơn 106 tỷ đồng, trang thiết bị gần 19 tỷ đồng, chi phí tư vấn thiết kế hơn 5 tỷ đồng, chi phí dự phòng gần 32 tỷ đồng... Theo quyết định phê duyệt dự án, 100% nguồn vốn đầu tư cho công trình này là từ ngân sách nhà nước.

2. Tượng đài Mẹ Việt Nam: Khối tượng chính làm từ đá hoa cương có chiều cao 18,5 m, hình cánh cung dài 101 m, mang hình ảnh người mẹ dang tay đón các con vào lòng. Công trình được xây dựng từ 20.000 tấn đá hoa cương vận chuyển từ Bình Định. Vốn ban đầu dự tính là 55 tỷ đồng, nhưng trước thời điểm khởi

công, dự án đã đội giá lên 120 tỷ đồng. Năm 2011, tỉnh Quảng Nam ra quyết định bổ sung 330 tỷ đồng, nâng tổng số tiền đầu tư lên 411 tỷ đồng, gấp nhiều lần số tiền được phê duyệt ban đầu, nhằm xây dựng công trình quy mô tượng đài lớn nhất Đông Nam Á.



3. Bộ Tài chính xuất cấp 1.500 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia để hỗ trợ cứu đói cho nhân dân tỉnh Quảng Nam trong thời gian giáp hạt năm 2015.

Với 3 kỷ lục trên, nhà văn Phạm Đình Trọng đã viết: Một tỉnh đổ ra 165 tỷ đồng tiền thuế của dân xây nhà khách tình nguy nga nhất nước. Lại thản nhiên đổ tiếp 411 tỷ đồng tiền thuế của dân xây tượng đài đồ sộ nhất Đông Nam Á. Rồi tỉnh ngửa tay xin nhà nước 1.500 tấn gạo cứu đói vụ giáp hạt 2015! Đây không phải chỉ là hiện thực ở riêng tỉnh Quảng Nam mà là hiện thực đang diễn ra ở cả nước của một bộ máy công quyền kiêm nhiệm cả sản xuất kinh doanh nhưng không làm ra nổi một xu lại ham tiêu tiền... Bộ máy công quyền không biết làm ra tiền lại say mê tiêu tiền, miệt mài vẽ ra các dự án ngốn hàng trăm, hàng ngàn tỷ đồng tiền thuế của dân. Tiền dự án càng lớn thì discount (tiền hoa hồng/bôi trơn) rút ra chia nhau càng bộn. Vì thế mà tỉnh Quảng Nam nghèo kiệt xác cũng vênh váo xây tượng đài lớn nhất Đông Nam Á và nước VN khốn khó suốt mấy chục năm loay hoay giật gấu vá vai xóa đói giảm nghèo, chạy đôn chạy đáo vay mượn, xin xỏ khắp thể giới cũng ngông nghênh đua đòi xây tháp truyền hình cao nhất Thế giới!

(Nguồn: www.vnexpress.net)

* Bệnh viện mới xây đã hỏng

Mới đưa vào sử dụng hơn 3 năm, Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) tỉnh Đắk Nông đã có nhiều hạng mục hư hỏng, tê liệt hoàn toàn do kém chất lượng, gây lãng phí ngân sách và ảnh hưởng đến chất lượng khám chữa bệnh. Đến cuối năm 2012, công trình BVĐK tỉnh Đắk Nông được đưa vào sử dụng với tổng vốn đầu tư đã thanh toán 207 tỷ đồng - đạt 99,4% vốn kế hoạch. Nhưng chỉ hơn 3 năm sau, nhiều hạng mục, trang thiết bị của BV không thể sử dụng được do hư hỏng nghiêm trọng, thậm chí nhiều thiết bị đã hỏng từ lúc chưa bàn giao. Việc thi công, mua sắm thiết bị kém chất lượng đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác khám chữa bệnh, khiến các y, bác sĩ và bệnh nhân phải kêu trời. Trong các thiết bị kém chất lượng, hệ thống cô đặc ôxy khí trời đã dừng hoạt động từ 2

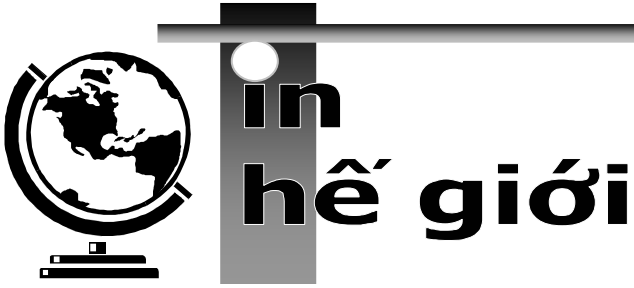
năm trước. Các y, bác sĩ tại BVĐK tỉnh cho biết, hệ thống này liên tục xảy ra sự cố, hiện nay BV phải sử dụng bình ôxy lẻ không đảm bảo an toàn. Còn hệ thống điều hòa không khí thường xuyên hư hỏng, đã sửa chữa nhiều lần nhưng vẫn không "khỏi bệnh". Đặc biệt là tất cả 5 thang máy tê liệt hoàn toàn nên bệnh nhân phải đi bộ lên nhiều tầng, bệnh nhân phẫu thuật gây mê cũng phải khiêng chạy bộ, dù BV đã tốn hơn nửa tỷ đồng sửa chữa. Tổng mức đầu tư dự án cũng vượt gần 10 tỷ đồng do ông Cường yêu cầu thi công những hạng mục không có trong thiết kế, chưa cấp quyết định đầu tư chấp thuận. Theo kết luận thanh tra, sai phạm của chủ đầu tư mà đứng đầu là ông Nguyễn Mạnh Cường. Vào thời điểm đó ông Cường vừa làm Phó Giám đốc Sở Y tế kiêm luôn chức Giám đốc BVĐK tỉnh đã nhận thầu dự án từ UBND tỉnh trực tiếp giao cho. Hiện ông Cường đã nghỉ hưu và theo hồ sơ bệnh án thì ông Cường đang điều trị bệnh dài ngày.

(Nguồn: www.laodong.com.vn)

* Doanh nghiệp nặng gánh phí bôi trơn và hối lộ

Báo cáo chỉ số cảm nhận tham nhũng (PCI) được Phòng Thương mại và Công nghiệp VN (VCCI) công bố ngày 16/04/15 cho thấy gánh nặng chi phí không chính thức ngày càng tăng với doanh nghiệp. Ở Hà Nội, doanh nghiệp thường tốn phí ngầm khi đấu thầu giành hợp đồng, còn tại tp HCM, Đà Nẵng, Đồng Nai lại mất tiền bôi trơn để được cấp phép kinh doanh. Đậu Anh Tuấn, giám đốc dự án PCI, cho biết các chi phí ngoài lề (không chính thức) đang ở ngưỡng cao trong năm qua. Hai phần ba trong số 11.500 doanh nghiệp được hỏi xác nhận đã phải từng trả loại phí này. Chi phí mà doanh nghiệp thường bỏ ra nhiều nhất là khi làm thủ tục xuất nhập cảng. Trong số gần 1.500 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tham gia khảo sát, 66,2% cho biết phải bỏ tiền bôi trơn để thủ tục được suôn sẻ. Tỷ lệ này tăng cao trở lại trong 3 năm gần đây. "Đây tỷ lệ doanh nghiệp đã thực sự trực tiếp tham gia vào hoạt động tham nhũng chứ không chỉ nghe nói hay trả tiền gián tiếp thông qua môi giới của công ty tư vấn", ông Đậu Anh Tuấn lưu ý. "Kết quả này cho thấy văn hóa chi hoa hồng cho cơ quan nhà nước có thể cản trở việc lựa chọn nhà cung cấp tốt nhất, dẫn đến chi phí cao hơn và chất lượng kém hơn", theo báo cáo PCI. Ông Edmund Malesky, thành viên nhóm nghiên cứu PCI-FDI cũng cảnh báo, việc gia tăng chi phí cộng thêm chi phí không chính thức trong mọi hoạt động, từ xin giấy phép đầu tư tới quá trình đấu thầu, xuất nhập cảng sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh và do vậy, các công ty đang lưỡng lự việc mở rộng đầu tư sản xuất tại VN. Nhóm nghiên cứu còn cho biết, so với một số nước lân cận môi trường đầu tư Việt Nam kém hấp dẫn hơn vì tham nhũng và chi phí không chính thức. "Nhà đầu tư xếp hạng chất lượng cơ sở hạ tầng Việt Nam ngang Lào và Campuchia. Song ngạc nhiên là với tham nhũng và gánh nặng quy định pháp luật thì VN bị đánh giá thấp hơn nhiều hai quốc gia láng giềng", báo cáo nhận xét.

(Nguồn: www.vnexpress.net)



• Quảng Trực phụ trách

*** Động đất mạnh tại Nepal gây thiệt mạng hơn 7.000 người**



Ngày 25/4/2015 một trận động đất cường độ 7,8 độ richter đã xảy ra ở một khu vực nằm giữa thủ đô Kathmandu và thành phố Pokhara tại Nepal. Các chấn động cũng được cảm thấy trong toàn vùng lân cận với nhiều trường hợp thiệt mạng xảy ra ở Ấn Độ, Bangladesh, Tây Tạng và trên đỉnh Everest. Chính phủ Nepal đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp ở các khu vực bị ảnh hưởng và kêu gọi sự giúp đỡ của thế giới. Số người chết được phát hiện tăng mạnh vào các ngày tiếp sau. Động đất phá hủy nhiều nhà cửa ở thủ đô Kathmandu, bao gồm các di tích lịch sử, trong đó có tháp cổ Dharahara. Các bệnh viện trong thành phố trở nên quá tải vì số người thương vong quá lớn. Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi đã ra lệnh cho quân đội nước này tới giúp đỡ quốc gia láng giềng Nepal và di tản công dân Ấn Độ. Ngày 4/5 binh lính và hàng cứu trợ của Hoa Kỳ đã tới Kathmandu để giúp các nạn nhân của trận động đất tuần trước. Trước đó nỗ lực cứu trợ bị khó khăn trở ngại vì thiếu phương tiện di chuyển. Khoảng 100 lính thủy quân lục chiến Mỹ, hai trực thăng và bốn phi cơ Ospreys có thể cất cánh ở mọi địa hình hiện đã có mặt ở Kathmandu. Sân bay quốc tế duy nhất ở Nepal hiện đang cấm các phi cơ lớn vì đường băng không đủ khả năng. Tâm chấn của trận động đất nằm tại khu vực Gorkha, và nhiều con đường tới đây bị đứt vùi lấp. Sáu phi cơ của Mỹ sẽ bắt đầu vận chuyển hàng cứu trợ từ thứ Hai 4/5. Tình trạng lở đất và thời tiết xấu đã ngăn cản quá trình vận chuyển hàng cứu trợ tới các vùng xa. Đến ngày 10/5 đã có hơn 7.000 người thiệt mạng và 14.021 người bị thương. Hôm thứ Ba ngày 12/5 thêm một trận động đất chết người lần thứ hai với cường độ 7,3 độ Richter lại xảy ra ở phía đông Nepal, gần đỉnh

Everest. Thông tin ban đầu cho hay có ít nhất 65 người thiệt mạng và 1.100 người khác bị thương. Công tác cứu hộ đã được nối lại nhằm tìm kiếm các nạn nhân và những người sống sót tại Nepal sau trận động đất mới nhất này. Tâm chấn của vụ động đất mới nhất cách Kathmandu 83 cây số, ở khu vực gần biên giới với Trung Quốc.

*** Máy bay của hãng không Đức rơi tại Pháp**

Một chiếc Airbus A320, chở theo 150 người, bị rơi vào sáng 24/03/2015, tại vùng Alpes-de-Haute-Provence, miền Nam nước Pháp. Toàn bộ 150 người, trong đó có 6 nhân viên phi hành đoàn, đã tử nạn. Đây là chiếc máy bay của hãng Germanwings, một chi nhánh của Lufthansa. Lúc gặp nạn, chiếc Airbus này đang bay trên tuyến đường Barcelona-Düsseldorf. Cục Hàng không Dân dụng Pháp, do bị mất liên lạc với máy bay và do không còn thấy tín hiệu radar nào của máy bay, nên tuyên bố coi như máy bay đã gặp nguy vào lúc 9h30, giờ quốc tế, tại khu vực gần thành phố Barcelona, vùng núi Alpe. Theo hãng Germanwings, thời gian chiếc Airbus bị rơi là 8 phút. Các nạn nhân là người của ít nhất 18 nước khác nhau, trong đó có 72 người Đức và 35 người Tây Ban Nha. Theo hãng Germanwings, trên máy bay trong số nạn nhân Đức có 16 học sinh sang Barcelona trong một chương trình trao đổi với các trường trung học Tây Ban Nha. Các mảnh vỡ của máy bay đã được trực thăng của quân đội Pháp tìm thấy. Máy bay bị rơi tại một vùng núi phủ đầy tuyết, rất hiểm trở, do đó gây rất nhiều khó khăn cho đội cứu hộ. Trong cuộc họp báo ngày, 26/03/2015, công tố viên Pháp Robin cho biết là viên phi công phụ của chiếc Airbus gặp nạn đã cố tình bấm vào nút hạ độ cao, một hành động có thể được xem như là tự sát. Cũng theo ông Robin, khi cơ trưởng đã rời khỏi buồng lái và muốn quay trở vào, thì giả thuyết có thể xảy ra nhất đó là phi công phụ đã không chịu mở cửa buồng lái. Viên phi công phụ này cũng không nói một tiếng nào trong thời gian đó. Ông Robin cho biết thêm phi công phụ tên là Andreas Lubitz (Đức, 28 t) không bị liệt kê là thành phần khủng bố. Theo lời ông, do sự việc diễn ra quá nhanh, các nạn nhân chỉ biết được và la hét sợ hãi vào phút cuối trước khi máy bay chạm vào núi. Toàn bộ đều đã chết ngay tức khắc. Nhưng ông nói thêm là không một yếu tố nào cho phép khẳng định đây là một hành động khủng bố. Về phần hãng hàng không Đức Lufthansa cho biết thêm về nhân thân phi công phụ của chiếc Airbus gặp nạn mới được tuyển dụng vào tháng 09/2013 và cho tới nay đã có 630 giờ lái. Còn phi công trưởng đã có hơn 10 năm kinh nghiệm với hơn 6.000 giờ bay trên các máy bay Airbus. Trước đó, từ một nguồn thân cận với các nhà điều tra năm được nội dung những âm thanh mà hộp đen của máy bay ghi được, hãng tin AFP tiết lộ là ban đầu người ta nghe tổ lái nói chuyện bình thường, sau đó có tiếng một trong hai chiếc ghế phi công lui lại, tiếng cánh cửa mở ra và đóng lại, tiếp đến là nhiều tiếng đập cửa. Sau đó, không nghe tiếng nói chuyện nào khác cho đến khi máy bay rơi xuống núi.

* Thảm kịch đắm thuyền tỵ nạn trên Địa Trung Hải (ĐTH)

Ngày 18/4 thảm kịch đã xảy ra khi một chiếc thuyền chở khoảng 650 người tỵ nạn bị lật chìm trên ĐTH (cách bờ biển Libya 27km và cách đảo Lampedusa / Ý khoảng 190 km).



Chiếc thuyền chở người tỵ nạn đã bị lật úp khi các người tỵ nạn dồn sang một bên tàu để thu hút sự chú ý của một tàu buôn đang đến gần. Các diễn biến tương tự đã xảy ra nhiều lần trước đó: Ngày 13/4 làm khoảng 400 người chết đuối và chỉ 150 người được cứu thoát. Ngày 16/4, thêm 41 người thiệt mạng trong một tai nạn thuyền ở ĐTH. Vụ tai nạn ngày 18/4 đã khép lại một tuần đầy bi thảm của người tỵ nạn ở ĐTH. Mỗi ngày, tàu tuần duyên của Ý và các tàu vận tải thường xuyên cứu vớt từ 500 đến 1.000 người tỵ nạn đang lênh đênh trong ĐTH trên những con thuyền tồi tàn. Báo The Times of Malta cho biết những vụ lật tàu như trên thường xuyên xảy ra nhưng vấn đề ở đây là các tàu buôn không được trang bị đầy đủ phương tiện để cứu nạn. Ý tuyên bố tiếp tục cứu những người tỵ nạn bị bọn buôn người bỏ mặc trên biển, đồng thời yêu cầu Liên minh châu Âu (EU) gia tăng trợ giúp trong công tác giải cứu và bảo vệ họ. Sau khi tiếp TT Ý Sergio Mattarella tại Vatican hôm 18/4, Đức Giáo hoàng Francis đã yêu cầu quốc tế nói chung và EU nói riêng làm nhiều hơn nữa để hỗ trợ Ý cứu vớt những con người đang chạy trốn chiến tranh, sự áp bức và nghèo đói đang lênh đênh trên những con thuyền quá tải giữa ĐTH. TT Pháp François Hollande hôm 19/04/2015 đã lên tiếng đòi Châu Âu họp khẩn cấp để tìm giải pháp. Một ngày sau thảm kịch đắm thuyền tỵ nạn ngày 20/04/2015, EU đã triệu tập khẩn cuộc họp cấp Bộ trưởng Nội vụ, Ngoại giao để cùng tìm giải pháp cho làn sóng tỵ nạn đến từ châu Phi đang ngày càng nghiêm trọng. Trong cuộc khủng hoảng thuyền nhân đến từ châu Phi này, châu Âu luôn bị chỉ trích là thụ động, trong khi đó những thảm kịch trên biển vẫn liên tiếp diễn ra.

* Bắc Hàn 'hành quyết' Bộ trưởng Quốc phòng

Hãng tin Yonhap của Nam Hàn cho biết các Nghị sĩ đã được thông báo Bộ trưởng Quốc phòng Bắc Hàn Hyon Yong Chol đã bị xử tử vào ngày 30/4 bằng đạn pháo phòng không trước đám đông theo dõi. Ông bị

cáo buộc 'bất trung' với ông Kim Jong-un, nhà lãnh đạo Bắc Hàn. Có ít chi tiết về cuộc hành quyết này được đưa ra nhưng Yonhap – dẫn lời của Cơ quan Tình báo Quốc gia – cho biết ông Hyon đã ngã gục trong một sự kiện có sự tham dự của Kim Jong-un. Từ Seoul, phóng viên BBC Stephen Evans phân tích: "Hyon Yong-Chol, với tư cách là Bộ trưởng Quốc phòng, có thể là nhân vật gần gũi với Kim Jong-un nhất. Cách hành quyết công khai và tàn bạo như để bị bắn bằng pháo phòng không sẽ làm cho mọi người thấy hậu quả của sự không trung thành". Trước đó, cơ quan tình báo Nam Hàn cho biết các quan chức cấp cao đã bị hành quyết với tốc độ một người một tuần. Điều này cho thấy hình ảnh của một nhà lãnh đạo ở Bình Nhưỡng đang cảm thấy bất an và nguy hiểm cận kề. Rất ít thông tin về ông Hyon, ông được bổ nhiệm làm tướng từ năm 2010. Năm 2011 ông được chọn vào Ủy ban tang lễ của cố lãnh đạo Kim Jong Il, một dấu hiệu cho thấy ông là nhân vật đang lên trên chính trường Bắc Hàn. Ông trở thành Bộ trưởng Quốc phòng hồi năm 2012, sau một cuộc thanh trừng một số cán bộ cấp cao.

* Quân đội Trung Cộng - Hồ đang mài vuốt

Việc TC đầu tư dồi dào để hiện đại hóa khí tài quân sự, đồng thời khắc phục các điểm yếu khiến sức mạnh của quân đội gia tăng đáng kể, trở thành một lực lượng đáng gờm. Bản đánh giá mới nhất từ Bộ Quốc phòng Mỹ về khả năng chiến đấu của TC khắc họa hình ảnh một lực lượng quân đội đang nỗ lực hiện đại hóa trên diện rộng với tốc độ khiến nhiều quốc gia phải lo ngại. TC từng bước tăng cường năng lực quân sự nhằm làm đòn bẩy giành lợi thế trong các tranh chấp trên Biển Đông và Hoa Đông. Đặc biệt, Bắc Kinh cũng mở rộng phạm vi triển khai quân, góp phần củng cố vị thế toàn cầu. Nhưng theo báo cáo, hiệu quả thực chất của quá trình này chưa chắc đã cao khi quân đội TC vẫn tồn tại yếu kém về nhân lực và cấu trúc ở một số lĩnh vực mà Bắc Kinh đang tìm cách để khắc phục, theo Wall Street Journal. "Các đơn vị lục quân, không quân, hải quân và tên lửa của TC ngày càng lạm dụng sức mạnh để khẳng định khả năng thống trị khu vực trong thời bình, đồng thời thách thức ưu thế quân sự của Mỹ", bản báo cáo được đưa ra hôm 8/5 cho biết. Bắc Kinh từ lâu sử dụng chiến thuật "cắt lát Salami" trên Biển Đông để hiện thực hóa tuyên bố chủ quyền phi lý trong tranh chấp với các quốc gia láng giềng. Quá trình bồi đắp các bãi đá với tốc độ nhanh chóng cũng tạo điều kiện giúp nước này xây dựng những cơ sở quân sự, từ đó nâng cao sức ảnh hưởng. Khả năng phòng thủ trên biển của Trung Quốc gia tăng đáng kể khi quân đội vừa gia tăng thêm nhiều tên lửa đạn đạo chống tàu có khả năng tấn công các mục tiêu ở khoảng cách lên tới 900 hải lý. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng nâng cấp hệ thống liên lạc cho các đơn vị tên lửa đạn đạo liên lục địa và đưa vào không gian nhiều vệ tinh quan sát hơn để cải thiện khả năng ngắm bắn. Nhằm chống lại những động thái can thiệp từ không gian của các đối thủ tiềm năng, Bắc Kinh đang triển khai "thiết bị

gây nhiễu có khả năng chống lại hàng loạt hệ thống liên lạc, radar khác nhau cũng như cơ chế định vị vệ tinh GPS". Hải quân TC đang sở hữu lượng tàu lớn nhất ở châu Á với các khu trục hạm có hệ thống phóng thẳng đứng, có thể khai hỏa nhiều loại tên lửa hành trình khác nhau: tấn công tàu, tấn công trên bộ, đất đối không hay chống ngầm. Những bước phát triển này cho thấy hải quân TC sẽ đóng vai trò như chiếc ô phòng thủ giúp Bắc Kinh bảo vệ tốt hơn những khu vực nằm ngoài phạm vi tác động của hệ thống phòng không trên đất liền. Ngoài ra, TC đang bổ sung một lượng lớn tàu hàng hải dân sự. Các thực thể này sẽ nắm giữ vị trí chủ chốt trong chiến lược đối phó với các tranh chấp trên biển của Bắc Kinh. Đến cuối 2015, TC sẽ bổ sung khoảng 25% số lượng tàu. Nhiều mẫu cũ, lỗi thời được thay thế bằng những mẫu cải tiến, hiện đại hơn, với khả năng mang theo cả trực thăng. Trên không, mặc dù ít tiến triển hơn, nhưng TC vẫn đạt được những thành tựu nhất định. Ngũ Giác Đài dự đoán chiến đấu cơ quan sát tầm thấp J-20 của Bắc Kinh sẽ bay thử lần đầu trong năm nay. Mẫu J-31 đã sẵn sàng để xuất khẩu. TC là "quốc gia duy nhất trên thế giới ngoài Mỹ sở hữu cùng lúc hai chương trình máy bay chiến đấu tàng hình", báo cáo nhấn mạnh và kết luận rằng không quân TC "đang nhanh chóng thu hẹp khoảng cách với các đối thủ phương Tây". Bắc Kinh hiện thiếu một số công nghệ, quy trình công nghiệp cũng như các bí quyết chế tạo quan trọng. Tuy nhiên, các khiếm khuyết này có thể được bù đắp bởi những hỗ trợ từ nước ngoài. Bất đồng giữa Nga và phương Tây do khủng hoảng tại Ukraine tạo điều kiện để TC tiếp cận với những công nghệ tiên tiến hơn. Nhiều hệ thống từ máy bay thương mại và các chương trình dân sự cũng có thể được họ áp dụng sang cả lĩnh vực quân sự. Bản báo cáo cũng chỉ ra rằng TC từng rất nhiều lần tìm cách chuyển giao công nghệ từ nước ngoài bất hợp pháp. Công tác huấn luyện các đơn vị quân đội và tính hiệu quả trong chiến đấu vẫn còn là một câu hỏi lớn. Hậu cần và năng lực tình báo là trở ngại chính đối với hoạt động bên ngoài lãnh thổ của Bắc Kinh, nhất là ở Ấn Độ Dương. Theo báo cáo, TC ý thức được về những yếu kém của mình. Vì thế đẩy mạnh tập trận chung là cách để Bắc Kinh cải thiện huấn luyện, đi vào thực chất hơn. Để tăng cường sự hiện diện trên Ấn Độ Dương, báo cáo cho hay Bắc Kinh "có vẻ sẽ thiết lập nhiều trạm truy cập trong 10 năm tới" và ký các thỏa thuận với đối tác khu vực để hỗ trợ công tác tiếp nhiên liệu, duy tu bảo trì đội tàu ở mức độ thấp hay cung cấp nơi nghỉ ngơi cho thủy thủ đoàn. Nhưng khả năng kế hoạch này được ủng hộ không cao, vì vậy sau này Bắc Kinh sẽ theo đuổi một đường lối ngoại giao quyết đoán hơn.

*** 220 binh sĩ Nga thiệt mạng trong cuộc xung đột ở Ukraine**

Theo báo cáo của đảng đối lập (do Boris Nemtsov cầm đầu và đã bị ám sát) nói rằng, ít nhất 220 binh sĩ Nga đã thiệt mạng trong các cuộc giao tranh ở miền đông nam Ukraine trong năm qua, mặc dù Nga phủ nhận mọi dính líu quân sự trong cuộc xung đột. Báo

cáo nói rõ thêm, khoảng 150 binh sĩ Nga thiệt mạng trong các cuộc giao tranh tại thị trấn Ilovaisk, một trung tâm đường sắt có tầm quan trọng chiến lược, và 70 binh sĩ Nga thiệt mạng trước đó trong năm nay quanh thị trấn Debaltseve. Báo cáo dài 64 trang được phổ biến hôm 12/5 dựa trên chứng cứ và tin tức truyền thông, cùng với những thông tin từ thân nhân của các binh sĩ Nga thiệt mạng tại Ukraine. Báo cáo này được đưa ra vào lúc Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ John Kerry theo dự trù sẽ họp với Tổng thống Nga Vladimir Putin ở Sochi trong chuyến thăm Nga đầu tiên của ông kể từ khi quan hệ Mỹ-Nga trở nên nguội lạnh vì những bất đồng về vấn đề Ukraine và Syria. Giới hữu trách Nga cực lực phủ nhận các cáo buộc cho rằng Nga hậu thuẫn các phần tử nổi dậy đòi ly khai tại Ukraine, và điện Cẩm Linh từ chối bình luận về báo cáo này. Báo cáo được trình bày bởi một thành viên của đảng đối lập RPR-PARNAS mà ông Nemtsov trước đây làm đồng chủ tịch. Ông Nemtsov bị bắn chết ngày 27/2/2015. Năm nghi can bị bắt giữ liên quan đến vụ ám sát này, nhưng các nhà điều tra nói động cơ gây án vẫn chưa rõ.

*** Ngưng bắn cho công tác nhân đạo ở Yemen**

Các bên lâm chiến tại Yemen tiến đến thời điểm phải tạm hạ vũ khí xuống vào chiều tối thứ Ba 12/5/2015 để bắt đầu tuân thủ một lệnh ngưng bắn 5 ngày để cho phép công tác cứu trợ nhân đạo cấp thiết được đưa đến cho thường dân bên trong đất nước đang bị chiến tranh giày xéo này. Phe phiến quân Houthi, các lực lượng chính phủ và liên quân do Ả Rập Saudi dẫn đầu đã thực hiện chiến dịch không kích Yemen 6 tuần qua đều hứa sẽ tuân thủ lệnh ngưng bắn, nhưng không có một bảo đảm hiệu lực nào trong lúc tình hình giao tranh vẫn diễn ra ác liệt trong suốt hôm thứ Hai. Trước thời hạn cuối để bắt đầu lệnh ngưng bắn, trưởng cơ quan nhân đạo LHQ, bà Valerie Amos kêu gọi các bên ngưng bạo động và để cho các nhân viên cứu trợ đưa thực phẩm, chăm sóc y tế, và nước sạch vào, và mở đường cho người dân di tản đến những khu vực an toàn. Bà Amos nói trong một thông cáo: "Trong tình hình điều kiện nhân đạo đang xuống cấp nghiêm trọng bên trong Yemen, với hàng trăm ngàn thường dân đang đứng trước hiểm nguy, đang bị kẹt giữa cuộc chiến, và không thể đến được với sự cứu giúp cho mạng sống, điều quan trọng thiết yếu là lệnh ngưng bắn này phải được thực hiện". LHQ cho biết cuộc chiến tại Yemen đã làm hơn 1.400 người thiệt mạng. Trong cuộc xung đột này, phe phiến quân Houthi đã chiếm quyền kiểm soát thủ đô Sana'a hồi tháng 9, rồi tiếp tục tiến chiếm xuống miền nam hồi đầu năm nay, buộc Tổng thống Abdu Hadi phải chạy sang Ả Rập Saudi. Ả Rập Saudi và các đồng minh khác mở một chiến dịch oanh kích chống phe Houthi từ hồi cuối tháng Ba 2015 theo đề nghị của ông Hadi.

*** Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á**

Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á (Asian Infrastructure Investment Bank-AIIB) là một tổ chức

tài chính quốc tế được thành lập năm 2014, do chính phủ Trung Quốc đề xuất và tài trợ với 50 tỷ USD. Mục đích của ngân hàng phát triển đa phương này là cung cấp tài chính cho các dự án cơ sở hạ tầng trong khu vực châu Á. AIIB được xem là được lập ra để cạnh tranh với các ngân hàng phát triển mà bị coi là bị chi phối bởi các nước phát triển như Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (có thỏa thuận là một người Âu Châu lãnh đạo IWF và người Mỹ WB) và Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) (bởi người Nhật). LHQ coi sự ra mắt của AIIB là "mở rộng quy mô tài chính cho phát triển bền vững" cho các mối quan tâm của quản trị kinh tế toàn cầu. Nguyên nhân cho sáng kiến thành lập là do sự không hài lòng của TQ về ưu thế của Hoa Kỳ trong quỹ IMF, mà theo TQ không công bằng về sự phân chia quyền lực toàn cầu. Vì Hoa Kỳ từ chối, không chịu thay đổi về tỷ lệ lá phiếu, TQ bắt đầu từ năm 2013 bỏ ra những nỗ lực để hình thành ngân hàng này. Các chuyên gia kinh tế cho rằng TQ dùng sức mạnh tài chính qua số vốn ngoại tệ thặng dư của mình để đầu tư vào các nước khác, để gia tăng ảnh hưởng của mình, rồi từ đấy khai thác tài nguyên, bù đắp những cái mất cân đối của TQ. Hơn nữa TQ từng mong muốn đưa đồng Nhân Dân Tệ làm đồng tiền giao dịch mạnh trên thế giới. Ngày càng có thêm nhiều nước gia nhập thành viên AIIB, đến nay đã có hơn 57 nước tham gia, trong đó có Nga, Ấn Độ, Anh, Pháp, Đức mà không có Mỹ, Nhật, Mễ Tây Cơ, Gia Nã Đại và Đài Loan (bị ngăn cấm từ đầu bởi TQ). AIIB được một số người xem là một đối thủ của Ngân hàng Thế giới của phương Tây và một phương tiện để Bắc Kinh phô bày sức mạnh kinh tế của mình. Các giới chức Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Ngân hàng Thế giới và Ngân hàng Phát triển Á Châu cho biết họ đã bắt đầu tìm kiếm những cách thức để hợp tác với AIIB. Các giới chức Mỹ nói rằng họ hoan nghênh những định chế mới nào tuân theo các tiêu chuẩn cao mà cộng đồng quốc tế đã lập ra. Washington cũng khuyến khích AIIB làm việc với Ngân hàng thế giới và Ngân hàng Phát triển Á Châu để bảo đảm cho sự tuân hành các tiêu chuẩn cao. Trung Quốc đã tìm cách giải tỏa những mối quan tâm. Họ nói rằng ngân hàng mới sẽ tôn trọng các tiêu chuẩn cao. Nhưng hầu hết những chi tiết về việc vận hành vẫn chưa rõ ràng cho tới khi các hội viên sáng lập định đoạt những vấn đề này trong những tháng sắp tới. Theo Tân Hoa Xã, TQ đã nói rõ là không giống như quyền phủ quyết các đề nghị ở Ngân hàng Thế giới mà Mỹ đang có, không hội viên nào của AIIB có được quyền hạn như vậy. Ông Tom Wright, giám đốc Dự án Trật tự Quốc tế và Chiến lược của Viện Brookings ở Washington, cho rằng mọi người nên chờ xem TQ sẽ hành xử vai trò lãnh đạo mới của họ như thế nào và phải chăng họ sẽ làm việc với các định chế hiện có hay là sẽ đi theo một chiều hướng khác. Bắc Kinh cho biết AIIB định bắt đầu hoạt động với số vốn tối thiểu là 100 tỷ đô la, phần lớn là do TQ cung cấp.

Quảng Trực
(tháng 4 và 5.2015)

Tin cứu trợ TPB QLVNCH - Đức Quốc

Chương trình cứu trợ Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa tại Đức Quốc vẫn được tiếp tục ủng hộ của đồng hương. Trong quý 1 vào dịp Tết Ất Mùi năm nay, Hội đã gửi về giúp đỡ cho Anh Em TPB tổng cộng là 53 Hồ sơ. Gồm cô Thủy trách nhiệm gửi về 33 Hồ sơ. Và anh Long gửi về 20.

Tổng cộng số tiền gửi là: **2.850 €**. Hội đã nhận được thư cảm ơn của Anh Em TPB. Ngoài ra Hội còn nhận thêm sự ủng hộ:

Danh Sách Ân Nhân Cứu Trợ TPB/QLVNCH từ 24.12.2014 đến 30.4.2015.

Nhận thêm qua Anh Hoàng Tôn Long: Thị Bích Quyên Nguyễn (T. 11 và 12.2014 + 01, 02.03.04. 05.2015): 210€, Phạm Xuân Thiếp, Krefeld: 50€. Tổng cộng : **260€**.

Qua Anh Ngô Văn Phát: Ân Danh- Reutlingen: 35€, Nguyễn Tấn Tài- Burgwedel: 10€, Huỳnh Hoàng Huân- Italia: 15€, Lê Hoàng Đế- St.Katharinen: 30€, Hoàng Thị Ngọc Bích- Dillingen: 60€, Phan Văn Tân- Limburgerhof: 10€, Đàm Quang Ánh- Mosbach: 100€, Ân Danh- Pháp: 50€, Đỗ Thị Kim Dung- Schweiz: 25€, Jacqueline Nga Phạm- C.H: 120€, Nguyễn Thị Quỳnh- Barntrup: 100€, Somas Thị Hạnh- Pháp: 10€, Phan Văn Tân- Limburgerhof: 10€, Trần Kim Lang & Hồng Dũng: 20€, Hà Phước Nhuận- Hannover: 10€, Ngô Văn Phát- Laatzen: 30€, Ô Thị Hai- Ngọc Bình- Meppen: 55€, Quảng Ngộ & Diệu Hiền- Hannover: 100€. Ân danh ở Siegen: 40 €. Một gia đình ở Laatzen và VPC ủng hộ tiền cho 4/TPB (55x4)= 220€.

Tổng cộng : **1.050€**.

Tính đến tháng cuối năm 2014 thì quỹ chúng ta có **3.832,47€** (đã đăng báo VG 204). Trong dịp Tết vừa qua đã gửi về cho TPB 2.850€. Còn quỹ 3.832,47€ +260+1.050 € = **5.142,47€**.

Hiện nay quỹ còn 5.142,47 € - 2.850 € = **2.292,47€**.

Trong tháng sáu này, Hội sẽ duyệt xét và gửi về giúp đỡ cho TPB tại quê nhà khoảng 30 hồ sơ. Số còn lại sẽ gửi tiếp vào dịp Tết năm tới.

Tình trạng Thương Phế Binh hiện tại rất bi đát, với tuổi tác đã cao, vết thương cũ tái phát, mà gia đình không thể cứu mang nên hàng ngày phải lê tấm thân què cụt để bán vé số hay xin ăn độ nhật. Việc giúp đỡ của các tổ chức Từ Thiện ở trong nước thì bị cấm !

Hội cứu trợ TPB-Đức Quốc trong nhiều năm qua tuy không hoạt động quy mô như các Hội H.O Cứu Trợ TPB và Cô Nhi Quả Phụ ở bên Mỹ. Tuy nhiên, Hội đã cố gắng để làm nhịp cầu chuyển tiếp giữa Ân Nhân và TPB cũng đã đem đến cho họ một niềm tin rằng: Đồng hương hải ngoại luôn biết ơn Người Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hòa và không bao giờ bỏ rơi họ.

Vì thế Hội Cứu Trợ TPB.VNCH thiết tha kêu gọi quý đồng hương hãy quan tâm và thương xót đến tình trạng bi đát của TPB tại quê nhà mà thể hiện tinh thần "Lá lành đùm lá rách" để xoa dịu nỗi đau thương...!

Kính chúc quý đồng hương luôn sức khỏe, thành công trên mọi mặt và không quên những chiến sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc và Đồng bào.

Trân trọng. Thư Ký Trần Văn Huyền



Hộp Thư Viên Giác



Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 30.4.2015)

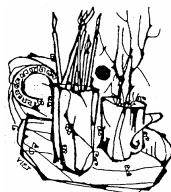
Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

* THƯ TÍN

- **Bi:** Phương Hà.
- **Canada:** Nguyễn Thượng Chánh, Ts. Thái Công Tụng.
- **Đan Mạch:** Huỳnh Phương Linh.
- **Đức:** Hòa Thượng Thích Như Điển, Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Phù Vân, Phương Quỳnh, Trần Thị Hương Cau, Nguyễn Hạnh HTD, Hoa Lan, Lê Ngọc Châu, Nguyễn Quý Đại, Trần Đan Hà, Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn, Phan Hưng Nhơn, Lý Phách Mai.
- **Hoa Kỳ:** Liễu Pháp, Tâm Tịnh, Trần Bình Nam, Bùi Bích Hà, Ds. Bùi Kim Tụng, Giác Tâm Nguyễn Thành Long, Trần Trung Đạo, Hải Long, Trúc Lang OCK.
- **Nga:** Lan Hương Tâm Diệu Hương.
- **Pháp:** Hoang Phong.
- **Thụy Sĩ:** Song Thư TTH, Trần Thị Nhật Hưng.
- **Úc Đại Lợi:** Ts Lâm Như Tạng, Quảng Trực Trần Việt Dung.
- **Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga.

* KINH SÁCH & BÁO CHÍ

- **Canada:** Pháp Âm Xuân Ất Mùi số 111.
- **Đức:** Zentrum Rundbrief 4-6/2015. Buddhismus Aktuell 2/2015. E+Z & D-Z Nr.4/2015. Wissen und Wandel 5-6/2015.
- **Hòa Lan:** Niềm Tin số số 84.
- **Hoa Kỳ:** Chan Magazine -Spring 2015.
- **Pháp:** Nhịp Cầu số 210. Bản Tin Khánh Anh tháng 4/2015. Tiếng nói người Việt quốc gia số 76.
- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 335 & 336.



Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ân Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bán trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùng cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

* TAM BẢO

ĐH. Cardenas-Krenz Edgar 100€. Christian Materkin & Svetlana 10€. Huynh-Mach Tuan Tham 20€. Khánh Đức Nguyễn Thị Xuân Hương 20€. Phạm Ngọc Hương 50€. Mai Hương Kräumer 50€. Chu Thành Andreas, Kiều Ly, Kiều Linh 20€. Tiến, Thái, Tuấn, Chinh 10€. Thẩm 20€. Fam. Ha - Le 75€. Nguyễn Thị Sáu 50€. Đồng Quang Bùi Quang Huy 10€. Diệu Quý Nguyễn Thị Lộc 50€. Huệ An & Huệ Hạnh 20€. Trần Việt Nga 50€. Nguyễn Văn Việt 20€. Sandra Trinh Đồng Tú 20€. Sandra Hà Vy 20€. Phạm Viết Bốn 40€. Đồng Tu, Đồng Giới, Đồng Bạch 40€. Nguyễn Khánh Ngân Kim 10€. Nguyễn An-Nhi Lena 10€. Trần Minh Phước, Trần Thị Ngọc, Trần Ngọc Nhi & Trần Ngọc Kim 50€. Diệu Chân Oanh Sànger, Mathias Sànger 10€. Phạm Thị Nga 20€. Nguyễn Thị Thu Huyền 5€. Nguyễn Khiếu 10€. Phạm Thị Dung 10€. Trương Thúy Vũ 30€. Thủy & Trinh 20€. Phương 5€. Lee Luc Nhan Khanh 10€. Đồng Huệ 50€. Fam. Vương & Giang 20€. Fam. Cung & Giang 5€. Gđ. Diệu Hòa & Diệu Nghiêm và Gđ. Liên Hạnh & Đồng Liên 40€. Nguyễn Thị Tuệ 20€. Gđ. Cát Tường Đồng Ngọc & Nguyễn Văn Lộc 10€. Trần Kim Tiên 20€. Vũ Đình Hạnh 50€. Lam Ping Hung, Lam Yuen Kit Yung, Lam Philip & Lam Juliana 100€. Gđ. Nguyễn Quốc Huy 20€. Nguyễn Đắc Khuê 10€. Fam. Le 0,5€. Nguyễn Thị An 30€. Vũ Thị Minh Thái 10€. Đồng Liên Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Tý 10€. Phan Thị Ngọc Liễu 30€. Phạm Thị Tâm 20€. Phạm Thị Thúy 10€. Đồng Phước 30€. Đoàn Thị Diễm Hương 10€. Lê Việt Dũng 20€. Nguyễn Thị Hạnh 20€. Hoàng Ngọc Minh 20€. Nguyễn Việt Hùng 20€. Nguyễn Thị Hương 10€. Trịnh Cẩm Tú 10€. Đoàn Thị Huệ 20€. Nguyễn Đức Đậu 50€. Phạm Văn Tuồng 20€. Đặng Thị Bích Ngọc 30€. Vương Kỳ Van & Vương Kiệt Vy 20€. Hà Mạnh Tùng 20€. Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Nguyễn Phương Thảo 50€. Trần Thị Tuyết 20€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 20€. Tống Ngọc Nhung 32€. Trần Thế Anh & Trần Thụy Cát-Vy 20€. Đình Văn Hải 10€. Gđ. Đồng Quang 20€. Cao Bích Thủy 20€. Lê Kỳ Liệt & Phan Nguyệt Hoa 20€. Ân danh 100€ cúng Thanh Minh. Hồ Thu Anh 200€ cúng giỗ SC Thích Nữ Đàm Hoa Pd Nguyễn Thủy. Kim Hên Pd Diệu Lộc 20€. Phật Tử khóa Giáo Lý 700€. Thiện Hội 20€. Đặng Thanh Doi & Trần Thị Yên 50€. Quang Huệ Phương 20€. Henry Hue Lâm & Lam Thi Muon 120€. Hue Thiên 180€. Nguyễn Thanh Liêm & Nguyễn Thị Gái 20€. Đình Anh Tuấn 10€. Nguyễn Thị Hiền 30€. Nguyễn Văn An 100€. Dr. Châu Thanh Long 50€. Thị Thủy Phương Weber 20€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 10€. Lưu Thị Thu Thảo 30€. Thiện Hữu Ngô Thị Hồng 20€. Nguyễn Thủy Ngân 10€. Gđ. họ Bành (Bành Vinh Hoa) 225€ HHL Bành Trúc Quân Pd Trúc Quân. Hồ Hồng Hương 20€. Nguyễn Thị Mai Lan 40€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 20€. Gđ. Nguyễn Minh Hiền 20€. Phạm Thị Kim Anh 20€. Đồng Hoa 20€. Dương Thanh Sang & Hà Thị Minh Nguyệt 100€. Đồng Thuận Thanh Tuyền Leupold 50€. Dương Kim Hoa 20€. Viên Hồng Nguyễn Thái Bạch Hồng 20€. Nguyễn Ngọc Quang 100€. Trịnh Thị Thu Hiền 10€. Phan Thị Thanh Hiền 30€. Nguyễn Phương Mai 20€. Vương Thị Thu Thủy 50€. Lê Thị Thủy Lan 100€. Phạm Thanh Bình 20€. Nguyễn Thị Thu 5€. Bùi Thị Trang 25€. Lôi Súc Thành 200€. Bùi Xuân Đào 10€. Gđ. Bành Vĩnh Ái 50€. Lương Thị Hát 10€. Nguyễn Văn Bình 20€. Trần Duy Long & Trần Thanh Thủy 10€. Đinh Chung 50€. Thủy Lý 5€. Nguyễn Văn Phúc 10€. Nguyễn Thị Ân 100€. Trương Thị Hằng 30€. Hoàng Thị Kim Oanh 20€. Vũ Văn Nguyễn 20€. Gđ. Phạm Phương Dung 10€. Phạm Lệ Huyền 20€. Đào Ngọc Sơn 30€. Ân danh 50€. Nguyễn Thanh Quang 10€. Lê Thị Sâm 30€. Trần Hải Yến 20€. Đoàn Thị Thanh Bình 20€. Hoàng Văn Chiến 100€. Nguyễn Thị Hiệp 300€. Đoàn Thị Kim Ngọc 10€. Nguyễn Văn Hùng 10€. Lê Hằng Thu 15€. Gđ. Đồng Pháp 50€. Nguyễn Đức Nhật 50€. Vũ Thị Hoài 10€. Nguyễn Danh Tịnh 40€. Diệu Niêm 10€. Đồng Vũ Nguyễn Thị Thúy Oanh 10€. Phạm Lê Thư 20€. Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Lê Thị Mộng Ngọc 20€. Nguyễn Thị Dung 20€. Nguyễn Thanh Quang 10€. Lê Thị Sâm 30€. Nguyễn Văn Tuệ 10€. Tạ Phương Anh 20€. Nguyễn Thị Tô Nga 10€. Vũ Thị Phin 10€. Vũ Thị Tuyết Vân 30€. Nguyễn Tuyết Nhung 20€. Nguyễn Văn Bình 20€. Hoàng Văn Sơn 20€. Nguyễn Thị Dung 20€. Lê Thị Dương 30€. Nguyễn Thị Tuyết Chinh 20€. Phạm Quốc Trường 10€. Nguyễn Thị Bích 20€. Đỗ Thị Hậu 20€. Nguyễn Thị Hà 30€. Nguyễn Thị Hiệp 50€. Trần Bạch Cúc 5€. Bùi Thanh Hòa 10€. Giáp Thị Nguyệt Lan 20€. Nguyễn Thị Lan 30€. Phạm Thị Hương 20€. Diệu Quý Nguyễn Thị Lộc 10€. Trần Thị A Pd Đồng An 30€. Đồng Liên Nguyễn Thị Huệ 50€. Vũ Thủy Dung 20€. Nhâm Khanh 20€. Vũ Mạnh Tru 10€. Nguyễn Thị Lộc (Lộc Bondke) 50€. Ân danh 20€. Lương Thị Xuân Lý 30€. Đồng Liên Lê Thị Kim Hoa 20€. Nguyễn Văn Tinh 10€. Đào Quỳnh

Hoa 10€. Nguyễn Văn Hải 50€. Lê Bá Khởi 30€. Phạm Minh Hoàn 40€. Đỗ Thị Hồng Nhung 10€. Đỗ Như Tuyền 20€. Nguyễn Thị Luyện 20€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Trần Văn Vinh 20€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Trần Việt Trung 20€. Lương Trung Sơn 10€. Lê Thị Tuyết 20€. Nguyễn Chất Phúc 20€. Trần Thị Thủy Tinh 20€. Dương Anh Tuấn 20€. Đồng Thảo Nguyễn Thị Thảo Nhi & Đồng Hiếu Nguyễn Hiếu Toàn 15€. Haneit Do 30€. Nguyễn Hồng Quang 10€. Nguyễn Thị Hiệp 50€. Lê Thị Ngọc 10€. Trần Thị Hạnh 20€. Đỗ Thanh Hải 10€. Nguyễn Đức Thành 20€. Phạm Thanh Hùng 20€. Trần Minh Sơn 20€. Dương Minh Chiến 20€. Nguyễn Thị Mỹ Hòa 50€. Hoàng Thị Anh 50€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Nguyễn Đức Thành 10€. Phạm Thị Bích Thủy 5€. Savas-Sakar 15€. Minh Thu Szopa 20€. Ngô Khắc Tiến 5€. Nguyễn Thanh Sơn 20€. Cao Thị Sáng 30€. Vũ Gia Chiêm 10€. Ngô Thị Hợp 100€. Nguyễn Thị Xuân 40€. Phạm Anh Tuấn 10€. Lê Thị Thu Hương 50€. Hà Thị Phương Thanh 10€. Nguyễn Thị Thủy Chung 20€. Trần Thị Kim Hương 50€. Trần Thu Hằng 20€. Phan Văn Cảnh & Ngô Thị Mỹ 20€. Hứa Thị Nguyễn 30€. Nguyễn Diệu My & Nguyễn Tiến Mạnh 20€. Phạm Thị Ngọc Châu 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 20€. Bùi Thị Như Trang 20€. Bùi Văn Hùng 20€. Võ Thị Thanh Nga 10€. Ngô Thị Thanh Sơn 50€. Nguyễn Thị Mai Lan 20€. Phạm Thị Hà 10€. Vũ Thị Thủy Dương 20€. Huỳnh Kim Thoa 30€. Võ Thị Kim Anh 50€. Thạch Thị Kim Loan 50€. Đồng Ngân Nguyễn Thanh Thủy 20€. Phan Thị Nhuận 20€. Trần Thu Hà 30€. Đỗ Thị Xuân 20€. Trang Thanh Hiền 50€. Đặng Giang Hương 50€. Hoàng Minh Hiền 20€. Nguyễn Thị Hà 20€. Lê Thị Tuyết 10€. Phan Thị Hạnh 20€. Trần Khi 20€. HHHH Trương Tú Liên Pd Duy Liên. Gđ. Diệu Hòa, Diệu Nghiêm & Gđ. Liên Hạnh & Đồng Liên 40€. Vũ Thị Mão 20€. Phạm Quang Song 10€. Dương Thị Thanh Hải 10€. Bùi Thị Yên 15€. Cao Bích Thuận 30€. Cao Đức Quang 10€. Trần Hữu Văn 10€. Nguyễn Thị Sang 20€. Chu Thị Phương 30€. Hoàng Thị Hậu 10€. Vũ Thị Văn Anh 10€. Phạm Thị Thu Hà 10€. Lương Việt Hằng 10€. Boongong & Uyen 20€. Phạm Thị Bích Châu & Herrmann 15€. Trần Nguyệt Linh 20€. Đồng Chi Nguyễn Thị Mai 50€. Đỗ Quang Huy 10€. Nguyễn Thị Phương 5€. Hứa Hiền (Mönchengladbach) 100€ HH cầu an Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ân. Xuân Mai 20€. Stefan Rustise 50€. Ngô Thị Bướm 20€. Đồng Tín, Đồng Hà, Đồng Huệ & Nguyễn Tuấn Đức 50€. Huệ Sáng 20€. Hồng Hòa Nguyễn Thị Kim Chi 10€. Fam. Rosenkranz 10€. Thiên Hà 20€. Diệu Liên 20€. Phạm Thị Kim Anh 50€. (Wiesbaden): Bàn Tâm Sơn 10€. Đồng Nguyễn 50€. Gđ. Lưu 100€. Gđ. Đinh Nghiêp 20€. (Hannover): Median Hotel GmbH 1.811,37€. Phan Thị Vy & Hoàng Minh Bình, Minh Tiến, Hoàng Quân, Mạnh Quỳnh 100€. Phạm Minh Hiệp 10€. Phan Quang Trung 10€. Giác An Nguyễn Thị Mạc 50€. Nguyễn Tuyết Minh 50€. Trần Bích Thuận 10€. Trần Văn Ngọc 20€. Phạm Hữu Thông 10€. Lý Chấn Lợi 50€. Ngô Ngọc Hải 10€. Đồng Hiếu Lê Huy Đức Trí 10€. Lương Phối Phối 10€. Gđ. Châu Thị Cúc 20€. Diệu Căn 30€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 80€. Nguyễn Thị Kim Huệ 100€. (Berlin): Huỳnh Kim Thủy 30€. Nguyễn Thị Xuân Thanh 70€. Vũ Quốc Trung 50€. Lê Hải Anh & Nguyễn Bích Phương 20€. Thiên Hải Nguyễn Phan Hoàng Hà 200€ cầu an Nguyễn Minh Bình & Phan Thị Lý, cháu Nguyễn Ly Ly Ngọc Mai và gia đình. Tạ Thị Loan & Khương Văn Hòa 20€. Nguyễn Lukas Bảo Vinh 100€. Ngô Thị Thủy Tiên (Luzern/Schweiz) 50€. Diệp Thị Son (Aalen) 30€. (München): Ân danh 100€. Trần Thị Phương Anh 10€. Gđ. Tự Phúc Tuấn 30€. Thanh Đam & Bích Liên 10€. Nguyễn Như Hùng, Nguyễn Diễm My Janet & Nguyễn Minh Việt 5€. Lê Thủy Tiên & Lê Linda 20€. (Schweiz): Tâm Đức Đoàn Thị Thuận 46€. Nguyễn Ngọc Hưng & Lê Thu 50€. (Neuss): Đồng Giác 50€. Trần Tú Anh 50€. Trương Tô Đức (Ismaning) 50€. Trần Xuân Lan (Coesfeld) 30€ cùng Thanh Minh. Nguyễn Mạnh Hùng (Zeitarn) 20€. Võ Hồng Lan Giao (Oberursel) 10€. (Emden): Hồ Hưng 40€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. (Hamburg): Đào Hồng Hạnh 40€. Đào Thu Huyền 10€. Đỗ Việt Cường & Trần Thị Diệp Oanh 50€. Đức Minh 50€. Vũ Anh Mạnh 50€. Trần Thị Thủy 20€. Bùi Giang Nam 10€. Phạm Thị Dung (Düsseldorf) 10€. (Rostock): Nguyễn Thị Ngọc Diệp 30€. Bùi Mạnh Hùng 150€. Lê Thị Thanh Hằng 70€. Trần Duy Long 30€. Nguyễn Duy Mai 100€. Nguyễn Bá Kỳ 50€. Gđ. Dương Thị Minh Loan 60€. Nguyễn Delina & Nguyễn Minh Nhân Dennis (Delmenhorst) 80€. (Dresden): Trịnh Xuân Chiến 100€. Nguyễn Công Chung 20€. Gđ. Tiến & Hương 100€. Hoàng Thị Ninh Chi 20€. Trần Thị Hạnh 20€. Trịnh Xuân Chiến 100€. (Braunschweig): Bùi Thị Thu Hà 5€. Gđ. Bùi Thị Thoa & Đào Quý Duy 5€. Wolfgang Lehning und Ute Lehning 34€. Đỗ Tiến Dũng & Lê Thị Thu 50€. Nguyễn Duy Tiến & Phạm Thị Huệ 50€. Mte Nga Hartzel 50€. Nguyễn Việt Thanh & Dương Thị Thanh Mai, Khanh Duy, Hồng Ngọc (Kim) 50€. (Idar-Oberstein): Philippí Thị Thảo 20€. Nguyễn Văn Thanh 50€. (Celle): Tong Giang 70€. Trần Văn Hoàn 10€. Hồ Thị Bích Hương & Đặng David (Scharmbeck) 10€. Vũ Thị Hương & Nguyễn Hữu Long (Cloppenburg) 50€. Pt. Chí Dũng (Neustadt/DO.) 100€. Hoàng Trương Hân, Trung Anh, Minh Châu, Nguyễn Thị Thanh Huyền (Detmold) 10€. (Frankfurt/M): Gđ. Nguyễn Phương & Thiên Đức 10€. Nguyễn Duy Hải 10€. Trần Bảo Nương 20€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Leipzig) 15€. Phạm Thị Hiền (Calau) 20€. (Bermburg): Trần Văn Printz 50€. Gđ. Nguyễn Minh Tân 3€. (Wilhelmshaven): Đồng Hà 10€. Đồng Hoa Trần Thị Hoa Thương 50€ HHHH phu quân Nguyễn Văn Giàu. Trần Sỹ Vương (Holland) 30€. (Essen): Fam. Van Luu Zelinski 20€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 50€. Hue & Hessmann 30€. Hue & Herrmann 30€. (Künzelsau): Gđ. Minh Hải 50€. China Thai Wook 100€. Ban Liên Lạc Phật Tử tại Künzelsau 4480€. (Nürnberg): Gđ. Nguyễn Thị Kim Châu 40€. Bùi Thanh Hùng 20€. Trịnh Thanh Chương 20€. Gđ. Vũ Văn Tiến & Đỗ Thị Tú 50€. NPD Viên Âm Nürnberg 300€. Kim Loan (Blumenhalt) 5€. (Aschersleben): Trần Kim Tiên 5€. Bùi Sĩ Nghĩa & Vũ Hương Giang 50€. Trần Anh Tuấn (Hoya) 10€. (Hildesheim): Phạm Văn Tuấn 20€. Đỗ Thị Lê Minh 10€. Nguyễn Thị Chi 20€. Nguyễn Hương Thủy 10€. Nguyễn Việt Phương & Phạm Thị Mai Sao 30€. Nguyễn Thị Chín 30€. Thiệu Nga 10€. Gđ. Từ Vũ (Australia) 100€. Nguyễn Văn Hiệp & Nguyễn Thị Viên (Eilsleben) 20€. (Bremen): Fam. Krämer 5€. Nguyễn Thị Mỹ Dung 100€. Lưu Sỹ Cúc & Trần Thị Hồng Thanh 40€. Đỗ Trương Giang & Trần Thị Phương Lan 20€. Đồng Chi 50€. (Vechta): Nguyễn Quang Vinh 10€. Đoàn Quý Trung 20€. (Bayreuth): Trịnh Thị Cúc 13€. Châu Lê Bảo Phỹ 25€. Thiên Toàn (Wildeshausen) 20€. (USA): Nancy, Caro & Ellen 20€. Lâm Tuyết 100€. (Chemnitz): Horn Manuela 50€. Trần Thị Hồng 40€. Thu Hiền Wittkowsky (Bielefeld) 50€. (Stuttgart): Trần Tú Bình 40€ HHHH Dương Thị Hồng Liên Pd Thiên Trí và Trần Minh Thái Pd Thiên Bình. Thiện Vy & Thiện Tuệ 91€. Chi Hội Phật Tử VNNT tại Stuttgart 500€. Đồng Nghĩa 50€. Hoàng Thị Nhụy 50€. Nguyễn Châu Lê Thị Ánh Tuyết 50€. Diệu Nghĩa 10€. Trần Tuyết Loan (Niederahr) 20€. Tạ Tú Văn (Wallenhorst) 20€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 10€. (Ebersberg): Nguyễn Thị Thu Thủy 50€. Frau Friederike 5€. Trương Thị Bích Nga-Voigt (Waltershausen) 50€ via Quan Âm. Trần Văn Dương (Wittlich) 10€. (France): Nguyễn Jean Francois 46,45€. Phạm Thị Hải 86,45€. Diệu Khánh Lê Kim Anh 20€. Minh Đức & Diệu Hạnh 100€. Chùa Linh Sơn 650€. Neang Kim Liễu (Schweden) 10€. (Frankfurt): Gđ. Hằng Chiêu Quang 100€. HHHH Bà cô Hằng Nguyệt Huy. (Karlsruhe): Vũ Cao & Vũ Thị Yên 30€. Tinh Trí 100€. Nguyễn Thị Út & Trương Quốc Việt (St. Georgen) 50€. My-Nhan Lê (Aachen) 20€. Nguyễn Quang Chánh (Neumünster) 20€. (Pforzheim): Hồ Kim Sinh 40€. (Wolfsburg): Nguyễn Thị Bình 10€. Đặng Dương Thăng 30€. Nguyễn Thị Tân 10€. Nguyễn Thị Tân 20€. Nguyễn Thanh Huyền (Langenhagen) 20€. (Halberstadt): Vũ Thị Thơm 20€. Lê Bích Ngọc 10€. Huỳnh Văn Hồng (Springe) 50€. (Einbeck): Vũ Tuấn Anh & Vũ Thị Thu Huyền 50€. Ngô Thị Hoàng Lan 20€. (Nienburg): Tạ Thu Kiều 20€. Vũ Trọng Thu 10€. (Aurich): Nguyễn Anh Tuấn 5€. Nguyễn Lan Phương 20€. Trần Tuấn Anh 10€. (Flensburg): Nguyễn Đức Kinh & Trần Thị Thoan 130€. Bùi Thị Mai Thoan & Phạm Anh Tuấn 450€. Trần Văn Cam (Rheda Wiedenbrück) 50€. Cao Van Anh & Nguyễn Thanh Quát (Neubrandenburg) 100€. Lê Thị Lộc (Dillingen/Saar) 20€. Nguyễn Hoàng Lan (Alfeld) 10€. (Garbsen): Đồng Kim Đào Thị Tú Uyên 40€. Tô Bá Khắc 20€. Gđ. Mai Việt 10€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 20€. (Saarland): Amady Hồng Nhung 20€. Vũ Thị Kim Dung 10€. Thiên Đức Đặng Tô Nga 20€. (Magdeburg): Đỗ Thu Hà 20€. Gđ. Lê Đức Đoan 30€. Ngô Thị Chuyển & Ros Thyrawath 20€. Hoàng Thanh Hải 40€. Nguyễn Đắc Nghiệp & Nguyễn Thị Bình (Thale)

25€. Trần Minh Châu (Österreich) 20€. cháu Felicia Trịnh (Bad Pyrmont) 5€. Vũ Hồng Khanh (Rinteln) 10€. Nguyễn Văn Thủy (Dortmund) 20€. Nguyễn Quang Thành (Gelsenkirchen) 30€. (Köln): Nguyễn Đình Thu 20€. Đình Hữu Cường & Nguyễn Thị Thanh Viên 20€. Đồng Như Nguyễn Thị Đào Nguyễn 140€. Lê Thị Lành 20€. My Hữu 30€. Đào Thị Tịnh (Bad Zwischewahn) 10€. Gđ. Lê Ngọc Chuyên (Ganderkesee) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Mai (Syke) 10€. Nguyễn Hữu Thanh (Glauchau) 30€. Lê Thị Bích Loan (Dreieich) 50€. Trần Thanh Long (Harpstedt) 25€. Trần Bích Châu (Hildesheim) 20€. (Holland/Arnhem): Gđ. Tuấn & Phương 20€. Nguyễn Thái Huy & Hoàng 70€. Huỳnh Trần (Gronau/L) 10€. Phạm Mạnh Hùng (Wernigerode) 30€. Trần Thị Ngọc Ánh (Oldenburg) 30€. (Staßfurt): Đào Thị Lan 20€. Đỗ Thị Dung 10€. Nguyễn Thị Kim Dung (Kassel) 50€. Nguyễn Thị Hiền (Bitterfeld) 10€. (Ludwigshafen): Nguyễn Lê Xuân 30€ HHHH Dương Văn Bưởi Pd Trực Đạt. Ngô Quang Huy 300€. Thiên Hà Nguyễn Thị Kim Hằng (Frankenthal) 20€. (Neustadt): Nguyễn Thị Phương 20€. Lê Văn Đức 50€. Vũ Thị Mão (Arnstadt) 20€. Trần Ngọc Dũng (Delingsdorf) 60€. Đặng Việt Hoan (Sachsen) 50€. Nguyễn Thị Kim Ngân (Soltau) 50€. Gđ. Nguyễn Văn Đông (Seelze) 5€. (Schwerin): Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Hoàng Thị Hạnh 10€. Phạm Văn Đạo (Haller) 10€. Nguyễn Thanh Châm (Jena) 50€. Phạm Thị Phương (Laos) 20€. (Suhl): Nguyễn Thị Mai Hương 10€. Lê Thị Tinh 20€. Nguyễn Thị Hoa (Hildburghausen) 10€. Trần Thị Phụng (Ahorn) 20€. Man Thị Hương (Laatzen) 20€. (Bochum): Đoàn Mạnh Dũng 50€. Đỗ Thị Sanh 20€. (Holland/Emmen): Phạm Mạnh Hùng 25€. Phạm Hồng Mai 25€. Nguyễn Thu Hiền 10€. Phạm Duy Hùng 10€. Nguyễn Thanh Thủy (Wedemack) 10€. Fam. Trần Giang (Bad Lauterberg) 20€. (Osnabrück): Gđ. Việt Khương 20€. Lotus Palau 200€. Đào Minh Thắng (Norden) 20€. Đỗ Hồng Quang (Schmölln) 20€. Hoàng Thị Xuân & Phùng Ngọc Đoàn (Akerter) 50€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 15€. Vũ Thị Kim Dung (Bous) 15€. Trương Quang Bình (Niederah) 20€. Hứa Hiền (Mönchengladbach) 100€. Bùi Thị Thủy (Mainz) 20€ + 15€ Khóa Tu học ĐPPT. Hồng Ngọc Phương (Kleinstosheim) 50€. Huỳnh T.B. Tuyết (Würzburg) 15€. Nguyễn Xuân Hùng (Darmsadt) 200€. (Reutlingen): Chi Hội Phật Tử VN tại Reutlingen 600€. Phạm Thị Hương 20€. Trí Tâm Nguyễn Văn Hùng 10€. Cô Đồng Hương 50€. Minh Huyền (Erlangen) 200€. Thiên Hồng & Thiên Nam (Bamberg) 100€. (Italia): Đồng Ý 25€. Đồng Nguyễn & Đồng Thủy 50€. Đồng Nguyệt 25€. Thanh Cường 20€. Nguyễn Hữu Hiệp 50€. Kim Anh 91€. Chùa Viên Ý 500€. Thượng Tọa Thích Hạnh Bảo 910€. (Lindau): Đồng Nguyễn, Nhụy, Uyên & Thiên Giới 40€. Thiên Huệ 20€. Tâm Thủy & Tâm Thị Phổ (Neu-Ulm) 120€. Thiên Đức & Thiên Hương (Sigmaringen) 20€. (Metingen): Diệp Chi Lan 120€. Cường & Châu 100€. Tuấn & Thủy 20€. (Mannheim): Nhựt Trọng 100€. Chi Hội Phật Tử VN tại Mannheim 700€. Thiên Phương 50€. Đức Thanh, Nam Kiên, Đức Lữ 100€. Thiên Hải 30€. Thiên Liên & Thiên Anh (Bad Kreuznach) 50€. Diệu Pháp (Lebach) 100€. (Saarbrücken): Thiên Thanh & Thiên Hạnh 100€. Hoàng Thị Minh Ngọc 60€. Chi Hội Phật Tử VN tại Saarland 550€. (Danmark): Chùa Giác Hải 500€. Chùa Quảng Hương 910€. Chùa Vạn Hạnh 500€. Sư Cô Hạnh Thân 100€. Đh. Hạnh Thanh 51€. Hùng 64€. Phạm Tân Phát 64€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ân danh 1.050€.

* BẢO VIÊN GIÁC

ĐH. Lâm Thị Muôn 30€. Nguyễn Thị Anh 25€. Hồ Thị Nguyệt 5€. Lê Nhật Hiền 50€. Đình Thị Ngọc Nga 20€. Hồ Văn Lực 20€. Nguyễn Thị Nhung (Ngô Văn Mai) 25€. Huỳnh-Mach Thuan Tham 30€. Hoàng Pho Tu 40€. Lê Thủy Văn 50€. Bành Ngọc Anh 30€. Ngô Văn Thuận & Nguyễn Thị Thanh Hồng 30€. Trần Đăng Thanh 50€. Dương Văn Phương 20€. Trịnh Hương Lan 20€. Phạm Thị Hạnh 20€. Bùi Văn Lộc (Lưu Thanh Tâm) 20€. Lê Quý Ky & Phạm Thị Hằng 30€. Bao Thy Esteghial (Nguyễn Thị Nga) 30€. Dương Văn Phát 20€. Nguyễn Trung Dung 20€. Phạm Minh Đức 40€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Trần Trung 50€. Chi Hội Pt Saarland, Trier & VPC 25€. Trần Thị A Pd Đồng An 20€. (USA): Trần Hùng Trát 29,70€. Nguyễn Thị Diễm Thủy 77,63€. Lâm Tuyết 50€. (Mönchengladbach): Nguyễn Văn Rì 30€. Huỳnh Thiên Tâm 20€. Lâm Ngọc Nga 30€. Nguyễn Đình Phương 20€. (Neuss): Lê Lan Anh 50€. Lê Hoàng Anh 50€. (Pforzheim): Thái Thanh Thu 50€. Li, Trần Thủy Phương 30€. Hồ Kim Sinh 30€. (France): Chùa Quang Âm 86,45€. Bùi Mạnh Căn 50€. Trumont Patrick 30€. Phạm Văn Thăng 30€. Nguyễn Lê 50€. Đinh Trọng Châu 16,45€. Nguyễn Thanh Vinh 50€. (Wiesbaden): Huỳnh Tuyết Vân 20€. Nguyễn Thành Nam 20€. Trần Thị Thu Loan (Krefeld) 20€. (Hamburg): Han Van Tai 30€. Nguyễn Thị Sáu 20€. Phù Văn & nhóm bạn Hamburg 40€. (Berlin): Huỳnh Kim Thủy 20€. Võ Văn Mai 20€. (Nürnberg): Trần Thị Nga 30€. Lê Phú Nghiệp 20€. Nguyễn Hồng Văn 20€. Lê Thị Kim Hoa (Lotte-Werseb) 20€. Lý Phách Mai (Immenstadt) 50€. Wolfgang Kaspar-Kim Chi Nguyen (Lindenberg) 30€. (Hannover): Hồ Thị Mừng 20€. Đình Giao 20€. Trịnh Quốc Tiến 10€. Diệp Thị Son (Aalen) 30€. (Holland): Võ Thị Lập 30€. Nguyễn Văn Anh 100€. Nguyễn Mạnh Hùng (Zeitarn) 30€. Võ Hồng Lan Giao (Oberursel) 20€. (Frankfurt/M): Trần Ngọc Tuyết 40€. Trần Bảo Nương 30€. Trịnh Ngọc Tuyêt (Raunheim) 20€. Fam. Võ & Ngô (Wolfsburg) 45€. Hoàng Thị Tai (Wilhelmshaven) 20€. (Bremen): Lê Thanh Bình 50€. Lương Bá Truyền 100€. (Nordhorn): Dương Thị Đăm 25€. Tạ Thị Kim Lan 20€. Trần Ngọc Sơn (Lemgo) 20€. (München): Trương Thị Kiệt 100€. Nguyễn Thị Gia Tuyết 20€. Hà Văn Hơn 20€. Nguyễn Thị Yên 20€. Trần Bá Quang (Geretsried) 35€. Tạ Tú Văn (Wallenhorst) 20€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 20€. Trần Tuấn Hùng (Nordlingen) 20€. (Frankfurt): Nguyễn Thị Bích Ngọc 50€. Phan Ngọc Đức 20€. Châu Thế Mưu 50€. Nguyễn Quốc Thông (Köln) 50€. (Wittlich): Trần Văn Dương 20€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 15€. Vũ Thị Kim Oanh (Biblis) 50€. (Österreich): Lê Thị Tuyết 30€. Trần Minh Châu 30€. Nguyễn Thị Hồng Diệp (Maintal) 50€. Nguyễn Ngọc Khâm (Haar) 20€. Neang Kim Liễu (Schweden) 30€. Trần Thị Bấy (Osnabrück) 40€. Hương Otto (Erfstadt) 50€. (Paderborn): Trần Thiên Thảo 20€. Nguyễn Thị Ngọc Huệ 20€. Đào Công Thắng (Augsburg) 60€. Trần Thị Thiệp (Fürstzell) 30€. Vũ Cao & Vũ Thị Yên (Karlsruhe) 20€. Trần Trọng Khang (Hof/Saale) 20€. Phạm Bích Phương (Herford) 30€. Nguyễn Thị Út & Trương Quốc Việt (St. Georgen) 50€. (Essen): Nguyễn Thị Thanh Hằng 100€. Huệ & Herrmann 20€. (Schweiz): Nguyễn Thị Phụng 30€. Nguyễn Ngọc Hưng & Lê Thu 40€. Trần Huỳnh Tân 30€. Lương Hiên Nhơn 46€. Phạm Hoàng Anh Hào 46€. Nguyễn Văn Hùng (Braunschweig) 30€. My-Nhan Lê (Aachen) 30€. (Ludwigshafen): Vũ Ngọc Dung 20€. Phạm Thị Lệ 20€. Nguyễn Lê Xuân 30€. Ngô Quang Huy 30€. Nguyễn Thị Thu Tâm 20€. Nguyễn Hữu Thu Hương (Oberhausen) 20€. Hoa Lan (Crailsheim) 50€. Trúc Hương Lipp (Künzelsau) 55€. Trần Ngọc Em (Niederrhalle) 20€. Hồ Thị Nấm (Reutlingen) 50€. Hồ Hữu Ven (Senden) 30€. Từ Anh Thị (Mannheim) 30€. Trần Hữu Tô (Recklinghausen) 30€. Herm Thị Lan Chi (Brühl) 20€. Huỳnh Văn Dân (Emmendingen) 20€. Hoàng Hải Âu (Bous) 20€. Amady Hồng Nhung (Ensdorf) 20€. Diệp Thiên Đức (Mettingen) 30€. Vũ Trọng Thứ (Nienburg) 20€. Trần Thanh Long (Harpstedt) 25€. Lý Thị Kim Ngọc (Uelzen) 20€. Nguyễn Văn Thuận (Speyer) 50€. Đồng Thu Hà & Lý Chí Minh (Italia) 30€. Đỗ Thị Trót (Düsseldorf) 20€. Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 30€. Phạm Thị Kim Anh (Saarbrücken) 50€. Gđ. Nguyễn Tân Tài (Burgwedel) 30€. Trần Minh Tâm (Guttenbach) 20€. Thiên Hà Nguyễn Thị Kim Hằng (Frankenthal) 20€. Nguyễn Thị Phương (Neustadt) 20€. Nguyễn Thị Kim Chi (Landshut) 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 25€. Trần Thị An (Zwickau) 20€. (Danmark): Bùi Thị Tuyết Minh & Phạm Tân Phát 38,16€. Dương Thị Thu Thảo (Stuttgart) 20€. (Duisburg): Đào Sari 20€. Lương Hiền Sơn 20€. Tạ Mạnh Toàn (Oldenburg) 20€. (Kleinstosheim): Nguyễn Văn Hùng 20€. Hồng Ngọc Phương 20€. Nguyễn Minh Quang (Hanau) 25€. Huỳnh T. B. Tuyết (Würzburg) 20€.

* AN TỔNG

Lương Bá Truyền (Bremen) 100€.

-Kính Quan Âm: Sư Cô Tuệ Đàm Giác 50€.
-Kính Địa Tạng: Huệ Hạnh Nguyễn Thị Kim Dung 400€.
-Kính Tịnh Độ Tông : Trần Thị Thiên Hương (Italia) 15€.
-Điều Pháp Liên Hoa: Trần Anh Thư (Bremervörde) 10€.

-Kính Thủy Sám
Combes Nguyễn Thị Thoa Pd Như Tùng (Paris/France) 43€. Ngô Thị Thủy Tiên (Luzern/Schweiz) 50€. Dương Bạch Yến Pd Từ Nhuận Dung (Belgique) 40€. Ngô Thị Nga 10€. Lê Thị Tuyết Pd Diệu Tuyết (Österreich) 10€.

-Thiền Môn Nhứt Tung
Combes Nguyễn Thị Thoa Pd Như Tùng (Paris/France) 43€. Ngô Thị Thủy Tiên (Luzern/Schweiz) 50€. Dương Bạch Yến Pd Từ Nhuận Dung (Belgique) 40€.

-Kính Ngũ Bách Danh
Quảng Ngô & Diệu Hiền (Hannover) 200€ HHL Thích Nữ Tuệ Chánh & Quảng Tâm. Combes Nguyễn Thị Thoa Pd Như Tùng (Paris/France) 20€. Nguyễn Thị Xuân Thảo (Paris/France) 50€. Ngô Thị Thủy Tiên (Luzern/Schweiz) 160€. Mme Lê Anh Nguyễn (France) 20€. Gđ. Quảng Tú & Diệu Hòa 50€. Ngô Thị Nga 5€. Dương Bạch Yến Pd Từ Nhuận Dung (Belgique) 20€. Lê Thị Tuyết Pd Diệu Tuyết (Österreich) 5€.

-Nhật Bản trong lòng tôi
Combes Nguyễn Thị Thoa Pd Như Tùng (Paris/France) 20€. Ngô Thị Thủy Tiên (Luzern/Schweiz) 40€. Mme Lê Anh Nguyễn (France) 12€. Ngô Thị Nga 5€. Lê Thị Tuyết Pd Diệu Tuyết (Österreich) 5€. Bùi Thị Thủy (Mainz) 15€.

* Tượng Phật

-Tôn tượng hóa thân Quan Âm
Chùa Từ Ân (France) 1.467,90€. Phương Anh Tuấn - sinh 16.11.1967 (Danmark) 200€ (Holland): Diệu Trí Trần Thị Huệ 200€. Bửu Thường Mai Hồng Minh Đăng 200€. Bửu Lạc Mai Hồng Minh Quang 200€. Bửu Đức Mai Hồng Minh Tâm 200€. HL Thái nhi Mai Hồng Minh Mẫn Pd Thiện Ngộ 200€. Giới Giác Lý Thị Lành (Bremen) 200€. Lâm Thị Huệ 200€. Nguyễn Thị Phương (Neustadt) 200€. Hồ Thị Bích Hương & David & Julia (Osterholz) 200€. Nguyễn Thị Xuân Thảo (Paris/France) 200€.

-Tượng Quan Âm
Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 560€. Darque Henri 50€. Darque Albert 50€. Darque Claudine 50€. Darque Daniel 50€. Darque Frédéric 50€. Diệu Chơn Trần Thị Sấm 50€. Hải An Nguyễn Thị Thối 50€. Trần Đức Hậu 50€. Sĩ Ngọc Trần Thị Huệ Loan 50€. Lâm Thị Ngọc Xuân 50€. Kim Chi 50€. Trần Tuyết Loan (Niederahr) 10€.

-Tượng A Di Đà: Li, Trần Thủy Phương (Pforzheim) 30€.
-Tượng Phật trên tháp: Gđ. Mai-Vu -ĐH Trần Việt Chương- (Frankfurt) 60€.

* Tết & Rằm Tháng Giêng

ĐH. Phạm Chí Huy 200€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân 30€. Đồng Xuân Hạnh 100€. (Bielefeld): Lương Thị Kim Phụng & Lương Thị Hương 70€. Võ Thị Thương 40€. Đinh Thị Ngọc Ân (Vechta) 20€. Đồng Thuận Lê Thị Kim Thu (Göppingen) 20€. Hứa-Nguyễn Thị Tâm (Oldesloe) 20€. Chu Quang Mạnh (Nürnberg) 100€. Lê Thị Bích Hương (Zwickau) 50€. Gđ. Đặng Ban Mai (Rastede) 10€. Diệu Hiền Huỳnh Thị Khiêm (Hamburg) 20€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ (Lüneburg) 20€. Quảng Sơn Đình Đại Lâm (Holland) 30€. Đồng Thu Hà & Lý Chí Minh (Italia) 10€. Hứa Tích Chương (Krefeld) 10€. (Braunschweig): Hồ Thị Luồng 20€. Hải, Hồng, Phương Anh & Huy 20€. Nguyễn Hiệp (Mannheim) 20€. Nguyễn Thị Hoài (Werdau) 10€. Nguyễn Phú Thăng (Weilburg) 20€.

*** Sửa chùa:** Trần Đức Nghĩa (Hamburg) 45€.

*** Phật Đản:** (France): Mme Lê Anh Nguyễn 8€. Diệu Khánh Lê Kim Anh 20€. Nguyễn Thị Phương (Neustadt) 20€.

*** Vu Lan:** Nguyễn Thị Phương (Neustadt) 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 10€.

* Đền Đúc Sư

Nguyễn Thị Thanh Ha - Kuhl (Vechta) 10€. Ngô Quang Diễm Phi 50€. Trần Thị Thu Thủy 20€. Đồng Phát BT 10€. Huỳnh Thị Hà Hưng 10€. Đồng Xuân Hạnh 10€. Trần Thị A Pd Đồng An 10€. Nguyễn Thị Thanh Vân 50€. Nguyễn Quang Chánh (Neumünster) 10€. Bao Thanh Thị Châu (Oberasbach) 20€. (Hannover): Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 10€. Giác An Nguyễn Thị Mạc 10€. Đồng Thu Hà & Lý Chí Minh (Italia) 5€. Nguyễn Thị Phương (Neustadt) 20€.

* Trai Tăng

Lại Thị Vê 10€. Đồng Phát BT 30€. Nguyễn Thị Nga BT 20€. Nguyễn Thị Đức BT 10€. (Bayreuth): Châu Bảo Chương 30€. Châu Lê Bảo Phý 25€. Bao Thanh Thy Chau (Oberasbach) 30€. Nguyễn Thị Phương (Neustadt) 20€.

* TỬ THIÊN

-Cổ Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão: Trần Thị Thiên Hương (Italia) 25€. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vỹ (Hannover) 20€. (Karlsruhe): Phi Quang 30€. Vũ Cao & Vũ Thị Yến 20€. Trần Tuyết Loan (Niederahr) 20€. Neang Kim Liễu (Schweden) 10€. Đặng Văn Chiến 20€. Nguyễn Văn An 100€. Gđ. Hồ Mai 50€. Nguyễn Thu Hồng 20€. Phan Ngọc Đức (Frankfurt) 20€. Nguyễn Thị Xuân Thảo (Paris/France) 50€.

-Giúp người nghèo: Đông Lạc (Nguyễn) 20€.
-Nồi cháo tình thương: Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 70€. Phạm-Nguyễn Thị Thu Thủy 100€. Neang Kim Liễu (Schweden) 10€. Đồng Thu Hà & Lý Chí Minh (Italia) 5€. Đồng Xuân Hạnh 10€. Trần Thị A Pd Đồng An 10€. Huỳnh T.B. Tuyết (Würzburg) 15€.

-Xe lăn: Nguyễn Hữu Triết (Italia) 30€. Neang Kim Liễu (Schweden) 10€.

-Mô mắt: Võ Thanh Tùng (Moers) 254€. Dương Thị Đàm (Nordhorn) 15€. Phi Nam (Karlsruhe) 30€. Nguyễn Thu Hồng (Donauschingen) 20€. Neang Kim Liễu (Schweden) 10€. Nguyễn Văn Thuận (Speyer) 50€. Trần Thị A Pd Đồng An 10€.

-Phóng sanh: Nguyễn Hữu Triết (Italia) 30€. Thu Hiền Wittkowsky (Bielefeld) 20€. Phạm Văn Thăng (France) 20€. Ngô Quang Diễm Phi 50€.

* Trưng Tâm NC & TH Viên Giác

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. (Wilhelmshaven): Ấn danh (Heo công đức số 283) 120€. Đồng Hòa Trần Thị Hoa Thượng, Đồng Huệ Nguyễn Diệu My, Đồng Dũng Nguyễn Tiến Mạnh 49€. Đồng Học 94,30€. Lê Thanh Trung, Lưu Thị Khánh Vân & con Lê An Timm (Heo

công đức) 125€. Ấn danh (Heo cd số 600) 100€. Ấn danh (Heo cd) 37,20€. Lê Hoài Trang & Lê Đặng Thanh Long (Heo cd) 9,07€. Tâm + Thịnh + Toàn 27€. Cheng Sui Cú 14,60€. Ấn danh (Heo cd) 199,70€. Ấn danh (Heo cd) 10€. Ấn danh (Heo cd) 8,81€. Gia Bảo & Gia Long (Heo cd) 45€. Gđ. Đỗ Tiến Dũng & Lê Thị Thu (Braunschweig) (Heo cd) 64,84€. Nguyễn Thục Anh & Tô Đình Thường (Heo cd) (Neudietendorf) 139,47€. Hoàng Thị Phương (Heo cd) (Boizenburg) 87€. Nguyễn Thị Kim Hoa & Đỗ Hiếu Đạt (Heo cd) (Bad Wildungen) 89,09€. Lê Thị Thanh (Heo cd) (Hannover) 327,80€.

* Học bổng Tăng Ni Việt Nam

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Lê Xuân (Ludwigshafen) 20€ HHL Dương Văn Bưởi Pd Trúc Đạt. Ngô Quang Huy 20€.

* Hương linh

Wolfgang Kaspar-Kim Chi Nguyen (Lindenberg) 20€. Lâm Ping Hung 130€ HL Lâm Lin Sun Mui. Phạm Thị Tâm 70€ HL Diệu Tịnh Đỗ Thị Thanh. Trần Tử Bình (Stuttgart) 30€ HHL Dương Thị Hồng Liên Pd Thiên Trì và Trần Minh Thái Pd Thiên Bình. Hàng Chiêu Quang (Frankfurt) 50€ HHL Bà cô Hàng Nguyệt Huy.

* QUẢNG CÁO

Nguyễn Minh Tuấn 30€. KT Consulting & Services GmbH 280€. Buaphan Duangduan 65€. Hà Thị Nhan (Reisebüro NhanSon) 280€. Mai Lam 1.400€. Kim Nguyễn (GmbH) 530€. Phan-Lê Trung Quốc (Hannover) 65€. Ngô Phú Hải (Berlin) 280€.

* ĐỊNH KỲ (Tháng 3/2015)

ĐH. Phan Ngọc Đức 5€. Phùng Văn Thành 5€. Đặng Tú Bình 5€. Erren Patrick 5€. Trần Văn Dân 5,11€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 5,11€. Đặng Quốc Minh 5,11€. Nguyễn Thị Kim Lê 10€. Nguyễn Danh Thăng 10,23€. Nguyễn Quốc Định 10,23€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 20€. Phạm Công Hoàng 25,56€. Hồ Thị Nguyệt 15€. Trần Thị Kim Lê 5€. Lê Văn Đức 5,11€. Nguyễn Thị Hồng Nguyễn 10€. Hà Ngọc Kim 10€. Trần Lăng Hia 10€. Phan Tiến Dũng 10€. Văn Phụng 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Liên Hương 10€. Lê Chín & Thị Tâm 10,23€. Vũ Đình Đức 15€. Huỳnh K. 15€. Hứa Thuận Hưng 20€. Lê Minh Sang 20€. Hồ Thị Nguyệt 10€. Hoàng Thị Giông 20€. Phan Đình Du 50€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 5€. Đặng Thanh Toàn 15€. Đặng Ngân Hà 20€. Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Nguyễn Văn Chín 10,23€. Lê Huệ 15€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 15€. Hoàng Thị Tân 20€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Young Thị Thanh 10€. Ngô Thị Thăng 10,23€. Trần Văn Khanh 10,23€. Lăng oder Kien Ly 15€. Nguyễn Đình Chương 20€. Quách-Lê Thị Kim Thu 25€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Nguyễn Văn Phương 10,23€. Hà Văn Tú 15€. Thái Quang Minh 100€. Lê Minh Sang 20€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Manuela Horn 10€. Trần Thị Thu Thủy 5,11€. Hứa Thiện Cao 10€. Tôn Thủy 20€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 5€. Trần Tân Tiếng 10,23€. Cao Minh Miên 5,11€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Lâm Thị San (Freiburg) 5,11€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 10€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 10,23€. Nguyễn Hòa 15€. Phan Thị Lan 5€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. (Hannover): Chöling 300€. Uông Minh Trung 10€. Hugo Cardenas 16€. Trần Thanh Pháp 20€. Đỗ Văn Hoan (Cuxhaven) 2€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Thu 10€. Đồng Thanh & Đồng Nhã 15€. (Nürnberg): Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. Võ Thị Mỹ 5€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzten) 20€. Nguyễn Thị Nam Dương (Neu-Ulm) 20€. (Berlin): Nguyễn Thị Ngọc Anh & Nguyễn Văn Quang 20€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Phạm Đăng Túy Hương (Kassel) 25,56€. Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 30€. (Hildesheim): Trần Mạnh Thăng 50€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 6€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 20€. Trương Chánh (Friesoythe) 15,34€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Lê Thị Kim Thủy (Braunschweig) 10€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 10€. Nguyễn Bích Lan (Österreich) 20€. Thái Kim Sơn (Sudbroomerland) 40€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 15€. Văn Luc (Kleinrinderfeld) 15,34€. Liều Thái Hòa (Weingarten) 10,23€. Võ Văn Hùng (Tuttlingen) 10,23€. Thái Văn Anh (Aurich) 20€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 25,56€. Đỗ Ngọc Oanh (Garben) 6€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 10€. (Seelze): Đỗ Thái Bằng 30€. Vũ Quang Tú 25€. Wiriyá Tran (Bielefeld) 20€. Thủy Trần (Karlsbach) 50€. Trịnh-Trương Minh Hà (Mannheim) 20,45€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Ebersbach) 15€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 50€. Michael Le (M'Gladbach) 5€. Nguyễn Thị Thu Hương (Emden) 5€. Võ Thị My (Wiesbaden) 10,23€.

-Định kỳ tiền mặt: Nhứt Hòa Võ Văn Thăng (France) 120€.

* ĐỊNH KỲ (Tháng 4/2015)

ĐH. Đặng Tú Bình (Wuppertal) 5€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 10€. Erren Patrick 5€. Nguyễn Thị Kim Lê 10€. Chöling 300€. Trần Thị Kim Lê 5€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Phan Tiến Dũng 10€. Lê Văn Đức 10€. Văn Phụng 10€. Huỳnh K. 15€. Vũ Đình Đức 15€. Hồ Thị Nguyệt 15€. Phan Đình Du 50€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 5€. Đặng Thanh Toàn 15€. Diệu Hạnh Đinh Thị Hợi 10€. Đặng Ngân Hà 20€. Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Lê Thị Kim Thủy 10€. Hoàng Thị Tân 20€. Trần Văn Khánh 10€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 15€. Lang & Kien Ly 15€. Quách-Lê Thị Kim Thu 25€. Giang Thái 100€. Thái Quang Minh 100€. Lê Minh Sang 20€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 5,11€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Hà Văn Tư 15€. Manuela Horn 10€. Hue Wollenberg 10€. Liều Thái Hòa 10,23€. Võ Văn Hùng 10,23€. Thái Văn Anh 20€. Nguyễn Thanh Ty 25,56€. Vu 30,68€. Võ Thị Mỹ 5€. Trần Thị Thu Thủy 5,11€. Đỗ Ngọc Oanh 6€. Nguyễn Thị Ngọc Oanh 10€. Vương Khắc Vũ 10€. Hứa Thiện Cao 10€. Tôn Thủy 20€. Đỗ Thái Bằng 30€. Wiriyá Tran 20€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 5€. Thủy Trần 50€. Trần Tân Tiếng 10,23€. Vũ Quang Tú 25€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 5€. Michael Le 5€. Nguyễn Thị Thu 10,23€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Trịnh-Trương Minh Hà 20,45€. Trương Ngọc Liên 50€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Cao Minh Miên 5,11€. Võ Thị My 10,23€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Trần Thanh Pháp 20€. Phùng Văn Thành (Stuttgart) 5€. (Frankfurt): Phan Ngọc Đức 5€. Ngô Thị Thăng 10,23€. Trần Văn Dân (Konstanz) 5,11€. Lâm Thị San (Freiburg) 5,11€. Đặng Quốc Minh (Mönchengladbach) 5,11€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 10€. Nguyễn Danh Thăng (Mannheim) 10,23€. Nguyễn Quốc Định (Neuss) 10,23€. (Hamburg): Nguyễn Hòa 15€. Phan Thị Lan 5€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. Sabine & Trương Trần Vũ (Krefeld) 20€. Phạm Công Hoàng (Tostedt) 25,56€. Đỗ Văn Hoan (Cuxhaven) 2€. (Berlin): Nguyễn Thị Liên Hương 10€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 20€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Nguyễn Thị Hồng Quỳnh (München) 10€. (Hannover): Uông Minh Trung 10€. Hoàng Thị Giông 20€. (Nürnberg): Trần Lăng Hia 10€. Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Thu 10€. Đồng Thanh & Đồng Nhã 15€. Lê Chín & Thị Tâm (Erlangen) 10,23€. Nguyễn Thị Nam Dương (Neu-Ulm) 20€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzten) 20€. (Österreich): Hứa Thuận Hưng 20€. Nguyễn Bích Lan 20€. Phạm Đăng Túy Hương (Kassel) 25,56€. Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 30€. (Hildesheim): Trần Mạnh Thăng 50€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 6€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 20€. Trương Chánh (Friesoythe) 15,34€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Kim Loan Lâm Thị Mai (Ulm) 20€. Nguyễn Văn Chín (Spainchingen) 10,23€. (Regensburg): Lê Huệ 15€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Thái Kim Sơn (Südbrookmerland) 40€. Young Thị Thanh (Ansbach) 10€. Van Luc (Kleinrinderfeld) 15,34€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 15€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 10,23€. Hue Wollenberg (Moers) 10€.-

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

* TAM BẢO

ĐH. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. Nguyễn Thị Thu Thanh (Reutlingen) 20€. Nhuận Tâm Lưu Kha Thu Hương 420€. Gđ.Tuấn Yên & Hiền Thiện 50€. Phạm Thị Minh Nhung 10€. Fam. Harms-Nghiêm 10€. Fabi Puxink, Michael & Josi 50€. Ông Thu Hằng 10€. Nguyễn Bá Sơn 20€. Fam. Nguyễn Đức Thịnh 50€. Hương Lohmann 20€. Truyen 27,90€. Ma Thị Huyền 20€. Quách Thị Phương & Quách Văn Khánh 100€. Hoàng Thị Bích 20€. Gđ. Ngọc Tín 200€. Wong Hon Khaw 10€. Gđ. Phụng 20€. Huỳnh Thị Thuột 10€. Gđ. Lê Thị Liễu & Lê Thị Vỹ 50€. Fam. Phạm Bích Hương & Lê Hoàng Sĩ 20€. Tịnh Chiên & Liên Phương 20€. Hồ Văn Anh 20€. Gđ. Khung & Xiêu 40€. Ông Lê Hiền 10€. Trần Phương & Füssen 10€. Fam. Moll 20€. Phật Tử khóa Huân Tu Tịnh Độ 1.055€. Stefan Rustise 50€. (Lindau): Lan 60€. Lê Văn Hương 10€. Nguyễn Phú Khang 10€. Phạm Thị Thủy (Moscow) 20€. Nguyễn Lê Phan, Nguyễn Văn Dung & Nguyễn Anh Thư (Geislingen) 35€. Hoàng Văn Cao (Blaustein) 20€. Gđ. Hồ Duy Khôi (Neu-Ulm) 50€. Gđ. Công Thanh Dương (Pfullendorf) 50€. Gđ.Quảng Minh Lê Minh Hoàng (Lucky) (Weingarten) 80€. (Kempten): Chiến Phương 10€. Gđ. Nguyễn Hồng Thái & Lê Thị Thủy 200€. Lâm Bung Hoàng 50€. Nguyễn Thị Hoa (Wangen) 20€. Diệu Thơm Lê Thị Thu Hương (Konstanz) 50€. Nguyễn Sơn & Chiên (Grossau/Schweiz) 45€. Thiện Lương Nguyễn Thị Thu Hiền (Filderstadt) 100€. Thiện Liên & Thiện Anh (Bad Kreuznach) 50€. Diệu Pháp (Lebach) 100€.

Định kỳ: Đồng Đài và các con 200€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 100€.

*
* *

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa **bằng Thư, Điện thoại hay Email: buero@viengiac.de** cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V *

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover – Germany

(Ngân hàng báo mỗi ngày)

* viết tắt : **C.V.B.D**

2. Pagode Vien Giac

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE75 2507 0024 0870 3449 00

Deutsche Bank Hannover

(Ngân hàng báo mỗi tháng)

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

3. Kloster Vien Duc

BIC: SOLADES1RVB

IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68

Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

PHÂN ƯU

Được tin bào tử của nhà thơ Thy Lan Thảo ở Houston, Hoa Kỳ, cộng sự viên báo Viên Giác, Đức Quốc; là:

**Bà quả phụ Nguyễn Tấn Kinh
Nhũ danh Nguyễn Thị Tuyết Nga**

Sinh năm 1938

Mất ngày 26.05.2015

tại Saigon/Việt Nam

Hưởng thọ 78 tuổi

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng anh Thy Lan Thảo và đại gia đình tang quyến; đồng thời thành kính cầu nguyện cho hương linh bà Tuyết Nga sớm được siêu thăng miền Cực Lạc.

- Phù Vân, Chủ Bút và Ban Biên Tập-Kỹ Thuật báo Viên Giác, Đức Quốc

Ngày..... tháng năm 201

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

C.V.B.D. *

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

*** (Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V**



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh
- Lê Ngọc Châu - Quảng Trực Trần Việt Dung

Tùy Anh (Đức) - Hoàng Phong (Pháp) - Người Giám Biên
(Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương
Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vì Vì Võ Hùng
Kiệt (Mỹ) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn (Đức) -
Sư Huỳnh Hà Đậu Đông (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh
(Đức) - Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan (Đức) - TS.
Lâm Như Tạng (Úc) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần Thế Thi
(Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) - Thi
Thị Hồng Ngọc (Đức) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ) - Dr. Tôn
Thất Hứa.

KỸ THUẬT ẨM LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30. Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Mọi sự ủng hộ tịnh tài xin gửi qua trương mục:

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
(C. V. B. D.)

Bic : DEUTDEBHAN

IBAN : DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

Mục Lục

Trang

Thư Tòa Soạn 1

• Tôn giáo

- Bhàvànà Thiên Phật Giáo toát yếu (Liễu Pháp chuyển ngữ) 3

- Tiếng khóc cứu mạng sống (Thơ: Minh Lương) 5

- Tâm từ bi là tâm giải thoát (Tâm Tịnh) 6

- Mừng Phật - Đản Công đức tằm Phật (Thơ: Viên Thành) 8

- Những khoảnh khắc màu nhiệm (Lan Hương Tâm Diệu
Hương) 9

• Chủ đề và Văn Học Nghệ Thuật

- Lễ sinh nhật và các ngày lễ truyền thống... (NguyễnPhúc Bửu-
Tập) 13

- Trái bom chống ngược (Nguyễn Đạo) 16

- Ánh trăng mùa Phật Đản (Thích Chúc Từ) 20

- Đi cơ bót (HT.Thích Như Điển) 21

- Hoài niệm Tổ Tiên (Thơ: Thanh Long Nguyễn Tường Lân) 24

- Một chuyến Đông Du (Trần Phong Lưu) 25

- Ngã rẽ (Trần Thị Hương Cau) 29

- Đàn ông và đàn bà (Huỳnh Ngọc Nga) 32

- Hoa sứ nhà em (Thơ: Lý Phách Mai) 37

- Sương mù (Thơ: Phương Hà) 39

- Cho chẳng bao nhiêu... (Nguyễn Hạnh HTD) 40

- Tùy Anh, từ tháng Tư buồn... (Đỗ Trường) 41

- Tình Cha Con (Song Thư TTH) 45

- Nam Phương Du Ký (Thị Thi Hồng Ngọc) 49

- Quà cảnh trần gian (Thơ: Thích Tâm Tuệ) 52

- An cư kiết đông kỳ 2 tại chùa Linh Thú (Hoa Lan) 53

- Ngàn mắt yêu thương, ngàn tay cứu khổ (Phương Quỳnh) 56

- Chùa Hương Tích (Thơ: Lâm Như Tạng) 58

- Tâm tình với Bà Bộ Trưởng Quốc Phòng... (Phù Vân) 59

- Những ngày qua - tiếp theo (Phạm Hồng Sáu) 62

- Giải phóng ai...? (Trần Thị Nhật Hưng) 66

- Nhận diện đao phủ thú... (Võ Thị Hào) 69

- Túc giận làm ngứa da (Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp) 71

• Tin Phật Sự 74

• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách) 76

• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách) 80

• Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách) 83

• Tin Thế Giới (Quảng Trực phụ trách) 88

Tin Cứu trợ TPB.QLVNCH Đức Quốc (Trần Đan Hà) 91

• Phân Ưu - Cáo Phó - Cảm Tạ - Thông Báo - Tìm Bạn 15, 28,

37, 48,

68,95

• Hộp thư Viên Giác - Phương Danh Cúng Dường 92

• Hình Bìa: Đi chùa - Tranh của CAT Đơn Sa (Hoa Kỳ)

• **Cáo lỗi** : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

• **Báo Viên Giác**